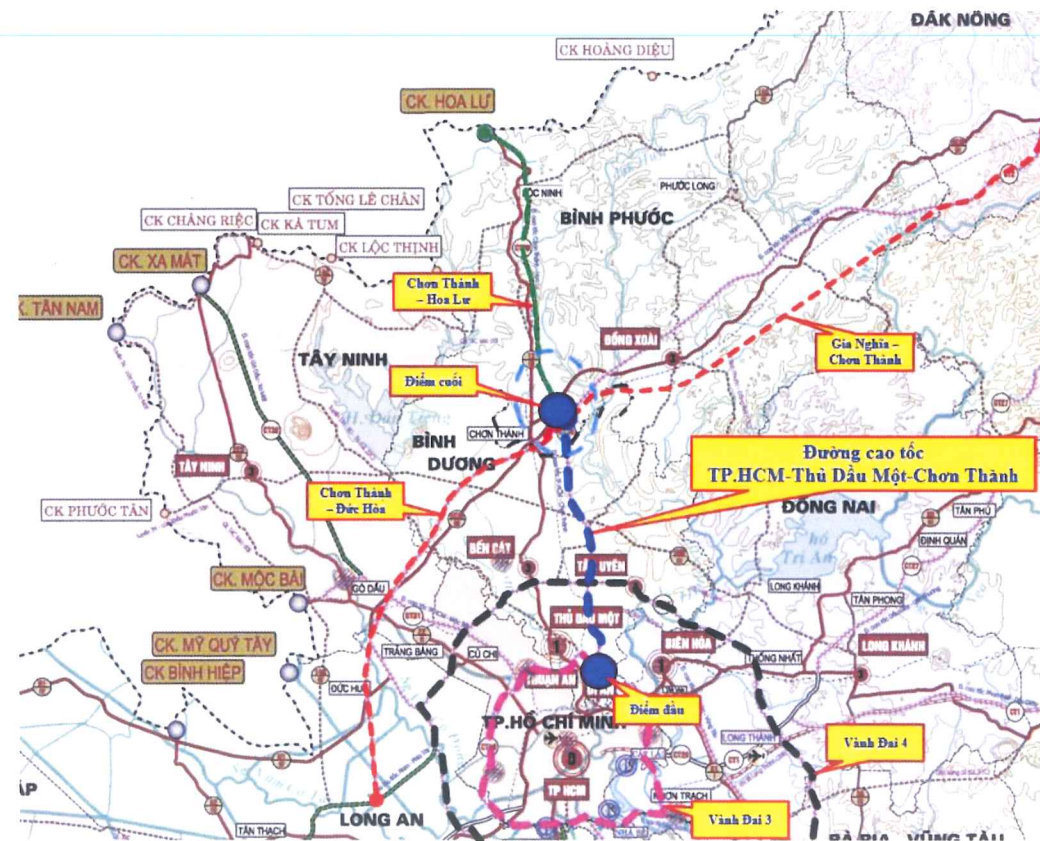


ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

**DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – THỦ DẦU MỘT – CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG**

QUYỂN IV.4: ĐIỆN CHIẾU SÁNG

HCM-CT-IDECO



LIÊN DANH TƯ VẤN



**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ
GIAO THÔNG VẬN TẢI PHÍA NAM**



**CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO
VIỆT NAM**

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TỈNH BÌNH PHƯỚC

CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – THỦ DẦU MỘT – CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

QUYỀN IV.4: ĐIỆN CHIẾU SÁNG

Chủ trì thiết kế điện chiếu sáng

: Bùi Văn Mai

Chủ nhiệm thiết kế

: Hoàng Đức Thành

Quản lý chất lượng thiết kế

: Nguyễn Hữu Chuyên

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TỈNH BÌNH PHƯỚC

GIÁM ĐỐC



Dinh Tiến Hải

CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

KT GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quang Hoài

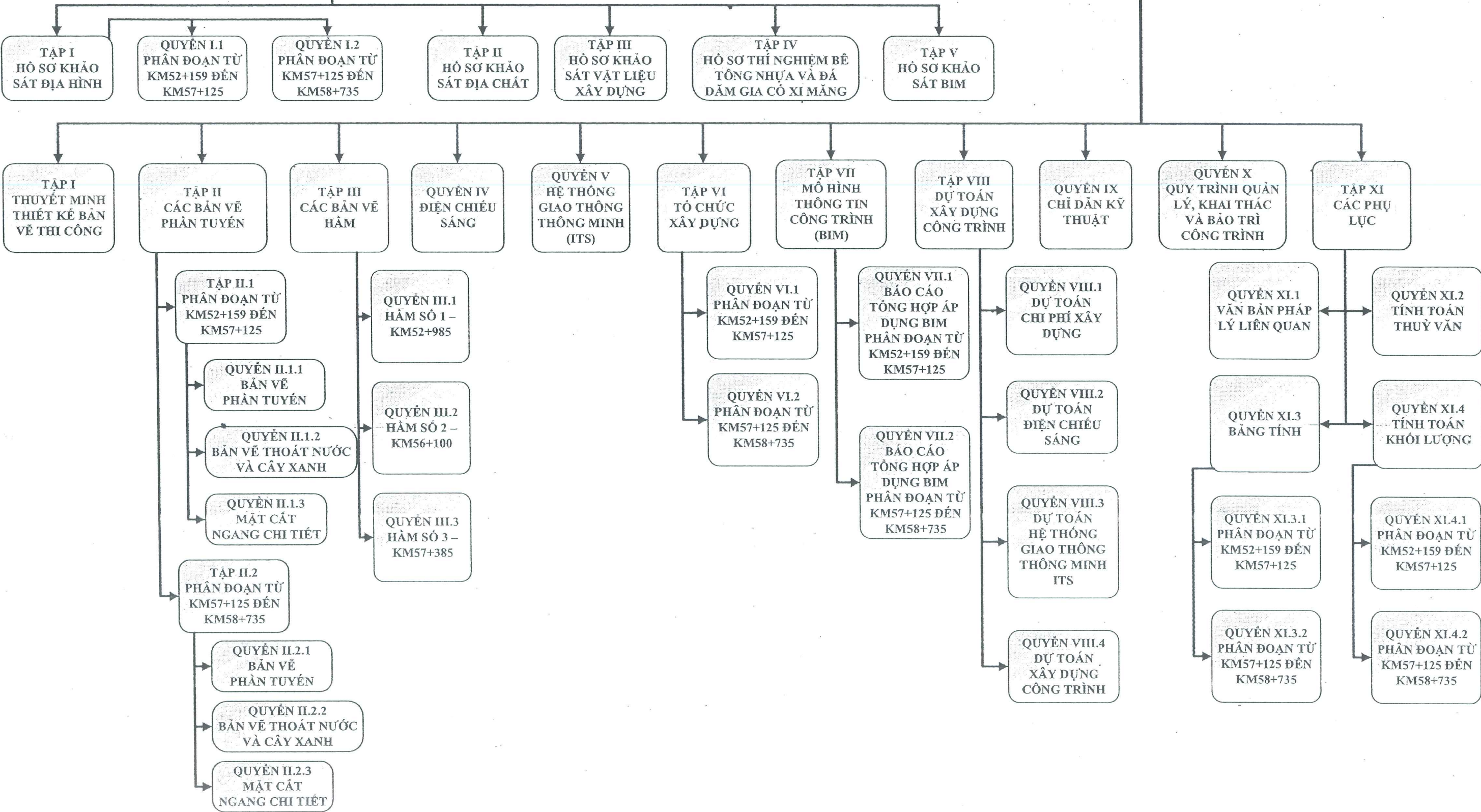
DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUÁ ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

HỒ SƠ KHẢO SÁT, THIẾT KẾ
BẢN VẼ THI CÔNG - DỰ TOÁN

HỒ SƠ KHẢO SÁT

HỒ SƠ THIẾT KẾ



MỤC LỤC

CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN	2
1.1 Tổng quan về dự án	2
1.2 Thông tin cơ bản của dự án	3
1.2.1 Tên dự án:	3
1.2.2 Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.	3
1.2.3 Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước.	3
1.2.4 Liên danh tư vấn thiết kế:	3
1.2.5 Qui mô dự án	3
1.3 Thành phần và phạm vi hồ sơ	3
1.4 Căn cứ thiết kế	4
1.4.1 Luật và các nghị định hướng dẫn	4
1.4.2 Các Nghị quyết, Quyết định phê duyệt chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Quốc gia và quy hoạch có liên quan.	5
1.4.3 Các văn bản pháp lý liên quan của Dự án	5
1.5 CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN	7
CHƯƠNG 2. QUY MÔ VÀ TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT.	7
2.1 Quy mô đầu tư công trình	7
2.1.1 Phần đường cao tốc:	7
2.1.2 Phần đường song hành:	7
2.2 Quy mô xây dựng	7
2.2.1 Loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế	7
2.2.2 Quy mô mặt cắt ngang	7
2.3 Tiêu chuẩn áp dụng	8
CHƯƠNG 3. GIẢI PHÁP THIẾT KẾ HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG	10
3.1 GIẢI PHÁP THIẾT KẾ CHIẾU SÁNG	10
3.1.1 Tiêu chuẩn thiết kế hệ thống chiếu sáng	10
3.1.2 Giải pháp thiết kế hệ thống chiếu sáng	10
3.2 GIẢI PHÁP THIẾT KẾ ĐƯỜNG DÂY TRUNG THỂ VÀ TRẠM BIẾN ÁP	17

LIÊN DANH TƯ VẤN
TEDI SOUTH - IDECO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

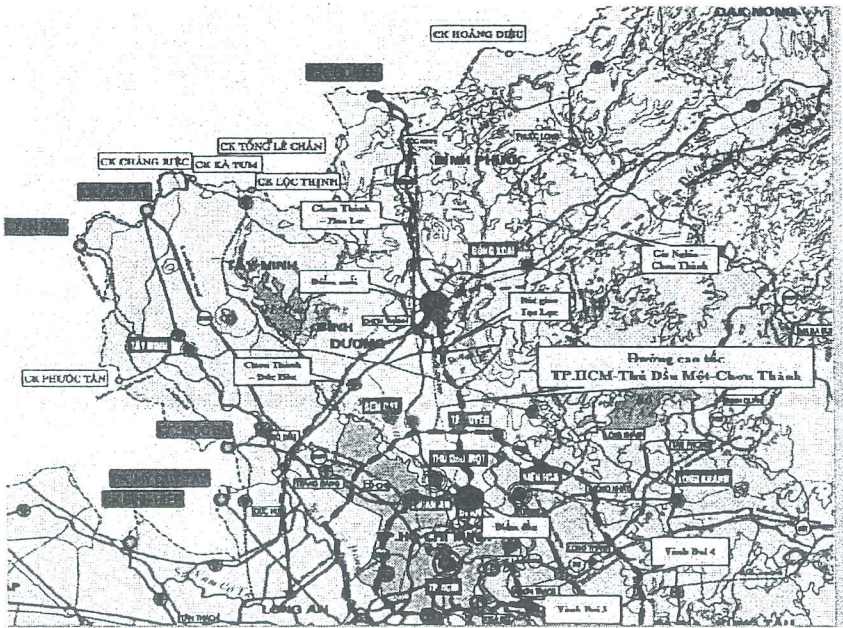
Tp. Hồ Chí Minh, tháng năm 2025

**DỰ ÁN: XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH, ĐOẠN
QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
TẬP 1: THUYẾT MINH THIẾT KẾ**

CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN

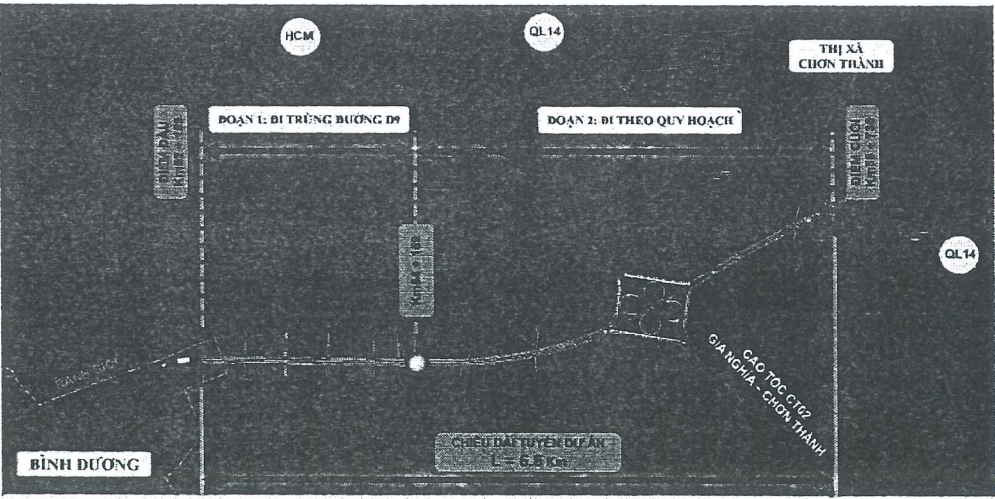
1.1 Tổng quan về dự án

Quy hoạch mạng đường bộ Việt Nam thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 03/1/2025; Trong đó, Dự án đường cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành là dự án trọng điểm thuộc trục cao tốc Bắc - Nam của tỉnh Bình Dương và tỉnh Bình Phước, kết nối với các tuyến Vành đai 2, Vành đai 3 và Vành đai 4 của TP.HCM, đồng thời tiếp nối cao tốc Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước), tạo liên kết quan trọng đến các sân bay và cảng biển.



Hình 1: Vị trí tuyến cao tốc Tp.Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành

Dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước có điểm đầu tại vị trí giáp ranh hai tỉnh Bình Dương và Bình Phước (đầu nối vào cuối dự án cao tốc của tỉnh Bình Dương tại Km52+159) và điểm cuối giao với QL14 tại Km993+600 thuộc địa bàn thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.



Hình 2: Vị trí Dự án

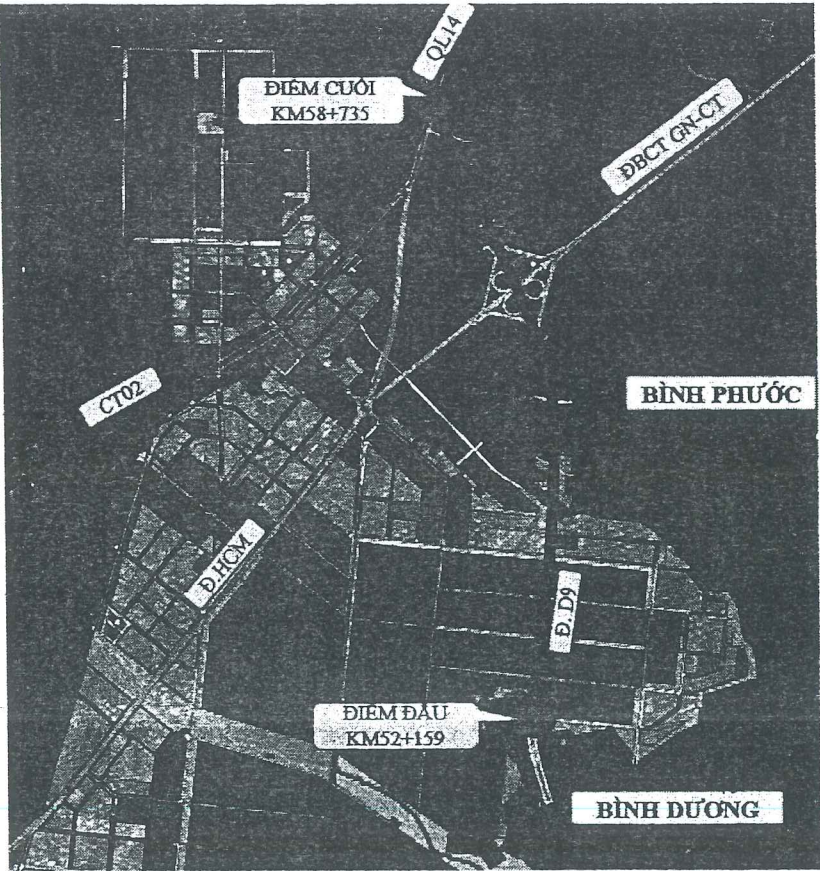
Ngày 13/5/2024 Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước đã có Nghị quyết số 02/NQ-HĐND Quyết định chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước.

Ngày 12/12/2024, UBND tỉnh Bình Phước đã phê duyệt dự án: Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước tại quyết định số 1931/QĐ-UBND.

Mục tiêu của dự án: Xây dựng tuyến đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước để từng bước hoàn thiện mạng lưới đường cao tốc theo quy hoạch được duyệt, cùng với tuyến cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước) sẽ hình thành các trục giao thông kết nối vùng Tây Nguyên và vùng Đông Nam Bộ, Tây Nam Bộ, tạo ra trục giao thông quan trọng làm tiền đề phát triển các khu hạ tầng dọc theo tuyến đường, nâng cao khả năng kết nối, rút ngắn thời gian di chuyển, chi phí vận tải và đảm bảo an toàn giao thông

Phạm vi dự án:

- + Điểm đầu: tại vị trí giáp ranh hai tỉnh Bình Dương và Bình Phước (đầu nối vào cuối dự án cao tốc của tỉnh Bình Dương tại Km52+159), thuộc phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.
- + Điểm cuối tuyến: Giao với QL14 tại Km993+600, thuộc địa bàn phường Nha Bích, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.
- + Tổng chiều dài tuyến: khoảng 6,6km.
- + Địa điểm xây dựng: Thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.



Hình 3: Hướng tuyến dự án

1.2 Thông tin cơ bản của dự án

1.2.1 Tên dự án:

Dự án: Xây dựng đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước.

1.2.2 Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.

1.2.3 Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ: Số 727, đường QL14, Phường Tân Bình, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước

1.2.4 Liên danh tư vấn thiết kế:

(1) Công ty CP Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải phía Nam.

Địa chỉ: 92 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

(2) Công ty CP IDECO Việt Nam

Địa chỉ: 294 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 01, Quận Tân Bình, TP.HCM

1.2.5 Qui mô dự án

a. Quy mô đường cao tốc giai đoạn hoàn thiện:

- Dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước được thực hiện trên địa bàn thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước với quy mô theo quy mô chung của đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt là 6 làn xe cao tốc hoàn chỉnh.

- Điểm đầu: Giáp ranh hai tỉnh Bình Dương - Bình Phước (đầu nối vào cuối dự án cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Dương tại Km52+159).

- Điểm cuối: Giao với QL.14 tại Km993+600 thuộc địa bàn thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Tổng chiều dài tuyến: Khoảng 6,6 km.

b. Quy mô đầu tư giai đoạn 1 (thuộc phạm vi dự án):

▪ Phần đường cao tốc:

- Điểm đầu: Giáp ranh hai tỉnh Bình Dương - Bình Phước (đầu nối vào cuối dự án cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Dương tại Km52+159).

- Điểm cuối: Giao với QL.14 tại Km993+600 thuộc địa bàn thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Tổng chiều dài tuyến: Khoảng 6,6 km.

- Đầu tư phân kỳ giai đoạn 1: quy mô mặt cắt ngang 4 làn xe cao tốc hoàn chỉnh (có làn dừng xe khẩn cấp) theo Tiêu chuẩn thiết kế đường cao tốc TCVN 5729:2012, tốc độ thiết kế 100 km/h, bề rộng nền đường Bnền = 25,5 m.

▪ Phần đường song hành:

- Đầu tư phần đường song hành hai bên tuyến cao tốc với quy mô 02 làn xe/1 đường song hành, bề rộng nền đường song hành mỗi bên Bsh = 17m, vận tốc thiết kế 50Km/h.

- Đoạn 2,1 km trùng với tuyến đường D9 trong phạm vi quy hoạch Khu Công nghiệp Becamex Bình Phước do Công ty CP PT HTKT Becamex – Bình Phước chịu trách nhiệm đầu tư.

1.3 Thành phần và phạm vi hồ sơ

STT	DANH MỤC HỒ SƠ
1	TẬP I: THUYẾT MINH THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
	TẬP II: PHÂN TUYẾN VÀ THOÁT NƯỚC
	TẬP II.1: PHÂN ĐOẠN KM52+159 - KM57+125
2	QUYỀN II.1.1: CÁC BẢN VẼ PHÂN TUYẾN
3	QUYỀN II.1.2: CÁC BẢN VẼ THOÁT NƯỚC
4	QUYỀN II.1.3: CÁC BẢN VẼ MẶT CẮT NGANG CHI TIẾT
	TẬP II.2: PHÂN ĐOẠN KM57+125 - KM58+735
5	QUYỀN II.2.1: CÁC BẢN VẼ PHÂN TUYẾN
6	QUYỀN II.2.2: CÁC BẢN VẼ THOÁT NƯỚC
7	QUYỀN II.2.3: CÁC BẢN VẼ MẶT CẮT NGANG CHI TIẾT
	TẬP III: PHÂN HÀM
8	QUYỀN III.1: HÀM SỐ 1 - KM52+985

STT	DANH MỤC HỒ SƠ
9	QUYỀN III.2: HÀM SỐ 2 - KM56+160
10	QUYỀN III.3: HÀM SỐ 3 - KM57+385
11	TẬP IV: ĐIỆN CHIẾU SÁNG
12	TẬP V: HỆ THỐNG GIAO THÔNG THÔNG MINH (ITS)
	TẬP VI: TỔ CHỨC XÂY DỰNG
13	QUYỀN VI.1: PHÂN ĐOẠN KM52+159 - KM57+125
14	QUYỀN VI.2: PHÂN ĐOẠN KM57+125 - KM58+735
	TẬP VII: MÔ HÌNH THÔNG TIN CÔNG TRÌNH (BIM)
15	QUYỀN VII.1: BÁO CÁO TỔNG HỢP ÁP DỤNG BIM - PHÂN ĐOẠN KM52+159 - KM57+125
16	QUYỀN VII.2: BÁO CÁO TỔNG HỢP ÁP DỤNG BIM - PHÂN ĐOẠN KM57+125 - KM58+735
	MÔ HÌNH THÔNG TIN CÔNG TRÌNH - BIM (TỆP TIN)
	TẬP VIII: DỰ TOÁN
17	QUYỀN VIII.1: DỰ TOÁN PHÂN ĐOẠN KM52+159 - KM57+125
18	QUYỀN VIII.2: DỰ TOÁN PHÂN ĐOẠN KM57+125 - KM58+735
19	QUYỀN VIII.3: DỰ TOÁN ĐIỆN CHIẾU SÁNG
20	QUYỀN VIII.4: DỰ TOÁN HỆ THỐNG GIAO THÔNG THÔNG MINH (ITS)
21	QUYỀN VIII.5: DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
22	TẬP IX: CHỈ DẪN KỸ THUẬT
23	TẬP X: QUY TRÌNH QUẢN LÝ, KHAI THÁC VÀ BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH
	TẬP XI: CÁC PHỤ LỤC
24	TẬP XI.1: VĂN BẢN PHÁP LÝ LIÊN QUAN
25	TẬP XI.2: TÍNH TOÁN THỦY VĂN
	TẬP XI.3: BẢNG TÍNH
26	QUYỀN XI.3.1: PHÂN ĐOẠN KM52+159 - KM57+125
27	QUYỀN XI.3.2: PHÂN ĐOẠN KM57+125 - KM58+735
	TẬP XI.4: TÍNH TOÁN KHỐI LƯỢNG
28	QUYỀN XI.4.1: PHÂN ĐOẠN KM52+159 - KM57+125
29	QUYỀN XI.4.2: PHÂN ĐOẠN KM57+125 - KM58+735

Hồ sơ này thể hiện cho: Tập IV: Điện chiếu sáng

1.4 Căn cứ thiết kế

1.4.1 Luật và các nghị định hướng dẫn

(1) Luật:

- Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;
- Luật số: 03/2022/QH15 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;

(2) Nghị định:

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;
- Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động xây dựng.

(3) Thông tư:

- Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;
- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;
- Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng sửa đổi định mức xây dựng tại Thông tư 12/2021/TT-BXD do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành;
- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/20121 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;
- Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 27/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng.

1.4.2 Các Nghị quyết, Quyết định phê duyệt chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Quốc gia và quy hoạch có liên quan.

(1) Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ:

- Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;
- Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Nghị quyết số 106/NQ/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội Khóa XV về việc thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ;
- Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 27/01/2024 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ.

(2) Quy hoạch tổng thể Quốc gia:

- Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 – 2030;
- Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 05 năm 2021 – 2025;
- Quyết định số 370/QĐ-TTg ngày 04/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch vùng Đông Nam bộ thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Quy hoạch phát triển GTVT:
 - Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
 - Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 03/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

(3) Quy hoạch chi tiết các dự án có liên quan:

- Quyết định số 140/QĐ-TTg ngày 21/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông;
- Quyết định số 1697/QĐ-TTg ngày 28/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Quy hoạch chi tiết đường Vành đai 3 – Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 1698/QĐ-TTg ngày 28/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Quy hoạch chi tiết đường Vành đai 4 – Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 1556/QĐ-BGTVT ngày 25/02/2013 của Bộ Giao thông vận tải về việc Phê duyệt quy hoạch chi tiết giao thông vận tải đường sắt tại khu vực Thành phố Hồ Chí Minh.

(4) Quy hoạch chung xây dựng các địa phương dự án đi qua:

- Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2050;
- Quyết định số 1899/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025;
- Quyết định 09/2014/QĐ-UBND ngày 14/05/2014 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Bình Phước đến năm 2020 và định hướng phát triển đến năm 2030; Quyết định 2043/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung cục bộ mạng lưới giao thông vận tải tỉnh Bình Phước giai đoạn năm 2020-2025, định hướng phát triển đến năm 2030.
- Quyết định số 2892/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Bình Phước về phê duyệt Đồ án quy hoạch chung về xây dựng đô thị Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;
- Quyết định số 1695/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung Khu công nghiệp và Dân cư Becamex – Bình Phước, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

- Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về phê duyệt Đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

1.4.3 Các văn bản pháp lý liên quan của Dự án

- Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội khóa XV về thí điểm chính sách đặc thù đầu tư xây dựng công trình đường bộ;
- Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về Quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước;
- Quyết định số 1931/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt dự án: Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước;
- Văn bản số 2492/SVHTTDL-VP ngày 20/8/2024 của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Phước về góp ý Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;
- Văn bản số 160A/CV-BBP ngày 23/8/2024 của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng kỹ thuật Becamex – Bình Phước về góp ý hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn 2,1km qua Khu công nghiệp Becamex – Bình Phước;
- Văn bản số 1456/BQL-QHXDTNMT ngày 23/8/2024 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Phước về góp ý Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;

- Văn bản số 2293/SKHĐT-ĐT ngày 26/8/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước về góp ý Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;
- Văn bản số 2414/SXD-QLN ngày 26/8/2024 của Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước về góp ý Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;
- Văn bản số 2723/STC-ĐT ngày 26/08/2024 của Sở Tài chính tỉnh Bình Phước về góp ý Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;
- Văn bản số 3452/BCH-TM ngày 26/8/2024 của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Phước về góp ý Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;
- Văn bản số 1192/UBND-KT ngày 29/8/2024 của UBND thị xã Chơn Thành về góp ý hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;
- Văn bản số 2681/STNMT-CCQLĐĐ ngày 12/9/2024 của Sở TN-MT tỉnh Bình Phước về góp ý hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;
- Văn bản số 583/TL-QLCT ngày 23/8/2024 của Chi cục Thủy lợi tỉnh Bình Phước về góp ý hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;
- Văn bản số 3061/SNN-VP ngày 08/10/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Bình Phước về góp ý hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;
- Văn bản số 4319/SGTVT-KHTĐ ngày 09/10/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương về góp ý Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;
- Văn bản số 268/MTTQ-BBT ngày 23/10/2024 của Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Phước về góp ý dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước;
- Văn bản số 11660/BGTVT-CĐCTVN ngày 25/10/2024 của Bộ Giao thông vận tải về góp ý Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;
- Quyết định số 3550/QĐ-BTNMT ngày 05/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án;
- Biên bản thống nhất tọa độ, vị trí điểm khớp nối và một số nội dung tại dự án cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành tại vị trí giáp ranh 02 tỉnh Bình Dương và Bình Phước ngày 07/6/2024 giữa Sở Giao thông vận tải Bình Dương, Sở Giao thông vận tải Bình Phước và các đơn vị liên quan;
- Biên bản làm việc ngày 31/7/2024 giữa đại diện Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước, Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải phía Nam và Công ty cổ phần phát triển hạ tầng kỹ thuật Becamex – Bình Phước.
- Biên bản hiện trường ngày 15/10/2024 giữa đại diện Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước, Sở Công thương tỉnh Bình Phước, công ty điện lực Bình Phước và Tư vấn thiết kế (Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải phía Nam) về việc khảo sát đường điện phục vụ xây dựng kế hoạch đầu tư, bố trí nguồn vốn đầu tư hạ tầng điện cho Dự án.
- Biên bản hiện trường ngày 05/11/2024 giữa đại diện Văn phòng quản lý đường bộ IV.2, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước,

UBND thị xã Chơn Thành, công ty Cổ phần xây dựng 676 về việc kiểm tra hiện trường, đề xuất ý kiến về Thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông nút giao cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đầu nối vào QL.14 tỉnh Bình Phước.

- Văn bản số 3364/KQLĐBIV-QLBTĐB ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Khu Quản lý đường bộ IV về quy mô, giải pháp nút giao cao tốc HCM-TDM-Chơn Thành đầu nối vào QL.14, tỉnh Bình Phước.

- Thông báo số 43/SGTVT-HTGT ngày 05/12/2024 của Sở GTVT tỉnh Bình Phước về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Văn bản số 09/ĐCT-HCM-TDM-CT ngày 25/02/2025 của Công ty Cổ phần Đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành về việc có ý kiến hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau hồ sơ thiết kế cơ sở dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Công văn số 324/BQL-QHXDTNMT ngày 20/02/2025 của Ban quản lý Khu kinh tế về việc góp ý hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau hồ sơ thiết kế cơ sở dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Công văn số 552/SXD-QLN ngày 20/02/2025 của Sở Xây dựng về việc góp ý hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau hồ sơ thiết kế cơ sở dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Văn bản số 21/SGTVT-HTGT ngày 21/02/2025 của Sở Giao thông vận tải về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau hồ sơ thiết kế cơ sở dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Công văn số 355/SCT-NL ngày 21/02/2025 của Sở Công thương về việc góp ý hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau hồ sơ thiết kế cơ sở dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Công văn số 639/SNN-VP ngày 26/02/2025 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc góp ý hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau hồ sơ thiết kế cơ sở dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Quyết định số 42/QĐ-BQLDA ngày 21/02/2025 của Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước về việc Phê duyệt thiết kế cơ sở dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Hợp đồng tư vấn xây dựng số 01/2025/KSTK.CT ngày 07/02/2025 giữa Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước và Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Giao thông Vận tải phía Nam - Công ty Cổ phần IDECO Việt Nam về việc thực hiện gói thầu: Khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công, lập mô hình thông tin công trình (BIM).

- Và các văn bản liên quan khác.

1.5 CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN

- Các tài liệu khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn, dự báo giao thông của dự án do Liên danh tư vấn TEDI SOUTH – IDECO thực hiện;
- Hồ sơ Báo cáo Nghiên cứu khả thi dự án xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành qua địa bàn tỉnh Bình Phước do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước là Chủ đầu tư và Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải phía Nam lập;
- Hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án Nâng cấp, mở rộng QL14 do Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước là Chủ đầu tư và Liên danh Công ty cổ phần IDECO Việt Nam và Công ty TNHH tư vấn xây dựng Nam Phước lập.

Số liệu khảo sát thu thập của các dự án lân cận trong khu vực.

CHƯƠNG 2. QUY MÔ VÀ TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT.

2.1 Quy mô đầu tư công trình

2.1.1 Phần đường cao tốc:

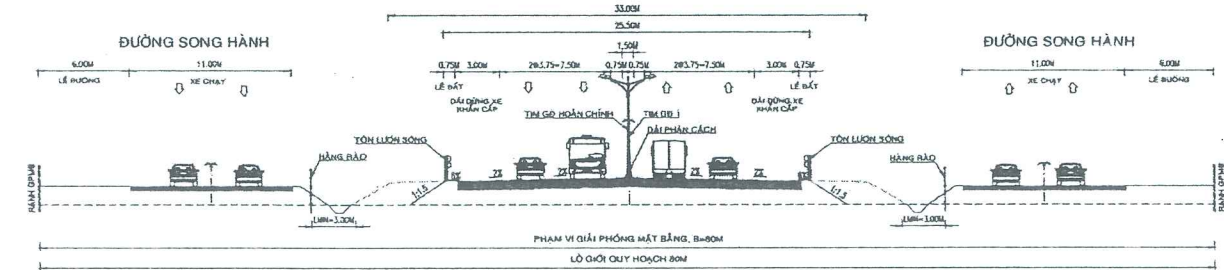
Theo quy hoạch mạng lưới đường bộ giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tuyến cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành có quy mô 6 làn xe cao tốc.

Đầu tư phân kỳ giai đoạn 1: quy mô 4 làn xe cao tốc hoàn chỉnh (có làn dừng xe khẩn cấp) theo Tiêu chuẩn thiết kế đường cao tốc TCVN 5729:2012, tốc độ thiết kế 100 km/h, bề rộng nền đường B_{nền} = 25,5 m.

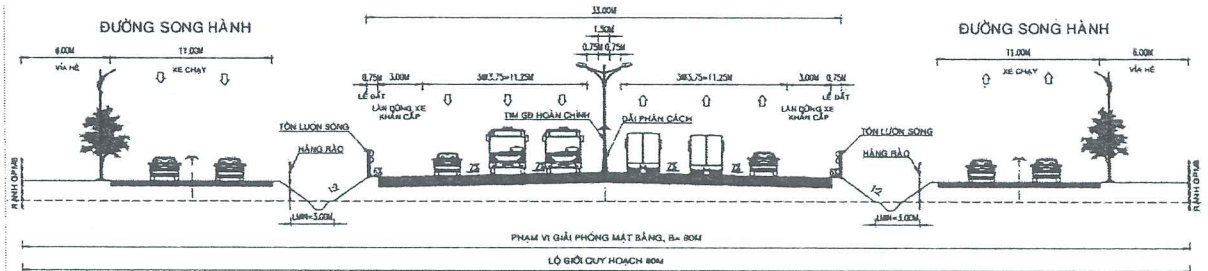
2.1.2 Phần đường song hành:

Đầu tư phần đường song hành hai bên tuyến cao tốc với quy mô 02 làn xe/1 đường song hành, bề rộng nền đường song hành mỗi bên B_{sh} = 17m, thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị TCVN 13592:2022 với cấp đường là đường phố chính, vận tốc thiết kế 50Km/h.

Đoạn 2,1 km trùng với tuyến đường D9 trong phạm vi quy hoạch Khu Công nghiệp Becamex Bình Phước do Công ty CP PT HTKT Becamex – Bình Phước chịu trách nhiệm đầu tư.



Hình 4: Mặt cắt ngang điển hình giai đoạn 1



Hình 5: Mặt cắt ngang điển hình giai đoạn hoàn thiện

2.2 Quy mô xây dựng

2.2.1 Loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế

- Loại, cấp công trình chính:
- + Đối với đường chính tuyến cao tốc: Công trình cấp I, theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng.
 - + Đối với đường song hành: Công trình cấp III, theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng.
- Thời hạn sử dụng của công trình theo các tiêu chuẩn thiết kế và quy định hiện hành.

2.2.2 Quy mô mặt cắt ngang

Theo quy hoạch phát triển mạng đường bộ cao tốc Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/09/2021 về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 ÷ 2030, tầm nhìn đến năm 2050, đường cao tốc Thành Phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành có quy mô giai đoạn hoàn thiện 06 làn xe; đồng thời có xây dựng hệ thống đường song hành 02 bên dọc theo tuyến với quy mô mỗi bên bề rộng 11m (10,5m mặt đường + 0,5m lề) và có vỉa hè 6m dọc theo tuyến cao tốc theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 13/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước. Giải phóng mặt bằng theo quy mô hoàn thiện với bề rộng giải phóng trung bình B = 80,00m.

Kích thước mặt cắt ngang cụ thể như sau:

2.2.2.1 Quy mô giai đoạn hoàn thiện

Xây dựng mới đường cao tốc 06 làn xe có làn dừng khẩn cấp liên tục:

o Phần xe chạy	: 6 x 3,75 m	= 22,50 m
o Dải phân cách giữa và dải an toàn	:	= 3,00 m
o Dải dừng xe khẩn cấp	: 2 bên x 3,00 m	= 6,00 m
o Bề rộng lề đất	: 2 bên x 0,75 m	= 1,50 m
o Tổng cộng		= 33,00 m
o Đường song hành 2 bên cao tốc: Bề rộng B=11m (10,5m mặt đường + 0,5m lề), vỉa hè rộng 6m.		

2.2.2.2 Quy mô đầu tư giai đoạn 1

Xây dựng mới đường cao tốc 04 làn xe có làn dừng khẩn cấp liên tục:

- Phần xe chạy : 4 x 3,75 m = 15,00 m
- Dải phân cách giữa và dải an toàn : = 3,00 m
- Dải dừng xe khẩn cấp : 2 bên x 3,00 m = 6,00 m
- Bề rộng lề đất : 2 bên x 0,75 m = 1,50 m
- **Tổng cộng** = **25,50 m**
- Đường song hành 2 bên cao tốc: Bề rộng B=11m (10,5m mặt đường + 0,5m lề), vỉa hè phạm vi khu công nghiệp Becamex rộng 6m, vỉa hè từ mép ranh khu công nghiệp Becamex đến cuối tuyến rộng 4m.

2.3 Tiêu chuẩn áp dụng

Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho dự án được ban hành trong quyết định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án (Quyết định số 1931/QĐ-UBND ngày 12/12/2024). Trong bước thiết kế này có cập nhật một số tiêu chuẩn, quy chuẩn mới được ban hành và có hiệu lực, danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng như sau:

Stt	Tên tiêu chuẩn, quy chuẩn	Mã tiêu chuẩn, quy chuẩn
	Tiêu chuẩn thiết kế điện chiếu sáng, đường dây và trạm biến áp	
1	Tiêu chuẩn thiết kế chiếu sáng bên ngoài các công trình công cộng và hạ tầng kỹ thuật	TCVN 13608:2023
2	Quy phạm trang bị điện - phần 1, 2, 3, 4: Hệ thống đường dây dẫn điện	11TCN 18,19, 20, 21:2006
3	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện: Kiểm định trang thiết bị, vận hành, sửa chữa và thi công các công trình điện	QCVN QTĐ - 5,6,7: 2009/BCT
4	Thông tư số 40/2009/TT-BCT ngày 31/12/2009 của Bộ Công Thương Quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện	40/2009/TT-BCT
5	Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công Thương Quy định hệ thống điện phân phối	39/2015/TT-BCT
6	Thông tư số 30/2019/TT-BCT ngày 18/11/2019 của Bộ Công Thương về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BTC ngày 30/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện truyền tải và Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối	30/2019/TT-BCT

Stt	Tên tiêu chuẩn, quy chuẩn	Mã tiêu chuẩn, quy chuẩn
7	Thông tư số 39/2022/TT-BCT ngày 30/12/2022 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BTC ngày 30/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện truyền tải, Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối và Thông tư số 30/2019/TT-BCT ngày 18/11/2019 của Bộ Công Thương về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BTC ngày 30/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện truyền tải và Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối	39/2022/TT-BCT
8	Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện	05/2021/TT-BCT
9	Quy phạm an toàn lưới điện trong xây dựng	TCVN 4086:1985
10	Tiêu chuẩn thiết kế tải trọng và tác động	TCVN 2737:1995
11	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị đầu cuối thông tin di động GSM	QCVN 12:2015/BTTTT
12	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với các thiết bị đầu cuối và phụ trợ trong hệ thống thông tin di động GSM và DCS	QCVN 86:2015/BTTTT
13	Tiêu chuẩn Công nghệ thông tin - Chất lượng sản phẩm phần mềm (Phần 1, 2, 3)	TCVN 8702:2011 TCVN 8703:2011 TCVN 8704:2011
14	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật công trình chiếu sáng	QCVN 07-7:2023/BXD
15	Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 9207:2012
16	Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 9206:2012
17	Lắp đặt cáp và dây dẫn cho các công trình công nghiệp	TCVN 9208:2012
18	Hệ thống lắp đặt điện hạ áp	TCVN 7447:2015
19	Lắp đặt hệ thống nối đất thiết bị cho các công trình công nghiệp - Yêu cầu chung	TCVN 9358:2012
V.7	Tiêu chuẩn thiết kế điện chiếu sáng	
1	Cáp điện lực đi ngầm trong đất - Phương pháp lắp đặt	TCVN 7997:2009
2	Tính năng đèn điện - Phần 1: Yêu cầu chung	TCVN 10885-1-2015

Stt	Tên tiêu chuẩn, quy chuẩn	Mã tiêu chuẩn, quy chuẩn
3	Tính năng đèn điện - Phần 2-1: Yêu cầu cụ thể đối với đèn điện Led	TCVN 10885-2-1:2015
4	Phân nhóm LED - Phần 1: Yêu cầu chung và lưới màu trắng	TCVN 10901-1:2015 (IEC 62717-1:2013)
5	Môđun LED dùng cho chiếu sáng thông dụng - Yêu cầu về tính năng	TCVN 10485:2015 (IEC 62717:2014)
6	Bóng đèn LED có balát lắp liền dùng cho chiếu sáng thông dụng làm việc ở điện áp lớn hơn 50V - Quy định về an toàn	TCVN 8782:2017 (IEC 62560:2015)
7	Bóng đèn LED có balát lắp liền dùng cho chiếu sáng thông dụng làm việc ở điện áp lớn hơn 50 V - Yêu cầu về tính năng	TCVN 8783:2015 (IEC 62612:2013)
8	Đèn điện - Phần 1: Yêu cầu chung và các thử nghiệm đèn điện	TCVN 7722-1:2017
9	Đèn điện - Phần 2: Yêu cầu cụ thể - Mục 3: Đèn điện dùng cho chiếu sáng đường phố	TCVN 7222-2-3:2019
10	Bộ điều khiển bóng đèn - Phần 1: Yêu cầu chung và yêu cầu an toàn	TCVN 7590-1:2010 (IEC 61347-1:2007)
11	Bộ điều khiển bóng đèn - Phần 2-13: Yêu cầu cụ thể đối với bộ điều khiển điện tử được cấp điện từ nguồn một chiều hoặc xoay chiều dùng cho môđun LED	TCVN 7590-2-13:2013 (IEC 61347-2-13:2006)
12	Môđun LED dùng cho chiếu sáng thông dụng - Quy định về an toàn	TCVN 8781:2015 (IEC 62031:2014)
13	Chiếu sáng thông dụng - LED và môđun LED - Thuật ngữ và định nghĩa	TCVN 9894:2013
14	Các đui đèn khác - Phần 1: Yêu cầu chung và thử nghiệm	TCVN 9895-1:2013 (IEC 60838-1:2011)
15	Các đui đèn khác - Phần 2-2: Yêu cầu cụ thể - Bộ nối dùng cho Môđun LED	TCVN 9895-2-2:2013 (IEC 60838-2-2:2012)
16	Bộ điều khiển điện tử nguồn một chiều hoặc xoay chiều dùng cho các Môđun LED - yêu cầu về tính năng	TCVN 9892:2013 (IEC 62384:201)
17	Phương pháp đo điện và quang của sản phẩm chiếu sáng bán dẫn	TCVN 10886:2015 IES LM 79-08
18	Phương pháp đo duy trì quang thông của các nguồn sáng LED	TCVN 10887:2015 IES-LM 80-8
19	Dự toán độ duy trì quang thông dài hạn của nguồn sáng LED	TCVN 11842:2017 IES TM-21-11

Stt	Tên tiêu chuẩn, quy chuẩn	Mã tiêu chuẩn, quy chuẩn
20	Bóng đèn LED, đèn điện LED và Môđun LED - Phương pháp thử	TCVN 11843:2017 CIES 025:2015
21	Đèn LED - Hiệu suất năng lượng	TCVN 11844:2017

CHƯƠNG 3. GIẢI PHÁP THIẾT KẾ HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG

3.1 GIẢI PHÁP THIẾT KẾ CHIẾU SÁNG

3.1.1 Tiêu chuẩn thiết kế hệ thống chiếu sáng

Quy chuẩn QCVN 07-7:2023/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật công trình chiếu sáng do Bộ xây dựng ban hành.

TCVN 13608:2023 Chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng và hạ tầng kỹ thuật – Yêu cầu thiết kế.

Quy phạm trang bị điện - phần 1, 2, 4: Hệ thống đường dây dẫn điện 11TCN 18,19, 21:2006.

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện QCVN 01:2020/BCT.

Tiêu chuẩn thiết kế tải trọng và tác động: TCVN 2737-2023.

Các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm kỹ thuật hiện hành khác có liên quan.

Hệ thống chiếu sáng được xác định theo QCVN 07-7: 2023/BXD

Với đường cao tốc các chỉ tiêu như sau:

- + Độ chói trung bình : $L \geq 2 \text{ cd/m}^2$
- + Độ đồng đều độ chói chung : $U_0 \geq 0,4$
- + Độ đồng đều độ chói dọc : $U_1 \geq 0,7$
- + Tỷ số độ rọi hè đường : $SR \geq 0,5$;
- + Độ tăng ngưỡng tối đa : $TI \leq 10\%$;

Với đường Song hành các chỉ tiêu như sau:

- + Độ chói trung bình : $L \geq 1,5 \text{ cd/m}^2$
- + Độ đồng đều độ chói chung : $U_0 \geq 0,4$
- + Độ đồng đều độ chói dọc : $U_1 \geq 0,7$
- + Tỷ số độ rọi hè đường : $SR \geq 0,5$;

Với Nút giao các chỉ tiêu như sau:

- + Độ chói trung bình : $L \geq 2,0 \text{ cd/m}^2$
- + Độ đồng đều độ rọi : $U_0(E) \geq 0,4$
- + Độ rọi trung bình : $E_{n,tb} \geq 30 \text{ lux}$
- + Độ rọi bán trụ : $E_{bt} \geq 10 \text{ lux}$

Đối với chiếu sáng Hầm chui:

- + Độ chói tối thiểu : $L_{tb} \geq 37,95 \text{ cd/m}^2$;
- + Độ chói đều độ chói chung : $U_0 \geq 0,4$;
- + Độ chói đều độ chói dọc : $U_d \geq 0,6$;

3.1.2 Giải pháp thiết kế hệ thống chiếu sáng

Hồ sơ thiết kế BVTC hạng mục hệ thống chiếu sáng tuân thủ theo hồ sơ TKCS đã được phê duyệt số: 1931/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Bình Phước;

3.1.2.1 Phương án bố trí chiếu sáng

a. Thiết kế hệ thống chiếu sáng tuyến cao tốc:

- + Bố trí trụ chiếu sáng trên dải phân cách giữa tuyến đường
- + Cột thép cao 12m (cột cao 10m+ cần cao 2m vươn 1,5m)
- + Đèn LED bán rộng 200W
- + Khoảng cách trung bình giữa các trụ chiếu sáng là 40m
- + Kết quả tính toán chiếu sáng:

TT	Quy chuẩn	Độ chói trung bình Ltb (cd/m2)	Độ đồng đều độ chói chung U0	Độ đồng đều độ chói dọc U1	Độ tăng ngưỡng tối đa (TI) (%)	Tỷ số độ rọi hè đường (SR)
1	Thông số yêu cầu	$\geq 2,0$	$\geq 0,40$	$\geq 0,70$	≤ 10	$\geq 0,5$
2	Đường cao tốc	2,13	0,43	0,81	9	0,83
	Kết luận	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt

b. Thiết kế hệ thống chiếu sáng đường Song hành – đoạn ra QL14

- + Bố trí trụ chiếu sáng so le hai bên đường
- + Cột thép cao 10m (cột cao 8m+ cần cao 2m vươn 1,5m)
- + Đèn LED bán rộng 200W.
- + Khoảng cách trung bình giữa các trụ chiếu sáng mỗi bên là 40m.
- + Kết quả tính toán chiếu sáng:

TT	Quy chuẩn	Độ chói trung bình Ltb (cd/m2)	Độ đồng đều độ chói chung U0	Độ đồng đều độ chói dọc U1	Độ tăng ngưỡng tối đa (TI) (%)	Tỷ số độ rọi hè đường (SR)
1	Thông số yêu cầu	$\geq 1,5$	$\geq 0,40$	$\geq 0,70$	≤ 10	$\geq 0,5$
2	Đường Song Hành	2,77	0,58	0,70	7	0,5
	Kết luận	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt

Thiết kế hệ thống chiếu sáng khu vực nút giao với đường QL14

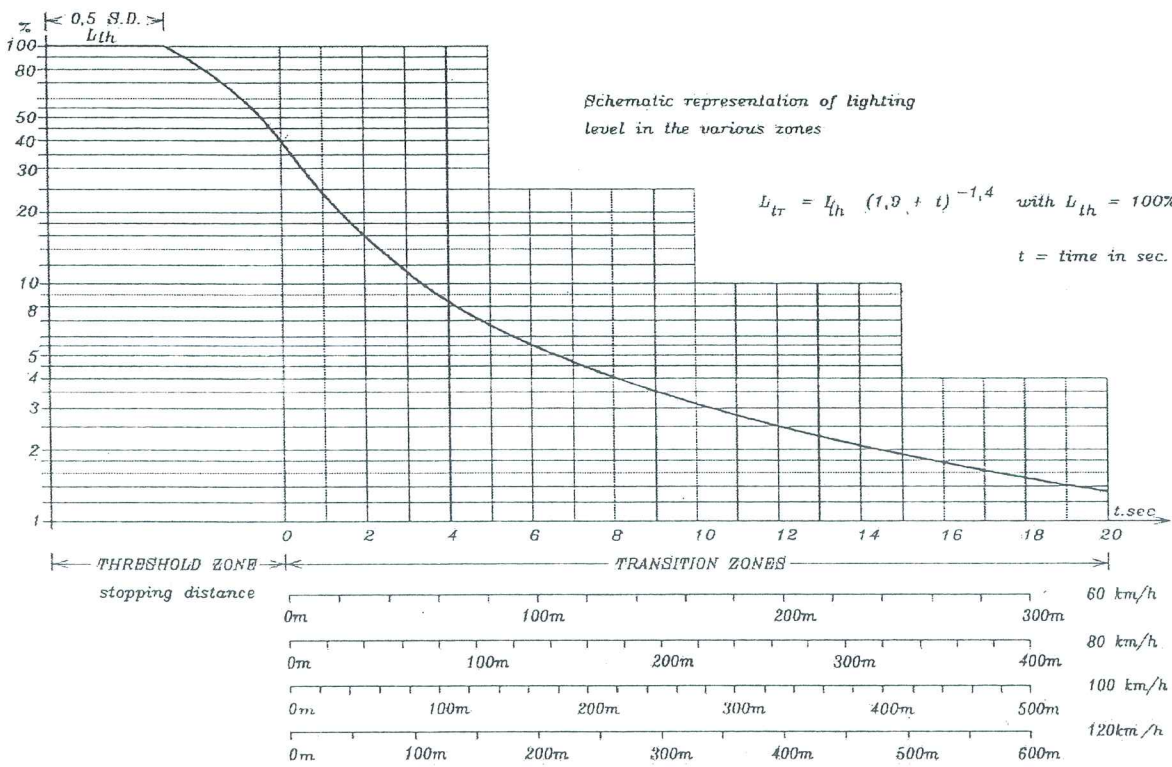
- + Bố trí cột 1 phía trên lề đường
- + Cột thép cao 17m, lắp giàn đèn pha, trên mỗi trụ lắp từ 3 đến 8 đèn pha.
- + Đèn pha LED 345W.

+ Kết quả tính toán chiếu sáng:

TT	Quy chuẩn	Độ chói trung bình Ltb (cd/m2)	Độ đồng đều độ rọi U0 (E)	Độ rọi trung bình Etb (lux)	Độ rọi bán trụ Ebt (lux)
1	Thông số yêu cầu	$\geq 2,0$	$\geq 0,40$	≥ 30	≥ 10
2	Nút giao QL14	2,84	0,657	31	23
	Kết luận	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt

c. Thiết kế hệ thống chiếu sáng Hàm Chui

- + Hàm chui cao tốc có chiều dài trong khoảng từ 25m đến 75m, vì vậy đây là hầm ngắn Do đó tính toán chiếu sáng ban ngày theo tiêu chuẩn CIE88:2004 về chiếu sáng hầm và không phải tính toán chiếu sáng cho từng vùng trong hầm.
- + Tuy nhiên, để tính toán thông số chiếu sáng trong hầm ngắn này đảm bảo chiếu sáng và không ảnh hưởng đến phương tiện từ bên ngoài vào, bằng cách áp dụng tính toán theo CIE88:2004 tính tại cùng chuyển tiếp (transition):
- + Theo đường cong phân bố chiếu sáng hầm biểu đồ 6.6 trang 17 tiêu chuẩn CIE88:2004: khoảng cách nhỏ hơn 100m, vận tốc thiết kế 50km/h độ chói giảm còn 15% so với vùng trước đó (threshold zone), và cũng theo công thức tính độ chói tại vùng Threshold zone thì $L_{th} = 253\text{cd/m}^2$ đến 386cd/m^2 (trang 15-16). Thì độ chói tính toán $L_{tb} = 37,95\text{cd/m}^2$ đến $57,9\text{cd/m}^2$. (Đèn hầm dùng đèn bất đối xứng để hạn chế chói mắt khi xe đi vào hầm)



Biểu đồ phát triển độ sáng dọc theo đường hầm

- + Sử dụng đèn pha LED 240W treo trên hai bên tường hầm, khoảng cách giữa hai đèn là 3m. Đèn được bật sáng liên tục ngày và đêm chiếu sáng hầm. Ban đêm đèn được tự động điều chỉnh còn lại 5% công suất chiếu sáng ban ngày (dim tại đèn)
- + Từ 5g30 đến 18g00: đèn chiếu sáng ở mức 100% công suất để đáp ứng chiếu sáng hầm khi di chuyển từ bên ngoài vào trong hầm mà mắt người không bị chói lóa và điều tiết nhiều thì độ chói trung bình đạt được: $L_{tb} \geq 37,95\text{cd/m}^2$.
- + Chiếu sáng ban đêm: từ 18g00 ngày hôm trước đến 5g30 sáng ngày hôm sau (hoặc tùy vào thời tiết) đèn led chiếu sáng trong hầm tự động tiết giảm công suất chiếu sáng còn lại 5% (tương đương $L_{tb} \geq 1.5\text{cd/m}^2$) được lập trình trước, độ sáng phù hợp với chiếu sáng giao thông bên ngoài hầm.
- + Thời gian bố trí chiếu sáng có thể thay đổi tùy theo điều kiện thực tế.
- + Kết quả tính toán chiếu sáng:

TT	Quy chuẩn	Độ chói trung bình tối thiểu Ltb (cd/m2)	Độ đồng đều độ chói chung U0	Độ đồng đều độ chói dọc Ud
1	Thông số yêu cầu	37,95	0,40	0,60
2	Hàm chui cao tốc	42	0,67	0,62
	Kết luận	Đạt	Đạt	Đạt

3.1.2.2 Giải pháp thiết kế cấp nguồn

Cấp điện cho tuyến chiếu sáng thông qua tủ điều khiển đóng cắt tự động. Các tủ chiếu sáng được lấy nguồn từ trạm biến áp xây dựng mới.

Sử dụng cáp ngầm đồng Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x6mm² 0.6/1kV, Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x16mm² 0.6/1kV, Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x25mm² 0.6/1kV và Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x35mm² 0.6/1kV.

Nguồn cấp được lấy từ các trạm biến áp cấp nguồn xây dựng mới và nguồn điện hạ thế hiện hữu của Điện Lực.

3.1.2.3 An toàn hệ thống

❖ Bảo vệ chống ngắn mạch và quá tải:

Các cáp trực cấp nguồn được bảo vệ chống quá tải và ngắn mạch 02 cấp bằng Aptomat tại tủ điện.

Mỗi đèn được bảo vệ tại các hộp đấu kín nước có chứa RCBO đặt trong cửa cột.

❖ Bảo vệ an toàn tiếp xúc

Mục đích: Đảm bảo an toàn cho người khi xảy ra sự cố rò điện ra vỏ cột hoặc các chi tiết kim loại.

Hệ thống bảo vệ gồm các cọc tiếp địa an toàn và dây tiếp địa liên hoàn nối các cột chiếu sáng với hệ thống tiếp địa an toàn. Điện trở tiếp địa $R_z \leq 10\Omega$.

Các dây đồng trần M10 đi song song với cáp cấp nguồn trong rãnh cáp.

❖ **Bảo vệ an toàn mắt trung tính:**

Mục đích: Đảm bảo an toàn cho các thiết bị, vật tư sử dụng điện trong hệ thống điện chiếu sáng khi xảy ra sự cố mất trung tính (N)

Hệ thống gồm nhiều tiếp địa lắp lại trong hệ thống, mỗi bộ tiếp địa lắp lại được nối với trung tính của (N). Điện trở tiếp địa trở $R_z \leq 4\Omega$, điện trở của hệ thống sau khi thi công phải đạt trị số theo qui định trên. nếu không đạt phải bổ sung tia và cọc tiếp địa.

Mỗi hệ thống tiếp địa lắp lại gồm 06 cọc tiếp địa mạ đồng D16x2400mm chôn sâu 0,7m. nối với nhau và được nối với trung tính (N) tại các vị trí cột có tiếp địa lắp lại (xem trên mặt bằng) và tại tủ chiếu sáng.

3.1.2.4 Điều khiển hệ thống chiếu sáng

Hệ thống chiếu sáng được cấp nguồn và điều khiển từ các tủ điện chuyên dùng cho chiếu sáng, có công tơ đo đếm điện năng. việc điều khiển đóng cắt được thực hiện bằng các chuyển mạch tự động theo chế độ:

- + Chế độ buổi tối: Bật toàn bộ đèn
- + Chế độ đêm khuya: Tiết giảm công suất.
- + Chế độ ban ngày: Tắt toàn bộ số đèn.

Chế độ điều khiển cụ thể tuân theo chế độ quản lý của đơn vị quản lý điện chiếu sáng.

3.1.2.5 Cấp điện, tiếp đất, ống luồn cáp

❖ **Phương pháp đi cáp và dây**

Toàn bộ cáp điện sử dụng cho hệ thống chiếu sáng được tính chọn tiết diện trong chế độ buổi tối bảo đảm tổn thất điện áp không vượt quá 5% Uđm, dòng điện phát nóng không vượt quá dòng điện làm việc cho phép của cáp.

Các phương pháp đi cáp: cáp ngầm được luồn trong ống nhựa xoắn D65/50mm. Cáp đi qua đường đi trong ống thép mạ kẽm DN80.

Việc đấu nối được thực hiện trong cửa cột bằng. Cáp lên đèn phải được cố định sao cho hộp đấu dây trong cửa trụ đèn không phải chịu lực kéo gây ra do trọng lượng của cáp.

❖ **Cáp và dây điện**

Toàn bộ cáp điện sử dụng phải có khả năng làm việc bình thường trong điều kiện điện áp danh định trong mọi trường hợp.

Nhiệt độ cáp khi làm việc với phụ tải tối đa phải nhỏ hơn 70°C.

Các lõi cáp phải được phân biệt bằng màu sắc theo tiêu chuẩn.

Cáp được vận chuyển tới hiện trường thi công bằng các lô gỗ, trên có ghi rõ chủng loại, chiều dài và trọng lượng cáp. lô cáp được bảo vệ bằng đai thép trong quá trình vận chuyển hai đầu cáp khi vận chuyển và khi cắt cáp chờ để luồn vào móng cột, qua đường phải được bọc kín để tránh bị ẩm, ngấm nước.

Cáp trực cấp nguồn chỉ được đấu nối tại cửa cột. Cắm cắt, nối cáp ở giữa 2 khoảng cột; cáp lên đèn cũng phải nối với cáp trực tại cửa cột, cắm đầu nối trong cột

Toàn bộ cáp trực sử dụng cho hệ thống chiếu sáng là cáp lõi đồng cách điện khô, bọc 2 lớp cách điện bằng nhựa PE liên kết ngang XLPE, ngoài cùng có lớp băng thép (DSTA) và phủ lớp nhựa PVC: (Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-0,6/1kV) với tiết diện cáp theo thiết kế. Cáp và dây điện phải được kỹ sư tư vấn giám sát kiểm tra trước khi lắp đặt.

Mỗi đèn trên một cột được cấp nguồn từ cửa cột bằng một dây riêng. Dây từ cửa cột lên đèn là dây điện lực 3 ruột đồng màng chắn đồng, lớp bọc bên ngoài PVC: Cu/PVC/PVC-3x2,5mm², điện áp làm việc tối đa 600V.

❖ **Đấu nối cáp đèn đường 0,4kV:**

Mọi đấu nối cáp đều được thực hiện trong cửa cột hoặc tủ điều khiển. trường hợp đặc biệt cần đấu nối bên ngoài phải được sự đồng ý của kỹ sư thiết kế và sử dụng hộp đấu cáp ngầm, sau đó đổ nhựa bitum bảo vệ cách điện, chống thấm nước

3.1.2.6 Đặc tính kỹ thuật của vật tư

❖ **Cột thép côn cao 10m (gồm trụ cao 8m + cần đèn cao 2m):**

Cột thép tròn côn D78 cao 8m dày 3,5mm. Phần thân cột được chế tạo từ một tấm thép liên không hàn nối ngang thân.

Cần đèn cao 2m vươn 1,5m.

Vật liệu làm cột, cần phù hợp tiêu chuẩn JIS 3101 SS400

Các chi tiết hàn phù hợp tiêu chuẩn AWS D1.1

Toàn bộ cột, cần được mạ nhúng kẽm nóng theo tiêu chuẩn BS729, ASTM A123, bảo đảm độ bền và mỹ quan.

Cột có cửa thao tác để đấu nối cáp, dây dẫn và thiết bị đóng cắt bảo vệ; có bích để cột để liên kết dễ dàng với khung móng bằng thép đặt sẵn trong móng cột.

❖ **Cột thép côn cao 12m (gồm trụ cao 10m + cần đèn cao 2m):**

Cột thép tròn côn D78 cao 10m dày 4,0mm. Phần thân cột được chế tạo từ một tấm thép liên không hàn nối ngang thân

Cần đèn cao 2m vươn 1,5m.

Vật liệu làm cột, cần phù hợp tiêu chuẩn JIS 3101 SS400

Các chi tiết hàn phù hợp tiêu chuẩn AWS D1.1

Toàn bộ cột, cần được mạ nhúng kẽm nóng theo tiêu chuẩn BS729, ASTM A123, bảo đảm độ bền và mỹ quan.

Cột có cửa thao tác để đấu nối cáp, dây dẫn và thiết bị đóng cắt bảo vệ; có bích để cột để liên kết dễ dàng với khung móng bằng thép đặt sẵn trong móng cột.

❖ **Cột thép côn cao 17m:**

Trụ đèn loại đa giác côn cao 17m, được dập định hình bằng thép tấm dày 5mm. Trụ cao 17m được chia làm 2 đoạn: đoạn 1 dài 10,5m có đường kính đáy là $\varnothing 375\text{mm}$, đường kính đỉnh là $\varnothing 261\text{mm}$; đoạn 2 dài 7,0m có đường kính đáy là $\varnothing 258\text{mm}$, đường kính đỉnh là $\varnothing 167\text{mm}$

Vật liệu làm cột, cần phù hợp tiêu chuẩn JIS 3101 SS400

Các chi tiết hàn phù hợp tiêu chuẩn AWS D1.1

Toàn bộ cột, giàn đèn được mạ nhúng kẽm nóng theo tiêu chuẩn BS729, ASTM A123, bảo đảm độ bền và mỹ quan.

Cột có cửa thao tác để đấu nối cáp, dây dẫn và thiết bị đóng cắt bảo vệ; có bích để cột dễ liên kết dễ dàng với khung móng bằng thép đặt sẵn trong móng cột.

❖ Đèn LED chiếu sáng đường phố LED 200W:

Trên thân đèn phải có tên đèn và logo đúc nổi chính hãng của Nhà sản xuất (nhằm tránh hàng giả, hàng nhái kém chất lượng).

Đầu đèn phải có cơ cấu điều chỉnh độ ngả góc chiếu của bộ đèn từ -30° đến $+30^\circ$ để phù hợp nhiều loại đường, các vị trí đường giao cắt và các loại cần đèn.

Thân đèn bằng nhôm đúc áp lực cao nguyên khối có nhiều cánh tản nhiệt, giúp module LED tản nhiệt trực tiếp trên toàn bộ thân đèn. Thân đèn được sơn tĩnh điện chất lượng cao loại chuyên dụng ngoài trời chịu tia UV và yếu tố thời tiết khắc nghiệt, chống bám bụi (màu ghi xám).

Ngăn linh kiện có chờ sẵn vị trí để gắn thiết bị điều khiển thông minh đến từng đèn.

Thấu kính quang học bằng nhựa PC chuyên dụng chống lão hoá, góc chiếu bán rộng $\geq 145^\circ$.

Cụm quang học phải có chụp kính bảo vệ bằng thủy tinh cường lực an toàn, chịu nhiệt, để ngăn côn trùng và bụi bẩn bám vào bề mặt module LED và Lens.

Zoăng đèn bằng Silicon tổng hợp chất lượng cao, chịu nhiệt chống lão hoá, bền theo thời gian, đảm bảo độ kín khít của bộ phận quang học và ngăn linh kiện.

Đèn có tính năng Dimming 5 cấp công suất tại đèn và có cổng 0-10V/ 1-10V/ DALI để chờ kết nối điều khiển thông minh từ Trung tâm điều khiển chiếu sáng.

Sử dụng chip LED siêu sáng hiệu suất cao Ultra High Power 5050, công nghệ LED SMD, có tính năng tự bảo vệ ngắt mạch khi bị quá nhiệt, quá áp, quá dòng.

Hiệu suất phát quang của bộ đèn ≥ 130 lumen/W (4000K).

Nhiệt độ màu $4000\text{K} \pm 3\%$ (ánh sáng trắng tự nhiên NW)

Chỉ số hiện thị màu $R_a \geq 70$, TCVN 10485:2015 (IEC 62717:2014).

Nhiệt độ môi trường vận hành của đèn: 18°C đến 40°C .

Nhiệt độ bề mặt vỏ bộ đèn $< 60^\circ\text{C}$ (sau thời gian tối thiểu 30 phút kể từ khi đèn hoạt động).

Điện áp đầu vào: 185~265VAC/ 50Hz theo TCVN 10485:2015 (IEC 62717:2014).

Độ kín của khối quang học và ngăn linh kiện (không được dùng keo dán cố định): $\geq \text{IP66}$

Chỉ số IK (độ chịu va đập) $\geq \text{IK08}$.

Có bộ bảo vệ chống xung điện áp $\geq 10\text{kV}$

Có bộ bảo vệ chống xung dòng điện $\geq 10\text{kA}$

Cấp bảo vệ: cấp 1 theo TCVN 7722-2-3:2019 (IEC 60598-2-3:2002).

Đèn phải có dây nối đất đạt chuẩn để đảm bảo chống sét hiệu quả.

Tuổi thọ của bộ đèn $\geq 50.000\text{h}$ ở nhiệt độ $T_a = 25^\circ\text{C}$, theo TCVN 10885-2-1:2015.

Hệ số duy trì quang thông của LED $\geq 0,7$.

Đèn được cài đặt công suất như sau: khi bật đèn hoạt động 100% công suất, sau 4 tiếng Dim xuống 70%, sau 6 tiếng Dim xuống 50%, sau 10 tiếng tăng lên 70%, sau 11 tiếng tăng lên lại 90% cho đến khi trời sáng và tắt đèn (hoặc cài đặt theo yêu cầu của Chủ đầu tư).

Thời gian bảo hành: 5 năm cho cả bộ đèn.

Bộ đèn phải có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn Quốc tế: IEC, CE, ENEC, RoHS.

Bộ đèn phải có Giấy chứng nhận hợp quy phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 19:2019/BKHCN theo Thông tư 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/03/2017 và Thông tư 06/2020/TT-BKHCN ngày 10/12/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ (có ghi rõ model và công suất của bộ đèn).

Bộ đèn phải có file IES bảng dữ liệu về phân bố cường độ sáng trong không gian để làm cơ sở tính toán và kiểm tra trên phần mềm chiếu sáng quốc tế DIALUX.

Bộ đèn phải có Giấy chứng nhận bảng dữ liệu về phân bố cường độ sáng LM79-2008 Test Report bởi các phòng LAB đạt chuẩn.

Các module LED sử dụng cho bộ đèn phải có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn IEC và CE theo đúng mã hàng trên module; phải có bản Test Report LM80-08 TM21 L90 của chip LED (tại 85°C sau 120.000h hệ số duy trì quang thông còn $\geq 90\%$) và Test Report LM82-12 của khối module LED (khối LED).

Bộ đèn phải được Công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng theo Quyết định số 4889/QĐ-BCT ngày 27/12/2018 của Bộ công thương.

Bộ đèn phải có Giấy đăng ký kiểu dáng công nghiệp hợp pháp tại Việt Nam do Cục sở hữu trí tuệ cấp, không sử dụng hàng giả hàng nhái kém chất lượng.

Bộ đèn phải có Kết quả thử nghiệm Quatest của Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng Việt Nam.

❖ Đèn pha LED 345W:

Sử dụng đèn pha LED 345W dimming 5 cấp công suất tại đèn.

Thân đèn bằng nhôm đúc áp lực cao nguyên khối có nhiều cánh tản nhiệt, giúp module LED tản nhiệt trực tiếp trên toàn bộ thân đèn. Thân đèn được sơn tĩnh điện chất lượng cao loại

chuyên dụng ngoài trời chịu tia UV và yếu tố thời tiết khắc nghiệt, chống bám bụi (màu ghi xám).

Thấu kính quang học bằng nhựa PC chuyên dụng chống lão hoá, góc chiếu bán rộng (có nhiều loại để lựa chọn).

Cụm quang học phải có chụp kính bảo vệ bằng thủy tinh trong suốt cường lực an toàn, chịu nhiệt, giúp không bị côn trùng và bụi bám vào bề mặt module LED và thấu kính quang học (lens).

Zoăng đèn bằng Silicon tổng hợp chất lượng cao, chịu nhiệt chống lão hoá, bền theo thời gian, đảm bảo độ kín khít của bộ phận quang học và ngăn linh kiện đạt IP66 lâu dài.

Đèn có tính năng Dimming 5 cấp công suất tại đèn và có cổng 0-10V/ 1-10V/ DALI để kết nối điều khiển thông minh bằng máy tính hoặc Smart phone trên trang web và Trung tâm điều khiển chiếu sáng.

Driver lập trình NFC quét không dây, tích hợp tính năng CLO duy trì quang thông không đổi trong suốt quá trình vận hành của bộ đèn.

Sử dụng chip LED siêu sáng hiệu suất cao Ultra High Power 5050, công nghệ LED SMD, có tính năng tự bảo vệ ngắt mạch khi bị quá nhiệt, quá áp, quá dòng.

Hiệu suất phát quang của bộ đèn ≥ 130 lumen/W (4000K).

Nhiệt độ màu 4000K $\pm 3\%$ (ánh sáng trắng tự nhiên NW).

Chỉ số hiện thị màu Ra ≥ 70

Nhiệt độ môi trường vận hành của đèn: 18°C đến 55°C.

Nhiệt độ bề mặt vỏ bộ đèn $< 60^\circ\text{C}$ (sau thời gian tối thiểu 30 phút kể từ khi đèn hoạt động).

Điện áp đầu vào: 185~265VAC/ 50Hz theo TCVN 10485:2015 (IEC 62717:2014).

Độ kín của khối quang học và ngăn linh kiện (ngăn chứa bộ điện) $\geq \text{IP66}$ có khả năng chống bụi, chống nước cao.

Chỉ số IK (độ chịu va đập) $\geq \text{IK08}$

Có bộ bảo vệ chống xung điện áp $\geq 10\text{kV}$

Cấp bảo vệ: cấp 1

Đèn phải có dây nối đất đạt chuẩn để đảm bảo chống sét hiệu quả.

Tuổi thọ của bộ đèn $\geq 50.000\text{h}$ ở nhiệt độ Ta = 25°C

Hệ số duy trì quang thông của LED $\geq 0,7$.

Đèn được cài đặt công suất như sau: khi bật đèn hoạt động 100% công suất, sau 4 tiếng Dim xuống 70%, sau 6 tiếng Dim xuống 50%, sau 10 tiếng tăng lên 70%, sau 11 tiếng tăng lên lại 90% cho đến khi trời sáng và tắt đèn (hoặc cài đặt theo yêu cầu của Chủ đầu tư).

Bộ đèn phải có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn Quốc tế: IEC, CE, ENEC, RoHS.

Bộ đèn phải có Giấy chứng nhận hợp quy phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 19:2019/BKHCN theo Thông tư 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/03/2017 và Thông tư 06/2020/TT-BKHCN ngày 10/12/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ (có ghi rõ model và công suất của bộ đèn).

Bộ đèn phải có file IES bảng dữ liệu về phân bố cường độ sáng trong không gian để làm cơ sở tính toán và kiểm tra trên phần mềm chiếu sáng quốc tế DIALUX.

Bộ đèn phải có Giấy chứng nhận bảng dữ liệu về phân bố cường độ sáng LM79-2008 Test Report bởi các phòng LAB đạt chuẩn.

Các module LED sử dụng cho bộ đèn phải có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn IEC và CE theo đúng mã hàng trên module; phải có bản Test Report LM80-08 TM21 L90 của chip LED (tại 85 độ C sau 120.000h hệ số duy trì quang thông còn $\geq 90\%$) và Test Report LM82-12 của khối module LED (khối LED).

Thời gian bảo hành: 5 năm cho cả bộ đèn.

❖ **Đèn pha Hãm Chui LED 240W**

Công suất	:	240W
Điện áp ngõ vào	:	185-265V - 50/60Hz
Nguồn sáng	:	LED / 4000K $\pm 5\%$, CRI ≥ 70 Ra
Quang thông	:	32.600 lumen
Giao tiếp điều khiển	:	Ngõ ra cố định/ Lập trình được, có thể điều chỉnh Dimming tiết giảm công suất 5 mức tại đèn và kết nối 1-10V / DALI
Cấp cách điện	:	Class I
Chống sét lan truyền	:	10kV
Nhiệt độ làm việc	:	0°C đến 50°C
Độ ẩm làm việc	:	lên đến 95%
Tuổi thọ bộ đèn	:	Tối thiểu 50.000h
Vật liệu vỏ đèn	:	Nhôm đúc áp lực cao
Kính đèn	:	Đèn phải có kính bảo vệ bằng thủy tinh trong suốt cường lực, chịu nhiệt.
Chỉ số chống va đập	:	IK08
Chỉ số kín nước / bụi	:	IP66

Tay đèn bằng thép chịu lực sơn tĩnh điện, có cơ cấu xoay để điều chỉnh góc chiếu.

Đèn phải đáp ứng các tiêu chuẩn: IEC 60598-2-3:2002, IEC 62722-2-1:2014, IEC 62717:2014, IEC 61347-1:2015, IEC 60598-1:2008, IEC 62384:2006, IEC 61000-3-2:2014, IEC 61000-3-3:2013, IEC 61000-4-2:2014, IEC 61000-4-3:2014, IEC 61000-4-4:2014, IEC

61000-4-5:2014, IEC 61000-4-6:2014, IEC 61000-4-8:2014, IEC 61000-4-11:2014, CISPR 15:2013, IEC 61547:2009, IEC 62493:2009, IESNA LM-79-2008, IESNA LM-80-2008

Nhà cung cấp sản phẩm phải có chứng nhận tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001:2015

Nhà cung cấp sản phẩm phải có chứng nhận tiêu chuẩn quản lý môi trường ISO 14001:2015

Đèn phải được chứng nhận hợp chuẩn theo Điều 28, Mục 02, Chương III của Luật Chất lượng Sản phẩm, Hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 và theo quy định tại Thông tư 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và công nghệ.

Đèn phải được dán Nhãn tiết kiệm năng lượng của Bộ Công Thương chứng nhận.

Đèn phải có Bảng dữ liệu về phân bố cường độ sáng trong không gian IES để làm cơ sở tính toán chiếu sáng bằng phần mềm Dialux, đáp ứng các chỉ tiêu theo quy định tại Mục 5.2 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07-7:2016/BXD về các công trình hạ tầng kỹ thuật công trình chiếu sáng. Kèm theo giấy chứng nhận của Phòng LAB quốc tế đạt chuẩn.

❖ **Móng cho cột đèn 10m:**

Móng bê tông cốt thép, bê tông móng C20, đá 1x2 và bê tông lót móng C12 đá 1x2.

Kích thước móng: 800x800x1200mm và phần cổ móng có kích thước 400x400x50mm.

Sử dụng bộ khung bu lông móng làm cốt thép bằng sắt tròn D24 đầu bu lông (phần ren được mạ kẽm), dài 1200mm, cốt đai sắt D6mm (xem bản vẽ chi tiết khung bulong móng trụ).

❖ **Móng cho cột đèn 12m:**

Móng bê tông cốt thép, bê tông móng C20, đá 1x2 và bê tông lót móng C12 đá 1x2.

Kích thước móng: 800x800x1400mm và phần cổ móng có kích thước 400x400x50mm.

Sử dụng bộ khung bu lông móng làm cốt thép bằng sắt tròn D24 đầu bu lông (phần ren được mạ kẽm), dài 1200mm, cốt đai sắt D6mm (xem bản vẽ chi tiết khung bulong móng trụ).

❖ **Móng cho cột đèn 17m**

Móng bê tông cốt thép, bê tông móng C20, đá 1x2 và bê tông lót móng C12 đá 1x2.

Kích thước móng 1400x1400x1900mm: Phần thân móng: 1400x1400x1800m; Phần móng lót: 1400x1400x100mm;

Khung buolon móng trụ: 8 Boulon Φ30mm dài L=1.5m được mạ kẽm phần ren.

❖ **Hộp đấu nối cáp kín nước**

Hộp đấu nối lên đèn:

Điện áp định mức	: 220VAC.
Đèn báo nguồn	: có
Độ kín (cấp bảo vệ)	: IP68
Tiết diện cáp nguồn	: 6 – 25mm ² .
Số cực	: 2 cực

Bảo vệ dòng rò và quá tải	: ELCB (RCBO).
Dòng điện lớn nhất qua cầu đấu	: 65A

Bộ RCBO:

Điện áp định mức	: 220VAC.
Dòng rò định mức	: 30mA.
Dòng rò không tác động	: 15mA
Dòng cắt	: 2,5kA.
Dòng điện định mức	: 6A.
Thời gian tác động	: 0,03s.

Hộp đấu nối liên thông:

Điện áp định mức	: 220VAC.
Độ kín (cấp bảo vệ)	: IP68
Tiết diện cáp nguồn	: 6– 25mm ² .
Số cực	: 2 cực
Dòng điện lớn nhất qua cầu đấu	: 65A

❖ **Các yêu cầu kỹ thuật chung của cáp Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-0,6/1kV:**

Tiêu chuẩn áp dụng chung	: TCVN 5935-2013 (IEC 60502-1)
Điện áp thử	: 3500(V)
Điện áp làm việc tối đa	: 0,6/1(kV)
Điện trở cách điện (20°C)	: ≥ 1012 Ω.cm
Điện trở dây dẫn (20°C)	: (Ω/km) Tùy thuộc tiết diện dây
Khả năng chịu tải trọng cơ học	: ≥ 12,5N/mm ²
Loại cáp: cáp hạ thế, 4 ruột đồng, cách điện XLPE, vỏ PVC và lớp giáp thép bảo vệ cáp DSTA với lớp vỏ PVC ngoài cùng. Lớp cách điện là loại dùng ngoài trời (màu đen).	
Ruột dẫn điện: cấu trúc từ nhiều sợi đồng mềm, tiết diện tròn, xoắn đồng tâm (class 2 IEC 60228)	
Điện áp định mức (pha/ dây)	: 0,6/ 1 kV
Tiết diện danh định: theo tiết diện cáp	
Điện trở một chiều lớn nhất của ruột dẫn ở 20°C: theo tiếp diện cáp	
Lớp cách điện: XLPE	
Chiều dày ≥ chiều dài danh định kể sau và giá trị sai biệt ≤ 0,1mm+10% chiều dài danh định.	
Chiều dày cách điện nhỏ nhất theo tiết diện cáp	

Dung sai lớn nhất của độ giãn dài tương đối cách điện sau lão hóa 135°C trong 168 giờ + 25%

Dung sai lớn nhất của suất kéo đứt cách điện sau lão hóa 135°C trong 168 giờ + 25%

Chất độn : Các khoảng trống bên trong các lõi được điền đầy bằng sợi PP hay vật liệu thích hợp.

Lớp bọc bên trong : Bằng PVC, tạo thành bằng phương pháp ép đùn.

Chiều dày của lớp bọc bên trong $\geq 1,0\text{mm}$

Áo giáp : Bằng băng thép mạ kẽm (DSTA).

Suất kéo đứt vỏ bọc: $\geq 12,5 \text{ N/mm}^2$ (không qua thử lão hóa)

: $\geq 12,5 \text{ N/mm}^2 + 25\%$ (sau khi thử lão hóa ở nhiệt độ $100 + 3^\circ\text{C}$ trong 168 giờ)

❖ Thông số kỹ thuật của cáp Cu/PVC/PVC - 0,6/1kV

Tiêu chuẩn áp dụng chung: TCVN 5935-2013 (IEC 60502-1)

Cấu trúc cơ bản: 4 lõi dẫn bằng đồng, lớp cách điện PVC, màng chắn đồng, lớp bọc bên ngoài PVC.

Ruột dẫn điện: cấu trúc từ nhiều sợi đồng mềm, tiết diện tròn, xoắn đồng tâm (class 5 IEC 60228)

Điện áp định mức (pha/ dây) : 0,6/ 1 kV

Tiết diện danh định: theo tiết diện

Điện trở một chiều lớn nhất của ruột dẫn ở 20°C : theo tiết diện cáp

❖ Các yêu cầu kỹ thuật chung của ống nhựa xoắn:

Stt	Mô tả	Yêu cầu
1	Nhà sản xuất	Nêu cụ thể
2	Nước sản xuất	Nêu cụ thể
3	Mã hiệu	Nêu cụ thể
4	Tiêu chuẩn quản lý chất lượng sản phẩm	ISO 9001 hoặc tương đương
5	Tiêu chuẩn áp dụng	TCVN 7997:2009, TCVN 8699:2011 hoặc tiêu chuẩn tương đương
6	Vật liệu	Nhựa HDPE
7	Cấu tạo	Ống được làm từ nguyên liệu HDPE (High density polyethylene) theo dạng ống xoắn, chịu lực, bề mặt sản phẩm nhẵn bóng, màu sắc đồng nhất, không hoá dẻo, không mùi
8	Màu sắc	Cam
9	Đường kính ngoài	(mm)
	Ống xoắn HDPE Ø 32/25	32 ± 2

Stt	Mô tả	Yêu cầu
	Ống xoắn HDPE Ø 65/50	$65 \pm 2,5$
	Ống xoắn HDPE Ø 85/65	$85 \pm 2,5$
10	Đường kính trong	(mm)
	Ống xoắn HDPE Ø 32/25	25 ± 2
	Ống xoắn HDPE Ø 65/50	$50 \pm 2,5$
	Ống xoắn HDPE Ø 85/65	$65 \pm 2,5$
11	Bề dày trung bình ống	
	Ống xoắn HDPE Ø 32/25	$\geq 1,5$
	Ống xoắn HDPE Ø 65/50	$\geq 1,7$
	Ống xoắn HDPE Ø 85/65	$\geq 2,0$
12	Bước xoắn	
	Ống xoắn HDPE Ø 32/25	$08 \pm 0,5$
	Ống xoắn HDPE Ø 65/50	$17 \pm 1,0$
	Ống xoắn HDPE Ø 85/65	$21 \pm 1,0$
13	Độ bền nén (N)	$F = 17 \cdot (dn + dt)/4$, trong đó dn, dt lần lượt là đường kính ngoài, đường kính trong của ống
14	Khối lượng riêng (g/cm ³)	$\geq 0,95$
15	Điện áp đánh xuyên	$\geq 40 \text{ kV}$
16	Độ chịu nhiệt Vicat (nhiệt độ mềm hóa)	$\geq 80 \text{ }^\circ\text{C}$
17	Độ bền kéo đứt (áp dụng đối với tất cả các ống có đường kính khác nhau)	$\geq 1.550 \text{ N/cm}^2$
18	Thử rơi va đập	Không nứt vỡ
19	Độ biến dạng theo đường kính ngoài	$\leq 2\%$
20	Tỷ lệ uốn	$\leq 10\%$
21	Độ cứng (D-scale)	≥ 66
22	Độ chịu dầu	$\geq 95\%$
23	Độ bền hóa chất: NaOH 40%, HNO ₃ 30%, NaCl 10%, H ₂ SO ₄ 30%	Không phau màu
24	Tuổi thọ của ống (năm)	Nêu cụ thể
25	Chiều dài trung bình 01 cuộn	Chiều dài trung bình của 01 cuộn ống tùy theo yêu cầu của bên mua nhưng sao cho cuộn ống không quá lớn, không vượt kích thước phương tiện vận chuyển ($\geq 50\text{m}$)
26	Yêu cầu kiểm tra và thử nghiệm	Nhà thầu phải xuất trình theo hồ sơ dự thầu biên bản thử nghiệm điển hình hoặc thử nghiệm thiết kế thực

Stt	Mô tả	Yêu cầu
		hiện bởi phòng thử nghiệm độc lập (đạt chứng chỉ ISO/IEC 7025) trên sản phẩm tương tự sản phẩm chào để chứng minh sản phẩm chào phù hợp với đặc tính kỹ thuật của hồ sơ mời thầu. Biên bản này thực hiện theo tiêu chuẩn TCVN 7997:2009, TCVN 8699:2011 hoặc tiêu chuẩn tương đương, bao gồm các hạng mục: a) Kiểm tra ngoại quan, đo kích thước. b) Thử độ bền kéo đứt. c) Thử độ biến dạng theo đường kính ngoài. d) Thử lực nén sát ống. e) Thử rơi va đập. f) Thử độ chịu nhiệt Vicat.

❖ Thông số kỹ thuật của ống thép luôn cáp:

Tiêu chuẩn: BSEN 10255:2004 (BS 1387:1985)

Ống thép tròn mạ kẽm nhúng nóng

Đường kính ống Ø88,3mm

Độ dày: 3,2mm

❖ Tủ cáp điện và điều khiển chiếu sáng.

Bảng điều khiển được lắp đặt như mô tả trong bản vẽ.

Vỏ tủ điện được làm bằng Composit (kích thước như trong bản vẽ) được sản xuất theo công nghệ ép nóng, phù hợp để lắp ngoài trời

Tủ điện nhựa có vật liệu Composite tổng hợp bao gồm thành phần nhựa Polyester với chất độn hữu cơ để tạo điều kiện dòng chảy, vật liệu có đặc điểm vật lý đặc biệt như kháng UV, Halogen tự do và chống phá hủy.

Thành phần sợi thủy tinh chiếm khoảng 30% trong thiết kế của tủ, được kẹp giữa hai lớp nhựa Polyester và được ngâm tẩm vào đế nhựa bằng, cách thức này tạo ra một vật liệu có độ bền cao, và có độ đồng đều.

Vỏ tủ điện Composite có trọng lượng thùng nhẹ, bền, kín nước và không ăn mòn, là giải pháp thay thế vượt trội cho vỏ tủ kim loại.

Tủ nhựa Composite giúp bảo vệ các thiết bị điện công nghiệp có giá trị của bạn khỏi các môi trường điều kiện bất lợi, khắc nghiệt.

Bền bỉ theo thời gian, sản phẩm được sản xuất từ công nghệ ép nóng đúc khuôn.

Khả năng tự dập tắt, chống cháy, hạn chế lan truyền lửa, bảo vệ thiết bị và không có khí độc được thải ra bởi lửa.

Tủ nhựa cách điện nên an toàn đối với các nguy cơ rò rỉ điện.

❖ Cọc tiếp địa:

Hình dáng: trụ tròn, 1 đầu vát nhọn

Stt	Diễn giải	Đặc tính kỹ thuật
1	Tiêu chuẩn	UL 467
2	Chủng loại:	Cọc thép mạ đồng, lớp mạ ≥ 0.254mm
3	Đường kính: (mm)	D16mm
4	Chiều dài (m)	2.4 m/ cọc

3.2 GIẢI PHÁP THIẾT KẾ ĐƯỜNG DÂY TRUNG THỂ VÀ TRẠM BIẾN ÁP

3.2.1.1 Quy mô thiết kế đường dây trung thể và trạm biến áp

Kéo mới đường dây trung thể 3 pha cáp 3ACXH.50mm² 24kV + AC.50mm². Chiều dài đơn tuyến đường dây trung thể khoảng: 3.610m.

Xây dựng mới 03 trạm biến áp 3 pha công suất: 45kVA-22/0,4kV.

Trạm biến áp T1- 3x15kVA tại KM53+020

Trạm biến áp T2- 3x15kVA tại KM54+820

Trạm biến áp T3- 3x15kVA tại KM56+530

3.2.1.2 Nhu cầu phụ tải:

Căn cứ vào phương án thiết kế hệ thống chiếu sáng cho tuyến đường thuộc dự án.

Bảng tổng hợp nhu cầu công suất phụ tải chiếu sáng:

Stt	Tên phụ tải	TBA T1	TBA T2	TBA T3
1	Hệ thống chiếu sáng	28,16	18	30,56
2	Dự phòng 10%	2,816	1,8	3,056
	Tổng cộng (kW)	30,976	19,8	33,616
	Tổng cộng (kVA)	34,42	22,00	37,35
	Trạm biến áp	3x15kVA	3x15 kVA	3x15 kVA

3.2.1.3 Lựa chọn thiết bị:

Căn cứ vào nhu cầu phụ tải dây dẫn trung thể được lựa chọn như sau:

Khi vận hành cấp điện áp 22kV với công suất lớn nhất: 45kVA:

$$I_{22kV} = S/\sqrt{3} \cdot U = 45/1,732 \cdot 22 = 1,18A$$

Từ kết quả tính toán trên, áp dụng theo quyết định số 20/QĐ-HĐTV, ngày 11/03/2022 cũng như dự phòng phát triển phụ tải trong tương lai chọn dây dẫn 3xACXH.50mm2-24kV+1xAC.50mm2 cho đoạn tuyến đường dây trên không.

Cách điện pha trên đường dây 22kV dùng 2 loại sau: Cách điện treo loại Polymer 24kV hoặc sứ được sử dụng cho các vị trí néo và dùng dây.

Cách điện dây trung hòa: Dùng loại uclevis + sứ ống chỉ để đỡ dây trung hòa và kéo néo để néo dây trung hòa.

Thiết bị bảo vệ đường dây trung thế: sử dụng 3 LBFCO-27kV-100A và 03 LA 18kV-10kA

3.2.1.4 Phương án thiết kế

❖ Đường dây trung thế

Đường dây: 3 pha 22kV.

Dây dẫn: cáp treo 3 ACXH.50mm2 24kV + AC.50mm2

Chiều dài đơn tuyến: 3,61km.

Số pha: 3 pha.

Điểm đầu nối: tại trụ trung thế hiện 471CT/45 thuộc tuyến dây 471CT do Công ty Điện lực Bình Phước quản lý vận hành

Điểm cuối: tại trụ trung thế dựng mới thuộc đường dây 22kV Trạm biến áp 45kVA xây dựng mới.

Loại đường dây (ngầm hoặc trên không): trên không.

Số mạch: 01 mạch.

Kết cấu xây dựng:

Trụ: BTLT 14m dựng mới.

Móng: móng đà cản và móng bê tông.

Xà: Dùng xà sắt hình mạ kẽm cho trụ dùng, đối với vị trí lắp thiết bị (LBFCO, LA, ...) dùng xà composite.

Dây dẫn: cáp treo 3 ACXH.50mm2 24kV + AC.50mm2 kéo mới.

Cách điện: sứ treo polymer 24kV, sứ đứng 24kV.

❖ Trạm biến áp:

Đầu nối tuyến đường dây trung thế vào trạm biến áp bằng kẹp quai WR kích cỡ thích hợp + lắp kẹp quai ép kích cỡ thích hợp để tiếp địa an toàn.

Công suất: 3x15kVA.

Máy biến áp: 12,7 + 2x2,5%/0,23kV – 15kVA.

Loại trạm: treo trụ, ngoài trời.

Bảo vệ:

- + Phía trung thế: 03 FCO-27kV-100A và 03 LA 18kV - 10kA tại trạm biến áp (lắp nắp chụp bảo vệ và phân biệt màu pha đầu nối).
- + Phía hạ thế: CB 690V - 100A.

Dây dẫn

- + Phía sơ cấp: XLPE-CX 25mm2.
- + Phía thứ cấp: Dây pha 3xCV 50mm2; Dây trung hòa 1xCV50mm2.

Tiếp địa: Cáp đồng trần C25mm2 kết hợp với cọc đất phi 16-2,4m.

❖ Hệ thống đo đếm:

Vị trí lắp đặt: tại trụ trung thế lắp trạm biến áp.

Hình thức đo đếm: gián tiếp phía hạ thế.

Công tơ điện tử: 230/400V-5(6)A (theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6571:1999) và 03 TI 600V-100/5A.

❖ Tủ bù

Kiểu: Ứng động

Vị trí lắp đặt: đầu nối vào MCCB của trạm.

Dung lượng tụ bù: 15kVAr (trong đó: 01 cấp nền 10kVAr; 1 cấp ứng động mỗi cấp 5kVAr).

3.2.1.5 Các giải pháp công nghệ chính

Mục đích của việc tiêu chuẩn hóa thiết kế nhằm đạt được các kết quả sau đây:

Đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật và quy trình quy phạm của Nhà nước và của ngành điện.

Đảm bảo khả năng tải của lưới điện trong thời gian trước mắt và lâu dài.

Đảm bảo độ tin cậy cao.

Đảm bảo chất lượng điện năng và giảm tổn thất.

Đảm bảo sự phát triển của lưới trong các giai đoạn kế tiếp mà không cần xây dựng hoặc cải tạo lại.

Sử dụng các thiết bị hiện đại phù hợp với xu hướng chung hiện đại hóa lưới điện, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý vận hành và nâng cao độ tin cậy cung cấp điện.

* Quy cách kỹ thuật:

Điện áp danh định hệ thống, kV22/12,7	0,4/0,23	
Loại trung tính	Nối đất TT	Nối đất TT
Điện áp cao nhất của thiết bị, kV	24	-
Điện áp thí nghiệm xung sét danh định, kV	125	-
Điện áp thí nghiệm tần số công nghiệp danh định, kV	50	-

3.2.1.6 Giải pháp xây dựng

❖ Kết cấu trụ, móng trụ, đà:

Trụ:

Trụ BTLT được chế tạo theo Tiêu chuẩn kỹ thuật vật tư, thiết bị lưới điện áp dụng theo Quyết định số 20/QĐ-HĐTV ngày 11/02/2022 và TCVN 5847:2016.

Công trình sử dụng toàn bộ cột bê tông ly tâm ứng lực trước có chiều cao 14m với các thông số chính như sau:

TT	Loại trụ	Chiều dài (m)	Kích thước ngoài		Lực kéo/nén đầu trụ (kN)	Ghi chú
			Đỉnh trụ (mm)	Đáy trụ (mm)		
1	Trụ BTLT cột thép 14m	14	190	380	11	

Chiều dày lớp bê tông bảo vệ ở đầu cột $\geq 50\text{mm}$ và ở chân cột $\geq 60\text{mm}$.

Bê tông đúc cột tối thiểu có mác $> \text{M300}$.

Cột thép chịu lực (cột dọc) có đường kính $\varnothing \leq 16\text{mm}$, có cường độ tính toán tối thiểu $R \geq 2.600 \text{ daN/cm}^2$.

Các cột phải có dấu mác chìm ghi rõ loại cột, nhà máy chế tạo

Tuyến đường dây dùng hình thức trụ như sau: + Đường dây trung áp: Trụ BTLT 14m.

Móng:

Dùng móng đà cản M14-ba xây dựng mới

Dùng móng bê tông: M14-BT2 xây dựng mới.

Đà:

Sử dụng xà bằng sắt mạ kẽm và xà composite.

Khung đỡ 1 sứ.

Đà được gia công từ thép hình mạ kẽm nhúng nóng, chiều dày tối thiểu là $80\mu\text{m}$.

Các bu lông đai ốc, phụ kiện được mạ kẽm nhúng nóng và được chế tạo theo tiêu chuẩn Việt Nam.

Đầu nối:

Dây pha đầu nối bằng kẹp quay kích cỡ thích hợp.

Dây trung tính nối bằng kẹp WR kích cỡ thích hợp.

❖ Trạm biến áp

Loại trạm: xây dựng mới.

Trụ: BTLT 14m.

Móng trụ: Móng M14-bt2.

Đà đỡ máy biến áp và các thiết bị:

- + Đà được gia công từ thép hình mạ kẽm nhúng nóng, chiều dày tối thiểu là $80\mu\text{m}$.
- + Các bu lông đai ốc, phụ kiện được mạ kẽm nhúng nóng và được chế tạo theo tiêu chuẩn Việt Nam.
- + Đà đỡ thiết bị FCO-LA sử dụng loại composite.

Đầu nối vào đường dây: Đầu nối vào đường dây trung áp bằng kẹp quay và WR kích cỡ thích hợp.

Operator
Telephone
Fax
e-Mail

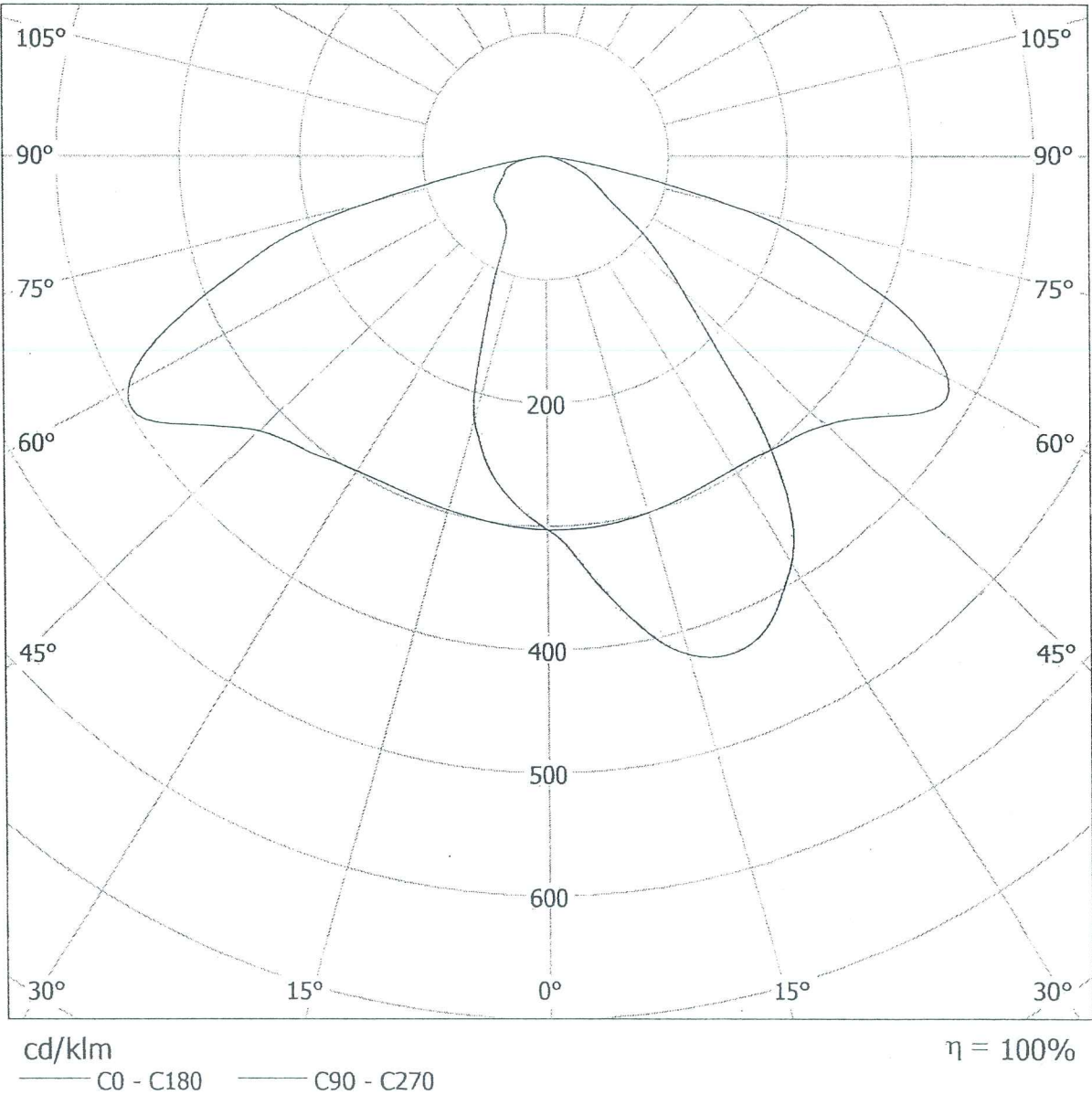
Table of contents

DỰ ÁN ĐƯỜNG CAO TỐC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – THỦ DẦU MỘT – CHỢN THÀNH...	1
Table of contents	
THIENMINH CARINA LED 200W 80SE503DK3555X	
CARINA LED 200W 80SE503DK3555X	
LDC (Polar)	2
TUYẾN CHÍNH CAO TỐC	
Planning data	3
False Color Rendering	4
Valuation Fields	
Valuation Field Roadway 1	
Results overview	5
Valuation Field Roadway 2	
Results overview	6
ĐƯỜNG SONG HÀNH (ĐOẠN NỐI RA QL14)	
Planning data	7
False Color Rendering	9
Valuation Fields	
Valuation Field Roadway 1	
Results overview	10
Observer	
Observer 5	
Isolines (L)	11

Operator
Telephone
Fax
e-Mail

THIENMINH CARINA LED 200W 80SE503DK3555X / LDC (Polar)

Luminaire: THIENMINH CARINA LED 200W 80SE503DK3555X
Lamps: 1 x LED ULTRA HIGH POWER 5050/3000K



Operator
Telephone
Fax
e-Mail

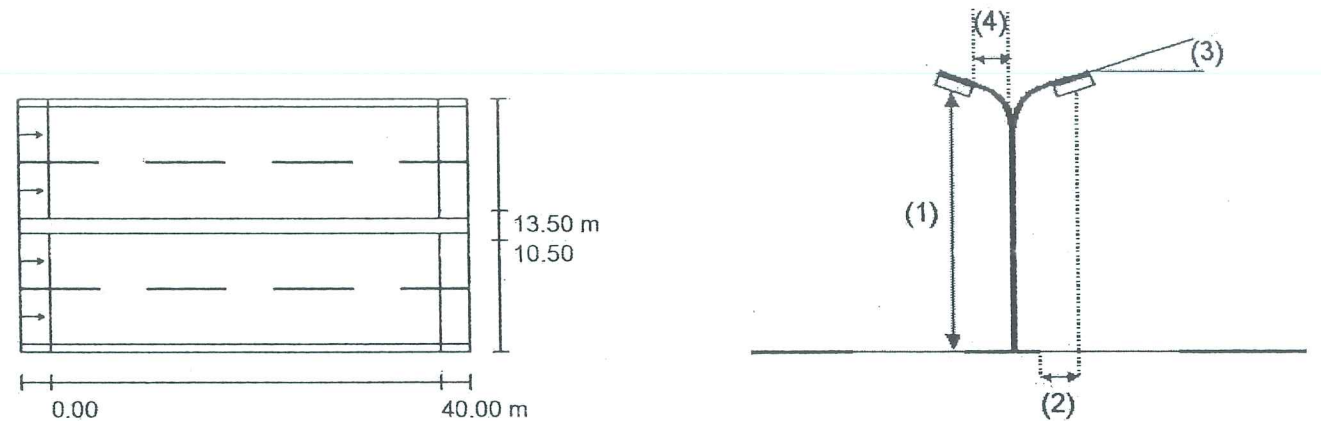
TUYẾN CHÍNH CAO TỐC / Planning data

Street Profile

Sidewalk 2	(Width: 0.750 m)
Roadway 2	(Width: 11.250 m, Number of lanes: 2, tarmac: R3, q0: 0.070)
Median 1	(Width: 1.500 m, Height: 1.000 m)
Roadway 1	(Width: 11.250 m, Number of lanes: 2, tarmac: R3, q0: 0.070)
Sidewalk 1	(Width: 0.750 m)

Light loss factor: 0.85

Luminaire Arrangements



Luminaire:	THIENMINH CARINA LED 200W 80SE503DK3555X
Luminous flux (Luminaire):	27160 lm
Luminous flux (Lamps):	27147 lm
Luminaire Wattage:	200.7 W
Arrangement:	on Median
Pole Distance:	40.000 m
Mounting Height (1):	12.100 m
Height:	12.000 m
Overhang (2):	0.759 m
Boom Angle (3):	5.0 °
Boom Length (4):	1.500 m

Maximum luminous intensities
at 70°: 310 cd/klm
at 80°: 58 cd/klm
at 90°: 1.48 cd/klm

Any direction forming the specified angle from the downward vertical, with the luminaire installed for use.

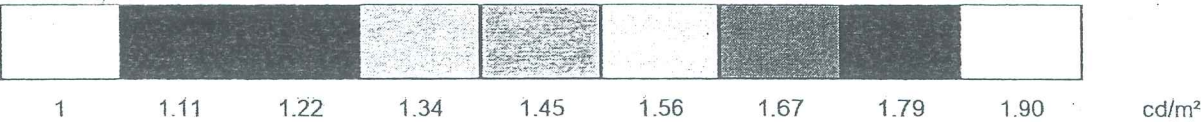
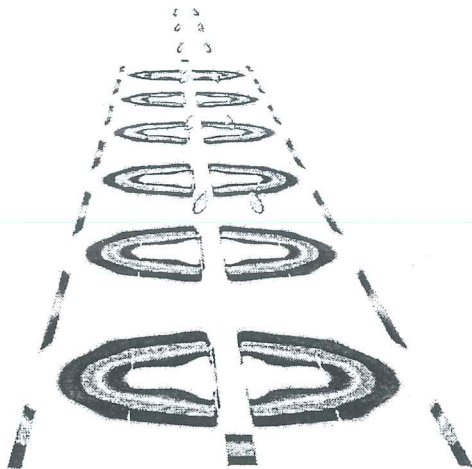
No luminous intensities above 95°.

Arrangement complies with luminous intensity class G5.

Arrangement complies with glare index class D.3.

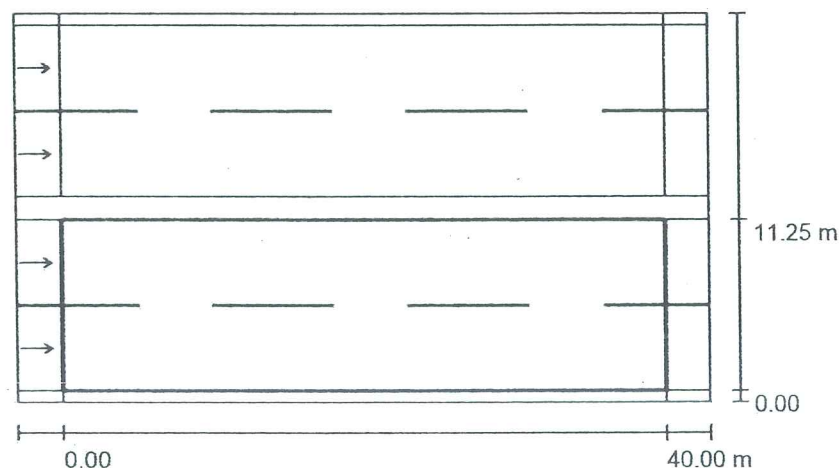
Operator
Telephone
Fax
e-Mail

TUYẾN CHÍNH CAO TỐC / False Color Rendering



Operator
Telephone
Fax
e-Mail

TUYẾN CHÍNH CAO TỐC / Valuation Field Roadway 1 / Results overview



Light loss factor: 0.85

Scale 1:500

Grid: 14 x 6 Points

Accompanying Street Elements: Roadway 1.

tarmac: R3, q0: 0.070

Selected Lighting Class: ME1

(All lighting performance requirements are met.)

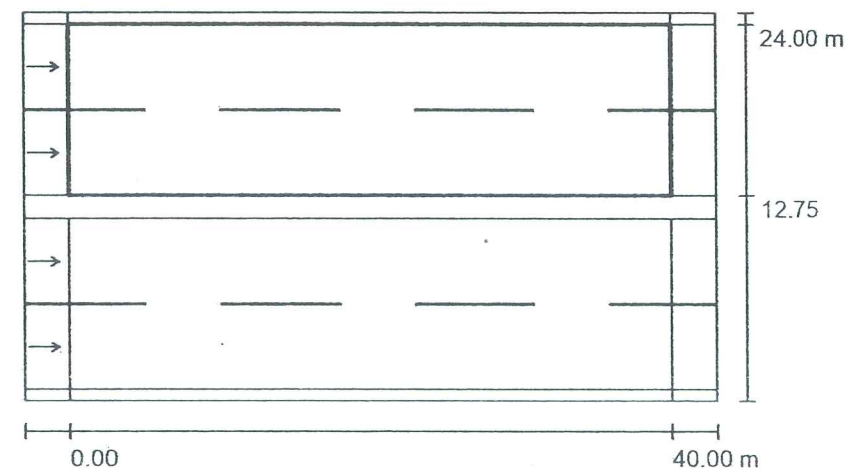
	L_{av} [cd/m ²]	U0	UI	TI [%]	SR
Calculated values:	2.13	0.43	0.81	9	0.82
Required values according to class:	≥ 2.00	≥ 0.40	≥ 0.70	≤ 10	≥ 0.50
Fulfilled/Not fulfilled:	✓	✓	✓	✓	✓

Assigned observer (2 Pieces):

No.	Observer	Position [m]	L_{av} [cd/m ²]	U0	UI	TI [%]
1	Observer 1	(-60.000, 2.813, 1.500)	2.35	0.43	0.84	5
2	Observer 2	(-60.000, 8.438, 1.500)	2.13	0.44	0.81	9

Operator
Telephone
Fax
e-Mail

TUYẾN CHÍNH CAO TỐC / Valuation Field Roadway 2 / Results overview



Light loss factor: 0.85

Scale 1:500

Grid: 14 x 6 Points

Accompanying Street Elements: Roadway 2.

tarmac: R3, q0: 0.070

Selected Lighting Class: ME1

(All lighting performance requirements are met.)

	L_{av} [cd/m ²]	U0	UI	TI [%]	SR
Calculated values:	2.13	0.43	0.82	9	0.82
Required values according to class:	≥ 2.00	≥ 0.40	≥ 0.70	≤ 10	≥ 0.50
Fulfilled/Not fulfilled:	✓	✓	✓	✓	✓

Assigned observer (2 Pieces):

No.	Observer	Position [m]	L_{av} [cd/m ²]	U0	UI	TI [%]
1	Observer 4	(-60.000, 15.563, 1.500)	2.13	0.44	0.82	9
2	Observer 5	(-60.000, 21.188, 1.500)	2.34	0.43	0.85	5

Operator
Telephone
Fax
e-Mail

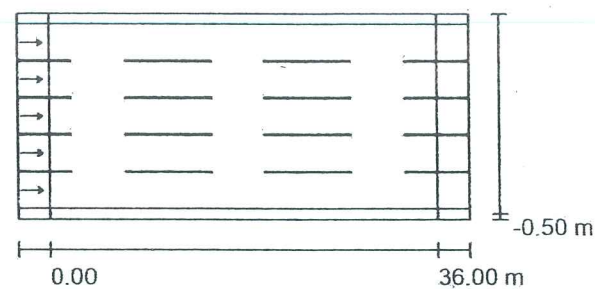
ĐƯỜNG SONG HÀNH (ĐOẠN NỐI RA QL14) / Planning data

Street Profile

Sidewalk 2 (Width: 1.000 m)
Roadway 1 (Width: 17.000 m, Number of lanes: 5, tarmac: R3, q0: 0.070)
Sidewalk 1 (Width: 1.000 m)

Light loss factor: 0.80

Luminaire Arrangements

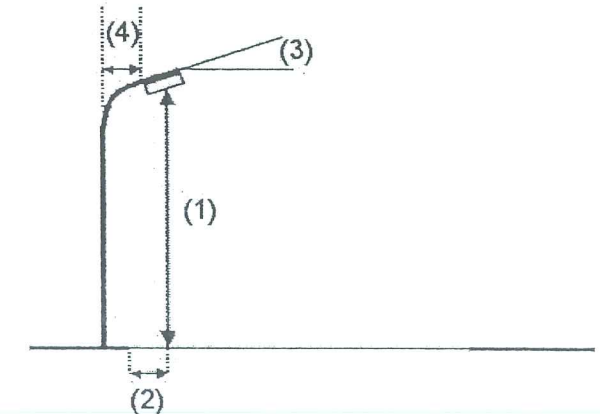
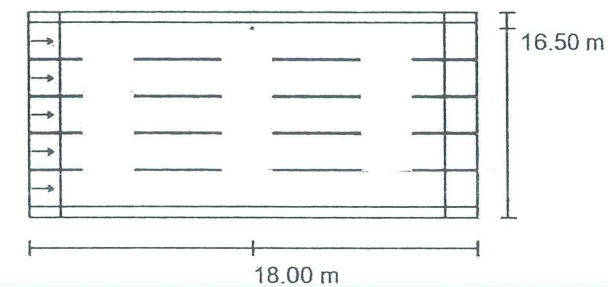


Luminaire:	THIENMINH CARINA LED 200W 80SE503DK3555X	
Luminous flux (Luminaire):	27160 lm	Maximum luminous intensities
Luminous flux (Lamps):	27147 lm	at 70°: 361 cd/klm
Luminaire Wattage:	200.7 W	at 80°: 108 cd/klm
Arrangement:	Single row, bottom	at 90°: 7.72 cd/klm
Pole Distance:	36.000 m	Any direction forming the specified angle from the downward vertical, with the luminaire installed for use.
Mounting Height (1):	10.098 m	Arrangement complies with luminous intensity class G2.
Height:	10.000 m	Arrangement complies with glare index class D.0.
Overhang (2):	-0.483 m	
Boom Angle (3):	10.0 °	
Boom Length (4):	1.500 m	

Operator
Telephone
Fax
e-Mail

ĐƯỜNG SONG HÀNH (ĐOẠN NỐI RA QL14) / Planning data

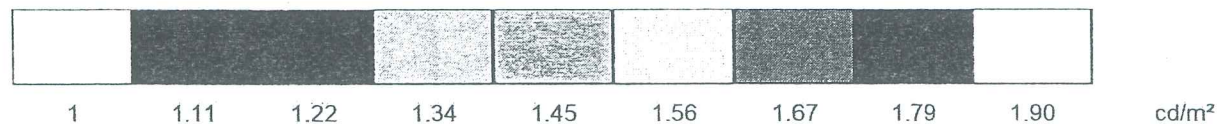
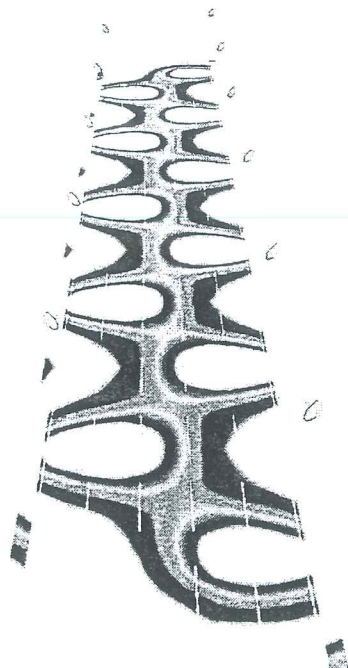
Luminaire Arrangements



Luminaire:	THIENMINH CARINA LED 200W 80SE503DK3555X	
Luminous flux (Luminaire):	27160 lm	Maximum luminous intensities
Luminous flux (Lamps):	27147 lm	at 70°: 361 cd/klm
Luminaire Wattage:	200.7 W	at 80°: 108 cd/klm
Arrangement:	Single row, top	at 90°: 7.72 cd/klm
Pole Distance:	36.000 m	Any direction forming the specified angle from the downward vertical, with the luminaire installed for use.
Mounting Height (1):	10.098 m	Arrangement complies with luminous intensity class G2.
Height:	10.000 m	Arrangement complies with glare index class D.0.
Overhang (2):	0.517 m	
Boom Angle (3):	10.0 °	
Boom Length (4):	1.500 m	

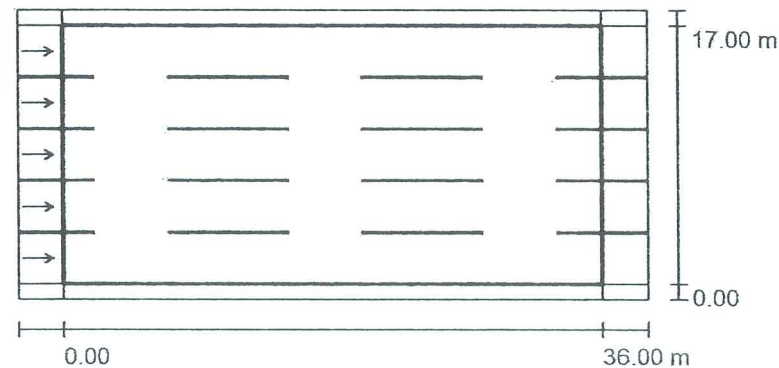
Operator
Telephone
Fax
e-Mail

ĐƯỜNG SONG HÀNH (ĐOẠN NỐI RA QL14) / False Color Rendering



Operator
Telephone
Fax
e-Mail

ĐƯỜNG SONG HÀNH (ĐOẠN NỐI RA QL14) / Valuation Field Roadway 1 / Results overview



Light loss factor: 0.80

Scale 1:500

Grid: 12 x 15 Points

Accompanying Street Elements: Roadway 1.

tarmac: R3, q0: 0.070

Selected Lighting Class: ME2

(All lighting performance requirements are met.)

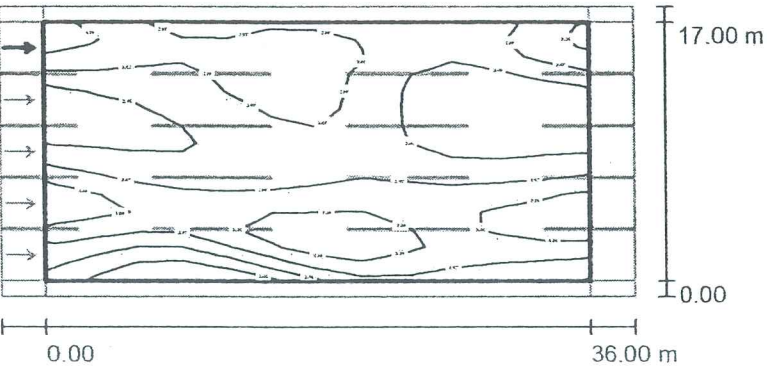
	L_{av} [cd/m²]	U0	UI	TI [%]	SR
Calculated values:	2.77	0.58	0.70	7	0.50
Required values according to class:	≥ 1.50	≥ 0.40	≥ 0.70	≤ 10	≥ 0.50
Fulfilled/Not fulfilled:	✓	✓	✓	✓	✓

Assigned observer (5 Pieces):

No.	Observer	Position [m]	L_{av} [cd/m²]	U0	UI	TI [%]
1	Observer 1	(-60.000, 1.700, 1.500)	2.77	0.58	0.78	7
2	Observer 2	(-60.000, 5.100, 1.500)	2.81	0.64	0.71	6
3	Observer 3	(-60.000, 8.500, 1.500)	2.82	0.72	0.87	6
4	Observer 4	(-60.000, 11.900, 1.500)	2.82	0.68	0.70	7
5	Observer 5	(-60.000, 15.300, 1.500)	2.79	0.60	0.77	7

Operator
Telephone
Fax
e-Mail

ĐƯỜNG SONG HÀNH (ĐOẠN NỐI RA QL14) / Valuation Field Roadway 1 / Observer 5 /
Isolines (L)



Values in Candela/m², Scale 1 : 500

Grid: 12 x 15 Points
Observer Position: (-60.000 m, 15.300 m, 1.500 m)
tarmac: R3, q0: 0.070

	L _{av} [cd/m²]	U0	UI	TI [%]
Calculated values:	2.79	0.60	0.77	7
Required values according to class ME2:	≥ 1.50	≥ 0.40	≥ 0.70	≤ 10
Fulfilled/Not fulfilled:	✓	✓	✓	✓

Operator
Telephone
Fax
e-Mail

Table of contents

Dự án Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – ...	
Table of contents	1
THIENMINH CARINA LED 200W 64LU50DK4W1000-I	
Luminaire Data Sheet	2
NÚT GIAO QL14	
Planning data	3
Street-valuation fields (list of coordinates)	4
False Color Rendering	5
Exterior Surfaces	
Ebt	
Isolines (E, Vertical)	6
Lav, Eav, U0(E)	
Isolines (L)	7
Isolines (E)	8

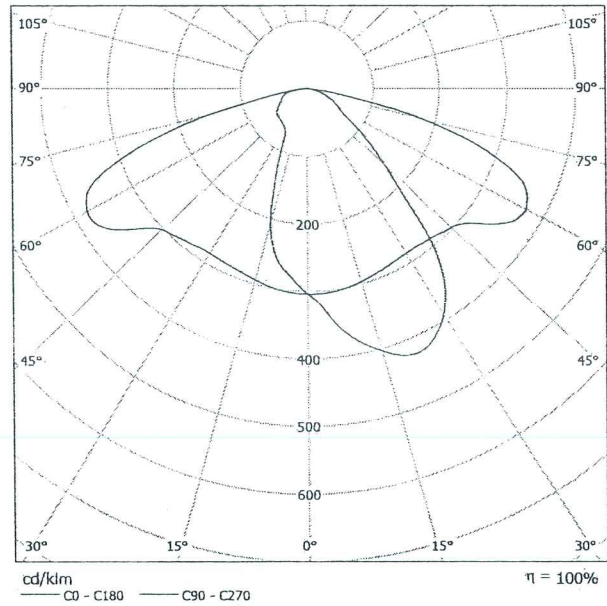
Operator
Telephone
Fax
e-Mail

THIENMINH CARINA LED 200W 64LU50DK4W1000-I / Luminaire Data Sheet

See our luminaire catalog for an image of the luminaire.

Luminaire classification according to CIE: 100
CIE flux code: 42 74 96 100 100

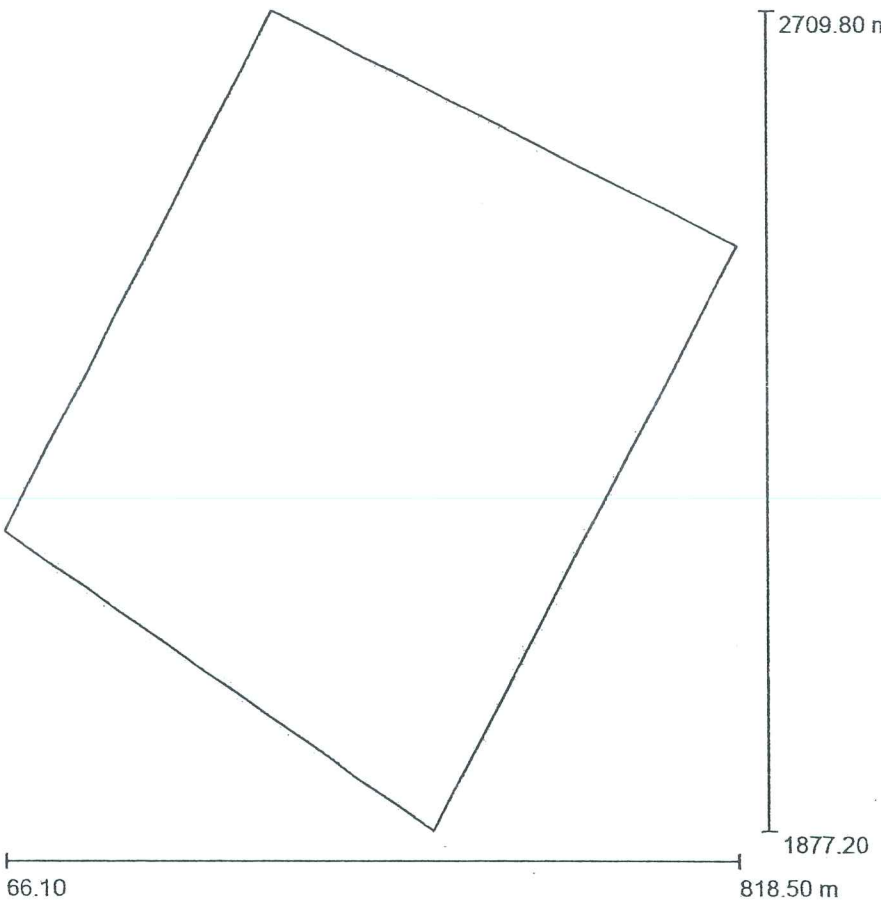
Luminous emittance 1:



Due to missing symmetry properties, no UGR table can be displayed for this luminaire.

Operator
Telephone
Fax
e-Mail

NÚT GIAO QL14 / Planning data



Light loss factor: 0.70, ULR (Upward Light Ratio): 9.5%

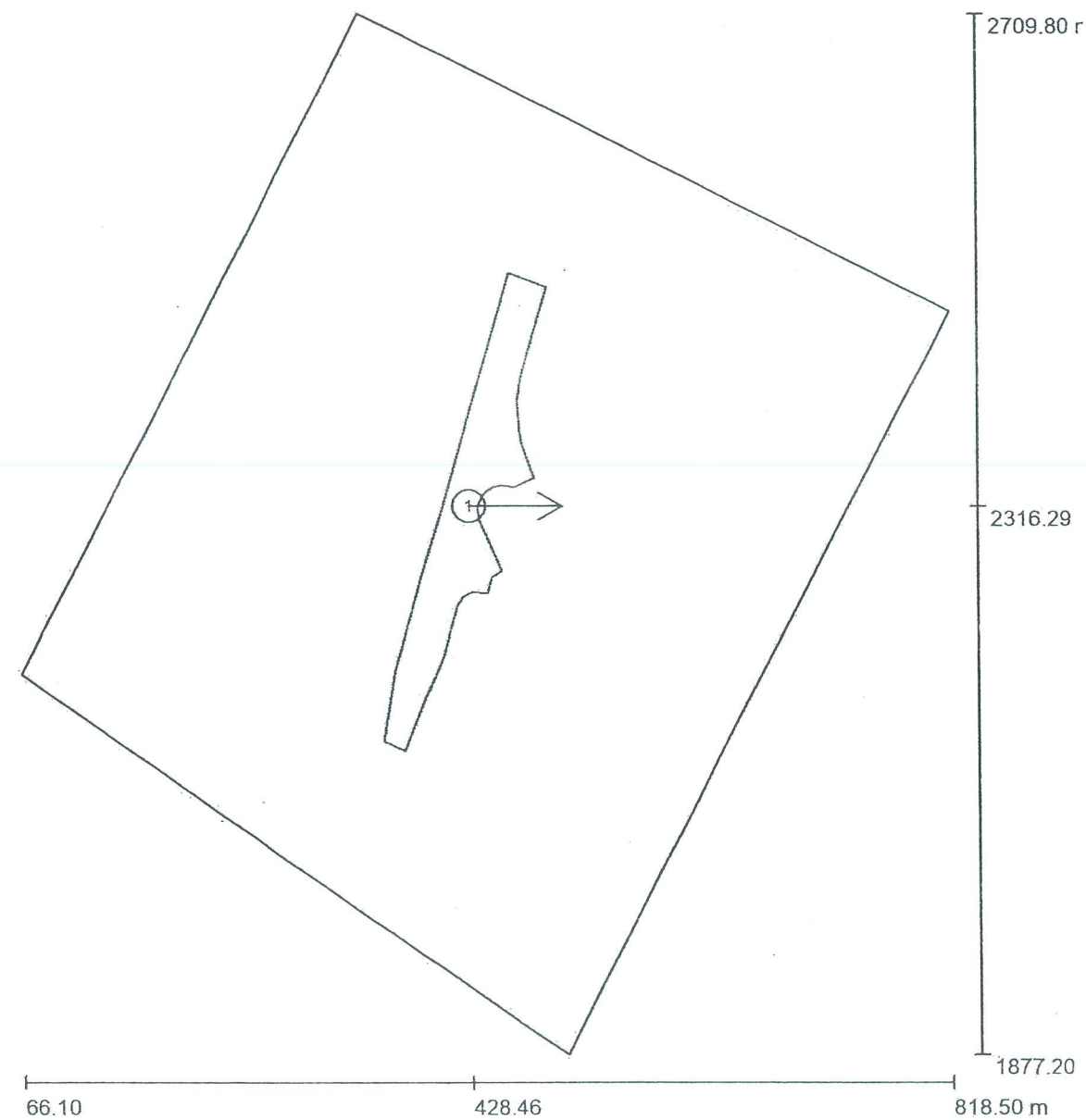
Scale 1:7718

Luminaire Parts List

No.	Pieces	Designation (Correction Factor)	Φ (Luminaire) [lm]	Φ (Lamps) [lm]	P [W]
1	31	Philips BVP433 LED465 CW 220~240V 345W SWB (1.000)	46500	46500	345.0
2	5	THIENMINH CARINA LED 200W 64LU50DK4W1000-I (1.000)	26098	26101	200.7
Total:			1572003	Total: 1572005	11698.4

Operator
Telephone
Fax
e-Mail

NÚT GIAO QL14 / Street-valuation fields (list of coordinates)



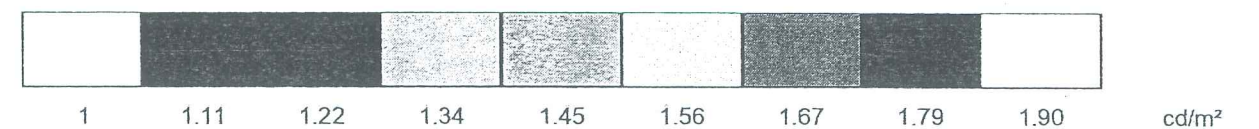
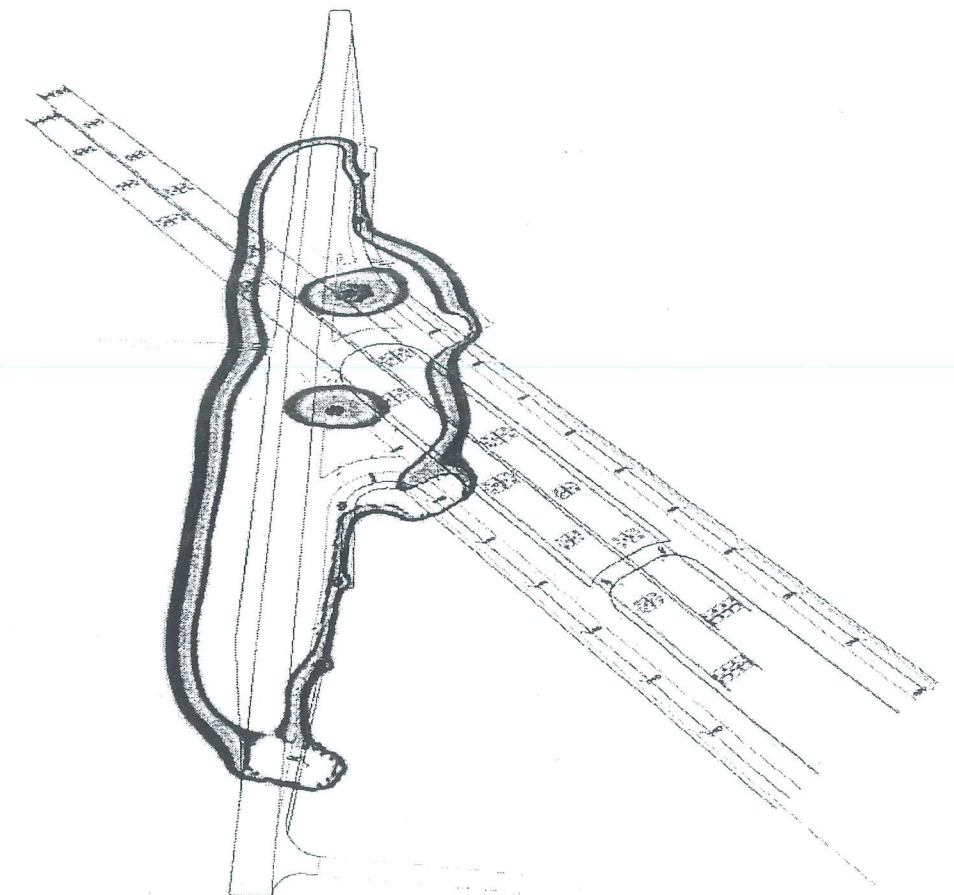
Scale 1 : 5631

Pseudo-Calculation Field List

No.	Designation	Position [m]			Size [m]		Viewing direction [°]	Grid
		X	Y	Z	L	W		
1	Lav, Eav, U0(E)	428.462	2316.291	0.000	133.100	382.000	0.0	10 x 3

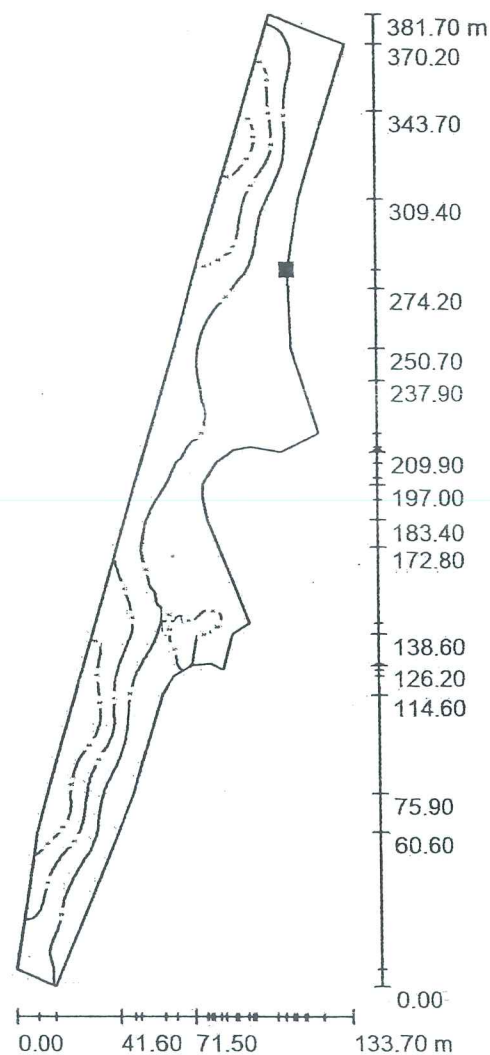
Operator
Telephone
Fax
e-Mail

NÚT GIAO QL14 / False Color Rendering



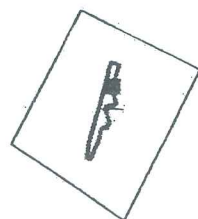
Operator
Telephone
Fax
e-Mail

NÚT GIAO QL14 / Ebt / Isolines (E, Vertical)



Values in Lux, Scale 1 : 2986

Position of surface in external scene:
Marked point:
(469.300 m, 2402.400 m, 0.000 m)



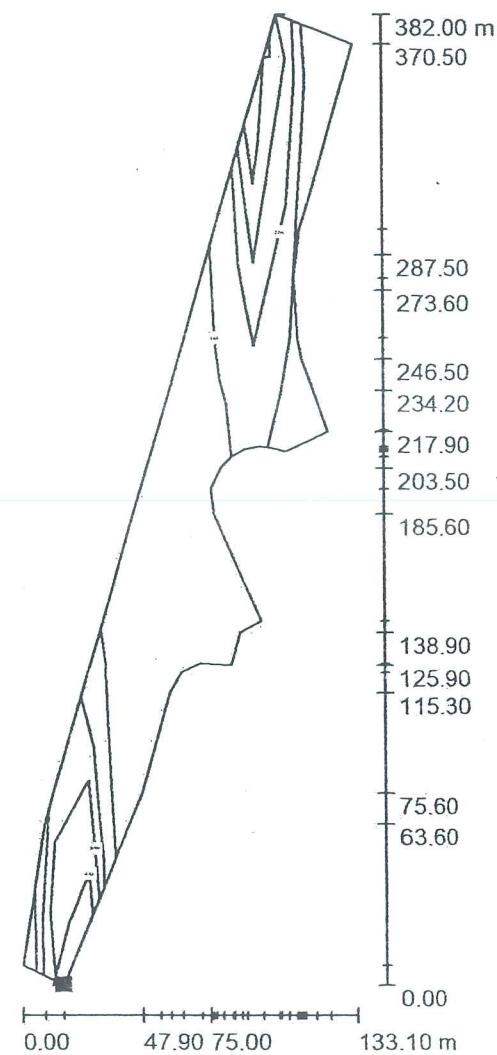
Grid: 128 x 128 Points

E_{av} [lx]	E_{min} [lx]	E_{max} [lx]	$u0$	E_{min} / E_{max}
23	0.00	72	0.000	0.000

Rotation: 0.0°

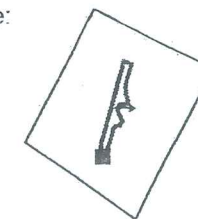
Operator
Telephone
Fax
e-Mail

NÚT GIAO QL14 / Lav, Eav, U0(E) / Isolines (L)



Values in Candela/m², Scale 1 : 2988

Position of surface in external scene:
Marked point:
(375.900 m, 2120.700 m, 0.000 m)



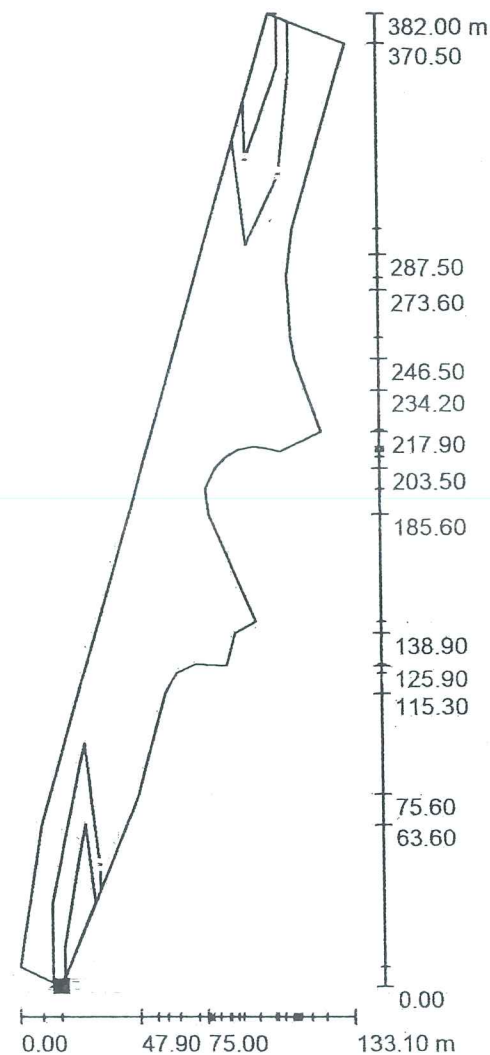
Grid: 10 x 3 Points

Observer Position: (299.300 m, 2311.700 m, 1.500 m)
Viewing direction: 0.0 °
tarmac: R3, q0: 0.070

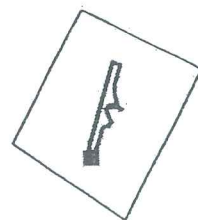
L_{av} [cd/m²]	$U0$	UI	L_v [cd/m²]
2.84	0.25	0.92	0.36

Operator
Telephone
Fax
e-Mail

NÚT GIAO QL14 / Lav, Eav, U0(E) / Isolines (E)



Position of surface in external scene:
Marked point:
(375.900 m, 2120.700 m, 0.000 m)



Values in Lux, Scale 1 : 2988

Grid: 10 x 3 Points

E_{av} [lx]	E_{min} [lx]	E_{max} [lx]	u_0	E_{min} / E_{max}
31	21	49	0.657	0.424

Rotation: 0.0°

Operator
Telephone
Fax
e-Mail

Table of contents

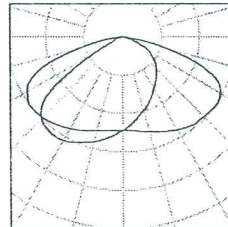
DỰ ÁN: XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP.HCM-TDM-CT ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH B...	
Table of contents	1
Luminaire parts list	2
THIENMINH VIMAX LED 240W 4000K 120LU50DK146X83H830-I	
VIMAX LED 240W 4000K 120LU50DK146X83H830-I	
LDC (Polar)	3
HÀM CHUI 1	
Planning data	4
Luminaire parts list	5
False Color Rendering	6
Exterior Surfaces	
Ground Element 1	
Surface 1	
Isolines (E)	7
Street-valuation field 2	
Isolines (L)	8

Operator
Telephone
Fax
e-Mail

DỰ ÁN: XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP.HCM-TDM-CT ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH
BÌNH PHƯỚC / Luminaire parts list

44 Pieces THIENMINH VIMAX LED 240W 4000K
120LU50DK146X83H830-I
Article No.:
Luminous flux (Luminaire): 32661 lm
Luminous flux (Lamps): 32714 lm
Luminaire Wattage: 242.4 W
Luminaire classification according to CIE: 100
CIE flux code: 40 78 97 100 100
Fitting: 2 x LED LU5050 4000K Ra70 (Correction
Factor 1.000).

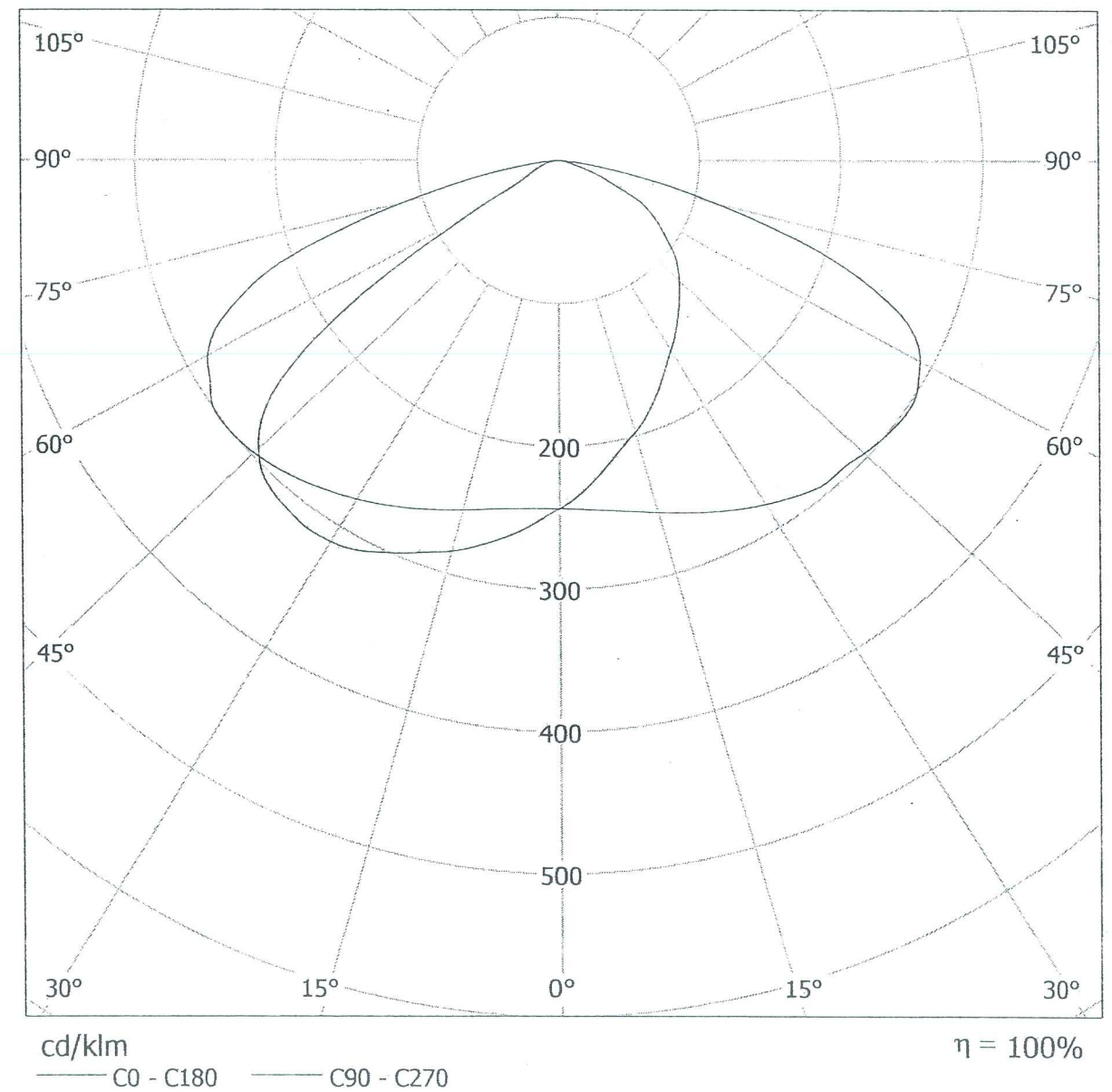
See our luminaire
catalog for an image of
the luminaire.



Operator
Telephone
Fax
e-Mail

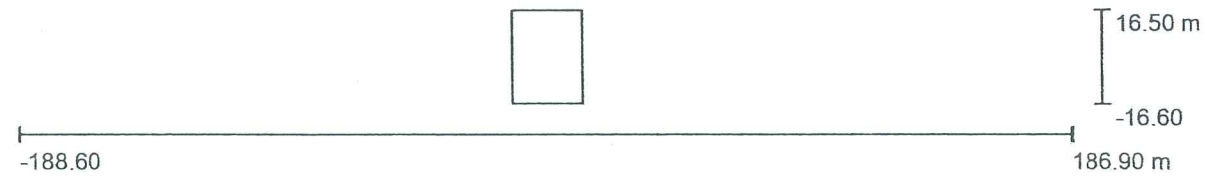
THIENMINH VIMAX LED 240W 4000K 120LU50DK146X83H830-I / LDC (Polar)

Luminaire: THIENMINH VIMAX LED 240W 4000K 120LU50DK146X83H830-I
Lamps: 2 x LED LU5050 4000K Ra70



Operator
Telephone
Fax
e-Mail

HÀM CHUI 1 / Planning data



Light loss factor: 0.70, ULR (Upward Light Ratio): 0.0%

Scale 1:2685

Luminaire Parts List

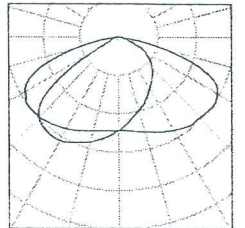
No.	Pieces	Designation (Correction Factor)	Φ (Luminaire) [lm]	Φ (Lamps) [lm]	P [W]
1	44	THIENMINH VIMAX LED 240W 4000K 120LU50DK146X83H830-I (1.000)	32661	32714	242.4
Total:			1437067	1439416	10664.5

Operator
Telephone
Fax
e-Mail

HÀM CHUI 1 / Luminaire parts list

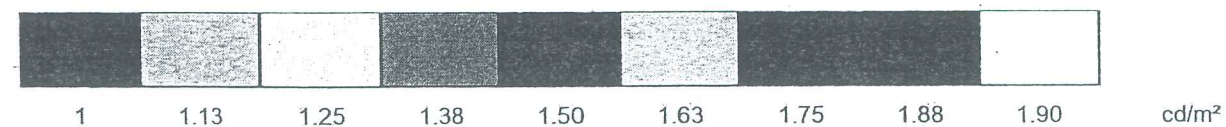
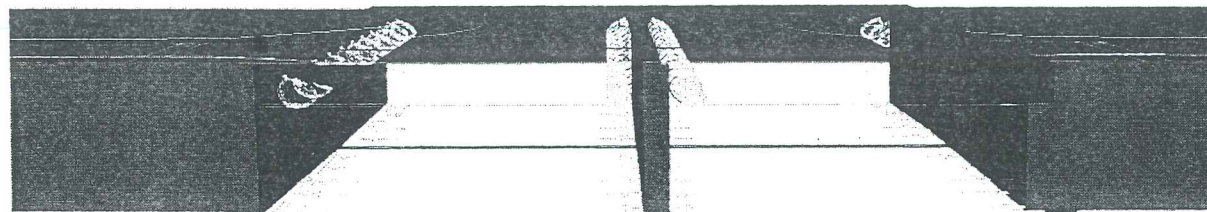
44 Pieces THIENMINH VIMAX LED 240W 4000K
120LU50DK146X83H830-I
Article No.:
Luminous flux (Luminaire): 32661 lm
Luminous flux (Lamps): 32714 lm
Luminaire Wattage: 242.4 W
Luminaire classification according to CIE: 100
CIE flux code: 40 78 97 100 100
Fitting: 2 x LED LU5050 4000K Ra70 (Correction
Factor 1.000).

See our luminaire
catalog for an image of
the luminaire.



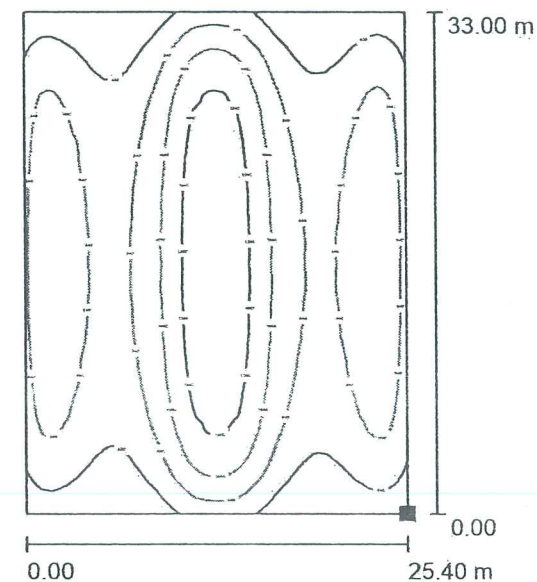
Operator
Telephone
Fax
e-Mail

HẦM CHUI 1 / False Color Rendering



Operator
Telephone
Fax
e-Mail

HẦM CHUI 1 / Ground Element 1 / Surface 1 / Isolines (E)



Position of surface in external scene:
Marked point:
(12.700 m, -16.500 m, 0.000 m)

Grid: 128 x 128 Points

E_{av} [lx]
890

E_{min} [lx]
417

E_{max} [lx]
1423

$u0$
0.468

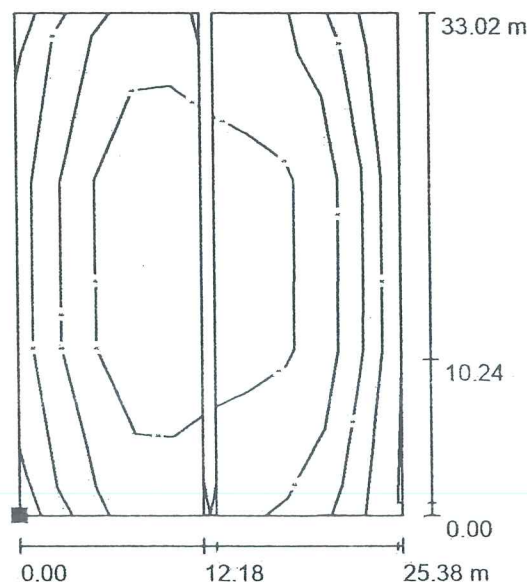
E_{min} / E_{max}
0.293

Values in Lux, Scale 1 : 500



Operator
Telephone
Fax
e-Mail

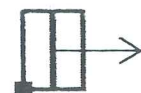
HÀM CHUI 1 / Street-valuation field 2 / Isolines (L)



Position of surface in external scene:
Marked point:
(-12.675 m, -16.523 m, 0.000 m)

Grid: 10 x 3 Points
Observer Position: (-72.676 m, -0.011 m, 1.500 m)
Viewing direction: 0.0 °
tarmac: R3, q0: 0.070

Values in Candela/m², Scale 1 : 500



L_{av} [cd/m ²]	U0	UI	L_v [cd/m ²]
42	0.67	0.62	0.21

PHỤ LỤC: TÍNH TOÁN ĐIỆN TRỞ NỔI ĐẤT TẠI TRỤ ĐÈN

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH, ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

HẠNG MỤC: HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG

TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG CS1:

Thông số tính toán :

Điện trở suất đo được : $\rho_{đo}$	50 (ohm.m)
Loại đất:	trung bình
Hệ số mùa của cọc K_c :	1,5 (tham khảo bảng tra)
Hệ số mùa của thanh K_t :	2 (tham khảo bảng tra)
Hình dạng loại cọc :	Thép tròn $\Phi 16$ dài $L_c =$
Hình dạng thanh đồng D25mm	2,4 m
Chiều dài thanh	0,006 mm
Độ chôn sâu của cọc (t_o):	110 m
Bố trí cọc thành (mạch vòng, dây)	0,7 m
Khoảng cách giữa các cọc (a) :	Dây 5
Tỷ số $a/L_c =$	2,5 m
Hệ số sử dụng của cọc η_c :	1
Hệ số sử dụng của thanh (tia) η_t :	0,29 (tra bảng)
Tổng số cọc hệ thống nổi đất (n_c) :	0,67 (tra bảng)
Điện trở suất theo tiêu chuẩn ứng $\rho \leq$:	44 cọc
	50 Ωm $R_{tc} \leq$ 10 Ω

Tính toán :

- Điện trở của 1 cọc :

$$R_c = \frac{\rho \cdot k_m}{2\pi L_c} \left(\ln \frac{2L_c}{d_c} + \frac{1}{2} \ln \frac{4L + L_c}{4L - L_c} \right)$$

($t=t_o+L_c/2$; $\rho_{tt}=\rho_{đo} \cdot K(c,t)$)

30 (ohm)

-Điện trở 44 cọc ($R_{chh}=R_c/\eta_c/n_c$) :"

($t=t_o+L_c/2$)

2 (ohm)

-Điện trở của thanh dài $L_t =$

110,00 (m)

$$R_t = \frac{1}{\eta_t} \times \frac{\rho_{tt}}{2\pi L_t} \times \ln \frac{l_t^2}{\phi_t l_o}$$

2 (ohm)

- Điện trở hệ thống nổi đất: $R_{đ\sum} = R_c \cdot R_t / (R_c + R_t) =$

1,2 < 10 Ω

PHỤ LỤC: TÍNH TOÁN ĐIỆN TRỞ NỐI ĐẤT TẠI TỦ CHIẾU SÁNG
DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH, ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH
BÌNH PHƯỚC
HẠNG MỤC: HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG

TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG CS1

Thông số tính toán :

Điện trở suất đo được : $\rho_{do} =$	50	(ohm.m)
Loại đất:	trung bình	
Hệ số mùa của cọc K_c :	1,5	(tham khảo bảng tra)
Hệ số mùa của thanh K_t :	2	(tham khảo bảng tra)
Hình dạng loại cọc :	Thép tròn $\Phi 16$ dài $L_c =$	2,4 m
Hình dạng thanh đồng D25mm		0,006 mm
Chiều dài thanh		125 m
Độ chôn sâu của cọc (t_o):		0,7 m
Bố trí cọc thành (mạch vòng, dãy)	Dãy	5
Khoảng cách giữa các cọc (a) :		2,5 m
Tỷ số $a/L_c =$		1
Hệ số sử dụng của cọc η_c :		0,28 (tra bảng)
Hệ số sử dụng của thanh (tia) η_t :		0,66 (tra bảng)
Tổng số cọc hệ thống nối đất và tại tủ (nc) :		50 cọc
Điện trở suất theo tiêu chuẩn ứng $\rho \leq$:	50 Ωm $R_{tc} \leq$	4 Ω

Tính toán :

- Điện trở của 1 cọc :		
$R_c = \frac{\rho_{km}}{2\pi L_c} \left(\ln \frac{2L_c}{d_c} + \frac{1}{2} \ln \frac{4t + L_c}{4t - L_c} \right)$		30 (ohm)
$(t = t_o + L_c/2; \rho_{tt} = \rho_{do} * K(c, t))$		
- Điện trở 50 cọc ($R_{chh} = R_c / \eta_c / n_c$) :		2 (ohm)
$(t = t_o + L_c/2)$		
- Điện trở của thanh dài $L_t =$		125 (m)
$R_t = \frac{1}{\eta_t} * \frac{\rho_{dt}}{2\pi L_t} * \ln \frac{l_t^2}{\phi_t l_o}$		2 (ohm)
- Điện trở hệ thống nối đất: $R_{d\Sigma} = R_c * R_t / (R_c + R_t) =$		1,1 < 4 Ω

BẢNG TÍNH TOÁN ĐỘ BỀN VÀ MÓNG TRỤ CHIẾU SÁNG
DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH, ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
HẠNG MỤC: HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG

1/ Trụ chiếu sáng , cần đèn đơn cao 10m

Tiêu chuẩn áp dụng:

- 2737-2023: Tải trọng và tác động-tiêu chuẩn thiết kế

* Các thông số kỹ thuật để tính toán:

Chiều cao trụ :	H=	10	m
Loại trụ: cột tròn	$C_2 =$	0,7	
Chiều dày trụ:	t=	3,5	mm
Loại cần:		cần đơn	
Đường kính gốc:	D=	191	mm
Đường kính ngọn:	d=	60	mm
Chiều cao móng:	h=	1,1	m
Chiều rộng móng:	c=	0,8	m
Dạng địa hình:		B	Vùng II-B
Tốc độ gió theo vùng	$\theta =$	142	Km/h = 39 m/s
	$W_o =$	95	
Dung trọng của bê tông	$\gamma_{bt} =$	2400	kg/m ³
Dung trọng của đất	$\gamma_d =$	1800	kg/m ³
Góc ma sát trong của đất	$\varphi =$	30	độ

1/ PHẦN TÍNH TOÁN ĐỘ ỔN ĐỊNH CỦA TRỤ:

a/ Lực gió tác động lên trụ và đèn:

* Lực gió tác động lên 1 đèn:

$$P_{ba} = 9,81.0,0613 \cdot \alpha \cdot C_1 \cdot \theta^2 \cdot F_{d1}$$

Trong đó:

$\theta =$	39	: Tốc độ của gió (m/s)
$\alpha =$	1	: Hệ số tính đến sự thay đổi của áp lực gió theo cao độ (lấy theo bảng 4)
$C_1 =$	1,5	: Hệ số khí động của gió (lấy theo bảng 6)
$F_{d1} =$	0,25	: Diện tích bề mặt cản gió của đèn (m ²)
$P_{ba} =$	336,14	N

=> Tính được:

* Lực gió tác động lên trụ:

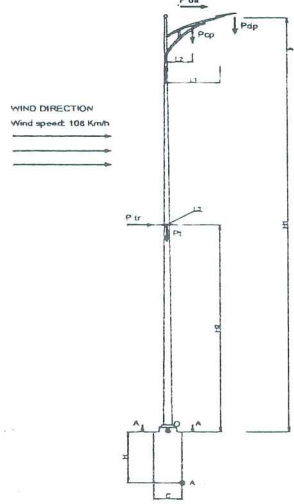
$$P_{tr} = 9,81.0,0613 \cdot \alpha \cdot C_2 \cdot \theta^2 \cdot F_{d2}$$

Trong đó:

$\theta =$	39	: Tốc độ của gió (m/s)
$\alpha =$	1	: Hệ số đồng đều của gió ứng với tốc độ gió được chọn
$C_2 =$	0,7	: Hệ số khí động học của gió
$F_{d2} =$	1,255	: Diện tích mặt trụ chịu gió tác động (m ²)
$P_{tr} =$	803,53	N

=> Tính được:

SƠ ĐỒ LỰC (FORCE DIAGRAM)



b/Tính moment uốn do ngoại lực tác động lên trụ:

$$M_{w0} = n(P_{ba} \cdot h_1 + P_u \cdot h_2 + P_{dp} \cdot l_1 + P_{cp} \cdot l_2 + P_c \cdot l_3)$$

Trong đó:	n=	1,2	
	$h_1=$	10	: Điểm đặt của lực P_{ba} (m)
	$h_2=$	5	: Điểm đặt của lực P_{tr} (m)
	$P_{dp}=$	107,9	: Trọng lượng của bộ đèn (N)
	$P_{cp}=$	294,3	: Trọng lượng của cần đèn (N)
	$P_u=$	1030	: Trọng lượng của trụ (N)
	$l_1=$	1,5	: Điểm đặt của P đèn theo phương ngang (m)
	$l_2=$	0,75	: Điểm đặt của P cần theo phương ngang (m)
	$l_3=$	0	: Điểm đặt của P trụ theo phương ngang (do lệch tâm) (m)
	$M_u=$	9313,91	N.m

=> Tính được:

c/ Điều kiện để trụ đủ bền:

$$\sigma_{max} = M/W \leq [\sigma]$$

Trong đó: + σ_{max} : ứng suất lớn nhất do ngoại lực tác dụng lên trụ (N/cm²)

+ M: Tổng moment do ngoại lực tác dụng lên trụ (N.cm)

+ W: Moment chống uốn tại mặt cắt A-A (cm³)

+ $[\sigma]$: ứng suất của vật liệu chế tạo trụ (N/cm²)

$$\text{Với } M=M_u= 931391,1 \quad N.cm$$

$$W = 0,1 \cdot D^3 \cdot (1-\eta^4); \text{ với } \eta = d/D$$

$$\text{Tính được: } W= 690,00 \quad cm^3$$

$$\text{Do đó: } \sigma_{max} = 1349,84 \quad N/cm^2$$

$$\text{Với: } [\sigma] = 20500 \quad N/cm^2 \text{ (thép CT3)}$$

So sánh giá trị σ_{max} và $[\sigma]$ nhận thấy $\sigma_{max} < [\sigma]$:

Kết luận trụ đủ độ bền

2/ PHẦN TÍNH TOÁN ĐỘ ỔN ĐỊNH LẬT CỦA MÓNG TRỤ:

Điều kiện móng trụ ổn định:

$$M_{gây\ lật/A} \leq M_{chống\ lật/A}$$

Trong đó: + $M_{gây\ lật/A}$: Moment uốn gây lật quanh điểm A

+ $M_{chống\ lật/A}$: Moment chống lật quanh điểm A

*** Moment gây lật quanh điểm A**

$$M_{gây\ lật/A} = n \cdot (M_{gió} + M_{cd} + M_{cp} + M_{dp})$$

Trong đó: $M_{gió}$: Moment do áp lực gió gây ra

$$M_{gió} = P_{ba} \cdot (h_1 + h) + P_{tr} \cdot (h_2 + h)$$

$$\Rightarrow M_{gió} = 8632,63 \quad N.m$$

M_{cd} : Moment do áp lực đất chủ động gây ra

$$M_{cd} = E_{cd} \cdot h/3 = (0,5 \cdot \gamma \cdot h^2 \cdot K_0) \cdot h/3$$

K_0 : Hệ số áp lực đất chủ động $K_0 = \tan^2(45^\circ - \varphi/2)$

$$\Rightarrow M_{cd} = 1331,00 \quad N.m$$

M_{cp} : Moment do cần đèn gây ra

$$\Rightarrow M_{cp} = P_{cp} \cdot (l_2 - c/2) = 103,01 \quad N.m$$

M_{dp} : Moment do bộ đèn gây ra

$$\Rightarrow M_{dp} = P_{dp} \cdot (l_1 - c/2) = 118,70 \quad N.m$$

$$\text{Tính được: } M_{gây\ lật/A} = 12222,41 \quad N.m$$

*** Moment chống lật quanh điểm A**

$$M_{chống\ lật/A} = n \cdot (M_{trd} + M_{bd} + M_m)$$

Trong đó: M_{trd} : Moment giữ do trụ đèn

$$M_{trd} = P_{tr} \cdot c/2$$

$$\Rightarrow M_{trd/A} = 412,02 \quad N.m$$

M_{bd} : Moment giữ do áp lực đất bị động

$$M_{bd} = E_{bd} \cdot h/3 = (0,5 \cdot \gamma \cdot h^2 \cdot K_0) \cdot h/3$$

K_0 : Hệ số áp lực đất bị động $K_0 = \tan^2(45^\circ + \varphi/2)$

$$\Rightarrow M_{bd} = 11979,00 \quad N.m$$

M_m : Moment giữ do bản thân khối móng

$$M_m = P_m \cdot c/2 = (\gamma \cdot c^2 \cdot h) \cdot c/2$$

$$\Rightarrow M_m = 6758,40 \quad N.m$$

$$\text{Tính được: } M_{chống\ lật/A} = 22979,30 \quad N.m$$

$$\text{So sánh giá trị } M_{gây\ lật} \text{ và } M_{chống\ lật}: 1,88 > 1,5$$

Móng trụ ổn định

BẢNG TÍNH TOÁN ĐỘ BỀN VÀ MÓNG TRỤ CHIẾU SÁNG

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH, ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
HẠNG MỤC: HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG

II/ Trụ chiếu sáng, cần đèn đôi cao 12m

Tiêu chuẩn áp dụng:

- 2737-2023: Tải trọng và tác động-tiêu chuẩn thiết kế

* Các thông số kỹ thuật để tính toán:

Chiều cao trụ:	H=	12	m
Loại trụ: cột tròn	$C_2=$	0,7	
Chiều dày trụ:	t=	4	mm
Loại cần:		cần đôi	
Đường kính gốc:	D=	191	mm
Đường kính ngọn:	d=	60	mm
Chiều cao móng:	h=	1,3	m
Chiều rộng móng:	c=	0,8	m
Dạng địa hình:	B	Vùng II-B	
Tốc độ gió theo vùng	$\theta =$	142	Km/h = 39 m/s
	$W_0=$	95	
Dung trọng của bê tông	$\gamma_{bt}=$	2400	kg/m ³
Dung trọng của đất	$\gamma_d=$	1800	kg/m ³
Góc ma sát trong của đất	$\varphi=$	30	độ

1/ PHẦN TÍNH TOÁN ĐỘ ỔN ĐỊNH CỦA TRỤ:**a/Lực gió tác động lên trụ và đèn:**

* Lực gió tác động lên 1 đèn:

$$P_{ba} = 9,81 \cdot 0,0613 \cdot \alpha \cdot C_1 \cdot \theta^2 \cdot F_{d1}$$

Trong đó:

$\theta =$	39	: Tốc độ của gió (m/s)
$\alpha =$	1	: Hệ số tính đến sự thay đổi của áp lực gió theo cao độ (lấy theo bảng 4)
$C_1=$	1,5	: Hệ số khí động của gió (lấy theo bảng 6)
$F_{d1}=$	0,25	: Diện tích bề mặt cần gió của đèn (m ²)
$P_{ba}=$	336,14	N

=> Tính được:

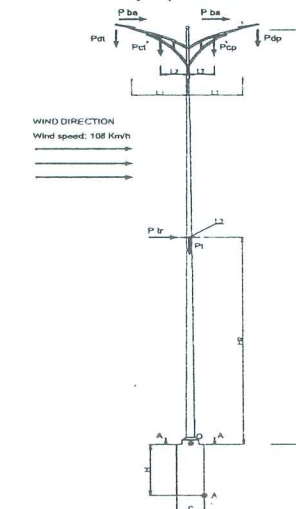
* Lực gió tác động lên trụ:

$$P_{tr} = 9,81 \cdot 0,0613 \cdot \alpha \cdot C_2 \cdot \theta^2 \cdot F_{d2}$$

Trong đó:

$\theta =$	39	: Tốc độ của gió (m/s)
$\alpha =$	1	: Hệ số đồng đều của gió ứng với tốc độ gió được chọn
$C_2=$	0,7	: Hệ số khí động học của gió
$F_{d2}=$	1,506	: Diện tích mặt trụ chịu gió tác động (m ²)
$P_{tr}=$	964,23	N

=> Tính được:

SƠ ĐỒ LỰC (FORCE DIAGRAM)

b/ Tính moment uốn do ngoại lực tác động lên trụ:

$M_{tt/O} = n(2.P_{ba}.h_1 + P_{\alpha}.h_2 + P_{dp}.l_1 - P_{dt}.l_1 + P_{cp}.l_2 - P_{ct}.l_2 + P_t.l_3)$

Trong đó:	n=	1,2	
	$h_1=$	12	: Điểm đặt của lực P_{ba} (m)
	$h_2=$	6	: Điểm đặt của lực P_{tr} (m)
	$P_{dt} = P_{dp}=$	107,9	: Trọng lượng của bộ đèn (N)
	$P_{ct} = P_{cp}=$	441,5	: Trọng lượng của cần đèn (N)
	$P_t=$	1226	: Trọng lượng của trụ (N)
	$l_1=$	1,5	: Điểm đặt của P đèn theo phương ngang (m)
	$l_2=$	0,75	: Điểm đặt của P cần theo phương ngang (m)
	$l_3=$	0	: Điểm đặt của P trụ theo phương ngang(do lệch tâm) (m)
=> Tính được:	$M_{tt}=$	16623,21	N.m

c/ Điều kiện để trụ đủ bền:

$\sigma_{max} = M/W \leq [\sigma]$

Trong đó: + σ_{max} : ứng suất lớn nhất do ngoại lực tác dụng lên trụ (N/cm²)

+ M: Tổng moment do ngoại lực tác dụng lên trụ (N.cm)

+ W: Moment chống uốn tại mặt cắt A-A (cm³)

+ $[\sigma]$: ứng suất của vật liệu chế tạo trụ (N/cm²)

Với $M=M_{tt}= 1662321 \quad N.cm$

$W = 0,1.D^3.(1-\eta^4)$; với $\eta = d/D$

Tính được: $W= 690,00 \quad cm^3$

Do đó: $\sigma_{max} = 2409,16 \quad N/cm^2$

Với: $[\sigma]= 20600 \quad N/cm^2$ (thép CT3)

So sánh giá trị σ_{max} và $[\sigma]$ nhận thấy $\sigma_{max} < [\sigma]$:

Kết luận trụ đủ độ bền

2/ PHẦN TÍNH TOÁN ĐỘ ỔN ĐỊNH LẬT CỦA MÓNG TRỤ:

Điều kiện móng trụ ổn định:

$M_{gây\ lật/A} \leq M_{chống\ lật/A}$

Trong đó: + $M_{gây\ lật/A}$: Moment uốn gây lật quanh điểm A

+ $M_{chống\ lật/A}$: Moment chống lật quanh điểm A

*** Moment gây lật quanh điểm A**

$M_{gây\ lật/A} = n.(M_{gió} + M_{cd} + M_{cp} + M_{dp})$

Trong đó: $M_{gió}$: Momen do áp lực gió gây ra

$M_{gió} = 2P_{ba}.(h_1+h) + P_{\alpha}.(h_2+h)$

=> $M_{gió} = 15980,13 \quad N.m$

M_{cd} : Momen do áp lực đất chủ động gây ra

$M_{cd} = E_{cd}.h/3 = (0,5.\gamma.h^2.K_0).h/3$

K_0 : Hệ số áp lực đất chủ động $K_0 = \tan^2(45^\circ - \varphi/2)$

=> $M_{cd} = 2197,00 \quad N.m$

M_{cp} : Momen do cần đèn gây ra

=> $M_{cp} = P_{cp}.(l_2 - c/2) = 154,51 \quad N.m$

M_{dp} : Momen do bộ đèn gây ra

=> $M_{dp} = P_{dp}.(l_1 - c/2) = 118,70 \quad N.m$

Tính được: $M_{gây\ lật/A} = 22140,41 \quad N.m$

*** Moment chống lật quanh điểm A**

$M_{chống\ lật/A} = n.(M_{trd} + M_{bd} + M_m)$

Trong đó: M_{trd} : Momen giữ do trụ đèn

$M_{trd} = P_{dt}.(l_1 + c/2) - P_{dp}.(l_1 - c/2) + P_{ct}.(l_2 + c/2) - P_{cp}.(l_2 - c/2) + P_t.c/2$

=> $M_{trd/A} = 1084,25 \quad N.m$

M_{bd} : Momen giữ do áp lực đất bị động

$M_{bd} = E_{cd}.h/3 = (0,5.\gamma.h^2.K_0).h/3$

K_0 : Hệ số áp lực đất bị động $K_0 = \tan^2(45^\circ + \varphi/2)$

=> $M_{bd} = 19773,00 \quad N.m$

M_m : Momen giữ do bản thân khối móng

$M_m = P_m.c/2 = (\gamma.c^2.h).c/2$

=> $M_m = 7987,20 \quad N.m$

Tính được: $M_{chống\ lật/A} = 34613,34 \quad N.m$

So sánh giá trị $M_{gây\ lật}$ và $M_{chống\ lật}$: $1,56 > 1,5$

Móng trụ ổn định

**DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHON THÀNH, ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
HẠNG MỤC: HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG
BẢNG TÍNH TOÁN LỰA CHỌN DÂY DẪN VÀ KIỂM TRA SỤT ÁP
TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG CSI**

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 9207-2012

CÁC CÔNG THỨC LÝ THUYẾT	
Thành phần	Công thức tính toán
Tôn thất điện áp (V)	$\Delta U = \sqrt{3} * I * L * (R * \cos\varphi + X * \sin\varphi)$
Tổng tổn thất điện áp	$\sum \Delta U_n = \Delta U_1 + \Delta U_2 + \dots \Delta U_n$
Tôn thất điện áp %	$\Delta u = \Delta U / U_{dm} * 100$
Công suất tác dụng	$P = \sqrt{3} * U * I * \cos\varphi$
Công suất phản kháng	$Q = \sqrt{3} * U * I * \sin\varphi$
Công suất biểu kiến	$S = \sqrt{3} * U * I$
Hệ số công suất	$\sin\varphi = Q / S$
Điều kiện kiểm tra	+) $\sum U_n \leq \pm 5\% U_{dm}$
thỏa mãn	+) $I_{tt} \leq I_{cp}$

Kí Hiệu	Ghi chú
U _{dm}	Điện áp định mức của lưới điện (3P=380V)
P:	công suất tác dụng (KW)
Q:	công suất phản kháng (KVAr)
S:	công suất biểu kiến (KVA)
L:	chiều dài dây dẫn (KM)
cosφ	0,90
sinφ	0,44
I _{dm}	dòng điện tính toán (I)
R	Điện trở của dây dẫn (Ω)
X	Điện kháng của dây dẫn (Ω)

BẢNG KẾT QUẢ TÍNH TOÁN SỤT ÁP:

Tủ điện	Tuyến cáp			Tiết diện cáp điện CXV/DST A 0,6/kV	Dòng điện tính toán (It)	Công suất (Ptt)	Độ sụt áp từng đoạn	Độ sụt áp từ Tủ đến đèn cuối	Đèn LED		Tổng số trụ	Khoảng cách trên mặt bằng (m)	Chiều dài tuyến cáp (m)	Điện trở cáp	Điện kháng cáp	Điện trở cáp/kM	Kết quả ΔU% < 5%
									200	240							
Tủ CSI	Lộ 1	Tủ CSI	CS1-1.22	4x 16,0	14,86	8,80	3,77%	3,85%	44		22	922	1040	1,196	0,083	1,150	OK
	Lộ 2	Tủ CSI	CS1-2.22	4x 16,0	14,86	8,80	3,74%	3,83%	44		22	915	1033	1,188	0,083	1,150	OK
	Tổng cộng				29,71	17,60			88	0	44	1837	2073				
	Từ TBA đến Tủ chiếu sáng			4x 35	29,71	17,60	0,08%	0,08%					10	0,006	0,001	0,524	OK

Tổng hợp:

Lộ 1	ΣΔU (%)	3,85%	5	Thỏa mãn điều kiện	
Lộ 2	ΣΔU (%)	3,83%			
+) Dòng điện tính toán Itt lớn nhất là:				29,71	A
+) Dòng điện lâu dài cho phép Icp lớn nhất là (tra bảng):				115	A
+) Kiểm tra điều kiện Itt ≤ Icp:				Thỏa mãn điều kiện	

Kết Luận:

+) Chọn cáp điện CXV/DSTA 4Cx35mm2 từ trạm biến áp đến tủ điện ĐKCS

+) Chọn cáp điện CXV/DSTA 4Cx16mm2 làm cáp điện chung dọc tuyến chính giữa các trụ đèn

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH, ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
HẠNG MỤC: HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG
BẢNG TÍNH TOÁN LỰA CHỌN DÂY DẪN VÀ KIỂM TRA SỤT ÁP
TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG CS4

BẢNG KẾT QUẢ TÍNH TOÁN SỤT ÁP:

Tủ điện	Tuyến cáp			Tiết diện cáp điện CXV/DST A 0,6/kV	Dòng điện tính toán (Itt)	Công suất (Ptt)	Độ sụt áp từng đoạn	Độ sụt áp từ Tủ đến đèn cuối	Đèn LED		Khoảng cách trên mặt bằng (m)	Chiều dài tuyến cáp (m)	Điện trở cáp	Điện kháng cáp	Điện trở cáp/kM	Kết quả ΔU% < 5%
									200	345						
	Lộ cáp	Từ trụ →	trụ													
Tủ CS4	Lộ 1	CS4-1.38	CS4-1.40	4x 16,0	0,34	0,20	0,01%	4,65%	1		53	59	0,068	0,005	1,150	OK
		CS4-1.38	CS4-1.39	4x 16,0	0,68	0,40	0,01%	4,66%	2		40	45	0,052	0,004	1,150	OK
		CS4-1.36	CS4-1.38	4x 16,0	1,69	0,40	0,07%	4,64%	2		80	87	0,099	0,007	1,150	OK
		CS4-1.36	CS4-1.37	4x 16,0	0,34	0,20	0,01%	4,58%	1		45	50	0,058	0,004	1,150	OK
		CS4-1.1	CS4-1.36	4x 16,0	12,15	6,00	3,14%	4,57%	30		969	1060	1,219	0,085	1,150	OK
		CS4-1.1	CS4-1.14	4x 16,0	4,39	2,60	0,42%	1,85%	13		376	396	0,455	0,032	1,150	OK
		Tủ CS4	CS4-1.1	4x 16,0	16,88	0,20	1,02%	1,43%	1		92	124	0,142	0,010	1,150	OK
	Lộ 2	CS4-2.10	CS4-2.34	4x 16,0	4,05	2,40	0,48%	2,29%	12		452	486	0,559	0,039	1,150	OK
		CS4-2.10	CS4-2.22	4x 16,0	4,05	2,40	0,47%	2,28%	12		433	479	0,551	0,038	1,150	OK
		CS4-2.5	CS4-2.10	4x 16,0	8,44	0,20	0,17%	1,81%	1		23	40	0,046	0,003	1,150	OK
		CS4-2.5	CS4-2.9	4x 16,0	0,34	0,20	0,01%	1,66%	1		135	156	0,179	0,012	1,150	OK
		CS4-2.1	CS4-2.5	4x 16,0	18,43	5,72	0,97%	1,64%	1	16	193	215	0,248	0,017	1,150	OK
		CS4-2.1	CS4-2.2	4x 16,0	1,75	1,04	0,04%	0,72%		3	42	47	0,054	0,004	1,150	OK
		Tủ CS4	CS4-2.1	4x 16,0	21,93	1,04	0,26%	0,68%		3	20	25	0,028	0,002	1,150	OK
		Tổng cộng							77	22	2953	3268				
	Tủ TBA đến Tủ chiếu sáng			4x 35	38,81	22,99	0,41%	0,41%				38	0,024	0,003	0,524	OK

Tổng hợp :				
Lộ 1	$\Sigma \Delta U$ (%)	4,66%	5	Thỏa mãn điều kiện
Lộ 2	$\Sigma \Delta U$ (%)	2,29%		
+) Dòng điện tính toán Itt lớn nhất là :			38,81	A
+) Dòng điện lâu dài cho phép Icp lớn nhất là (tra bảng) :			115	A
+) Kiểm tra điều kiện Itt ≤ Icp :			Thỏa mãn điều kiện	
Kết Luận :				
+) Chọn cáp điện CXV/DSTA 4Cx35mm2 từ trạm biến áp đến tủ điện ĐKCS				
+) Chọn cáp điện CXV/DSTA 4Cx16mm2 làm cáp điện chung dọc tuyến chính giữa các trụ				

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH, ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
HẠNG MỤC: HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG
BẢNG TÍNH TOÁN LỰA CHỌN DÂY DẪN VÀ KIỂM TRA SỤT ÁP
TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG CSHCI

BẢNG KẾT QUẢ TÍNH TOÁN SỤT ÁP:

Tủ điện	Tuyến cáp			Tiết diện cáp điện CXV/DST A 0,6/kV	Dòng điện tính toán (Itt)	Công suất (Ptt)	Độ sụt áp từng đoạn	Độ sụt áp từ Tủ đến đèn cuối	Đèn LED	Khoảng cách trên mặt bằng (m)	Chiều dài tuyến cáp (m)	Điện trở cáp	Điện kháng cáp	Điện trở cáp/kM	Kết quả ΔU% < 5%
									240						
	Lộ cáp	Từ trụ >	trụ						(MM ²)						
Tủ CSHC1	Lộ 1	Tủ CSHC1	CSHC1-1.11	4x 6,0	4,46	2,64	0,26%	0,36%	11	88	91	0,279	0,007	3,080	OK
	Lộ 2	Tủ CSHC1	CSHC1-2.11	4x 6,0	4,46	2,64	0,29%	0,40%	11	100	103	0,317	0,008	3,080	OK
	Lộ 3	Tủ CSHC1	CSHC1-4.11	4x 6,0	4,46	2,64	0,31%	0,41%	11	105	108	0,333	0,009	3,080	OK
	Lộ 4	Tủ CSHC1	CSHC1-4.11	4x 6,0	4,46	2,64	0,34%	0,44%	11	115	118	0,365	0,009	3,080	OK
	Tổng cộng				17,83	10,56			44	408	420				
	Tủ TBA đến Tủ chiếu sáng			4x 16	17,83	10,56	0,11%	0,11%			10	0,014	0,001	1,150	OK

Tổng hợp :				
Lộ 1	$\sum \Delta U$ (%)	0,36%	5	Thỏa mãn điều kiện
Lộ 2	$\sum \Delta U$ (%)	0,40%		
Lộ 3	$\sum \Delta U$ (%)	0,41%		
Lộ 4	$\sum \Delta U$ (%)	0,44%		
+) Dòng điện tính toán Itt lớn nhất là :			17,83	A
+) Dòng điện lâu dài cho phép Icp lớn nhất là (tra bảng) :			75	A
+) Kiểm tra điều kiện Itt ≤ Icp :			Thỏa mãn điều kiện	
Kết Luận :				
+) Chọn cáp điện CXV/DSTA 4Cx16mm2 từ trạm biến áp đến tủ điện ĐKCS				
+) Chọn cáp điện CXV/DSTA 4Cx6mm2 làm cáp điện chung dọc tuyến chính giữa các trụ đèn				

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH, ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
HẠNG MỤC: HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG
BẢNG TÍNH TOÁN LỰA CHỌN DÂY DẪN VÀ KIỂM TRA SỤT ÁP
TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG CSHC2

BẢNG KẾT QUẢ TÍNH TOÁN SỤT ÁP:

Tủ điện	Tuyến cáp			Tiết diện cáp điện CXV/DST A 0,6/kV	Dòng điện tính toán (Itt)	Công suất (Ptt)	Độ sụt áp từng đoạn	Độ sụt áp từ Tủ đến đèn cuối	Đèn LED	Khoảng cách trên mặt bằng (m)	Chiều dài tuyến cáp (m)	Điện trở cáp	Điện kháng cáp	Điện trở cáp/kM	Kết quả ΔU% < 5%
	Lộ cáp	Từ trụ ->	trụ	(MM ²)	(A)	(kW)	(%U _{đm})	(%U _{đm})	240		(M)	(Ω)	(Ω)	(Ω/kM)	
Tủ	Lộ 1	Tủ CSHC2	CSHC2-1.23	4x 6,0	9,32	5,52	0,50%	4,56%	23	82	84	0,260	0,007	3,080	OK
CSHC2	Lộ 2	Tủ CSHC2	CSHC2-2.21	4x 6,0	8,51	5,04	0,48%	4,54%	21	86	89	0,273	0,007	3,080	OK
	Tổng cộng				17,83	10,56			44	168	173				
	Từ TBA đến Tủ chiếu sáng			4x 16	17,83	10,56	4,06%	4,06%			384	0,540	0,031	1,150	OK

Tổng hợp :				
Lộ 1	ΣΔU (%)	4,56%	5	Thỏa mãn điều kiện
Lộ 2	ΣΔU (%)	4,54%		
+) Dòng điện tính toán Itt lớn nhất là :			17,83	A
+) Dòng điện lâu dài cho phép Icp lớn nhất là (tra bảng) :			75	A
+) Kiểm tra điều kiện Itt ≤ Icp :			Thỏa mãn điều kiện	

Kết Luận :
+) Chọn cáp điện CXV/DSTA 4Cx16mm2 từ trạm biến áp đến tủ điện ĐKCS
+) Chọn cáp điện CXV/DSTA 4Cx6mm2 làm cáp điện chung dọc tuyến chính giữa các trụ đèn

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH, ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
HẠNG MỤC: HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG
BẢNG TÍNH TOÁN LỰA CHỌN DÂY DẪN VÀ KIỂM TRA SỤT ÁP
TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG CSHC3

BẢNG KẾT QUẢ TÍNH TOÁN SỤT ÁP:

Tủ điện	Tuyến cáp			Tiết diện cáp điện CXV/DST A 0,6/kV	Dòng điện tính toán (Itt)	Công suất (Ptt)	Độ sụt áp từng đoạn	Độ sụt áp từ Tủ đến đèn cuối	Đèn LED	Khoảng cách trên mặt bằng (m)	Chiều dài tuyến cáp (m)	Điện trở cáp	Điện kháng cáp	Điện trở cáp/kM	Kết quả ΔU% < 5%
	Lộ cáp	Từ trụ ->	trụ	(MM ²)	(A)	(kW)	(%U _{đm})	(%U _{đm})	240		(M)	(Ω)	(Ω)	(Ω/kM)	
Tủ	Lộ 1	Tủ CSHC3	CSHC3-1.11	4x 6,0	4,46	2,64	0,24%	4,84%	11	82	84	0,260	0,007	3,080	OK
CSHC3	Lộ 2	Tủ CSHC3	CSHC3-2.11	4x 6,0	4,46	2,64	0,25%	4,85%	11	86	89	0,273	0,007	3,080	OK
	Tổng cộng				8,91	5,28			22	168	173				
	Từ TBA đến Tủ chiếu sáng			4x 16	8,91	5,28	4,60%	4,60%			870	1,223	0,070	1,150	OK

Tổng hợp :				
Lộ 1	ΣΔU (%)	4,84%	5	Thỏa mãn điều kiện
Lộ 2	ΣΔU (%)	4,85%		
+) Dòng điện tính toán Itt lớn nhất là :			8,91	A
+) Dòng điện lâu dài cho phép Icp lớn nhất là (tra bảng) :			75	A
+) Kiểm tra điều kiện Itt ≤ Icp :			Thỏa mãn điều kiện	

Kết Luận :
+) Chọn cáp điện CXV/DSTA 4Cx16mm2 từ trạm biến áp đến tủ điện ĐKCS
+) Chọn cáp điện CXV/DSTA 4Cx6mm2 làm cáp điện chung dọc tuyến chính giữa các trụ đèn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TỈNH BÌNH PHƯỚC
DANH MỤC BẢN VẼ

DỰ ÁN: XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – THỦ DẦU MỘT – CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

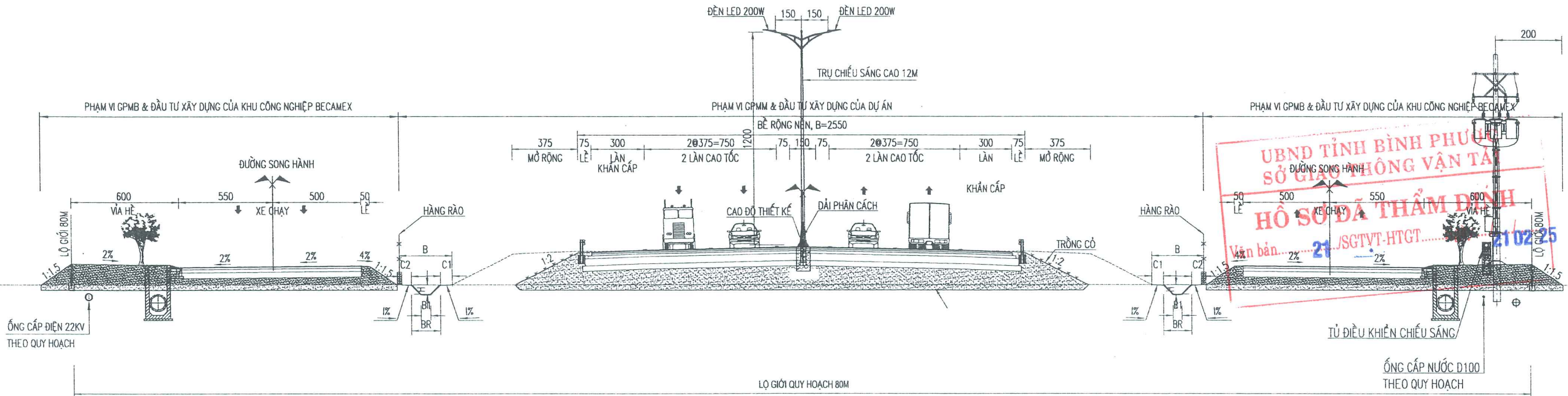
QUYỂN IV: ĐIỆN CHIẾU SÁNG

STT	Ký hiệu bản vẽ	Tên bản vẽ	Khổ giấy	Điều chỉnh			
				0	1	2	...
1	HCM-CT_CS_010	MẶT CẮT NGANG ĐẠI DIỆN CHIẾU SÁNG	A3				
2	HCM-CT_CS_020	MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1	A3				
3	HCM-CT_CS_030	MẶT CẮT NGANG, CẮT DỌC BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẠM CHUI 1	A3				
4	HCM-CT_CS_040	MẶT BẰNG BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẠM CHUI 1	A3				
5	HCM-CT_CS_050	MẶT CẮT NGANG, CẮT DỌC BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẠM CHUI 2	A3				
6	HCM-CT_CS_060	MẶT BẰNG BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẠM CHUI 2	A3				
7	HCM-CT_CS_070	MẶT CẮT NGANG, CẮT DỌC BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẠM CHUI 3	A3				
8	HCM-CT_CS_080	MẶT BẰNG BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẠM CHUI 3	A3				
9	HCM-CT_CS_090	CHI TIẾT TRỤ CHIẾU SÁNG CAO 12M	A3				
10	HCM-CT_CS_100	CHI TIẾT TRỤ CHIẾU SÁNG CAO 10M	A3				
11	HCM-CT_CS_110	CHI TIẾT CẢN ĐÈN ĐƠN	A3				
12	HCM-CT_CS_120	CHI TIẾT CẢN ĐÈN ĐÔI	A3				
13	HCM-CT_CS_130	CHI TIẾT TRỤ CHIẾU SÁNG CAO 17M	A3				
14	HCM-CT_CS_140	CHI TIẾT LÔNG LẬP ĐÈN PHA TRÊN TRỤ 17M	A3				
15	HCM-CT_CS_150	CHI TIẾT ĐÈN LED 200W	A3				
16	HCM-CT_CS_160	CHI TIẾT ĐÈN PHA LED 345W	A3				
17	HCM-CT_CS_170	CHI TIẾT ĐẦU NỔI TRONG TRỤ CHIẾU SÁNG	A3				
18	HCM-CT_CS_180	CHI TIẾT MÓNG TRỤ CHIẾU SÁNG 12M	A3				
19	HCM-CT_CS_190	BỐ TRÍ MÓNG TRỤ 12M TRÊN DẢI PHÂN CÁCH	A3				
20	HCM-CT_CS_200	CHI TIẾT MÓNG TRỤ CHIẾU SÁNG 10M	A3				
21	HCM-CT_CS_210	CHI TIẾT MÓNG TRỤ CHIẾU SÁNG 17M	A3				
22	HCM-CT_CS_220	CHI TIẾT TIẾP ĐỊA LẬP LẠI	A3				
23	HCM-CT_CS_230	CHI TIẾT LẬP ĐẶT ĐÈN HẠM CHUI	A3				
24	HCM-CT_CS_240	CHI TIẾT ĐÈN HẠM CHUI LED 240W	A3				
25	HCM-CT_CS_250	SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TỦ CHIẾU SÁNG	A3				
26	HCM-CT_CS_260	CHI TIẾT TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG	A3				
27	HCM-CT_CS_270	CHI TIẾT MÓNG TỦ CHIẾU SÁNG	A3				
28	HCM-CT_CS_280	CHI TIẾT MƯƠNG CÁP CHIẾU SÁNG	A3				
29	HCM-CT_CS_290	CHI TIẾT HỐ GA LUÔN CÁP NGÂM	A3				
30	HCM-CT_CS_300	SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẦU NỔI HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG	A3				
31	HCM-CT_CS_310	MẶT BẰNG ĐZ VÀ TRẠM BIẾN ÁP GIAI ĐOẠN 1	A3				
32	HCM-CT_CS_320	CHI TIẾT ĐẦU TRỤ TRUNG THỂ	A3				
33	HCM-CT_CS_330	CHI TIẾT TRỤ BTLT 14M	A3				
34	HCM-CT_CS_340	KẾT CẤU TRẠM BIẾN ÁP 3x15KVA	A3				
35	HCM-CT_CS_350	CHI TIẾT MÓNG TRỤ TRUNG THỂ M14-BA VÀ M14-BT2	A3				
36	HCM-CT_CS_360	CHI TIẾT GIÁ TREO MÁY BIẾN ÁP 15KVA	A3				
37	HCM-CT_CS_370	CHI TIẾT ĐÀ CẢN BÊ TÔNG CỐT THÉP	A3				
38	HCM-CT_CS_380	SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẦU NỔI VÀ SƠ ĐỒ TIẾP ĐẤT TRẠM BIẾN ÁP	A3				
39	HCM-CT_CS_390	CHI TIẾT THÙNG CẦU DAO ĐIỆN KÉ	A3				
40	HCM-CT_CS_400	BIÊN BÁO SỐ TRỤ VÀ TIẾP ĐỊA TRUNG THỂ	A3				

MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH CHIỀU SÁNG TRONG KHU CÔNG NGHIỆP BECAMEX

TỪ KM52+159 - KM52+600

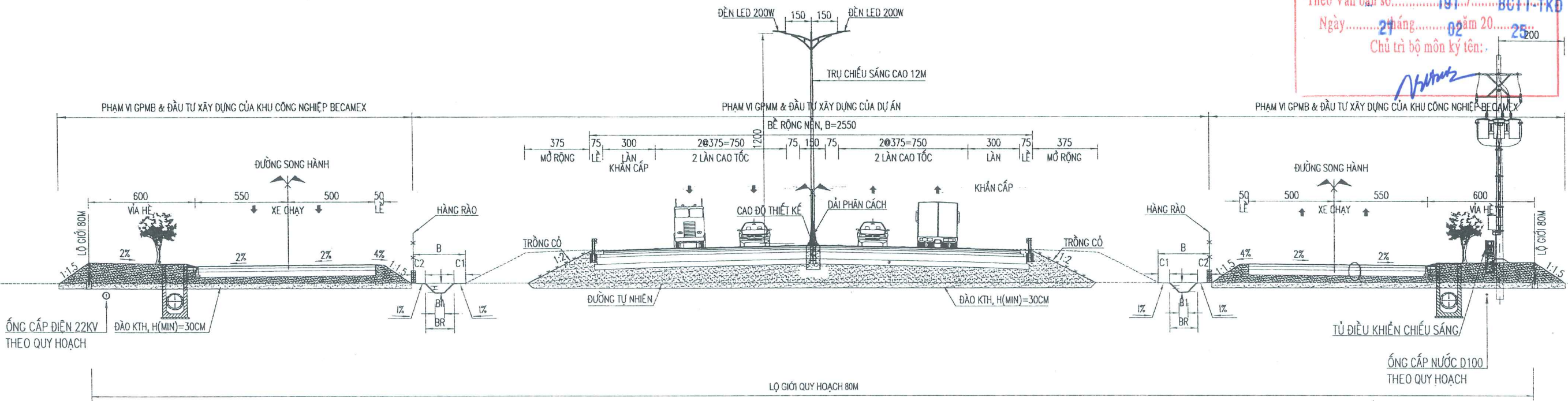
GIẢI ĐOẠN 1: 4 LẦN XE



MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH CHIỀU SÁNG TRONG KHU CÔNG NGHIỆP BECAMEX

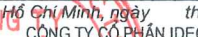
TỪ KM52+600 - KM53+040

GIẢI ĐOẠN 1: 4 LẦN XE



GHI CHÚ:

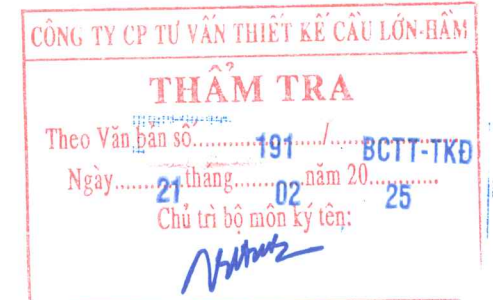
1. TẤT CẢ CÁC KÍCH THƯỚC GHI TRONG BẢN VẼ ĐÓN VỊ LÀ CM NGOẠI TRỪ TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC GHI RA CỤ THỂ.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHỢN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH		Tổ Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC   NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG		
LIÊN DANH  CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)  CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM			KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI			MẶT CẮT NGANG ĐẠI DIỆN CHIẾU SÁNG (TỜ SỐ: 01/05)		
			CHỦ TRÍ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI			TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_010	TỔNG SỐ BẢN VẼ: 05
			CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH			LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO	
			QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN			LẦN CHÍNH SỬA: 00		

GIAI ĐOẠN 1: 4 LẦN XE



GIAI ĐOẠN 1: 4 LẦN XE

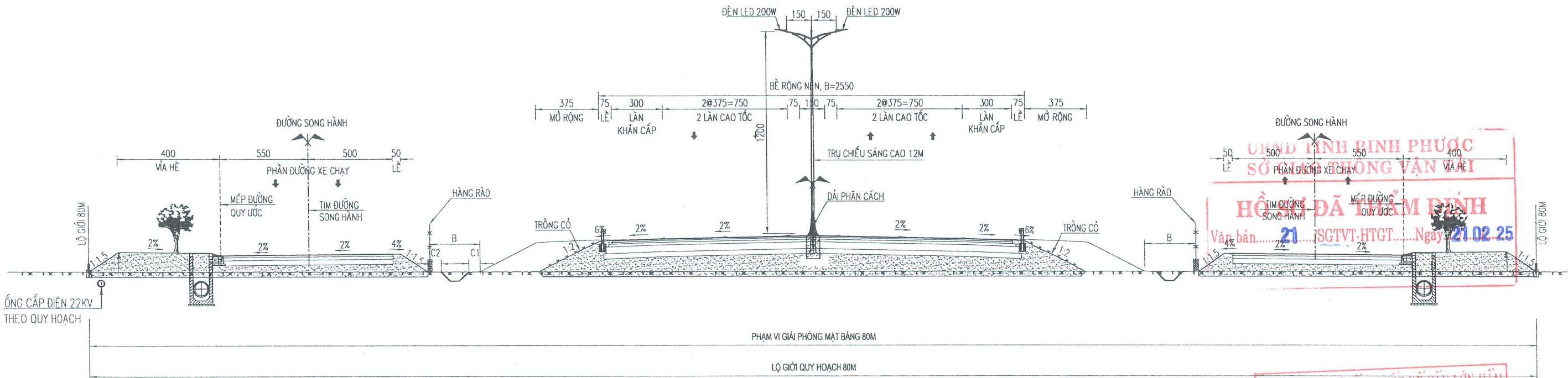


1. TẤT CẢ CÁC KÍCH THƯỚC GHI TRONG BẢN VẼ ĐƠN VỊ LÀ CM NGOẠI TRỪ TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC GHI RA CỤ THỂ.

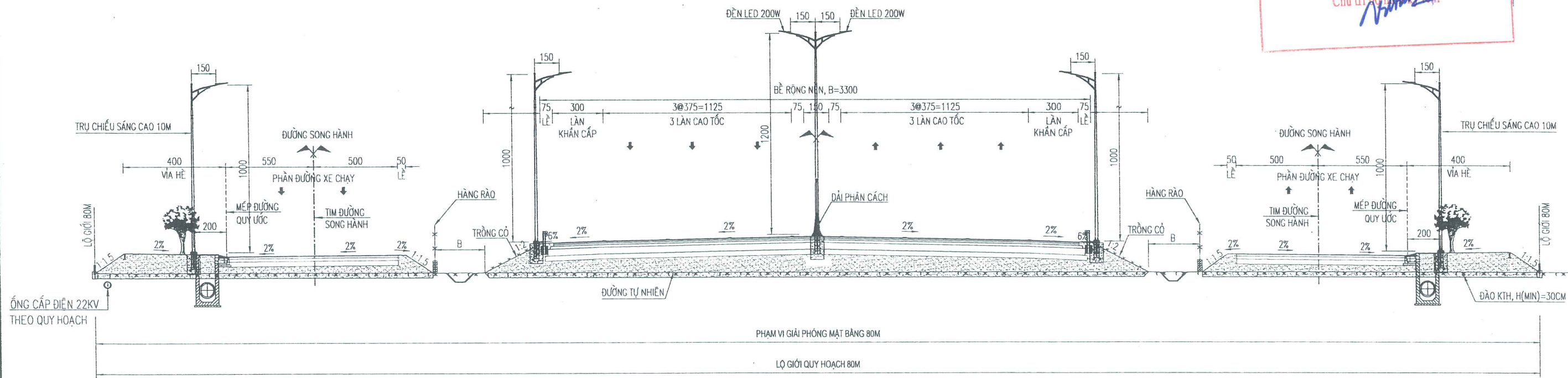
...\\SERS\HOANG\VOI\DESKTOP\250520\IV DIEN CHIEU SANG\IBAN VE CHIEU SANG\HCM-CT_010-MAT CAT NGANG CHIEU SANG - TEDIS.DWG May20, 2025-3:17 PM

MẶT CẮT NGANG ĐIỆN HÌNH CHIẾU SÁNG

GIẢI ĐOẠN 1: 4 LÀN XE



GIẢI ĐOẠN HOÀN THIỆN: 6 LÀN XE

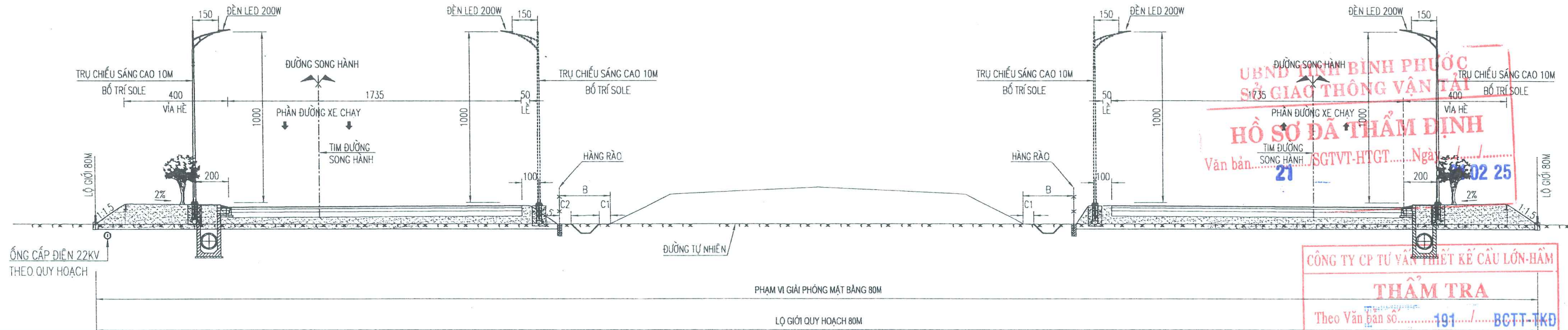


GHI CHÚ:

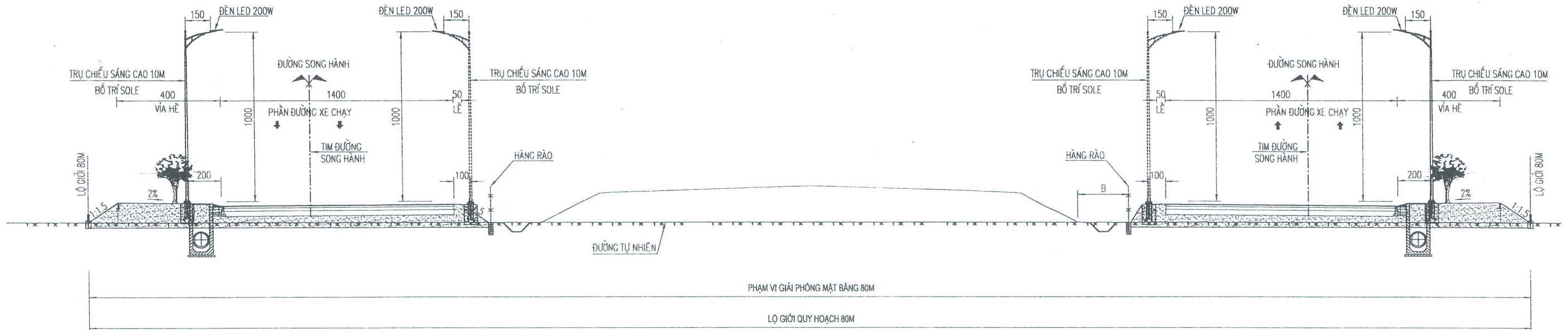
1. TẤT CẢ CÁC KÍCH THƯỚC GHI TRONG BẢN VẼ ĐÓN VỊ LÀ CM NGOẠI TRỪ TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC GHI RA CỤ THỂ.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHỢN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC		THỰC HIỆN		NGUYỄN QUANG ANH		Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM		CHIẾU SÁNG					
				KIỂM TRA		BÙI VĂN MAI				MẶT CẮT NGANG ĐẠI DIỆN CHIẾU SÁNG					
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG		BÙI VĂN MAI		(TỜ SỐ: 04/05)											
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ		HOÀNG ĐỨC THÀNH		TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV			BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_010								
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG		NGUYỄN HỮU CHUYỀN		LẦN XUẤT BẢN: 01			TỔNG SỐ BẢN VẼ: 05								
LIÊN DANH		BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG								LẦN CHỈNH SỬA: 00			MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO		
CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)															
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM															

MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH CHIẾU SÁNG ĐOẠN TỪ KM58+220 ĐẾN KM58+320



MẶT CẮT NGANG ĐIỂN HÌNH CHIẾU SÁNG ĐOẠN TỪ KM58+320 ĐẾN CUỐI TUYẾN



GHI CHÚ:

1. TẤT CẢ CÁC KÍCH THƯỚC GHI TRONG BẢN VẼ ĐƠN VỊ LÀ CM NGOẠI TRỪ TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC GHI RA CỤ THỂ.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH



CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)

IDECO CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÍ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN

Quil
Bui Van Mai
Hoang Duc Thanh
Nguyen Huu Chuyen



Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC
NGUYỄN QUANG HOÀI

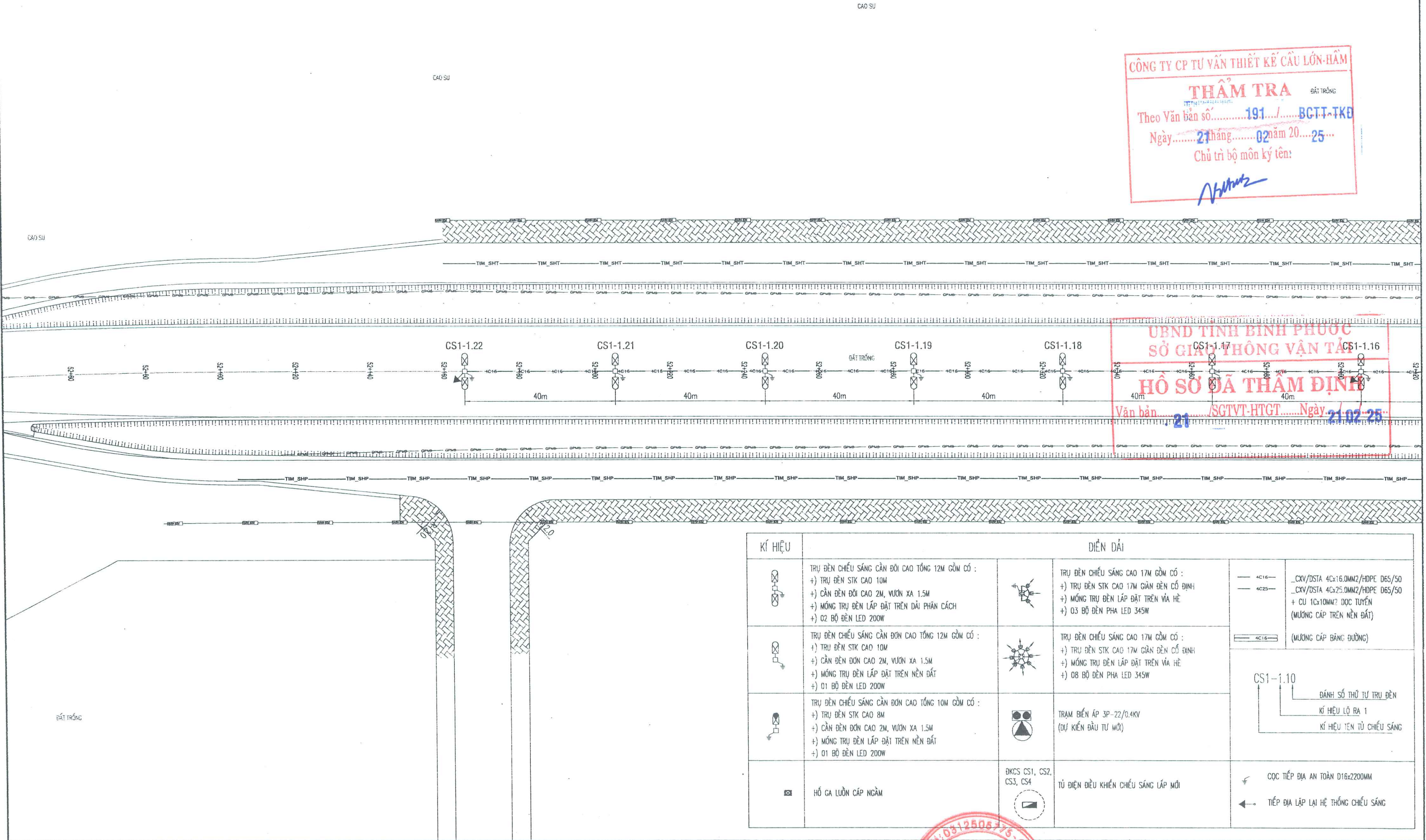
CHIẾU SÁNG

MẶT CẮT NGANG ĐẠI DIỆN CHIẾU SÁNG
(TỶ SỐ: 05/05)

TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ:	HCM-CT-CS_010
LẦN XUẤT BẢN:	01	TỔNG SỐ BẢN VẼ:	05
LẦN CHỈNH SỬA:	00	MÃ SỐ SẢN PHẨM:	HCM-CT-IDECO

HOANGVO

E:\P_HATANG\2025\01_CT HCM - CHON THANHHA THIET KE2.FL11.BAN VEU2.CAD\IV_DIEN CHIEU SANG\HCM-CT_020-MAT BANG CHIEU SANG.DWG May20, 2025-3:20 PM



CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HẦM
THẨM TRA ĐẤT TRỎNG
Theo Văn bản số.....191...../.....BCIT-TKB
Ngày.....21 tháng.....02 năm 20.....25.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
Abhuz

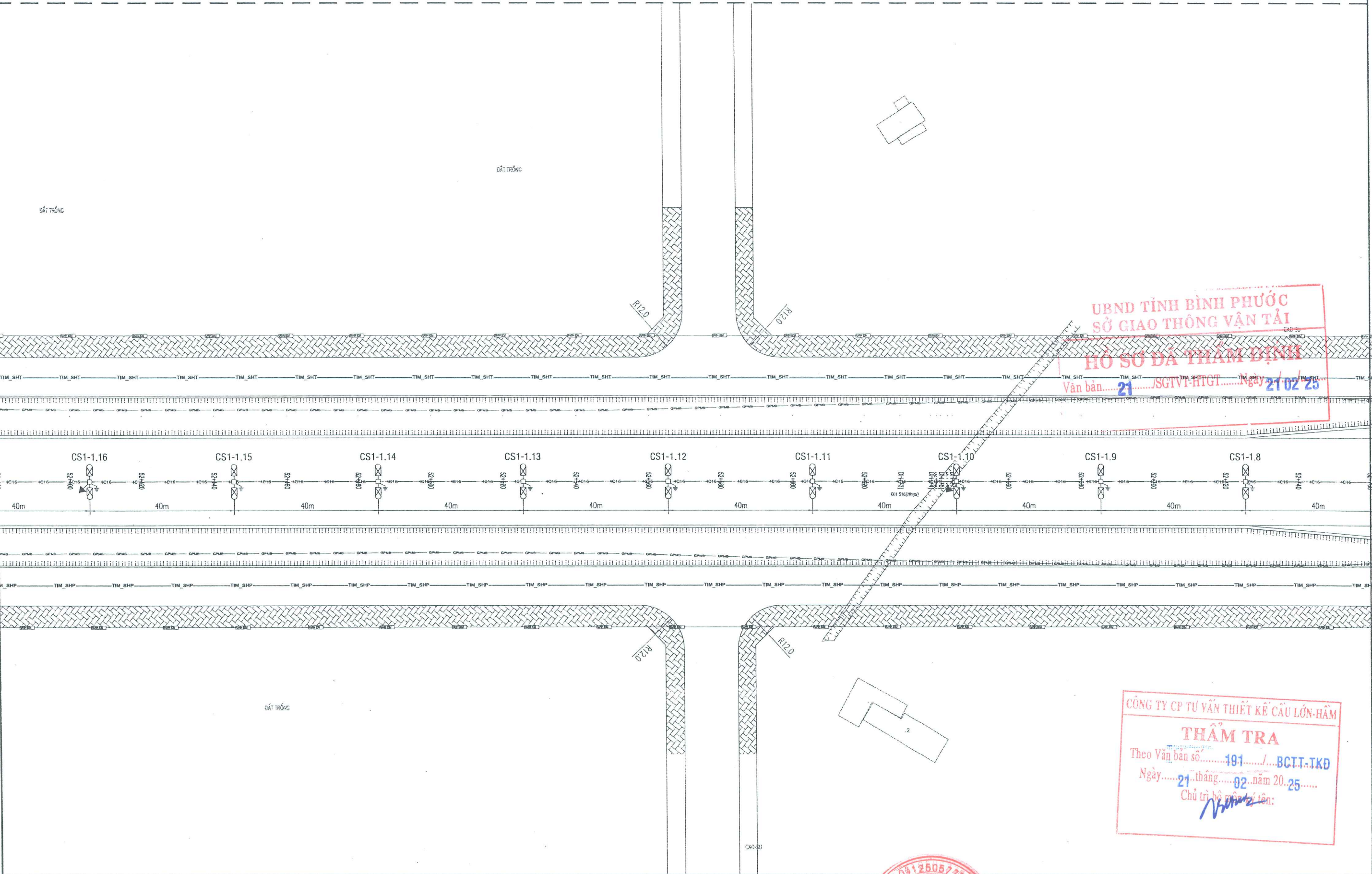
UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Văn bản.....21...../SGTVT-HTGT.....Ngày 21/02/25.....

KÍ HIỆU	DIỄN DẢI
	TRỤ ĐÈN CHIẾU SÁNG CẦN ĐÔI CAO TỔNG 12M GỒM CÓ : +) TRỤ ĐÈN STK CAO 10M +) CẦN ĐÈN ĐÔI CAO 2M, VƯỜN XA 1.5M +) MÔNG TRỤ ĐÈN LẮP ĐẶT TRÊN DẢI PHÂN CÁCH +) 02 BỘ ĐÈN LED 200W
	TRỤ ĐÈN CHIẾU SÁNG CẦN ĐƠN CAO TỔNG 12M GỒM CÓ : +) TRỤ ĐÈN STK CAO 10M +) CẦN ĐÈN ĐƠN CAO 2M, VƯỜN XA 1.5M +) MÔNG TRỤ ĐÈN LẮP ĐẶT TRÊN NỀN ĐẤT +) 01 BỘ ĐÈN LED 200W
	TRỤ ĐÈN CHIẾU SÁNG CẦN ĐƠN CAO TỔNG 10M GỒM CÓ : +) TRỤ ĐÈN STK CAO 8M +) CẦN ĐÈN ĐƠN CAO 2M, VƯỜN XA 1.5M +) MÔNG TRỤ ĐÈN LẮP ĐẶT TRÊN NỀN ĐẤT +) 01 BỘ ĐÈN LED 200W
	TRỤ ĐÈN CHIẾU SÁNG CAO 17M GỒM CÓ : +) TRỤ ĐÈN STK CAO 17M GẮN ĐÈN CỐ ĐỊNH +) MÔNG TRỤ ĐÈN LẮP ĐẶT TRÊN VÍA HÈ +) 03 BỘ ĐÈN PHA LED 345W
	TRỤ ĐÈN CHIẾU SÁNG CAO 17M GỒM CÓ : +) TRỤ ĐÈN STK CAO 17M GẮN ĐÈN CỐ ĐỊNH +) MÔNG TRỤ ĐÈN LẮP ĐẶT TRÊN VÍA HÈ +) 08 BỘ ĐÈN PHA LED 345W
	TRẠM BIẾN ÁP 3P-22/0.4KV (DỰ KIẾN ĐẦU TƯ MỚI)
	ĐKCS CS1, CS2, CS3, CS4 TỦ ĐIỆN ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG LẮP MỚI
	HỒ GA LƯƠN CẤP NGẦM

LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) IDECO CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUÁ ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC	Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC	CHIẾU SÁNG MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 01/22)
			KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI			
			CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI			
			CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH			
			QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYỀN			
							TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV
							BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020
							TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22
							LẦN XUẤT BẢN: 01
							MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO
							LẦN CHỈNH SỬA: 00

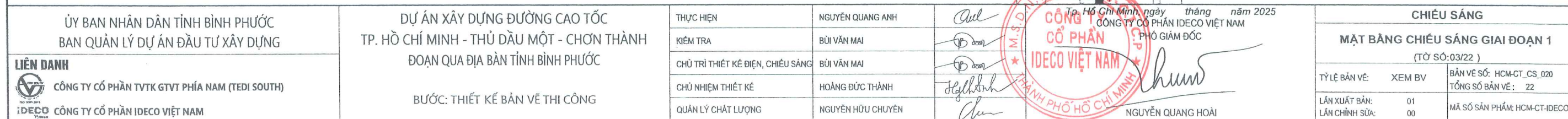
HOANGVO

E:\P_HATANG\2025\01_CT HCM - CHON THANHHA THIET KE2.FL1: BAN VE2.CAD\DIEN CHIEU SANG\BAN VE CHIEU SANG\HCM-CT_020-MAT BANG CHIEU SANG.DWG May20, 2025:3:20 PM



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC		THỰC HIỆN NGUYỄN QUANG ANH		KIỂM TRA BÙI VĂN MAI		CHỦ TRÍ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG BÙI VĂN MAI		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ HOÀNG ĐỨC THÀNH		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NGUYỄN HỮU CHUYÊN		Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI		CHIẾU SÁNG MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 02/22)	
LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM		BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG														TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV	
																BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020	
																TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22	
																MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO	

020-MAT BANG CHIEU SANG-DWG May20, 2025-3:20 PM



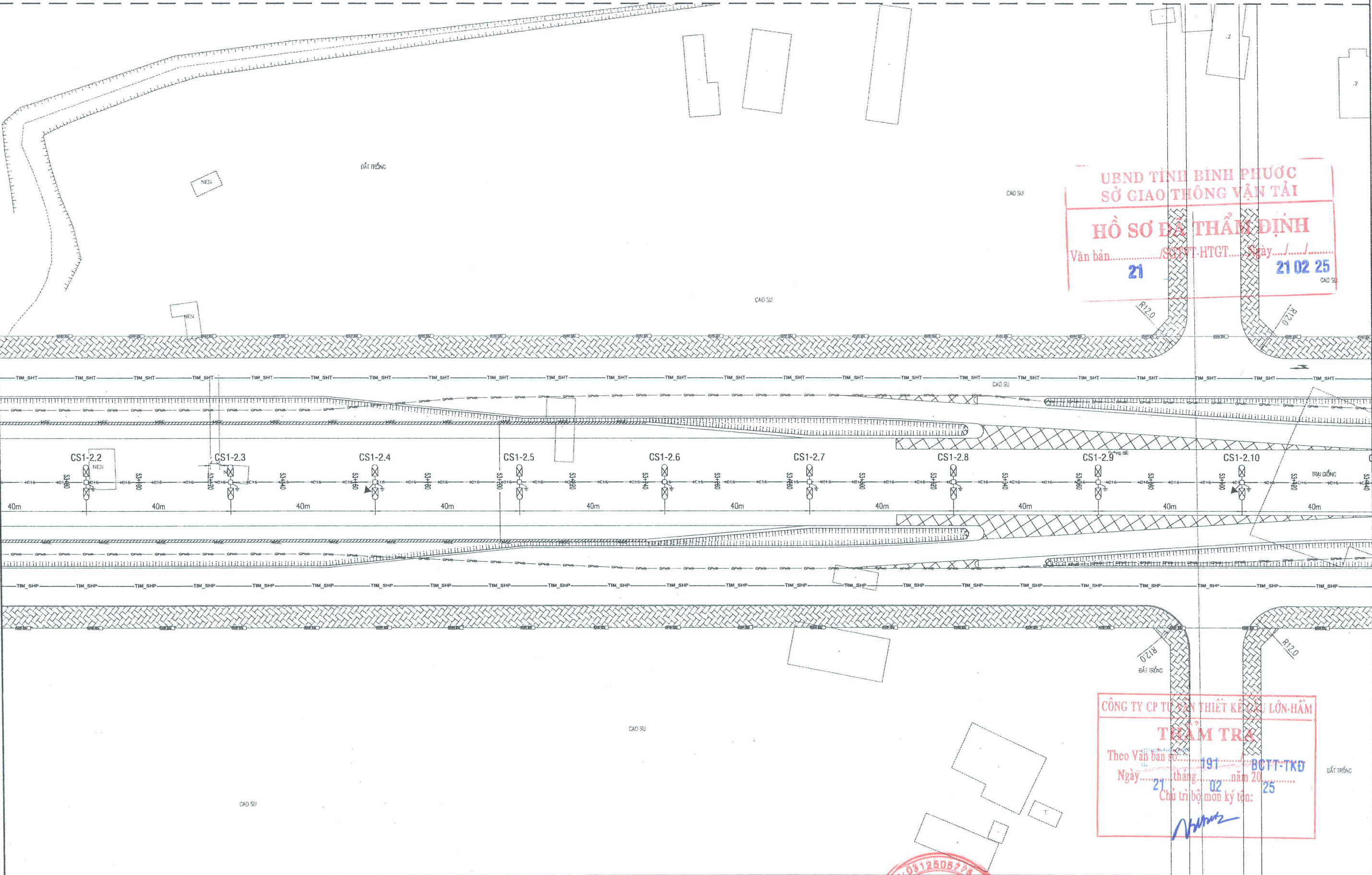
BÌNH DƯƠNG

MẶT BẰNG CHIỀU SÁNG GIAI ĐOẠN 1

BÌNH PHƯỚC

HOANGVO

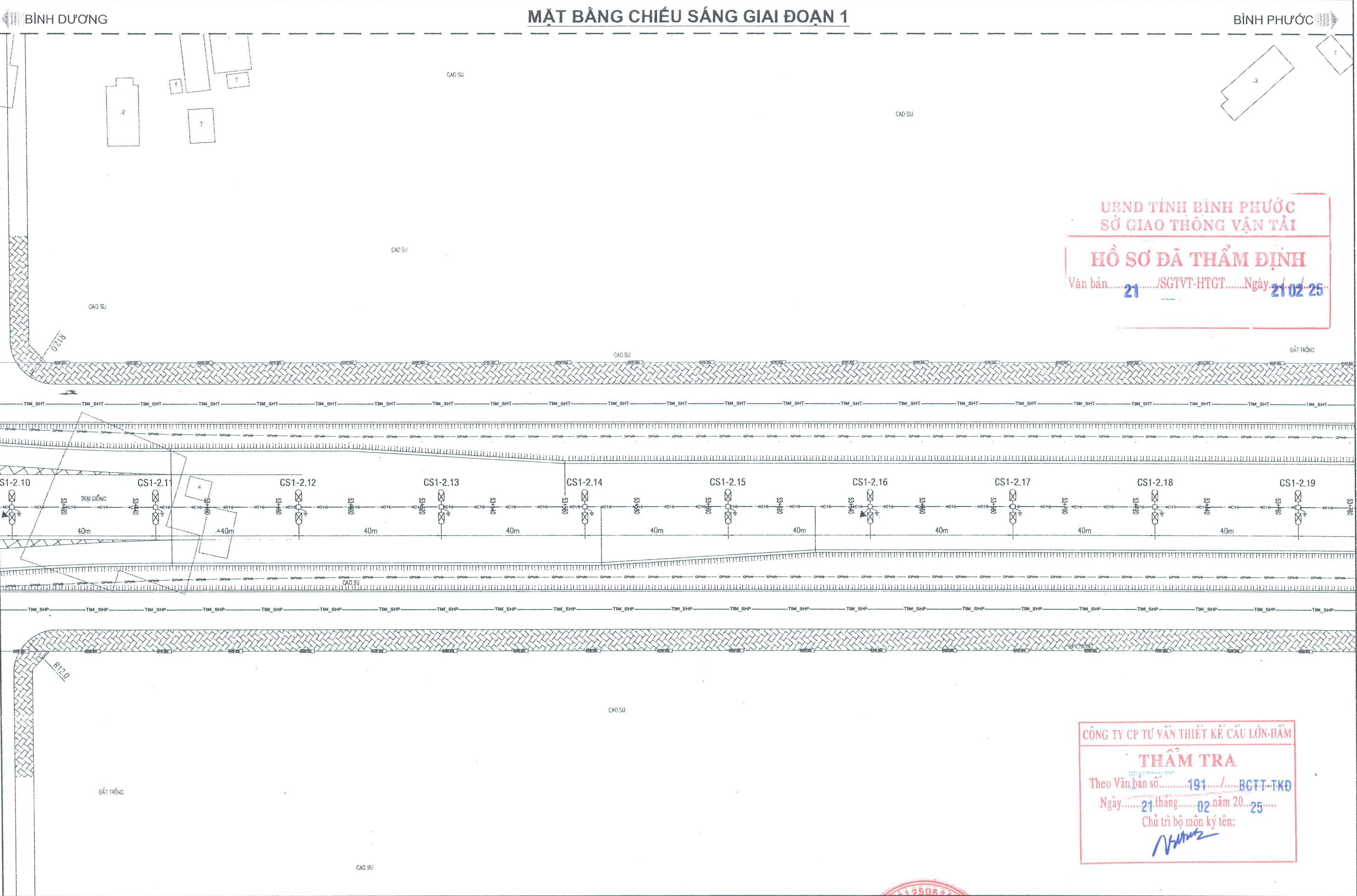
E:\P_HATANG\202501_CT HCM - CHON THANH4 THIET KE2 FL11 BAN VE2 CADIV_DIEN CHIỀU SANG BAN VE CHIỀU SANG\HCM-CT_020-MAT BANG CHIỀU SANG.DWG May/20, 2025-3:20 PM



UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÁ THẨM ĐỊNH
Văn bản...../SSTT-HTGT..... Ngày...../...../.....
21 **21 02 25**
CAO SU

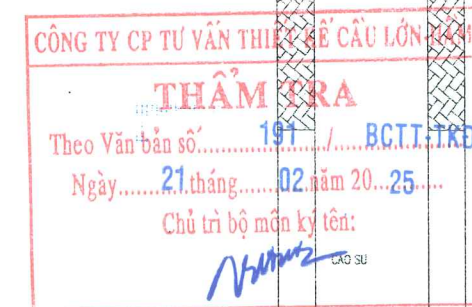
CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ KỸ THUẬT LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số...../191...../BCTT-TKĐ
Ngày...../21 tháng 02 năm 20...../25
Chủ trì bộ môn ký tên:
[Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	<i>[Signature]</i>	To. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIỀU SÁNG MẶT BẰNG CHIỀU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 04/22)
		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI	<i>[Signature]</i>		
LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIỀU SÁNG	BÙI VĂN MAI	<i>[Signature]</i>	TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH	<i>[Signature]</i>		
		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN	<i>[Signature]</i>	LẦN XUẤT BẢN: 01 LẦN CHỈNH SỬA: 00	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC		THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG	
				KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỶ SỐ: 05/22)	
LIÊN DANH  CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)  CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM		CHỦ TRÍ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI	TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV		BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22	
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH	LẦN XUẤT BẢN:	01		MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO	
		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN	LẦN CHỈNH SỬA:	00			

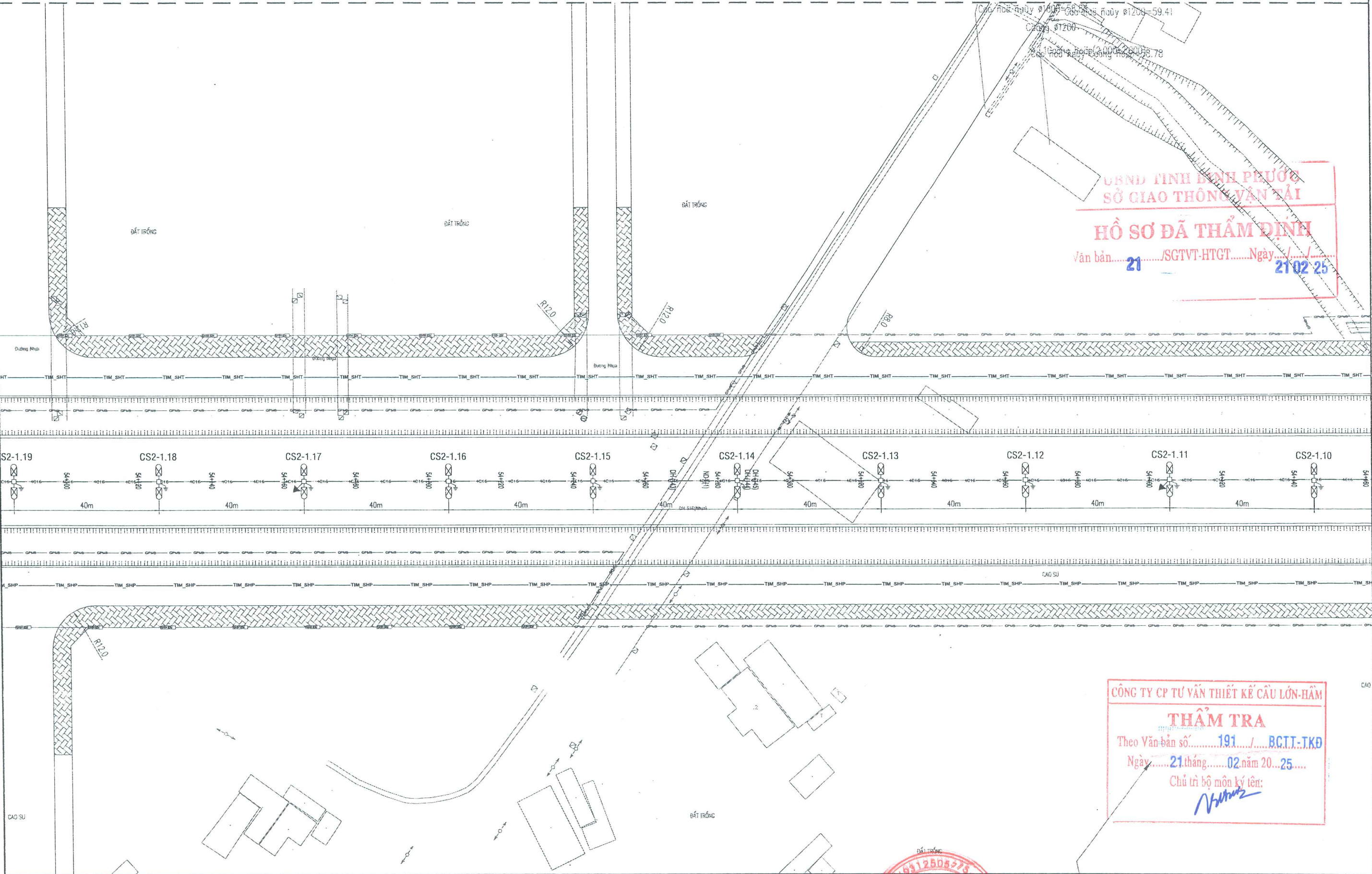
020-MAT BANG CHIEU SANG.DWG May20, 2025-3:20 PM



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC	CHIẾU SÁNG MẬT BẢNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 06/22)
LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) IDECO CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	KIỂM TRA BÙI VĂN MAI CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG BÙI VĂN MAI CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ HOÀNG ĐỨC THÀNH QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NGUYỄN HỮU CHUYÊN	NGUYỄN QUANG HOÀI	TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22 LẤY XUẤT BẢN: 01 LẦN CHỈNH SỬA: 00 MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

HOANGVO

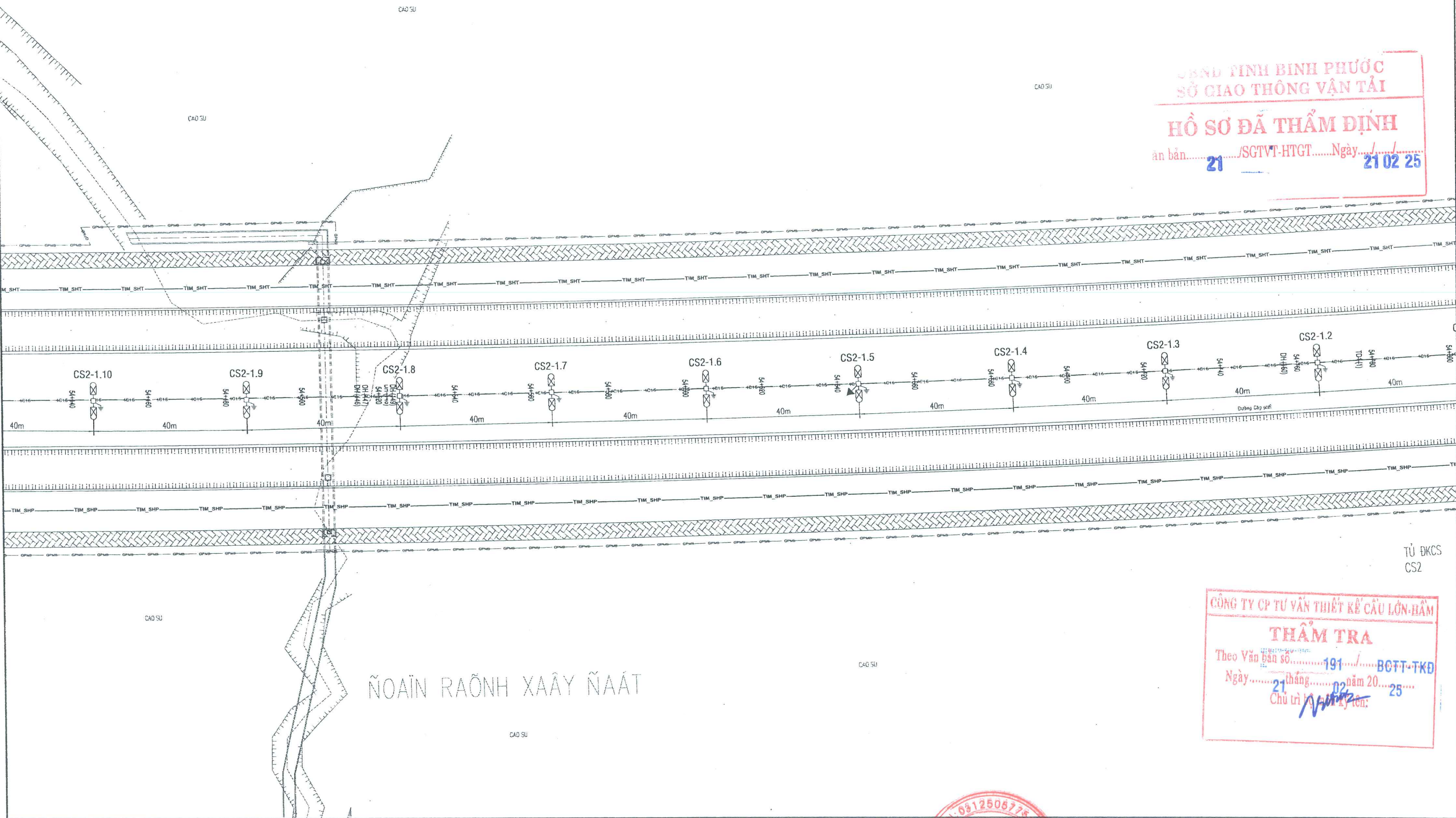
E:\P_HATANG\2025\01_CT HCM - CHON THANH\THIET KE2_FL11_BAN VE2_CADW_DIEN CHIEU SANG\BAN VE CHIEU SANG\CM-CT_02-MAT BANG CHIEU SANG.DWG May/20, 2025:3:20 PM



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC		THỰC HIỆN NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG	
LIÊN DANH		BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG		KIỂM TRA BÙI VĂN MAI		MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 07/22)	
CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)				CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG BÙI VĂN MAI		TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM				CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ HOÀNG ĐỨC THÀNH		LẦN XUẤT BẢN: 01	TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22
				QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NGUYỄN HỮU CHUYÊN		LẦN CHỈNH SỬA: 00	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

HOANGVO

E:\P_HATANG\202501_CT HCM - CHON THANHMA THIET KE2. FL1.1. BAN VE2. CADW. DIEN CHIỀU SANG BAN VE CHIỀU SANG\HCM-CT_020-MAT BANG CHIỀU SANG.DWG May20, 2025-3:20 PM



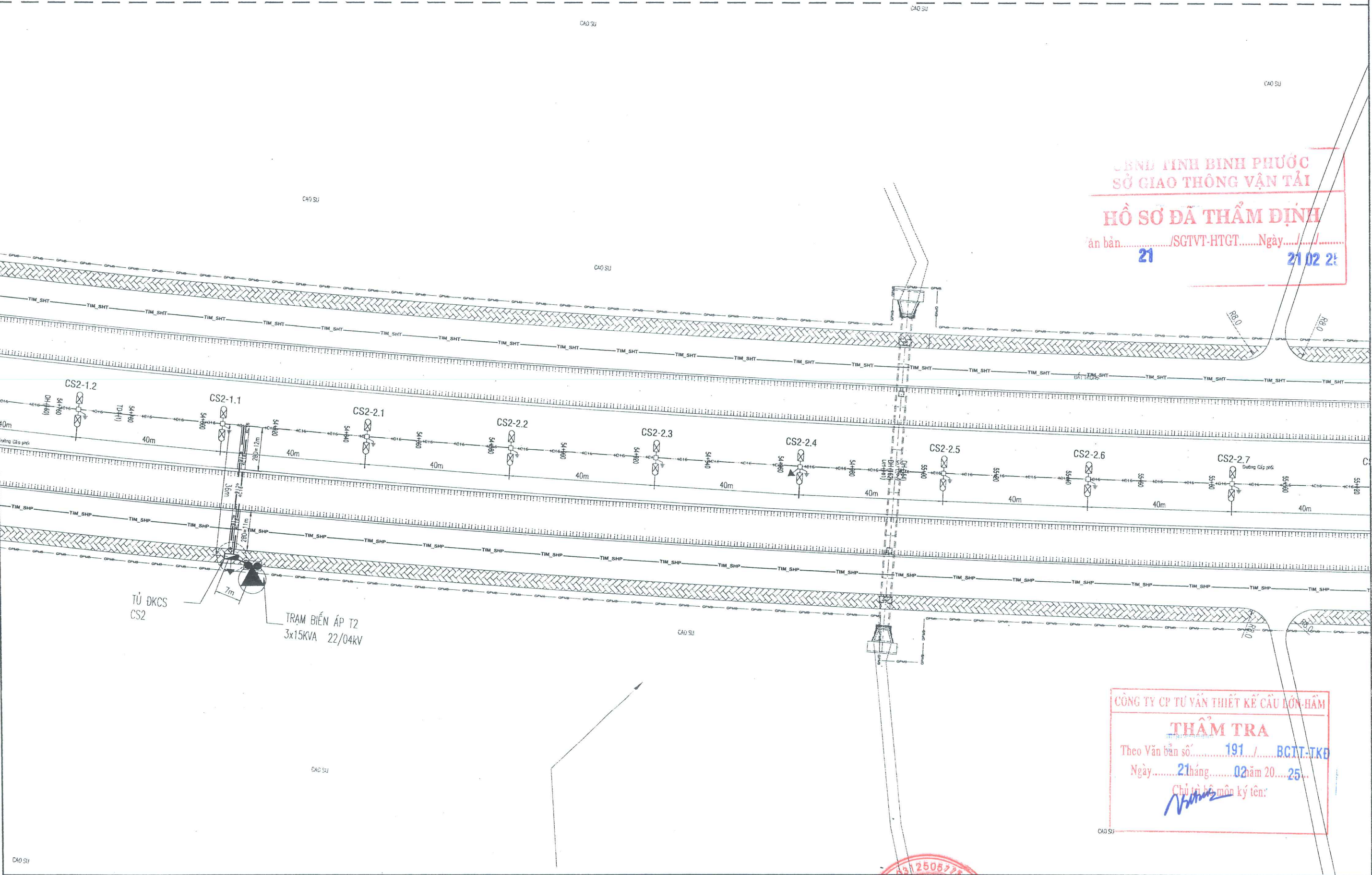
UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
án bản.....21...../SCTVT-HTGT.....Ngày...../...../.....
21 02 25

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số.....191...../BCTT-TKD
Ngày.....21 tháng.....02 năm 20.....25
Chủ trì.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC		THỰC HIỆN NGUYỄN QUANG ANH	0912506776 TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 08/22)	
LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)		BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG		KIỂM TRA BÙI VĂN MAI		TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM				CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG BÙI VĂN MAI		LẦN XUẤT BẢN: 01	TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22
				CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ HOÀNG ĐỨC THÀNH		LẦN CHỈNH SỬA: 00	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO
				QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NGUYỄN HỮU CHUYÊN			

HOANGVO

E:\P_HATANG\202501_CT HCM - CHON THANH4_THIET KE2_FL11_BAN VE2_CAD\IV_DIEN CHIEU SANG\BAN VE CHIEU SANG\HCH-CT_020-MAT BANG CHIEU SANG.DWG May20, 2025-3:20 PM



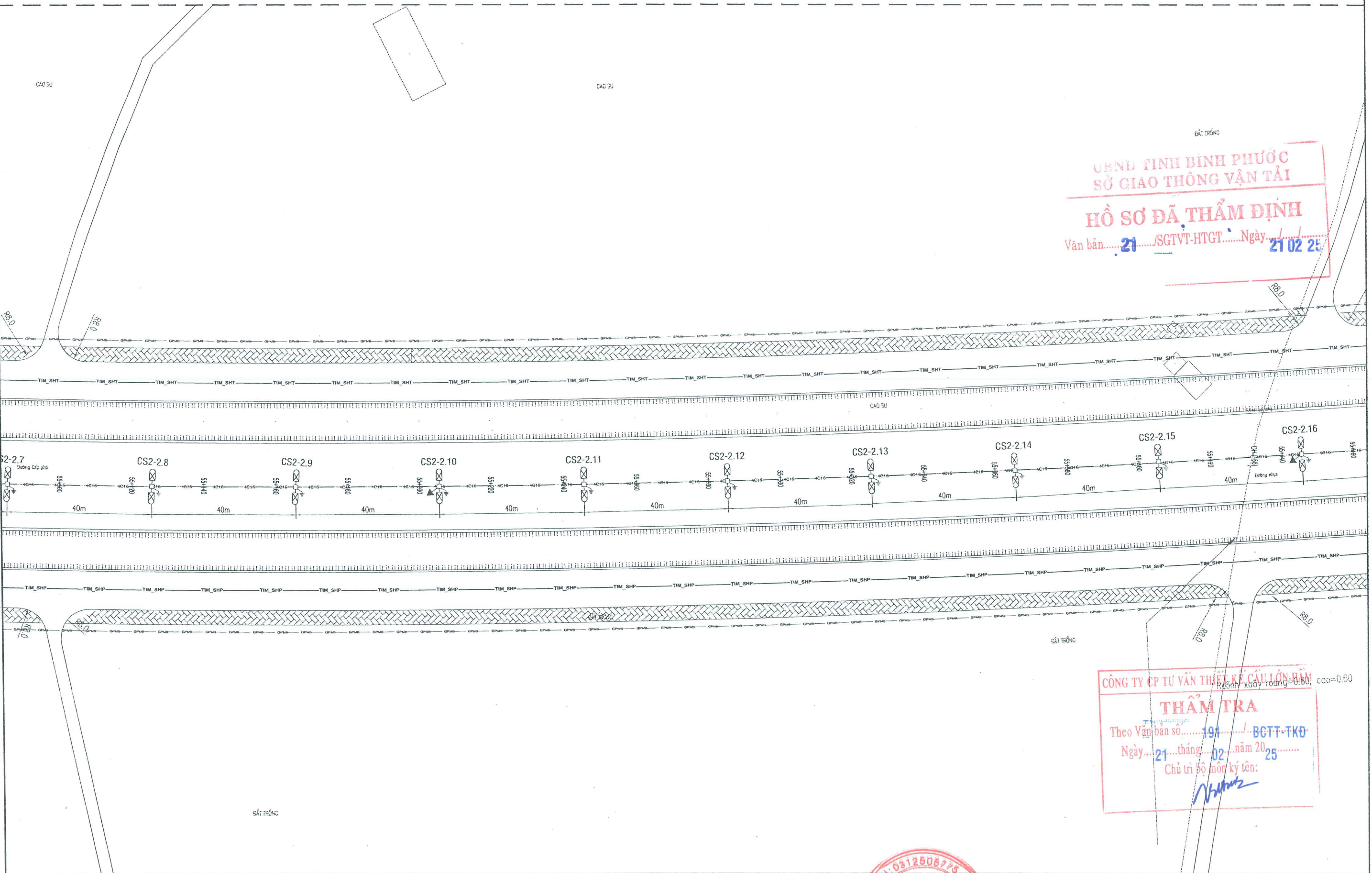
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Ban bản...../SGTVT-HTGT.....Ngày...../.....
21 **21 02 25**

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số.....191...../BCIT-TK
Ngày.....21 tháng.....02 năm 20.....25.....
Chủ trì hồ sơ kỹ thuật:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN KIỂM TRA CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN QUANG ANH BÙI VĂN MAI BÙI VĂN MAI HOÀNG ĐỨC THÀNH NGUYỄN HỮU CHUYỀN	Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỶ SỐ: 09/22)
LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG				TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV LẦN XUẤT BẢN: 01 LẦN CHỈNH SỬA: 00 BẢN VẼ SỐ: HCM-CT-CS_020 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22 MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

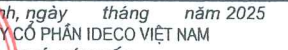
HOANGVO

E:\P_HATANG\02501_CT HCM - CHON THANH\THIET KE2_FL1\BAN VE2_CADW_DIEN CHIEN SANG\BAN VE CHIEN SANG\CM-CT_020-MAT BANG CHIEN SANG.DWG May20, 2025-3:20 PM



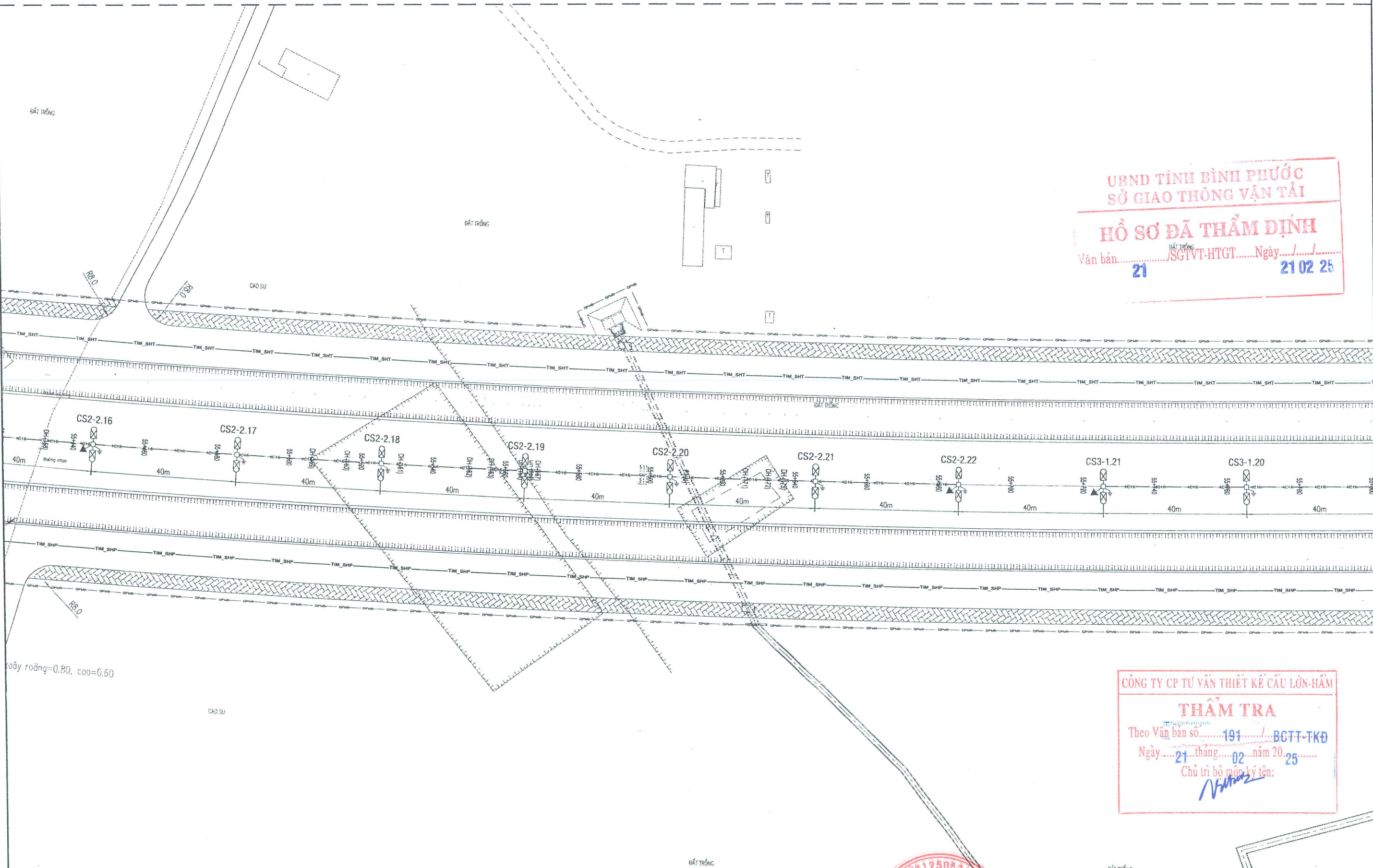
UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Văn bản... 21.../SGTVT-HTGT... Ngày... 21/02/25

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LÓN BÀN
THẨM TRA
Theo Văn bản số... 191.../BCTT-TKĐ
Ngày... 21...tháng... 02...năm 20... 25...
Chủ trì bộ môn ký tên:
[Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LIÊN DANH  CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)  CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	 	TP. Hồ Chí Minh, ngày... tháng... năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC  NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 10/22)	
		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22	
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI				
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH				
		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN				

HOANGVO

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Văn bản.....SGTVT-HTGT.....Ngày...../...../.....
21 **21 02 25**



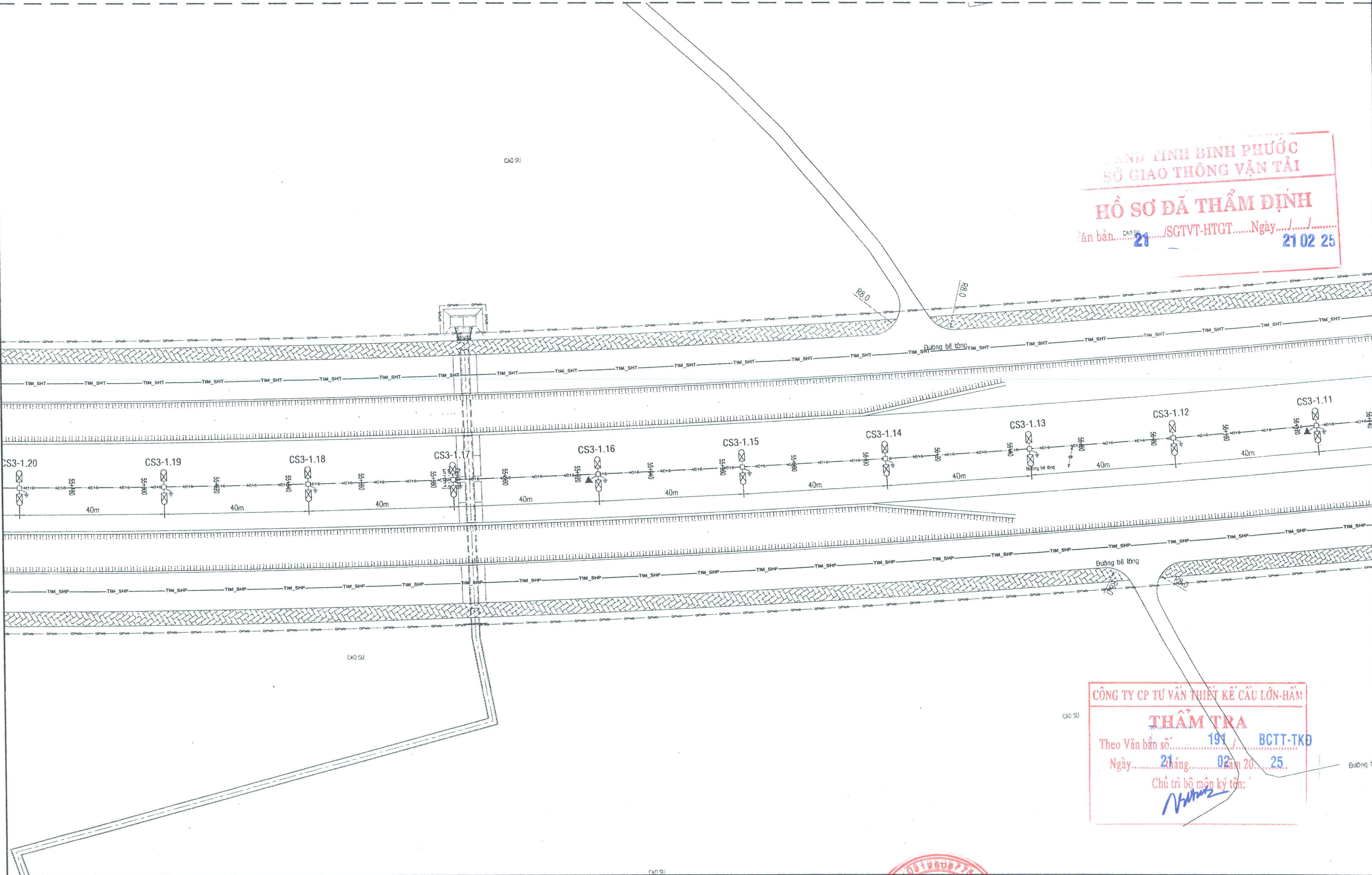
CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LÓN-HẦM
THẨM TRA
Theo Văn bản số.....191...../.....BCTT-TKĐ
Ngày.....21.....tháng.....02.....năm 20.....25.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
[Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) IDECO CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ ĐẦU MỘT - CHỢN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	<i>[Signature]</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC <i>[Signature]</i> NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 11/22) TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22 LẦN XUẤT BẢN: 01 LẦN CHỈNH SỬA: 00 MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO
		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI	<i>[Signature]</i>		
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI	<i>[Signature]</i>		
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH	<i>[Signature]</i>		
		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYỀN	<i>[Signature]</i>		

E:\P_HATANG\2025\01_CT HCM - CHON THANH\THIET KE2_FL11_BAN VE2_CAD\DIEN CHIẾU SÁNG\BAN VẼ CHIẾU SÁNG\BẢN VẼ CHIẾU SÁNG\DWG May20_2025-3:20 PM

HOANGVO

E:\P_HATANG\2025\01_CT HCM - CHON THANH\THIET KE2_FL11_BAN VE2_CADIV_DIEN CHIEN SANGBAN VE CHIEN SANG\CM-CT_020-MAT BANG CHIEN SANG.DWG May20, 2025-3:20 PM



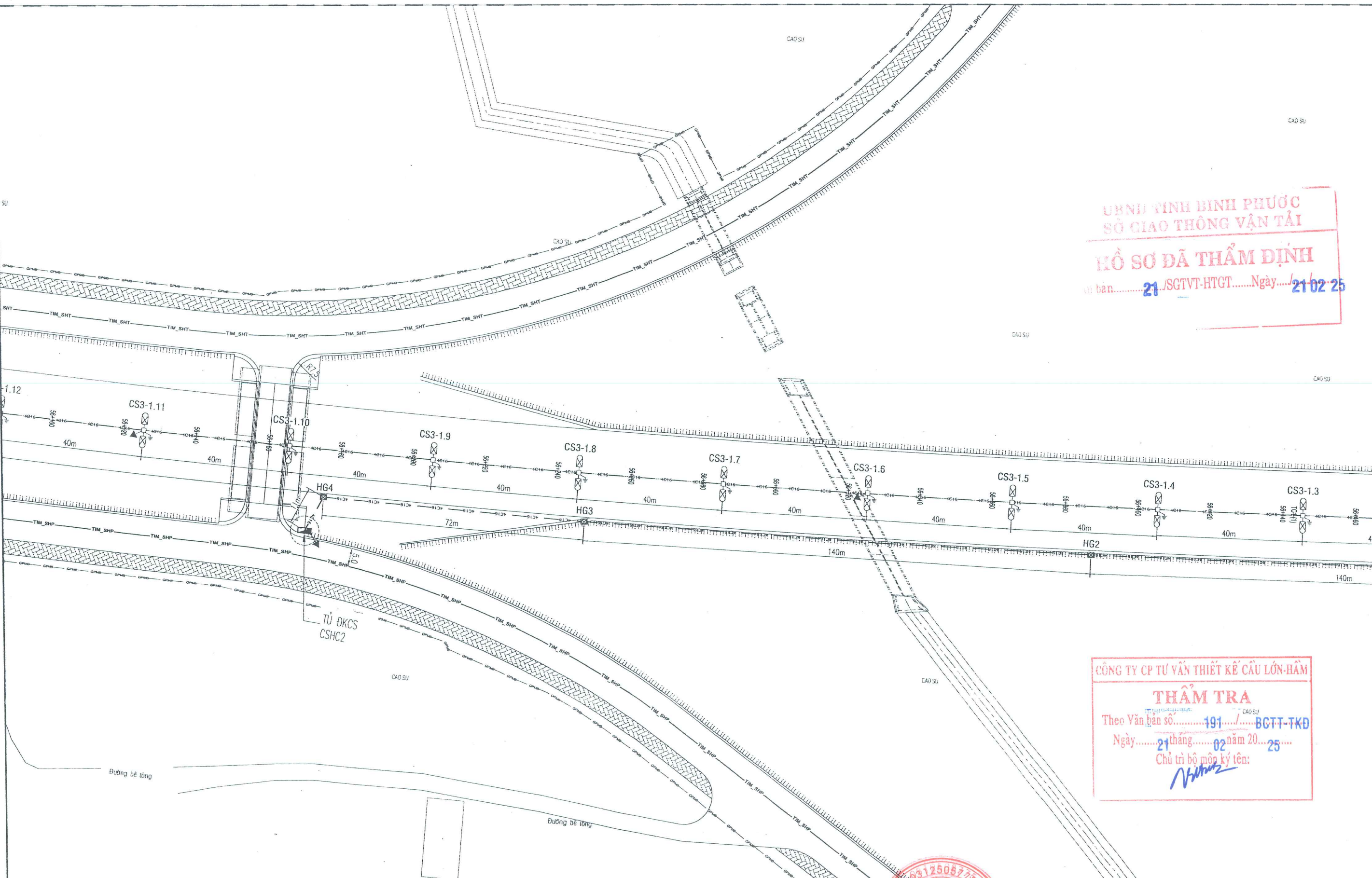
SỞ TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
An bản... 21 /SGTVT-HTGT... Ngày... /... /...
21 02 25

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số... 191 / BCTT-TKĐ
Ngày... 21 tháng... 02 năm 20... 25
Chủ trì bộ môn ký tên: *[Signature]*

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	Qul
---	---	-----------	------------------	---

HOANGVO

E:\P_HATANG\2025\01_CT HCM - CHON THANH\THIET KE2_FL11_BAN VE2_CADW_DIEN CHIEU SANG\BAN VE CHIEU SANG\HCM-CT_020-MAT BANG CHIEU SANG.DWG May20, 2025-3:20 PM



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH



CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)



CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÍ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC
NGUYỄN QUANG HOÀI

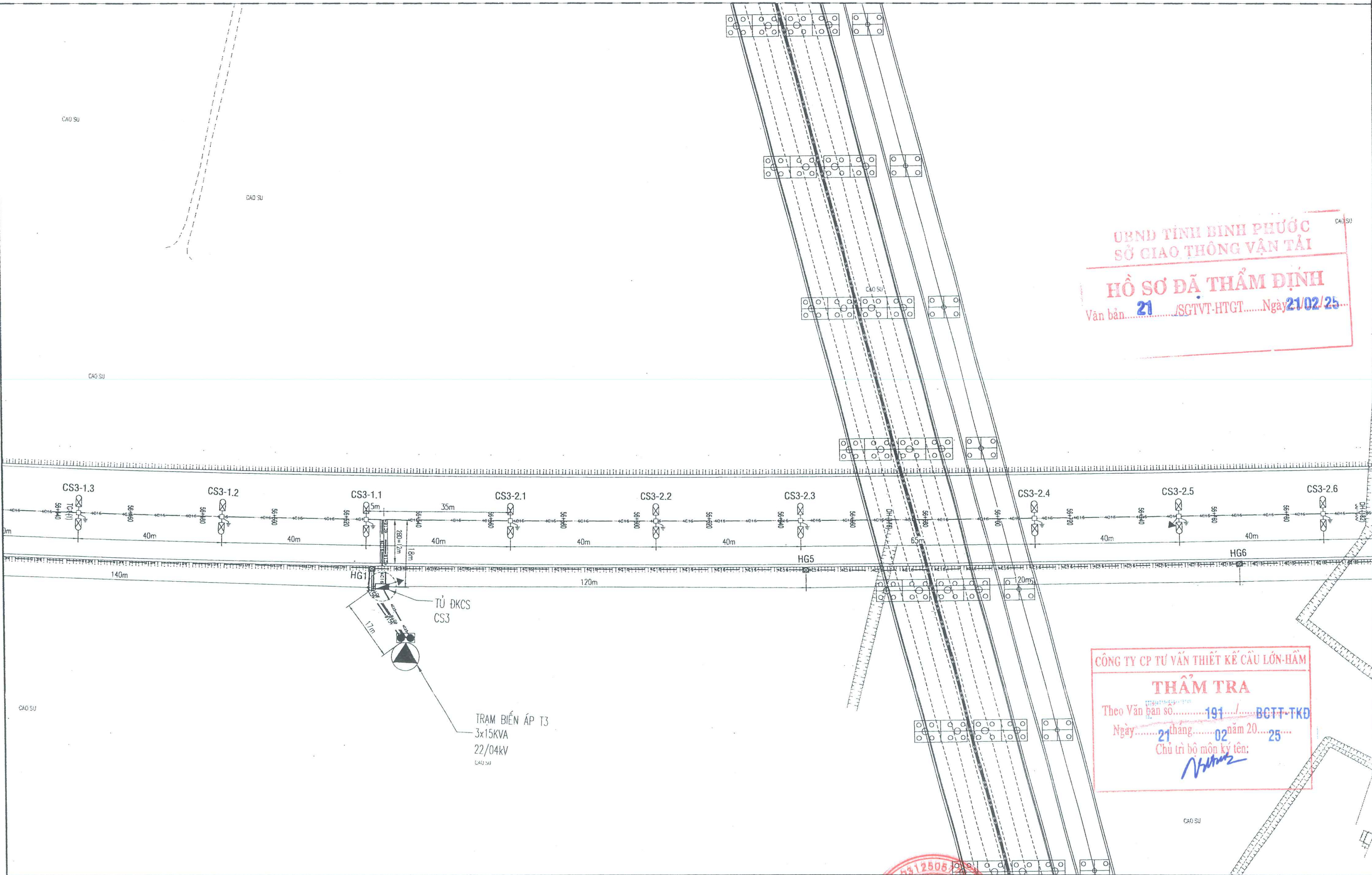
CHIẾU SÁNG

MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1
(TỜ SỐ: 13/22)

TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ:	HCM-CT_CS_020
LẦN XUẤT BẢN:	01	TỔNG SỐ BẢN VẼ:	22
LẦN CHỈNH SỬA:	00	MÃ SỐ SẢN PHẨM:	HCM-CT-IDECO

HOANGVO

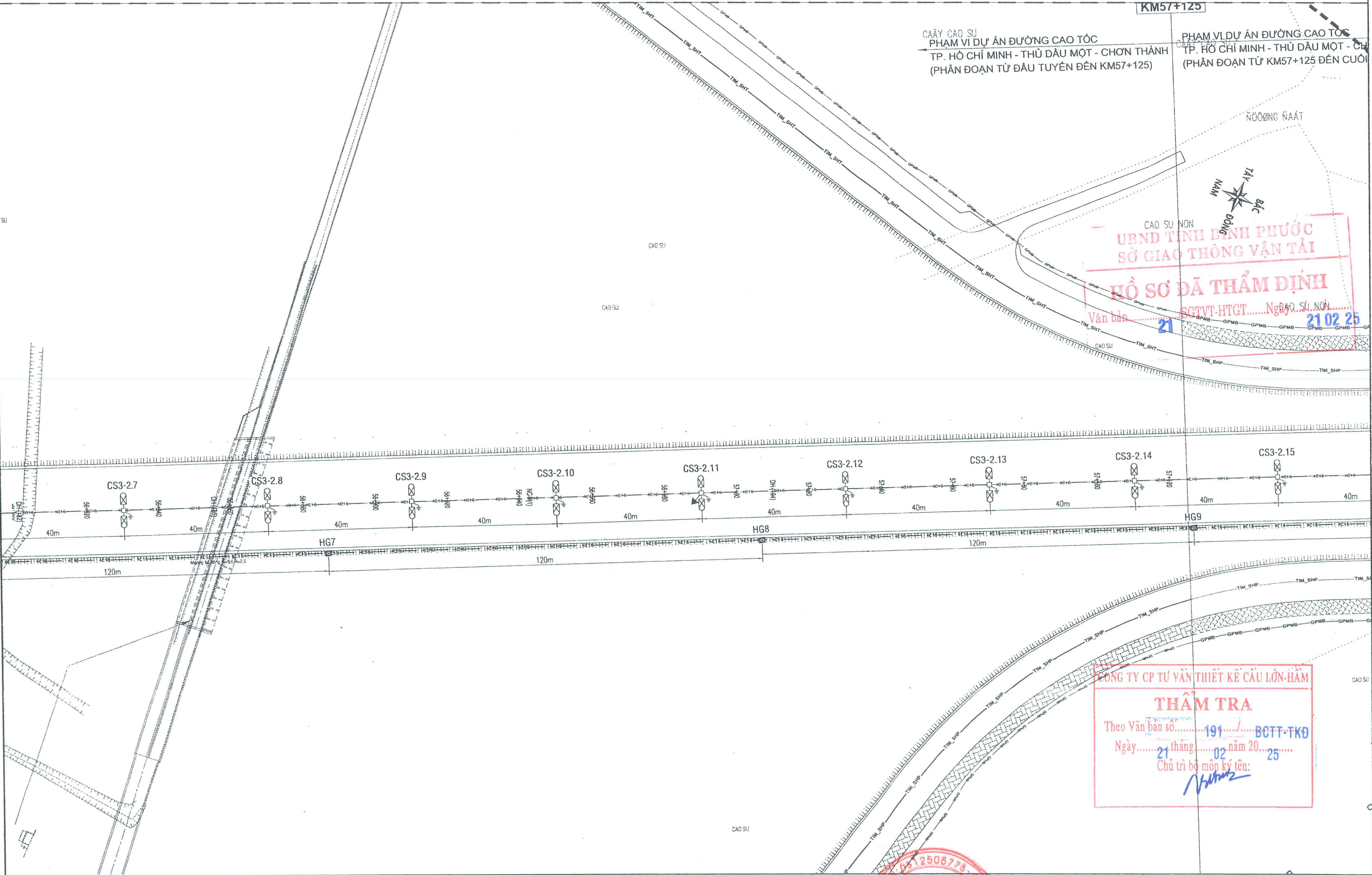
E:\P_HATANG\202501_CT HCM - CHON THANHHA THIET KE2_FL11_BAN VE2_CADW_DIEN CHIEU SANGBAN VE CHIEU SANGHCM-CT_020-MAT BANG CHIEU SANG.DWG May20, 2025-3:20 PM



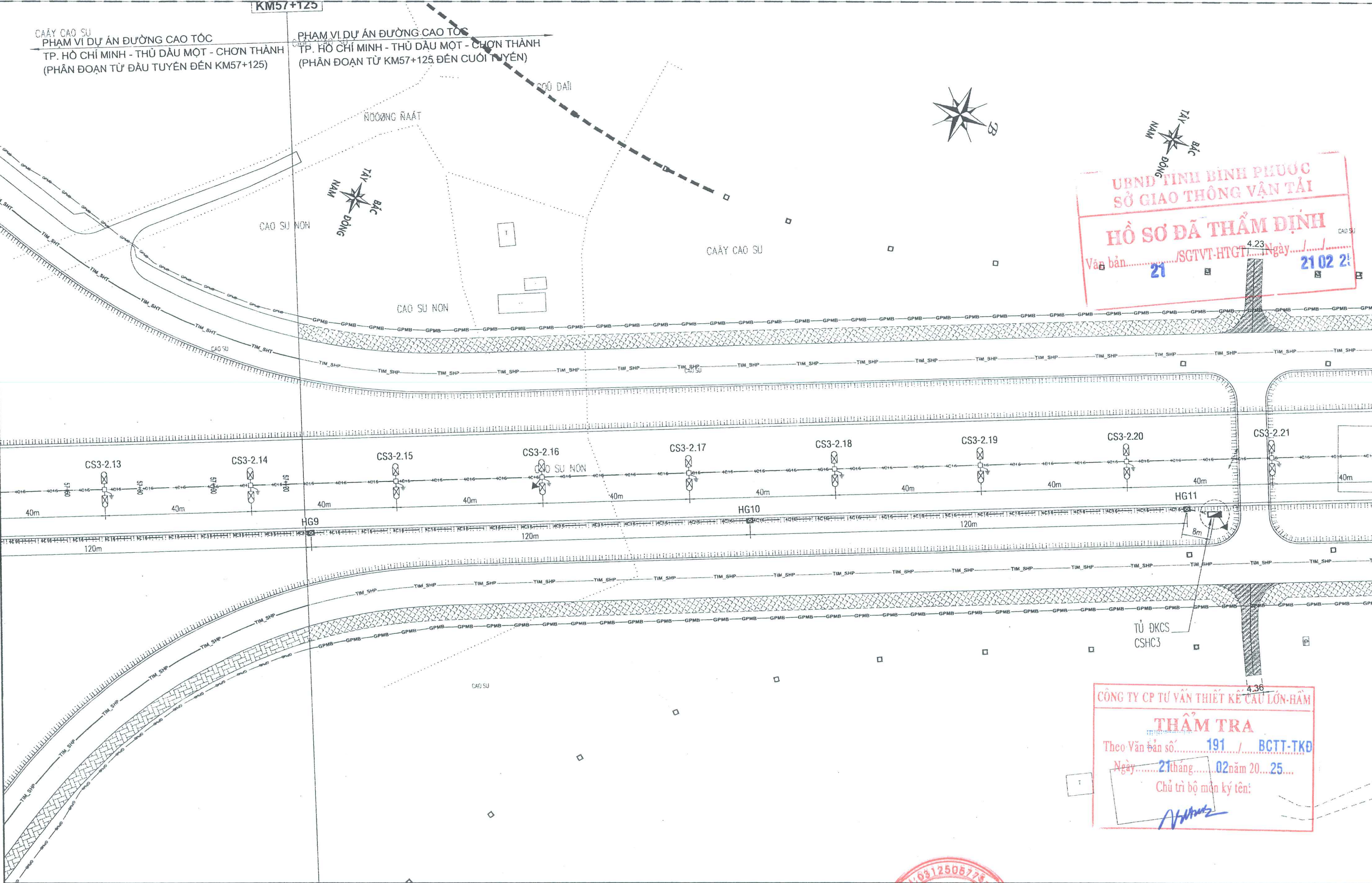
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG	
			KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1	
LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI	(TỜ SỐ: 14/22)			
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH	TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV		BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020	
		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN	TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22			
				LẦN XUẤT BẢN: 01		MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO	
				LẦN CHỈNH SỬA: 00			

HOANGVO

E:\P_HATANG\2025\01_CT HCM - CHON THANHHA THIET KE2_FL11_BAN VE2_CAD\DIEN CHIẾU SANG BAN VE CHIẾU SANG\HOM-CT_020-MAT BANG CHIẾU SANG.DWG May/20, 2025-3:20 PM



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC		THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHỐ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG	
LIÊN DANH		BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1	
CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)				CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI		(TỶ SỐ: 1/5/22)	
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM				CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH		TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV
				QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYỀN		LẦN XUẤT BẢN:	01



UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH

Văn bản...SGTVT-HTGT...Ngày.../.../...
21 21 02 21

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM

THẨM TRA

Theo Văn bản số...191.../...BCTT-TKĐ

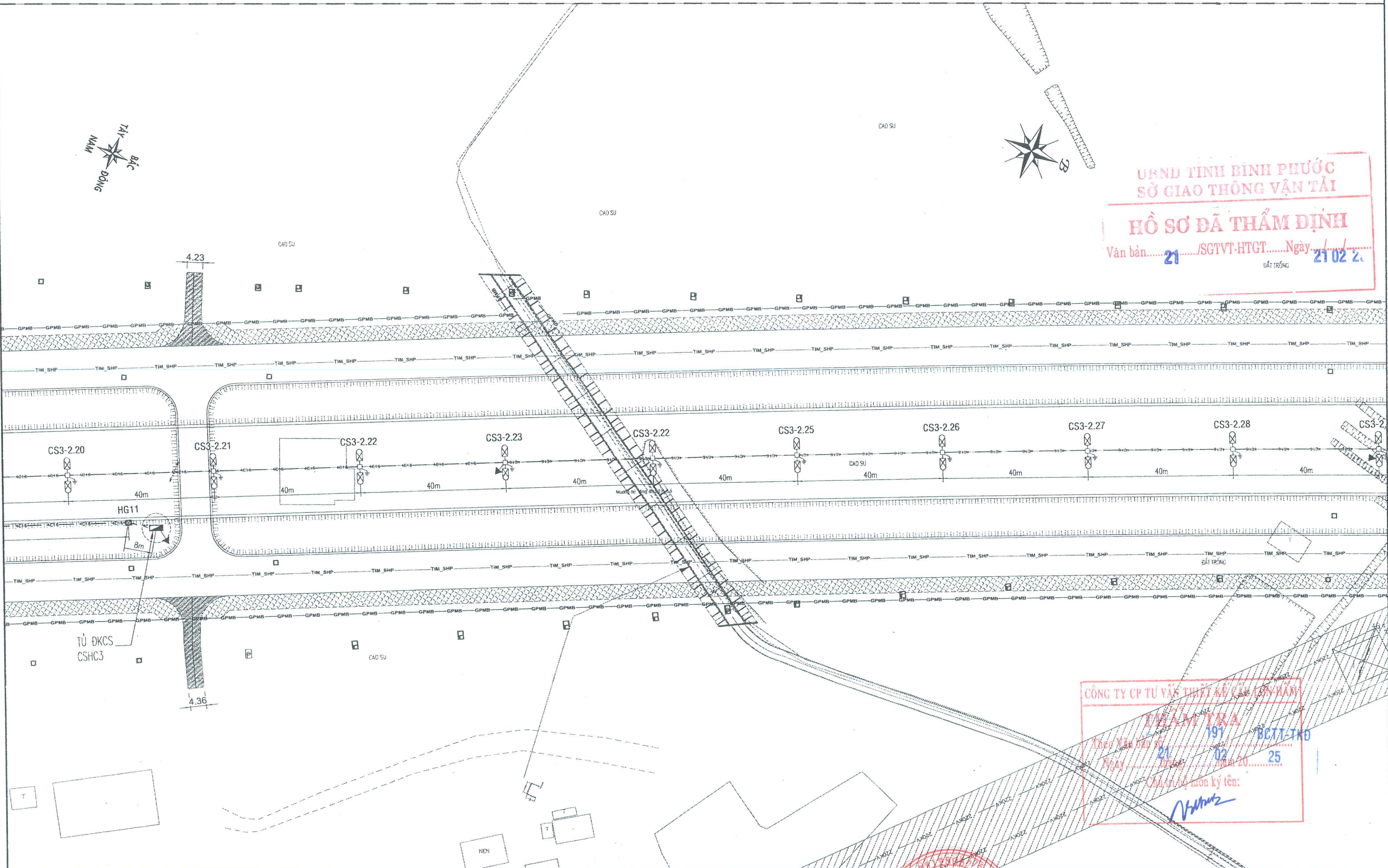
Ngày...21...tháng...02...năm 20...25...

Chủ trì bộ môn ký tên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 18/22)		
LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM			KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020
			CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI		LẦN XUẤT BẢN:	01	TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22
			CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH		LẦN CHỈNH SỬA:	00	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO
			QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN				

HOANGVO

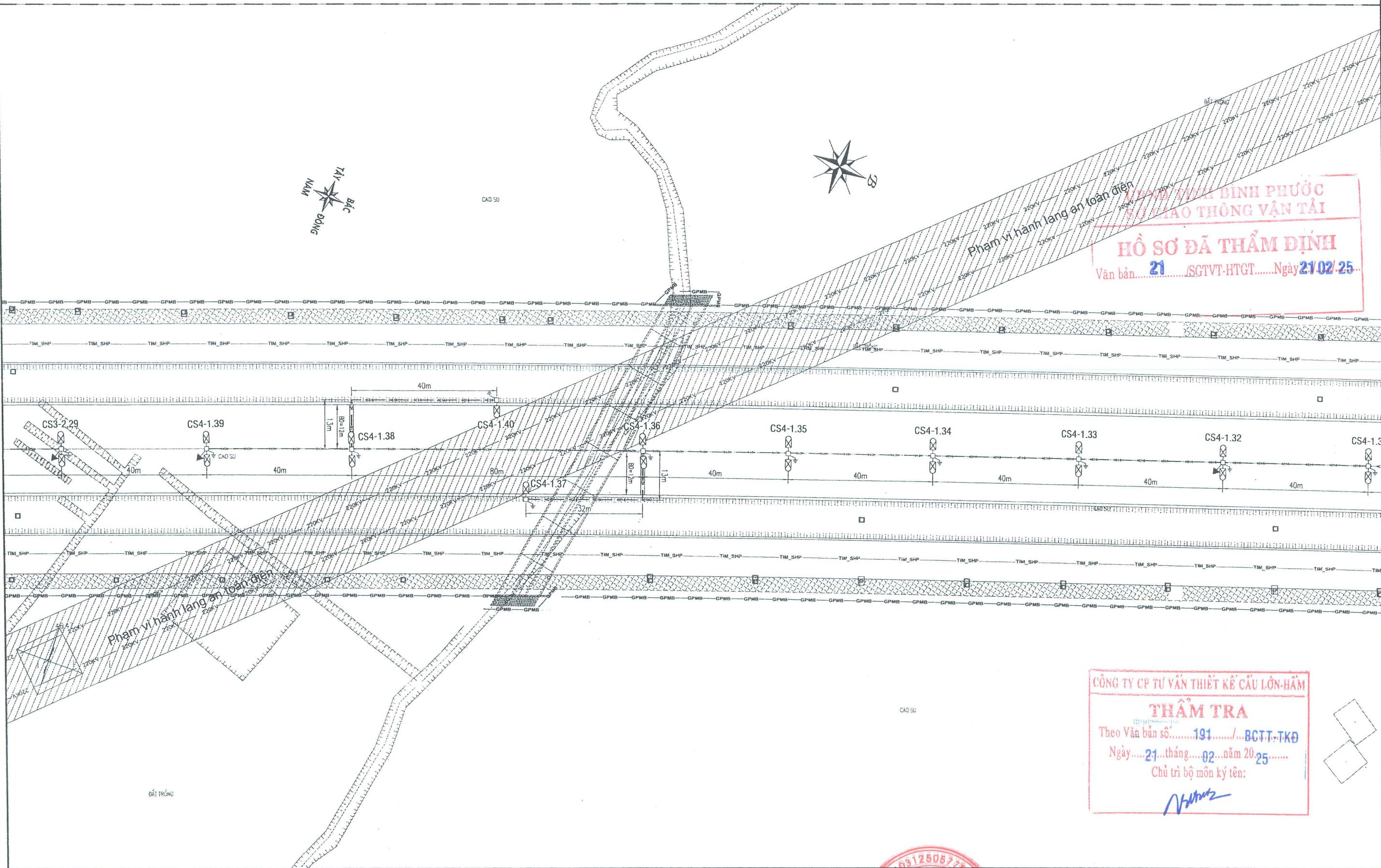
E:\P_HATANG\2025\01_CT HCM - CHON THANHHA THIET KE2.FL11.BAN VE2.CAD\DIEN CHIEN SANG\BAN VE CHIEN SANG\HCM-CT_020-MAT BANG CHIEN SANG.DWG May20, 2025-3:28 PM



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC		THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG		
LIÊN DANH		BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỶ SỐ: 19/22)		
CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)				CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI		TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV		
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM				CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH		BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020		
				QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN		TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22		
							MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-DECO		

HOANGVO

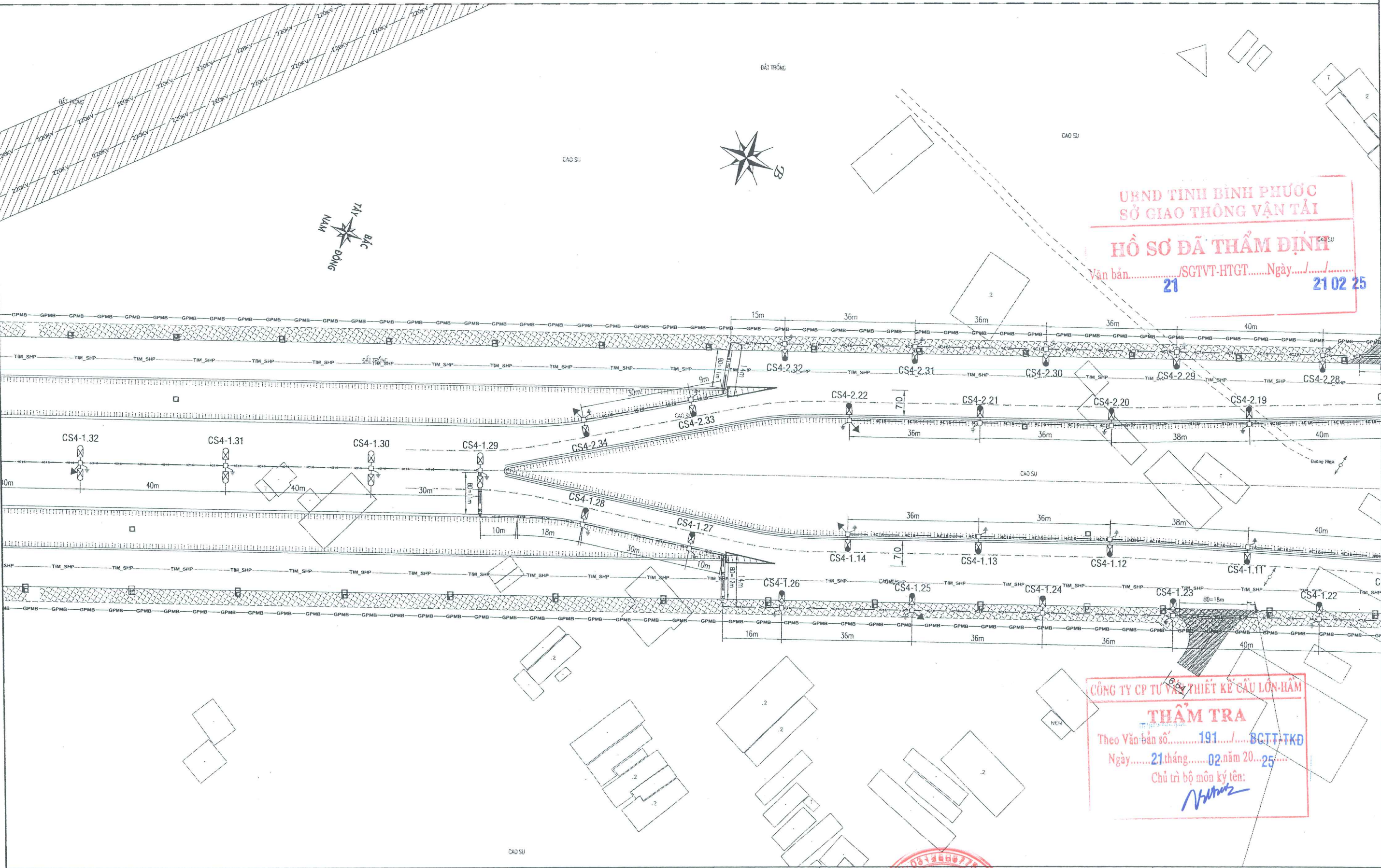
E:\P_HATANG\2025\01_CT HCM - CHON THANHHA THIET KE2_FL11_BAN VE2_CADIV_DIEN CHIEU SANG\BAN VE CHIEU SANG\HCM-CT_020-MAT BANG CHIEU SANG.DWG May20, 2025-3:28 PM



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC		THỰC HIỆN		NGUYỄN QUANG ANH		TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI		CHIẾU SÁNG	
				KIỂM TRA		BÙI VĂN MAI				MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 20/22)	
LIÊN DANH  CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)  CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM		BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG		BÙI VĂN MAI		TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV		BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22	
				CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ		HOÀNG ĐỨC THÀNH		LẦN XUẤT BẢN: 01		MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO	
				QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG		NGUYỄN HỮU CHUYÊN		LẦN CHỈNH SỬA: 00			

HOANGVO

E:\P_HATANG\202501_CT HCM - CHON THANHHA THIET KE2.FL11_BAN VE2_CADWY_DIEN CHIEU SANG\BAN VE CHIEU SANG\DWG_May20_2025-3:25 PM



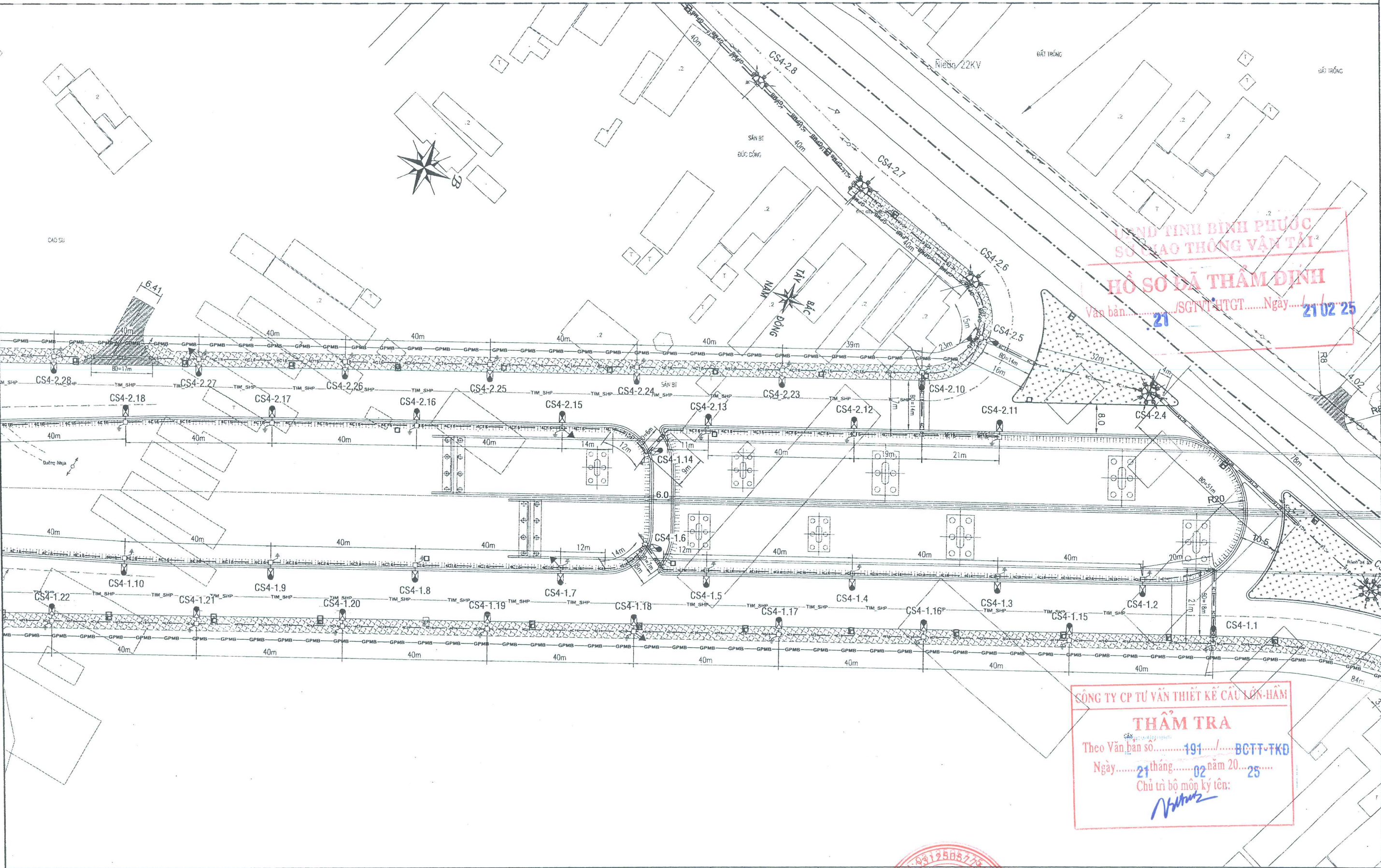
UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Văn bản...../SGTVT-HTGT.....Ngày...../...../.....
21 21 02 25

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số.....191...../SGTVT-TKĐ
Ngày.....21 tháng.....02 năm 20.....25.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
Như

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC		THỰC HIỆN KIỂM TRA CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN QUANG ANH BÙI VĂN MAI BÙI VĂN MAI HOÀNG ĐỨC THÀNH NGUYỄN HỮU CHUYÊN	<i>Qu</i> <i>B</i> <i>B</i> <i>Hg</i> <i>Ch</i>	Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC <i>huu</i> CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		CHIẾU SÁNG MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 21/22)		TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV LẦN XUẤT BẢN: 01 LẦN CHỈNH SỬA: 00	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22 MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO
--	--	--	--	--	--	---	--	--	--	--	---	--

HOANGVO

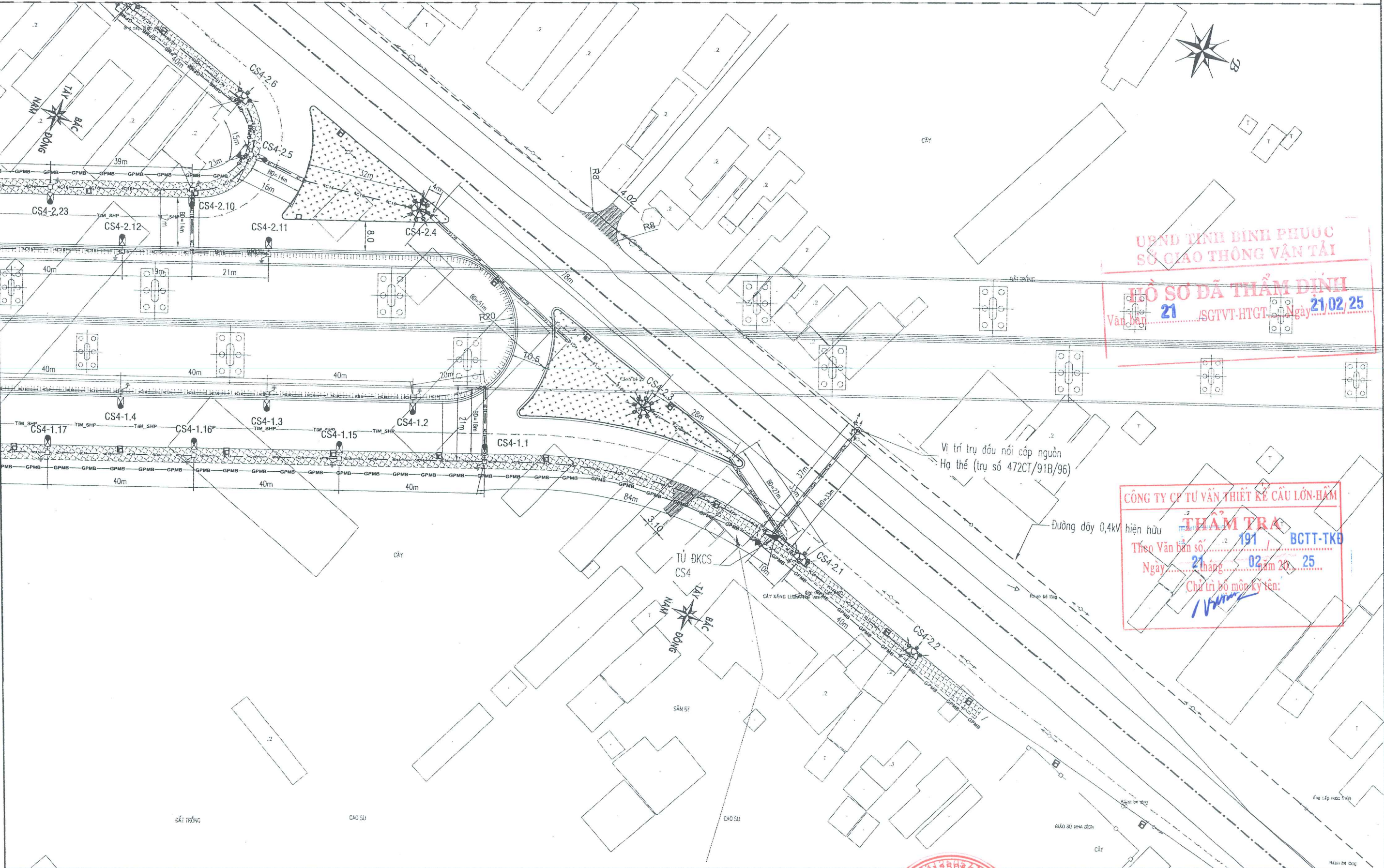
E:\P_HATANG\202501_CT HCM - CHON THANH4 THIET KE2.FL11_BAN VE2_CAD\V_DIEN CHIEU SANG\BAN VE CHIẾU SANG.DWG May20, 2025 3:25 PM



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC		THỰC HIỆN NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG	
LIÊN DANH		BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG		KIỂM TRA BÙI VĂN MAI		MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 22/22)	
CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)				CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG BÙI VĂN MAI		TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM				CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ HOÀNG ĐỨC THÀNH		LẦN XUẤT BẢN: 01	TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22
				QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NGUYỄN HỮU CHUYÊN		LẦN CHỈNH SỬA: 00	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

HOANGVO

E:\P_HATANG\202501_CT HCM - CHON THANHHA THIET KE2.FL11_BAN VE2_CAOVU_DIEN CHIEU SANGBAN VE CHIEU SANG\HCM-CT_020-MAT BANG CHIEU SANG.DWG May20, 2025-3:26 PM



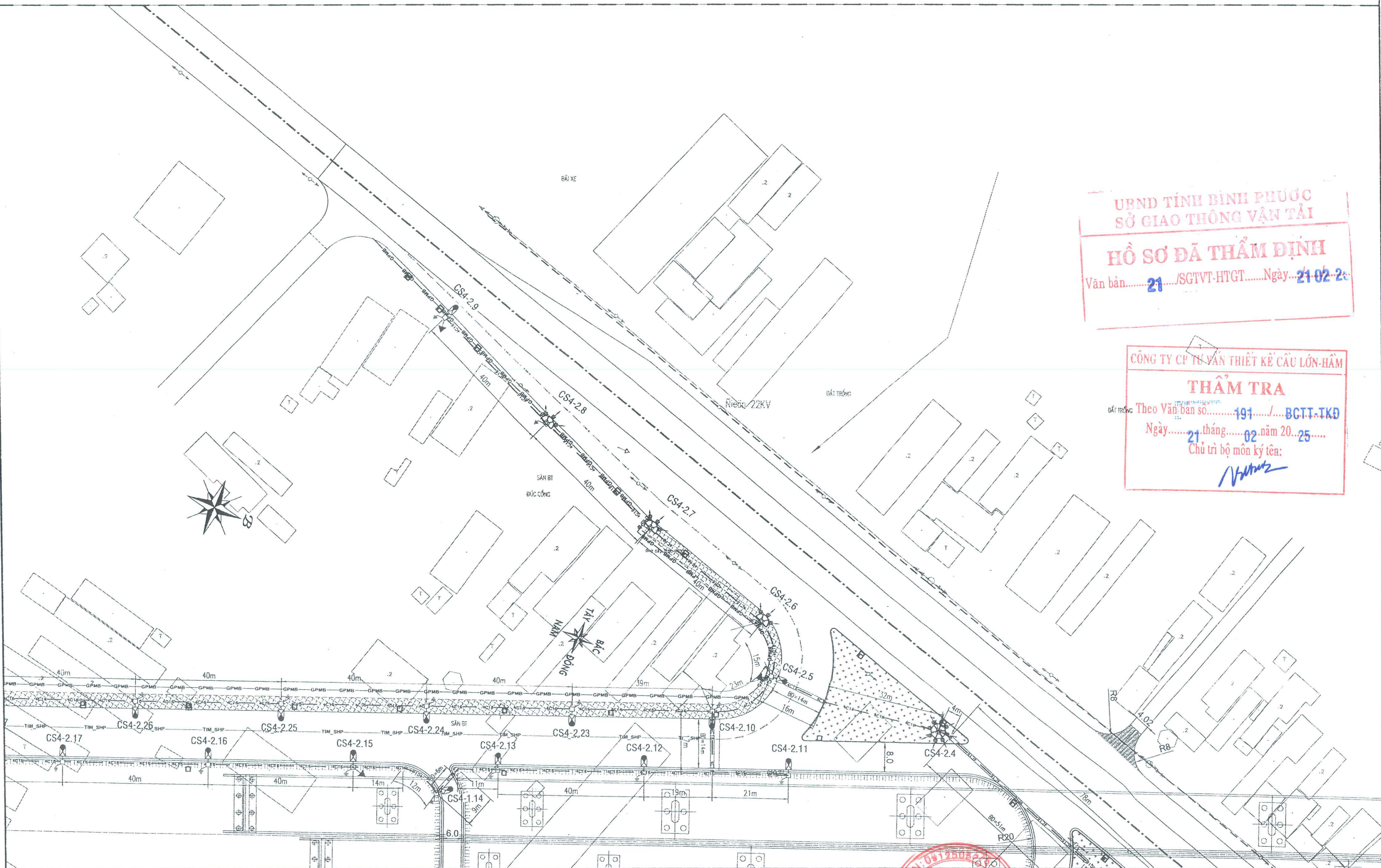
UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Vấn bản 21 SGTVT-HTCT Ngày 21/02/25

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số 191 BCTT-TKĐ
Ngày 21 tháng 02 năm 2025
Chữ ký bộ môn kỹ thuật:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG	
			KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 23/22)	
LIÊN DANH  CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)  CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI	TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22			
	CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH	LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO			
	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYỀN	LẦN CHỈNH SỬA: 00				

HOANGVO

E:\P_HATANG\020501_CT HCM - CHON THANH\THIET KE2_FL11_BAN VE2_CAD\DIEN CHIEN SANGBAN VE CHIEN SANG\HOM-CT_020-MAT BANG CHIEN SANG.DWG May20, 2025-3:26 PM



UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Văn bản.....**21**.../SGTVT-HTGT.....Ngày **21-02-2025**

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HẦM
THẨM TRA
Theo Văn bản số.....**191**.../...**BCTT-TKĐ**
Ngày.....**21**...tháng.....**02**...năm 20..**25**..
Chủ trì bộ môn ký tên:
[Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC		THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	TR. HỒ CHÍ MINH, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC IDECO VIỆT NAM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CHIẾU SÁNG	
LIÊN DANH		BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 22/22)	
CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)				CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI		TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV	
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM				CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH		BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020	
				QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYỀN		TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22	
							LẦN XUẤT BẢN: 01	
							LẦN CHỈNH SỬA: 00	
							MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO	

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG - PHẦN CHIẾU SÁNG

STT	DANH MỤC CÔNG TÁC XÂY DỰNG	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
L1	Cột - Cầu - Đèn		
	Cột đèn thép tròn côn cao 7m, dây 3,5mm, mạ kẽm nhúng nóng	cột đèn	0,00
1	Cột đèn thép tròn côn cao 8m, dây 3,5mm, mạ kẽm nhúng nóng	cột đèn	55,00
2	Cột đèn thép tròn côn cao 10m, dây 4mm, mạ kẽm nhúng nóng	cột đèn	151,00
3	Cột đèn cao 17m, dây 5mm, lồng bán nguyệt, mạ kẽm nhúng nóng	cột đèn	5,00
4	Cột đèn cao 17m, dây 5mm, lồng 8 đèn, mạ kẽm nhúng nóng	cột đèn	2,00
5	Cần đèn đơn, cao 2m, vươn xa 1,5m, dây 3mm, mạ kẽm nhúng nóng	cần đèn	57,00
6	Cần đèn đôi, cao 2m, vươn xa 1,5m, dây 3mm, mạ kẽm nhúng nóng	cần đèn	149,00
7	Đèn LED 200W, IP66, 4000K, Dimming 5 cấp công suất (hoặc loại đèn có tiêu chuẩn tương đương)	bộ đèn	355,00
	Đèn LED 100W, IP66, 4000K, Dimming 5 cấp công suất (hoặc loại đèn có tiêu chuẩn tương đương)	bộ đèn	0,00
8	Đèn pha Hãm Chui LED 240W, IP66, 4000K, Dimming 5 cấp công suất (hoặc loại đèn có tiêu chuẩn tương đương)	bộ đèn	88,00
9	Đèn pha LED 345W, IP66, 4000K, Dimming 5 cấp công suất (hoặc loại đèn có tiêu chuẩn tương đương)	bộ đèn	31,00
L2	Cáp điện - Ống luồn - Phụ Kiện		
10	Cáp ngầm CXV/DSTA-4Cx35mm ² 0,6/1kV	m	76,02
11	Cáp ngầm CXV/DSTA-4Cx25mm ² 0,6/1kV	m	1.358,76
12	Cáp ngầm CXV/DSTA-4Cx16mm ² 0,6/1kV	m	9.685,14
	Cáp ngầm CXV/DSTA-4Cx10mm ² 0,6/1kV	m	0,00
13	Cáp ngầm CXV/DSTA-4Cx6mm ² 0,6/1kV	m	779,88
14	Cáp đồng trần 25mm ²	m	1.277,50
15	Cáp đồng trần 10mm ²	m	10.494,18
16	Cáp lên đèn CVV 3Cx2,5mm ²	m	5.217,00
17	Ống nhựa HDPE gân xoắn D65/50mm	m	12.118,00
18	Ống nhựa HDPE gân xoắn D32/25mm	m	343,50
19	Ống SIK DN80, dày 3,2mm	m	435,00
20	Măng song Ống SIK DN80	cái	73,00
21	Hàn dây tiếp địa vào cọc (mỗi hàn hóa nhiệt)	mỗi	471,00
22	Cọc tiếp địa thép mạ đồng D16xL2400mm	cọc	471,00
23	Đầu cosse ép Cu 35mm ²	cái	32,00
24	Đầu cosse ép Cu 25mm ²	cái	263,00
25	Đầu cosse ép Cu 16mm ²	cái	700,00
26	Đầu cosse ép Cu 10mm ²	cái	586,00
27	Đầu cosse ép Cu 2,5mm ²	cái	1.422,00
27	Mũ chụp cách điện đầu cosse Cu 35mm ²	cái	32,00
28	Mũ chụp cách điện đầu cosse Cu 25mm ²	cái	263,00
29	Mũ chụp cách điện đầu cosse Cu 16mm ²	cái	700,00
30	Mũ chụp cách điện đầu cosse Cu 10mm ²	cái	586,00
31	Mũ chụp cách điện đầu cosse Cu 2,5mm ²	cái	1.422,00

STT	DANH MỤC CÔNG TÁC XÂY DỰNG	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
L3	Tủ điều khiển chiếu sáng - Phụ kiện		
32	Tủ điều khiển chiếu sáng PLC-7SA	tủ	7,00
33	Hộp nối cáp lên đèn. IP68 (bao gồm RCBO 6A 30mA 2,5kA)	bảng	312,00
34	Hộp nối liên thông. IP68	cái	296,00
35	Hộp nối rẽ nhánh nguồn. IP68	cái	10,00
36	Hộp đấu nối cáp trong bầm chui KT: 300x300x200mm, thép mạ kẽm	cái	88,00
37	Luồn cáp cửa cột	đầu cáp	614,00
38	Đánh số cột, số tủ chiếu sáng	cái	220,00
L4	Móng tủ điều khiển chiếu sáng		7,00
39	Đào móng trụ, đất cấp II (tuyết 0.25)	m3	5,15
40	Đắp đất công trình bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt yêu cầu K=0,95	m3	3,61
41	Gia công, lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn móng tủ	m2	12,60
42	Bê tông lót móng đá 1x2, C12	m3	0,14
43	Bê tông móng đá 1x2, C20	m3	1,40
44	Khung Bu lông M16x800x4 thanh + Long đèn + đai thép D6mm, mạ kẽm phần ren	bộ	7,00
L5	Móng cột đèn chiếu sáng		
	Móng cột đèn cao 12m	móng	151,00
45	Đào móng trụ, đất cấp I	m3	135,30
	Đắp đất công trình bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt yêu cầu K=0,95	m3	0,00
46	Gia công, lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn móng cột	m2	688,56
47	Bê tông lót móng đá 1x2, C12	m3	9,66
48	Bê tông móng đá 1x2, C20	m3	126,84
49	Khung Bu lông M24x1200x4 thanh + Long đèn vuông M24 + đai thép D6, mạ kẽm phần ren	bộ	151,00
	Móng cột đèn cao 10m	móng	55,00
50	Đào móng trụ, đất cấp I (tuyết 0.25)	m3	132,18
51	Đắp đất móng trụ bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt yêu cầu K=0,95	m3	89,50
52	Gia công, lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn móng cột	m2	215,60
53	Bê tông lót móng đá 1x2, C12	m3	3,52
54	Bê tông móng đá 1x2, C20	m3	39,16
55	Khung Bu lông M24x1200x 4 thanh + Long đèn vuông M24 + đai thép D6, mạ kẽm phần ren	bộ	55,00

STT	DANH MỤC CÔNG TÁC XÂY DỰNG	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
	Móng cột đèn cao 17m	móng	7,00
56	Đào móng trụ, đất cấp I (tuyết 0.25)	m3	74,12
57	Đắp đất móng trụ bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt yêu cầu K=0,95	m3	48,05
58	Gia công, lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn móng cột	m2	74,48
59	Bê tông lót móng đá 1x2, C12	m3	1,37
60	Bê tông móng đá 1x2, C20	m3	24,70
61	Khung Bu lông M30x1500x8 thanh + Long đèn vuông M30 + đĩa định vị dây 5mm, mạ kẽm phần ren	bộ	7,00
L6	Mương cáp		
	Mương cáp (vía hệ)	mđ	4.215,00
62	Đào đất mương cáp dọc tuyến, đất cấp I	m3	426,77
63	Đắp đất mương cáp K=0,95, đất cấp I	m3	210,23
	Mương cáp (trên dải phân cách)	mđ	5.710,00
64	Đào đất mương cáp dọc tuyến, đất cấp I	m3	319,76
65	Đắp đất mương cáp K=0,98, đất cấp I	m3	300,82
	Gạch thè lăm đầu (18x8x4cm)	viên	0,00
	Mương cáp bằng ngang đường loại 1 ống	mđ	275,00
66	Đào đất mương bằng đường nhựa, đất cấp I	m3	15,40
67	Đắp đất mương cáp K=0,98, đất cấp 2	m3	13,73
	Mương cáp bằng ngang đường loại 2 ống	mđ	173,00
68	Đào đất mương bằng đường nhựa, đất cấp I	m3	9,69
69	Đắp đất mương cáp K=0,98, đất cấp II	m3	7,58
L7	Hố ga kéo cáp	hố	11,00
70	Đào đất hố ga kéo cáp, đất cấp I	m3	6,31
71	Lắp đất móng hố ga	m3	2,31
72	Bê tông lót móng đá 1x2, C12	m2	0,79
73	Bê tông móng đá 1x2, C20	m3	1,68
74	Gia công, lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn móng cột	m3	31,46
75	Thép hình L50x50x5	kg	87,91
76	Thép tròn Ø8	kg	17,47



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
LIÊN DANH  CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)  CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC
<i>[Signature]</i>
NGUYỄN QUANG HOÀI

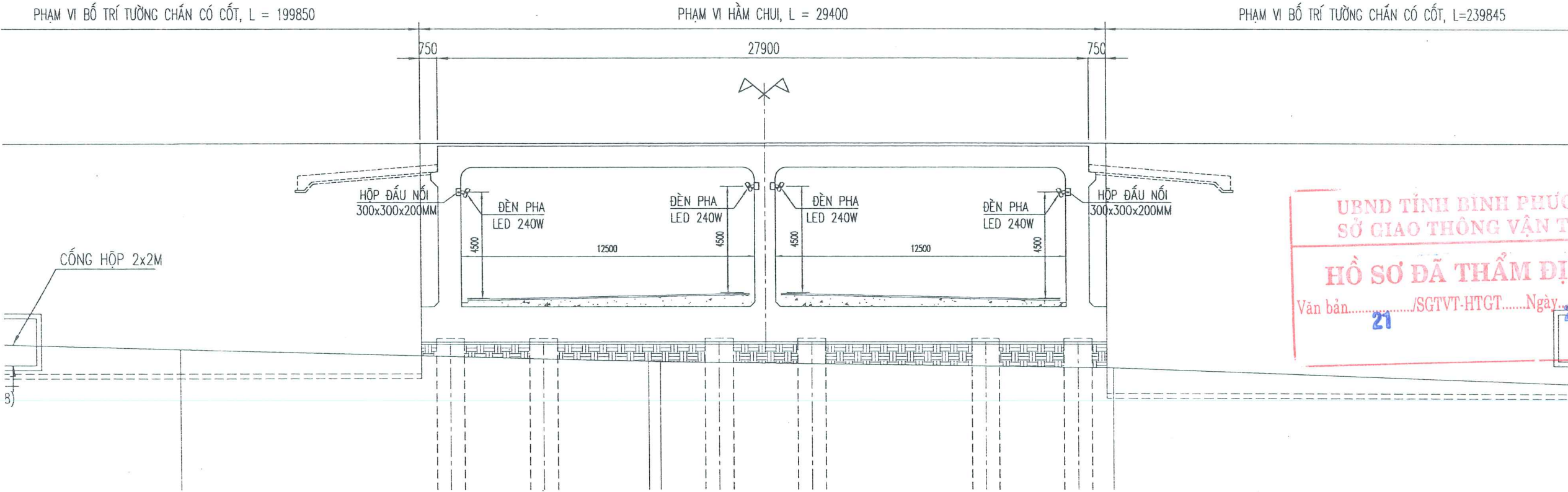
CHIẾU SÁNG		
MẶT BẰNG CHIẾU SÁNG GIAI ĐOẠN 1		
(TỜ SỐ: 22/22)		
TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_020
LẦN XUẤT BẢN:	01	TỔNG SỐ BẢN VẼ: 22
LẦN CHỈNH SỬA:	00	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

MẶT CẮT NGANG BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẦM CHUI HC1

TỶ LỆ 1/200

ĐI BÌNH DƯƠNG

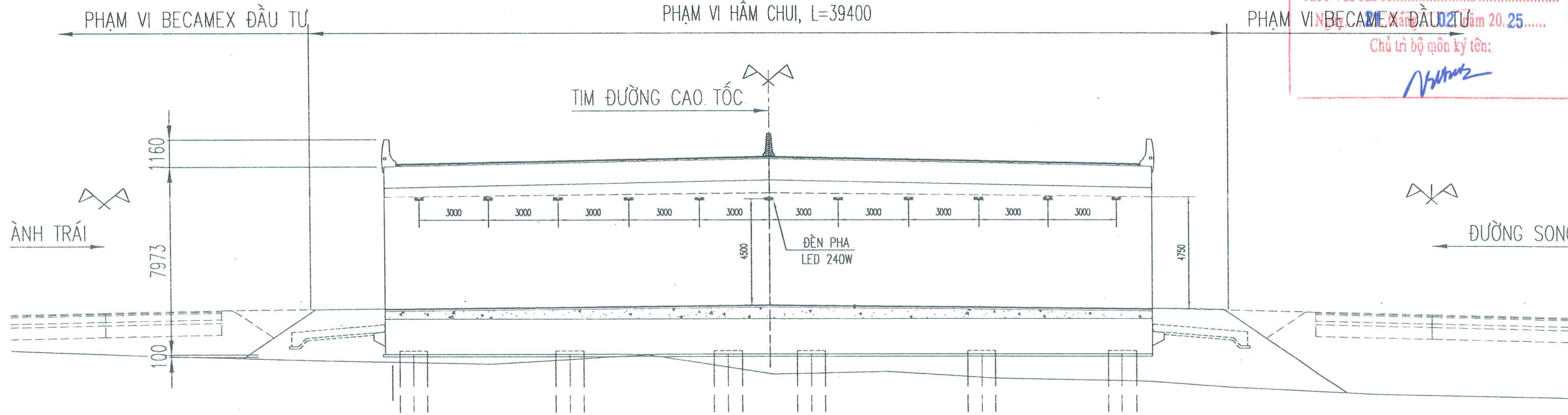
ĐI BÌNH PHƯỚC



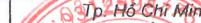
UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Văn bản số...../SGTVT-HTGT.....Ngày...../...../2025
21

MẶT CẮT DỌC BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẦM CHUI HC1

TỶ LỆ 1/200



CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ LỚN HẦM
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số.....191...../BCIT-TKĐ
Ngày...../...../2025
Chủ trì bộ môn kỹ thuật:
[Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ ĐẦU MỘT - CHỢN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN				NGUYỄN QUANG ANH		Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC  	CHIẾU SÁNG			
			KIỂM TRA				BÙI VĂN MAI			MẶT CẮT NGANG, CẮT DỌC BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẦM CHUI 1 (TỜ SỐ: 01/01)			
LIÊN DANH  CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)  CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM		BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG				BÙI VĂN MAI		M.S.D.N. 01.01.01.01 THÀNH PHỐ HOÀNG SA	TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV		BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_030 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01	
			CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ				HOÀNG ĐỨC THÀNH			LẦN XUẤT BẢN: 01		MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO	
			QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG				NGUYỄN HỮU CHUYỀN			LẦN CHỈNH SỬA: 00			

MẶT BẰNG BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẦM CHUI HC1

TỶ LỆ 1/200

ĐI BÌNH DƯƠNG

ĐI BÌNH PHƯỚC

QUỐC CƯƠNG

E:\P_HATANG\2025\01_CT HCM - CHON THANH4 THIET KE2.FL11_BAN VE2_CAOV2_DIEN CHIEN SANG BAN VE CHIEN SANG HCM-CT_030-040 CHIEN SANG HAM CHUI HC1.DWG May20, 2025 3:14 PM

RANH GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
an bản.....21.....SGTVT-HTGT.....Ngày.....21-02-25

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HẦM
THẨM TRA
Theo Văn bản số.....191...../BCTT-TKĐ
Ngày.....21.....tháng.....02.....năm 20.....25
Chủ trì bộ môn ký tên: *Như*

04 Cáp ngầm CXV/DSTA 4x6mm²
04 cáp đồng trần C10mm²
04 ống HDPE D65/50mm

TRẠM BIẾN ÁP T1
3x15KVA 22/04kV

TỦ ĐKCS CSHC1

KÝ HIỆU CHIẾU SÁNG:

- Đèn pha LED 240W chiếu sáng Hầm chui
- Tủ điều khiển chiếu sáng hầm chui
- Cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x6mm² 0,6/1kV
dây đồng trần C25mm²/ ống HDPE D65/50mm
- Đoạn cáp ngầm băng đường nhựa

V15 (BECAMEX ĐẦU TƯ)

GHI CHÚ:

- KÍCH THƯỚC TRONG BẢN VẼ LÀ MILIMET
- CAO ĐỘ LÀ MET

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH



CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)

CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN

Quang Anh
Bui Van Mai
Bui Van Mai
Hoang Duc Thanh
Nguyen Huu Chuyen



Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC

NGUYỄN QUANG HOÀI

CHIẾU SÁNG
MẶT BẰNG BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG
HẦM CHUI 1
(TỜ SỐ: 01/01)

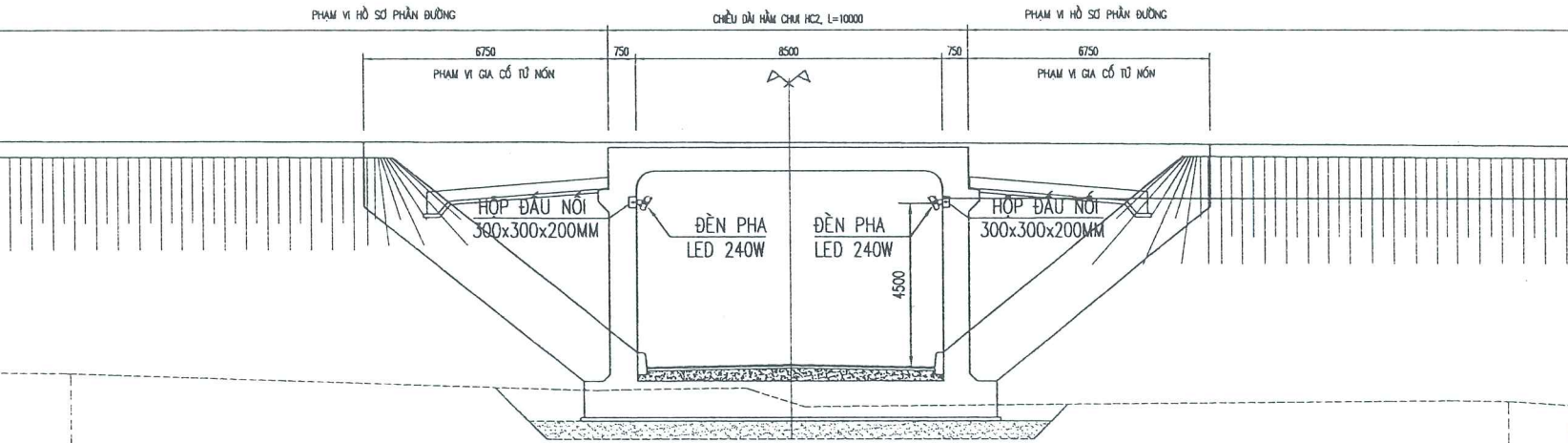
TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ:	HCM-CT_CS_040
LẦN XUẤT BẢN:	01	TỔNG SỐ BẢN VẼ:	01
LẦN CHỈNH SỬA:	00	MÃ SỐ SẢN PHẨM:	HCM-CT-IDECO

MẶT CẮT NGANG BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẦM CHUI HC2

TỶ LỆ 1/200

ĐI BÌNH PHƯỚC

ĐI BÌNH DƯƠNG

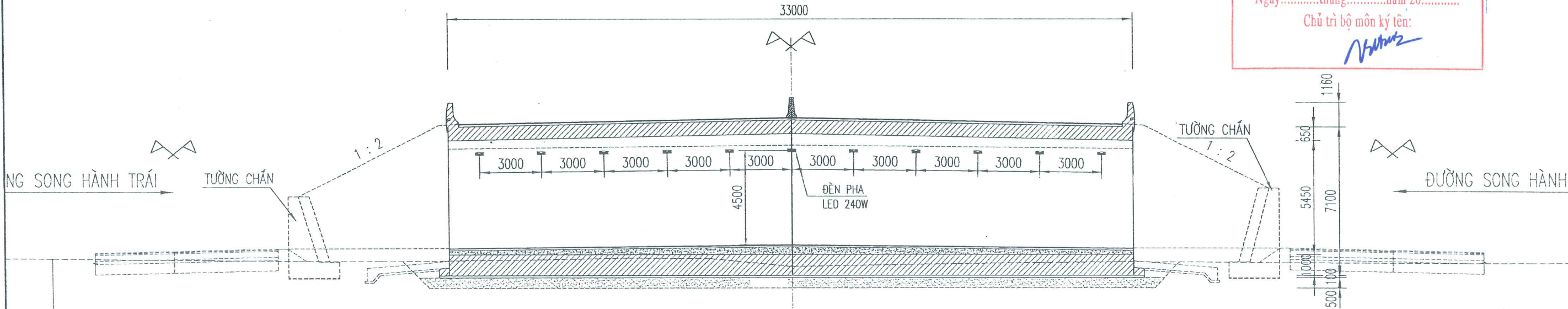


UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Văn bản... 21 /SGTVT-HTGT... Ngày... 21 02 25

MẶT CẮT DỌC BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẦM CHUI HC2

TỶ LỆ 1/200

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HẦM
THẨM TRA
Theo Văn bản số... 191 /BCTT-TKĐ
Ngày... 21 tháng... 02 năm 20... 25
Chủ trì bộ môn ký tên: *[Signature]*

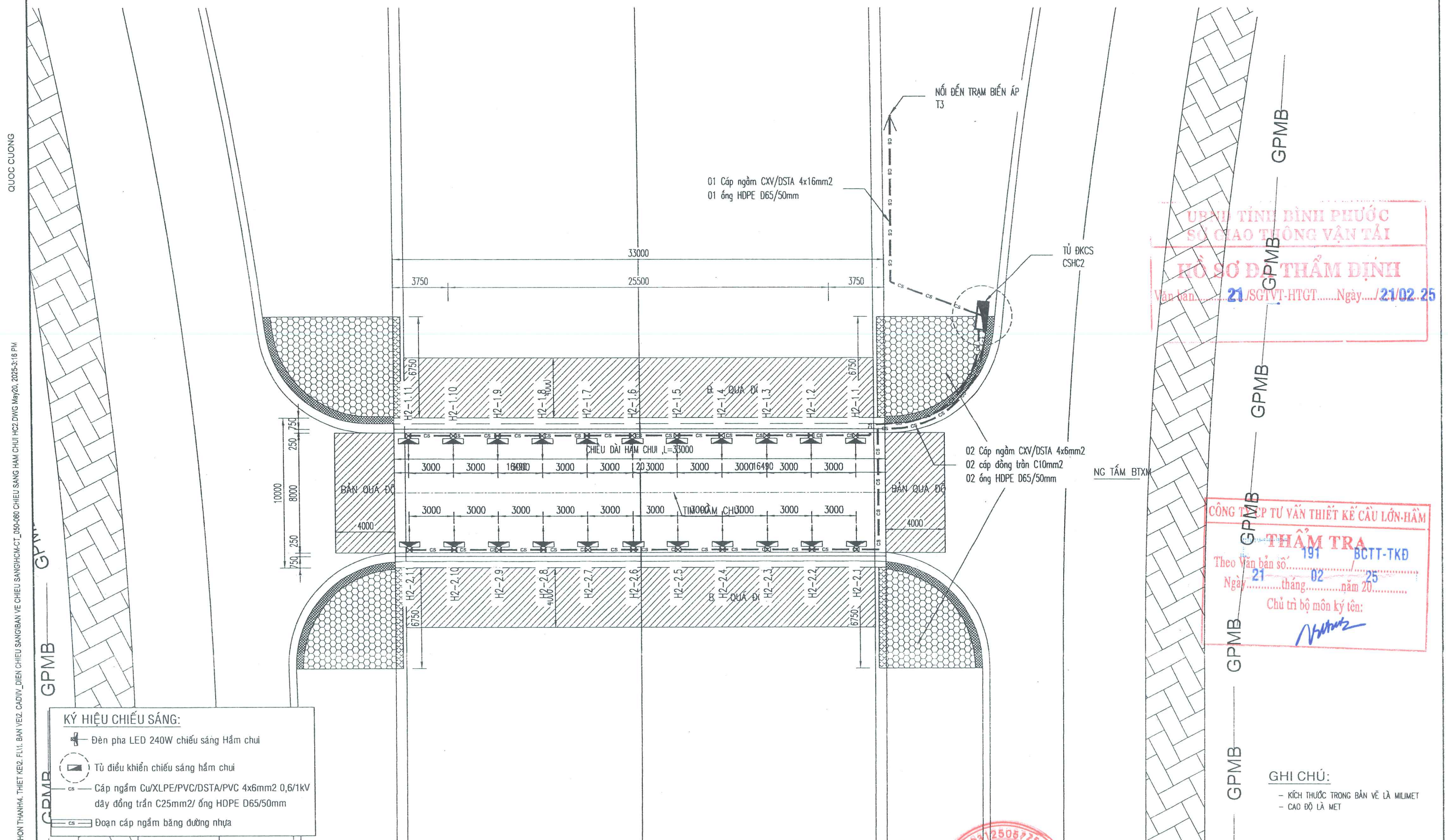


GHI CHÚ:
- KÍCH THƯỚC TRONG BẢN VẼ LÀ MILIMET
- CAO ĐỘ LÀ MET

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHỢN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG		
LIÊN DANH  CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)  CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM			KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		MẶT CẮT NGANG, CẮT DỌC BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẦM CHUI 2 (TỜ SỐ: 01/01)		
			CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI		TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV		
			CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH		BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_050		
			QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN		TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01		
						MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO		

◀ ĐI BÌNH DƯƠNG

TỶ LỆ 1/250

ĐI BÌNH PHƯỚC 

GHI CHÚ:

- KÍCH THƯỚC TRONG BẢN VẼ LÀ MILIMET
- CAO ĐỘ LÀ MET

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH

CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)



CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN

NGUYỄN QUANG ANH

KIỂM TRA

BÙI VĂN MAI

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG

G BÙI VĂN MAI

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

HOÀNG ĐỨC THÀNH

QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

NGUYỄN HỮU CHUYÊN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC

CƠ PHÂN

ĐECO VIỆT NAM / 9

ĐEO VIỆT NAM ★ 11111

[Handwritten signature]

MINI

NGUYỄN QUANG H

CHIẾU SÁNG

MẬT BẰNG BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG
HÀM CHUI 2
(TỜ SÔ:01/01)

TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV

XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_060
--------	--------------------------

LẤY XUẤT BẢN: 01

	TONG SO DAN VE. 01
01	MI 66 3 IN BUN NHOI ST 1000

LẦN XUẤT BẢN:	01
LẦN CHỈNH SỬA:	00

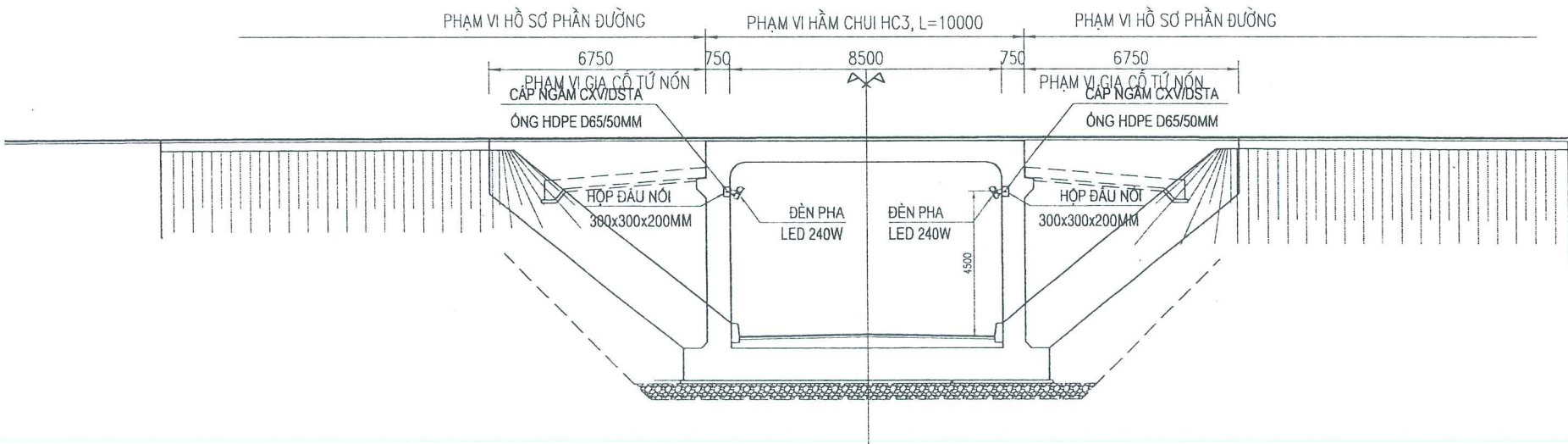
MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

MẶT CẮT NGANG BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẦM CHUI HC3

ĐI BÌNH DƯƠNG

TỶ LỆ 1/200

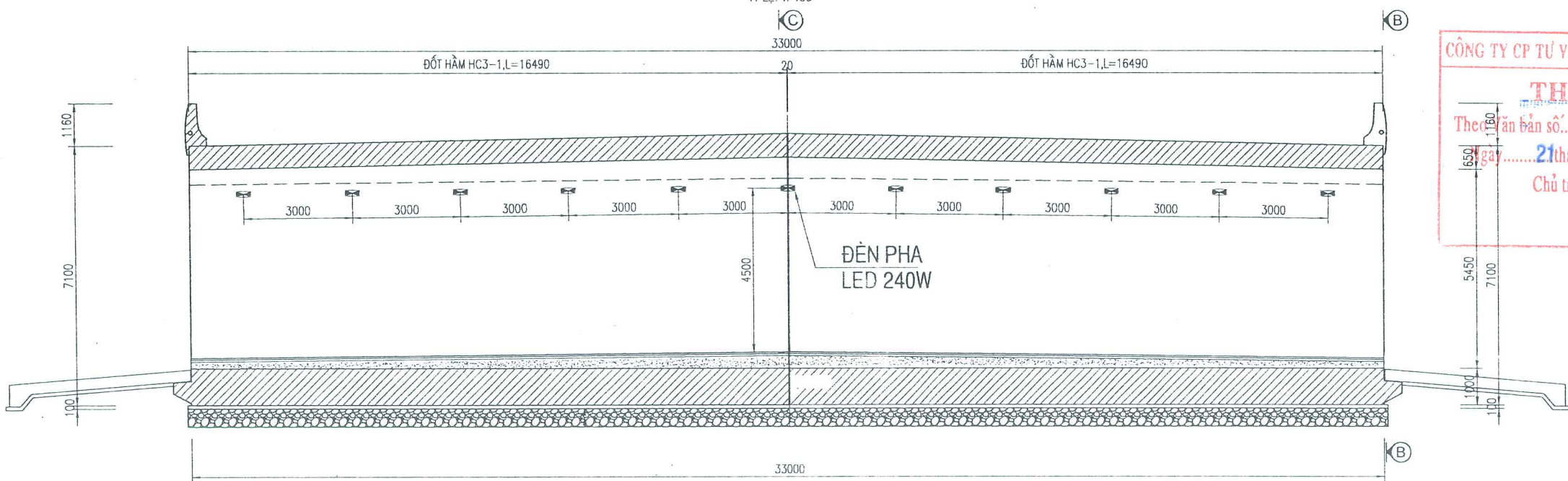
ĐI BÌNH PHƯỚC



UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Ấn bản...../SGTVT-HTGT.....Ngày...../.....
21

MẶT CẮT DỌC BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẦM CHUI HC3

TỶ LỆ 1/200



CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HẦM
THẨM TRA
Theo ấn bản số...../.....BCIT-TKD
Ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:.....

GHI CHÚ:

- KÍCH THƯỚC TRONG BẢN VẼ LÀ MILIMET
- CAO ĐỘ LÀ MET

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH



CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)

CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYỀN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC
NGUYỄN QUANG HOÀI

CHIẾU SÁNG
MẶT CẮT NGANG, CẮT DỌC BỐ TRÍ
CHIẾU SÁNG HẦM CHUI 3
(TỜ SỐ: 01/01)

TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ:	HCM-CT_CS_070
LẦN XUẤT BẢN:	01	TỔNG SỐ BẢN VẼ:	01
LẦN CHỈNH SỬA:	00	MÃ SỐ SẢN PHẨM:	HCM-CT-IDECO

MẶT BẰNG BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG HẦM CHUI HC3

TỶ LỆ 1/250

ĐI BÌNH DƯƠNG

ĐI BÌNH PHƯỚC

QUỐC CƯƠNG

E:\P_HATANG\202501_CT HCM - CHON THANHHA, THIET KE2_FL11_BAN VE2_CAD\DIEN CHIEU SANG BAN VE CHIEU SANG HCM CT_070-080 CHIEU SANG HAM CHUI HC3.DWG May20, 2025-3:17 PM

TIM SONG HÀNH TRÁI

TIM_SHT

10000

NỀN ĐƯỜNG CAO TỐC GDHT, B=33000

TƯỜNG CHẦN

RÀNH NƯỚC

TIM SONG HÀNH PHẢI

VĂN THỊ BÌNH PHƯỚC
THÔNG VẬN TẢI

KỶ SỞ DÃ THẨM ĐỊNH

án b... 21 /SGTVT-HTGT.....Ngày 21.02.2...

02 Cáp ngầm CXV/DSTA 4x6mm²
02 cáp đồng trần C10mm²
02 ống HDPE D65/50mm

TỦ ĐKCS
CSHC3

IM_SHF

01 Cáp ngầm CXV/DSTA 4x16mm²
01 ống HDPE D65/50mm

NỐI ĐẾN TRẠM BIẾN ÁP
T3

TIM TUYẾN GIAI ĐOẠN HOÀN THIỆN

TIM TUYẾN GIAI ĐOẠN 1

KÝ HIỆU CHIẾU SÁNG:

- Đèn pha LED 240W chiếu sáng Hầm chui
- Tủ điều khiển chiếu sáng hầm chui
- Cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x6mm² 0,6/1KV
dây đồng trần C25mm²/ ống HDPE D65/50mm
- Đoạn cáp ngầm bằng đường nhựa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH



CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)

IDECO CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYỀN

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	PHÓ GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	NGUYỄN QUANG HOÀI

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HẦM

THẨM TRA

theo Văn bản số 191 / BCIT-TKD

Ngày 21 tháng 02 năm 2025

Chủ trì bộ môn ký tên:

Nguyễn Văn Mai

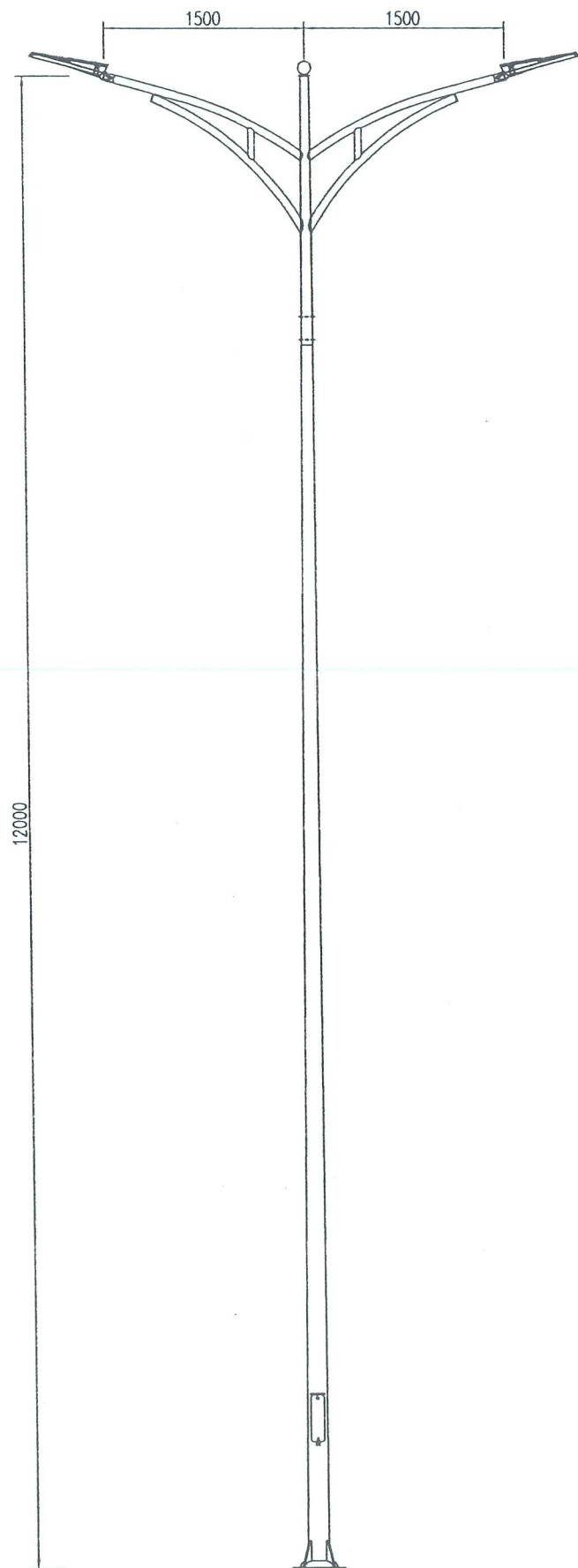
GHI CHÚ:

- KÍCH THƯỚC TRONG BẢN VẼ LÀ MILIMET
- CAO ĐỘ LÀ MÊT

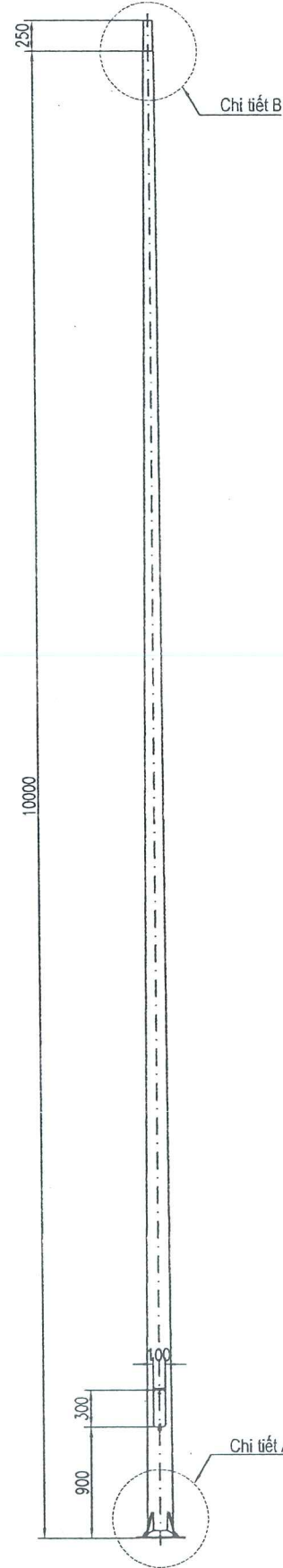
CHIẾU SÁNG
MẶT BẰNG BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG
HẦM CHUI 3
(TỶ SỐ: 01/01)

TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ:	HCM-CT_CS_080
LẦN XUẤT BẢN:	01	TỔNG SỐ BẢN VẼ:	01
LẦN CHỈNH SỬA:	00	MÃ SỐ SẢN PHẨM:	HCM-CT-IDECO

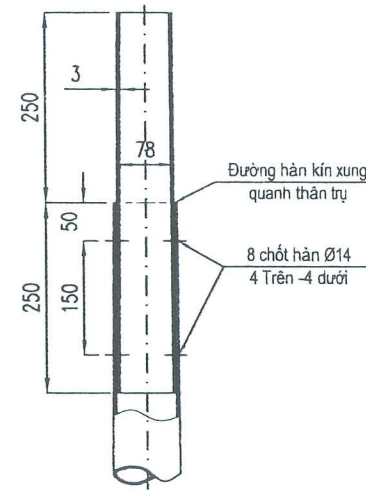
BẢN VẼ TỔNG THỂ TRỤ THÉP CAO 12M, CẦN ĐÈN ĐÔI



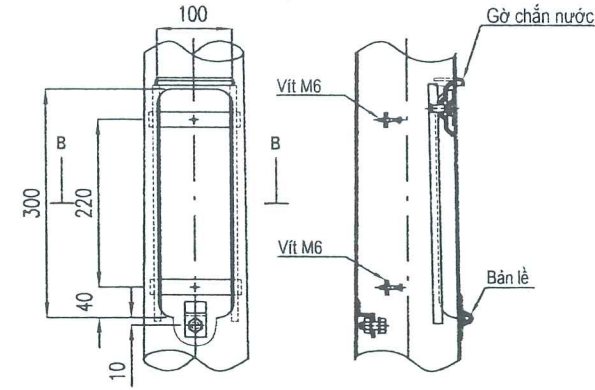
THÂN TRỤ CAO 10M
Tỷ lệ 1:60



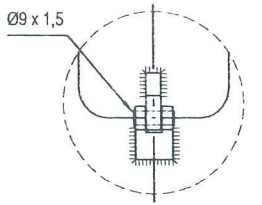
CHI TIẾT B
Tỷ lệ 1:10



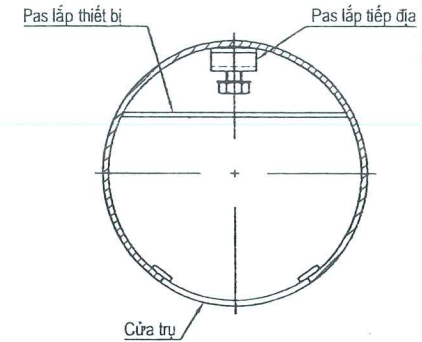
KẾT CẤU CỬA TRỤ
Tỷ lệ 1:10



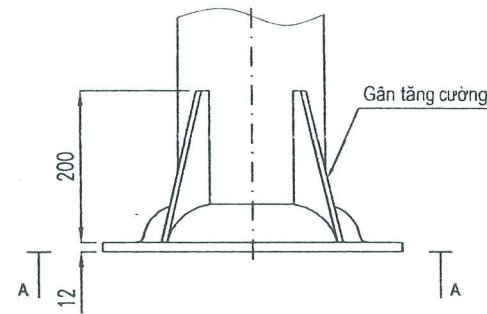
BẢN LÊ CỬA TRỤ
Tỷ lệ 1:5



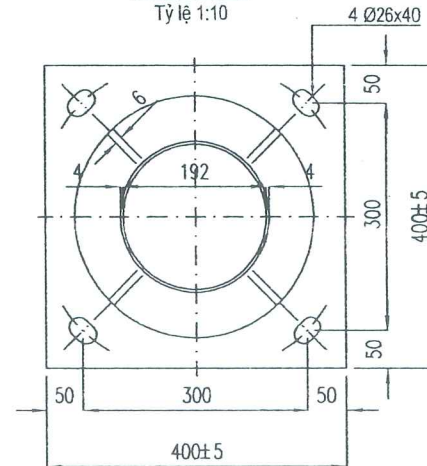
MẶT CẮT B - B
Tỷ lệ 1:10



CHI TIẾT A
Tỷ lệ 1:10

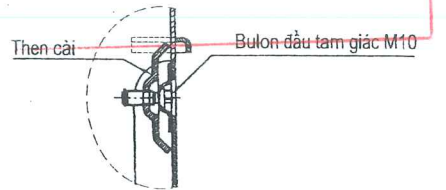


MẶT CẮT A - A
Tỷ lệ 1:10



UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

HỒ SƠ DẪN THẨM ĐỊNH
Vấn bản... 21 / SCTVT-HTGT... Ngày... 21 02 25



CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM

THẨM TRA

Theo Văn bản số... 191 / BCTT-TKĐ
Ngày... 21 tháng... 02 năm 20... 25

Chủ trì bộ môn ký tên:

YÊU CẦU KỸ THUẬT:

1. Vật liệu làm cột phù hợp tiêu chuẩn: JIS G3 101 SS400
2. Thân trụ được chế tạo liền (Không hàn nối ngang thân cột)
3. Sau khi chế tạo, các mối hàn được mài phẳng, nhẵn và chắc chắn
4. Mài dũa biavia, cạnh sắc sau gia công
5. Các chi tiết trên thân trụ sau khi chế tạo xong phải được mạ kẽm nhúng nóng theo tiêu chuẩn ASTM A1123.
6. Tất cả kích thước được ghi theo đơn vị mm.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH

CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)
iDECO CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN



Tp. Hồ Chí Minh, ngày... tháng... năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC
NGUYỄN QUANG HOÀI

CHIẾU SÁNG

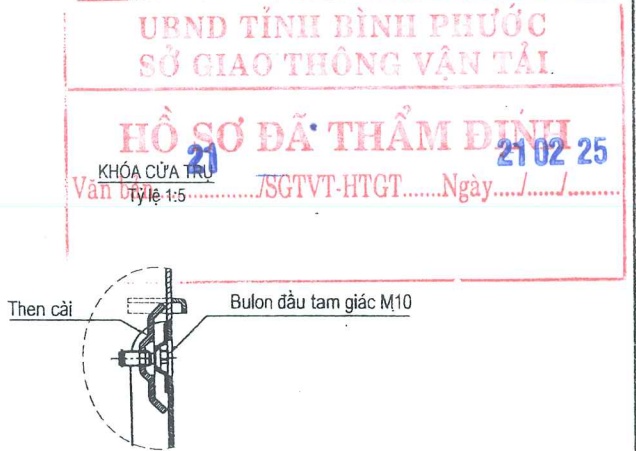
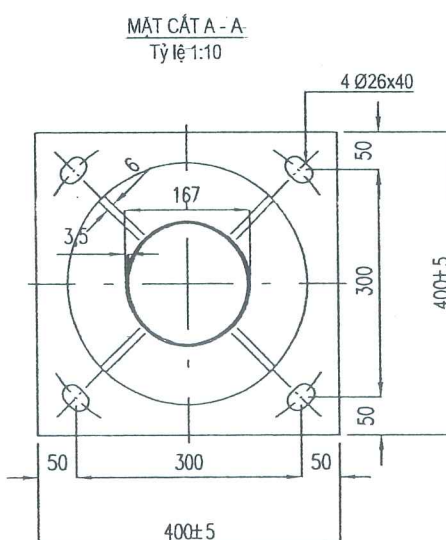
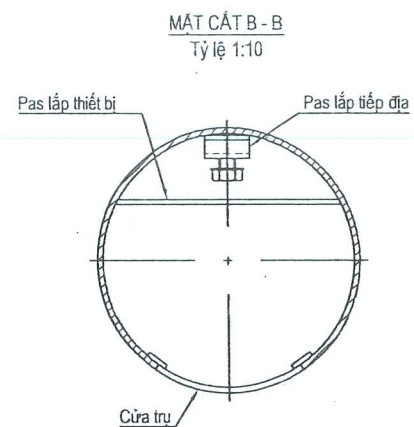
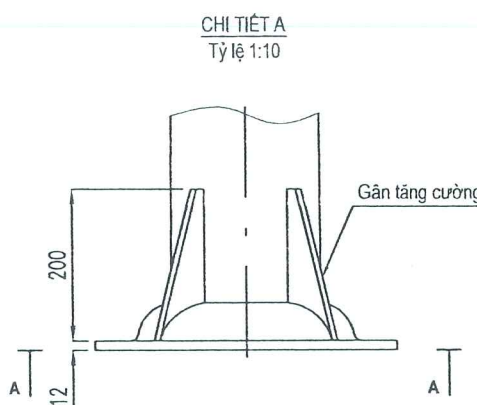
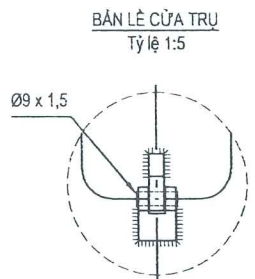
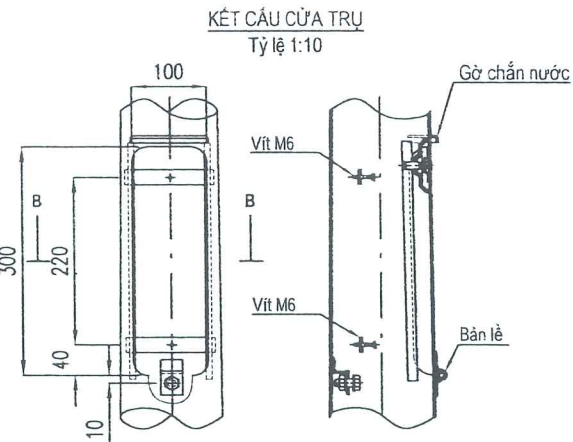
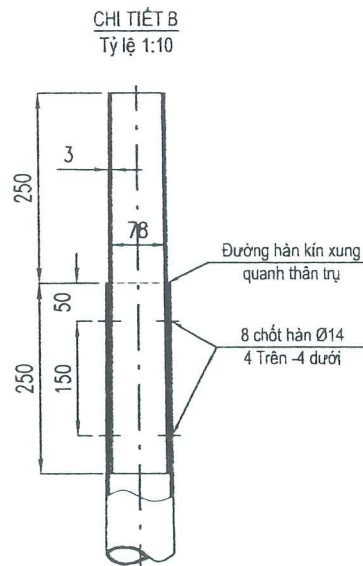
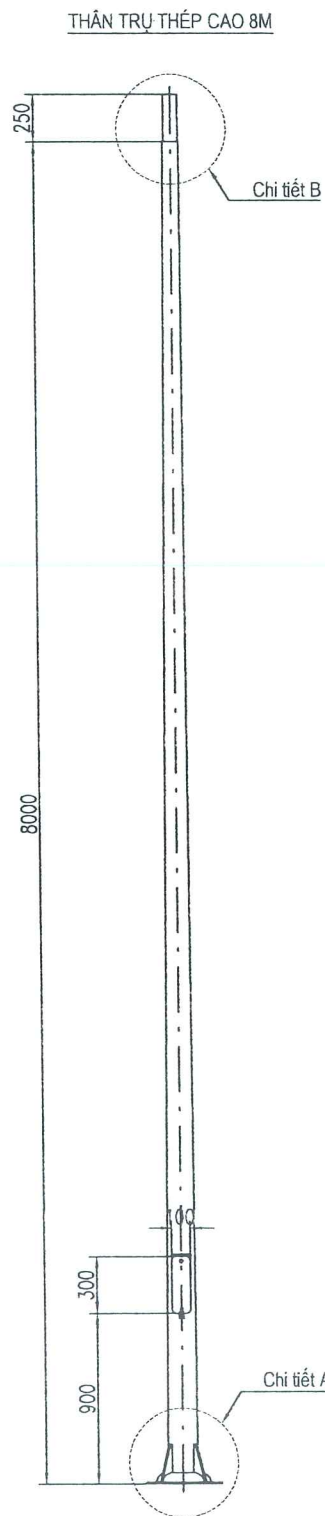
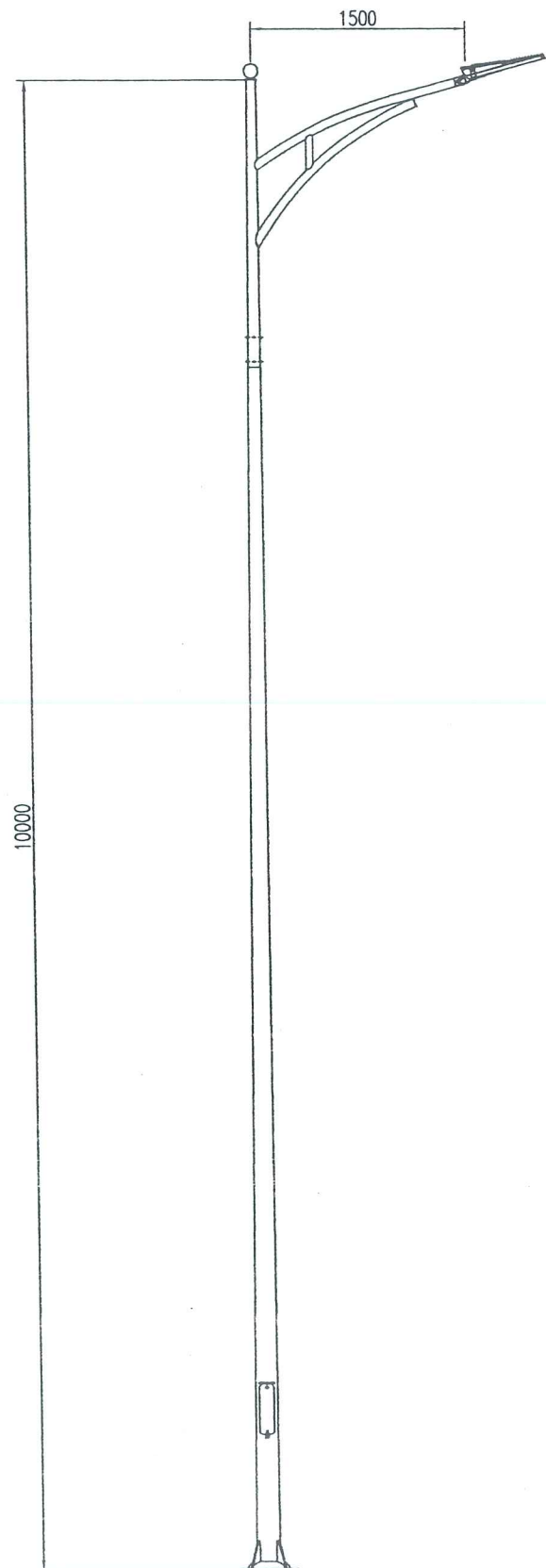
CHI TIẾT TRỤ CHIẾU SÁNG CAO 12M
(TỜ SỐ: 01/01)

TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_090
LẦN XUẤT BẢN:	01	TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01
LẦN CHỈNH SỬA:	00	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

BẢN VẼ TỔNG THỂ TRỤ THÉP CAO 10M, CẦN ĐÈN ĐƠN

QUỐC CUONG

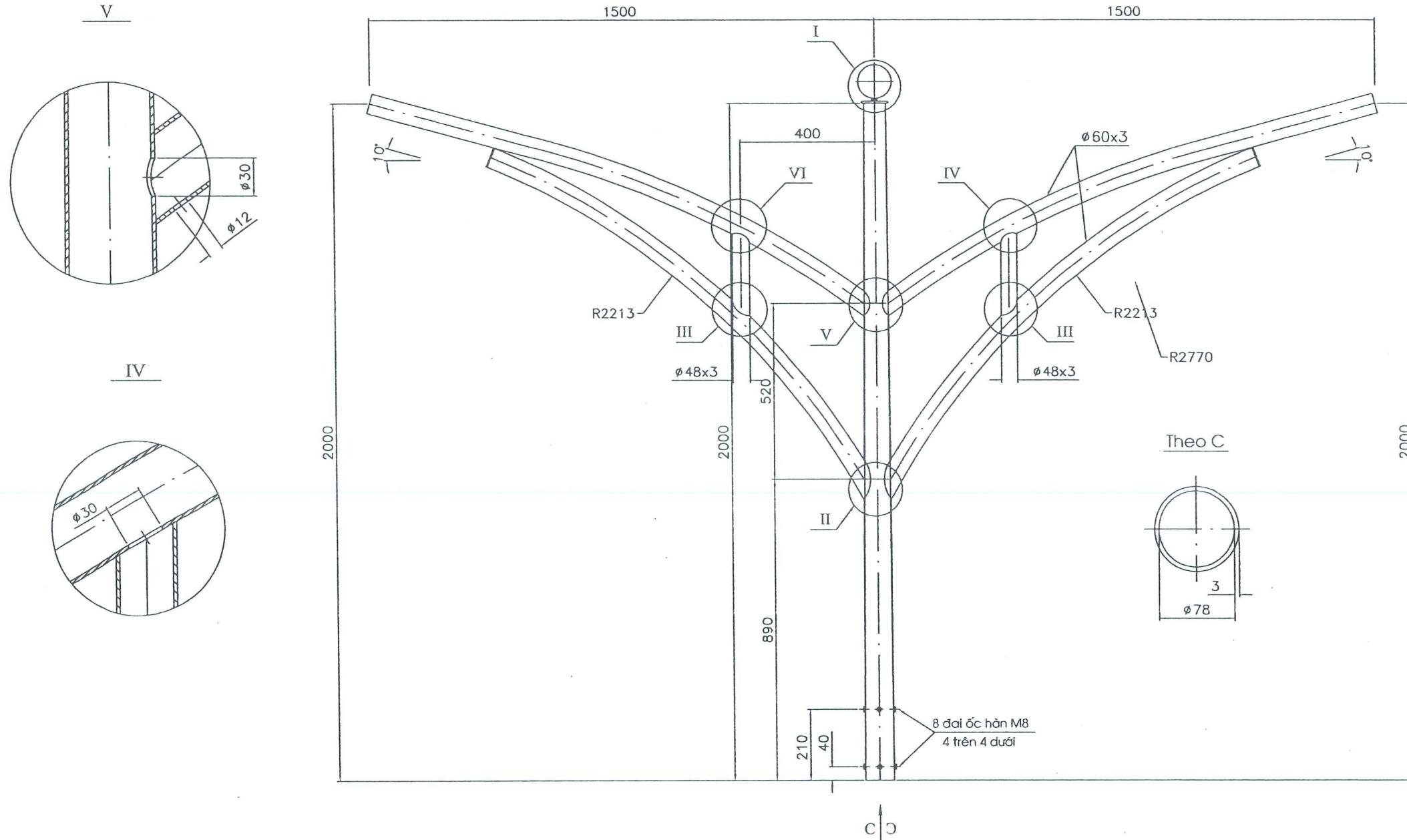
E:\P_HATANG\2025\01_CTHM - CHON THANHHA THIET KE2.FL1.BAN VEU CAD\W_DIEN CHIEU SANG\BAN VE CHIEU SANG\HCM-CT_090-280-CHI TIET CHIEU SANG V2.DWG May20, 2025-3:18 PM



- YÊU CẦU KỸ THUẬT:**
- Vật liệu làm cột phù hợp tiêu chuẩn: JIS G3 101 SS400
 - Thân trụ được chế tạo liền (Không hàn nối ngang thân cột)
 - Sau khi chế tạo, các mối hàn được mài phẳng, nhẵn và chắc chắn
 - Mài dũa biavvia, cạnh sắc sau gia công
 - Các chi tiết trên thân trụ sau khi chế tạo xong phải được mạ kẽm nhúng nóng theo tiêu chuẩn ASTM A1123.
 - Tất cả kích thước được ghi theo đơn vị mm.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LIÊN DANH  CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)  CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ ĐẦU MỘT - CHỢN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC  NGUYỄN QUANG HOÀNG	CHIẾU SÁNG CHI TIẾT TRỤ CHIẾU SÁNG CAO 10M (TỜ SỐ: 01/01) TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV LẦN XUẤT BẢN: 01 LẦN CHỈNH SỬA: 00 BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_100 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01 MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO
		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI		
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH		
		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN		

CHI TIẾT CẢN ĐÈN ĐÔI CAO 2M, VƯỜN 1,5M

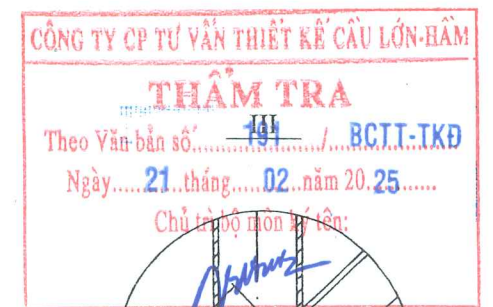
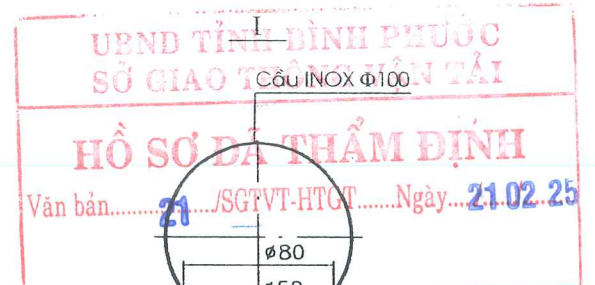


Yêu cầu kỹ thuật:

- Các kích thước là mm
- Sai lệch góc uốn cần: $\pm 2^\circ$
- Sai lệch độ thẳng ống cần: $\pm 0.5\%$
- Vật liệu cần phù hợp tiêu chuẩn: JIS G3101 SS400 hoặc tương đương
- Mối hàn phù hợp tiêu chuẩn AWS D1.1
- Toàn bộ cần được mạ nhúng kẽm nóng, phù hợp tiêu chuẩn ASTM A123

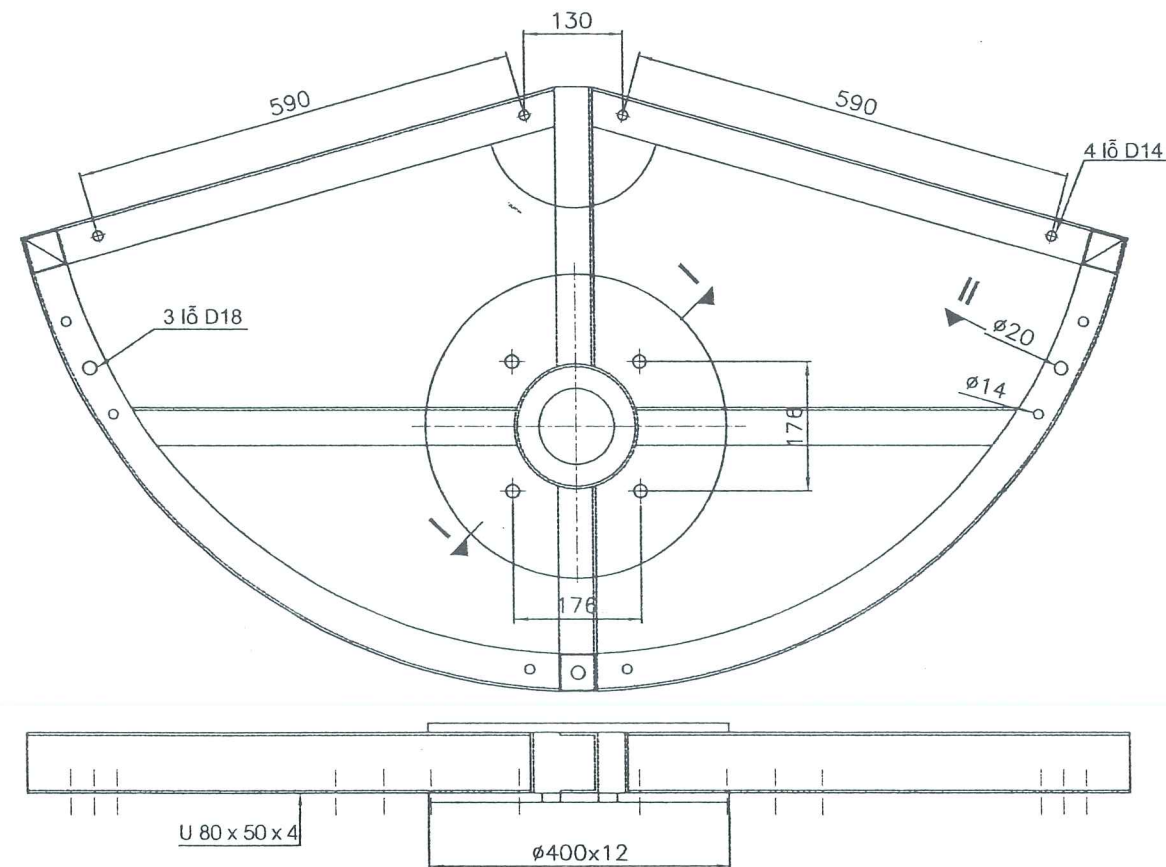
Ghi chú:

- Áp lực gió tính toán: 125 kg/m^2 , tương đương vận tốc gió $160 \text{ (km/h)} = 45 \text{ (m/s)}$



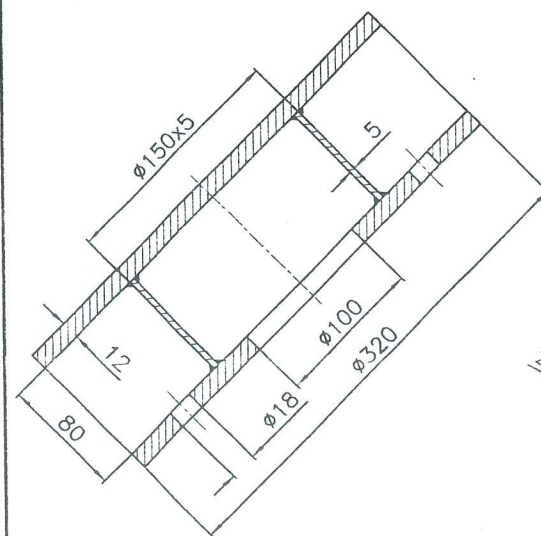
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIỀU SÁNG	
		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		CHI TIẾT CẢN ĐÈN ĐÔI (TỜ SỐ: 01/01)	
LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI		TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH		LẦN XUẤT BẢN:	01
		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN		LẦN CHỈNH SỬA:	00
					BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_120	
					TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01	
					MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO	

TL: 1/10



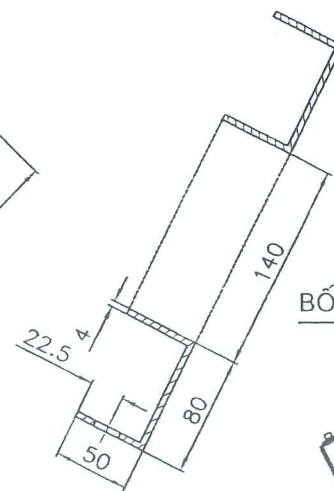
1-1

TL: 1/5

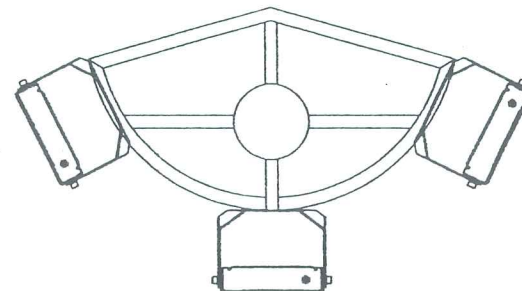


11-11

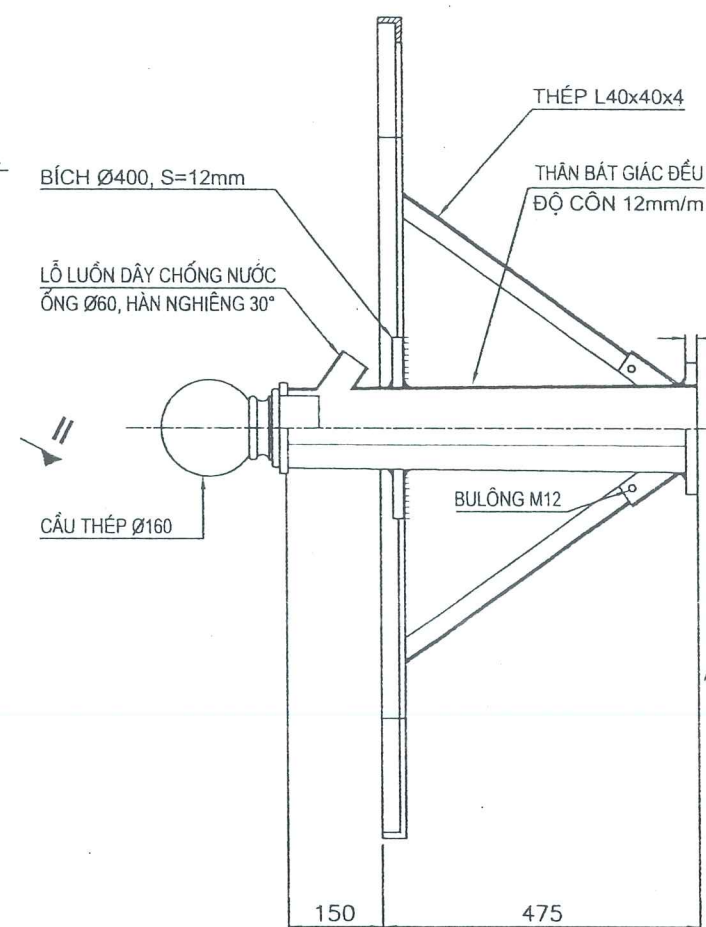
TL: 1/5



BỔ TRÍ ĐÈN PHA TRÊN LỌNG BÁN NGUYỆT

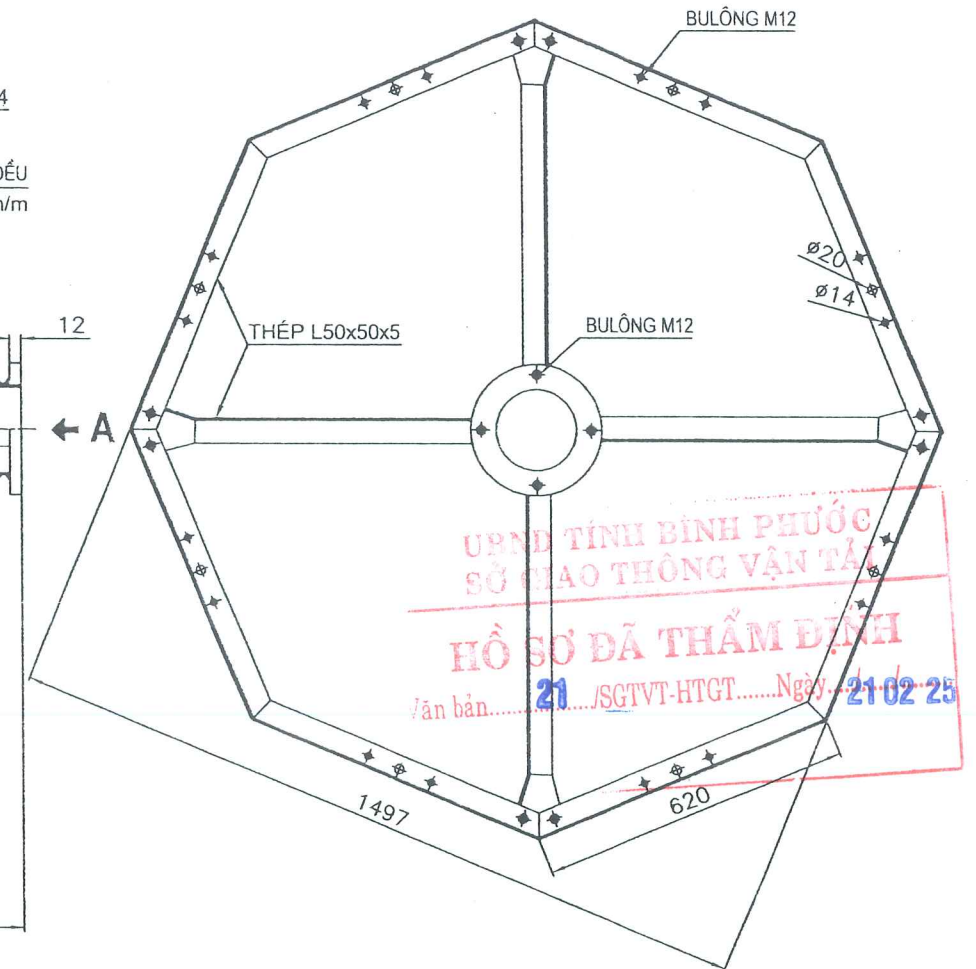
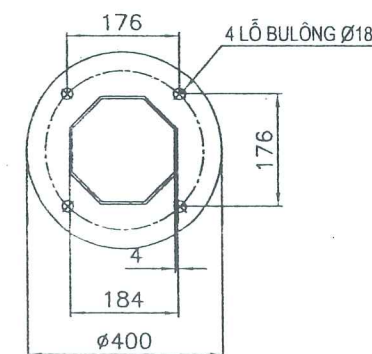


TL: 1/10



A

TL: 1/10



CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HẦM

THẨM TRA

Theo Văn bản số.....191...../.....BCTT-TKĐ

Ngày.....**21**.....tháng.....**02**.....năm 20.....**25**.....

Chủ trì bộ môn ký tên:

Handwritten signature

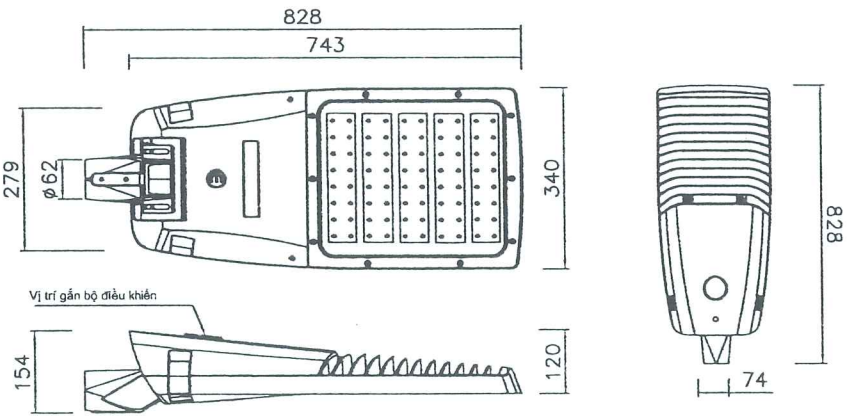
YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. Các mối hàn phải ngẫu và liên tục, cạnh mối hàn $K = 5\text{mm}$ và không nhô cao hơn mặt ngoài thân quá $1,5\text{mm}$
2. Các mối hàn được mài phẳng bằng mặt ngoài thân cần sao cho sau khi mài và mạ đúng cách xa 6 mét không thấy rõ vết nối
3. Toàn bộ lọng được mạ nhúng kẽm

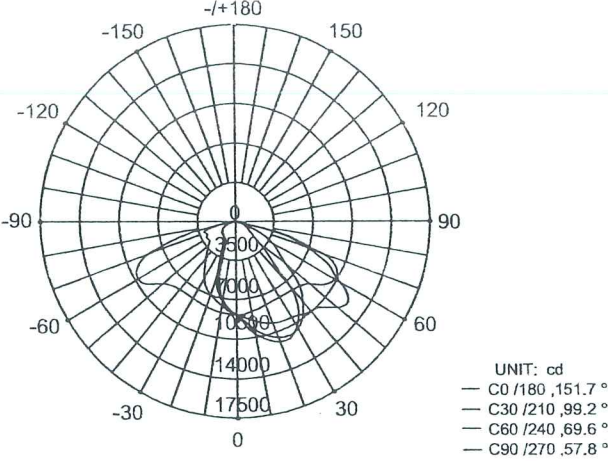
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN KIỂM TRA CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN QUANG ANH BÙI VĂN MAI BÙI VĂN MAI HOÀNG ĐỨC THÀNH NGUYỄN HỮU CHUYÊN	    	Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC 	CHIẾU SÁNG CHI TIẾT LỘNG LẮP ĐÈN PHA TRÊN TRỤ 17M (TỜ SỐ: 01/01)
LIÊN DANH  CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)  CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG				TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_140 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01	LẦN XUẤT BẢN: 01 LẦN CHỈNH SỬA: 00 MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

BỘ ĐÈN ĐƯỜNG LED 200W TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT TẠI ĐÈN

Kiểu dáng và kích thước đèn (tham khảo):

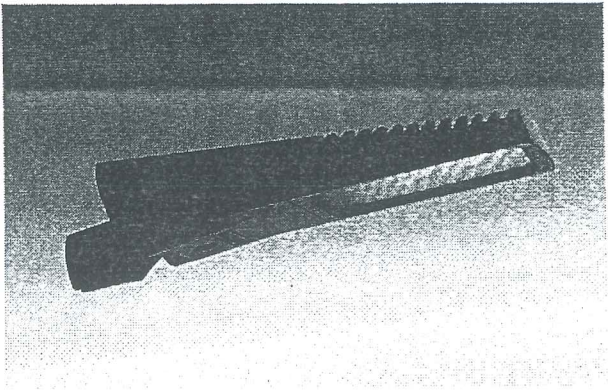


INTENSITY DISTRIBUTION DIAGRAM IN C PLANS



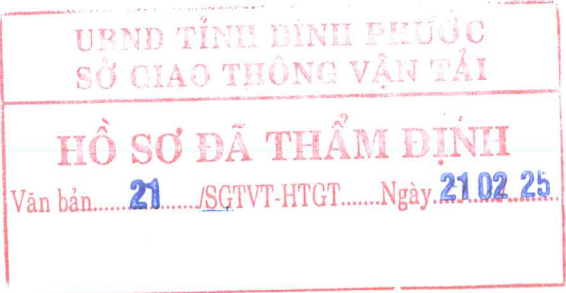
AVERAGE BEAM ANGLE (50%): 94.6 DEG

Kiểu dáng đèn chiếu sáng
(Mang tính chất tham khảo)

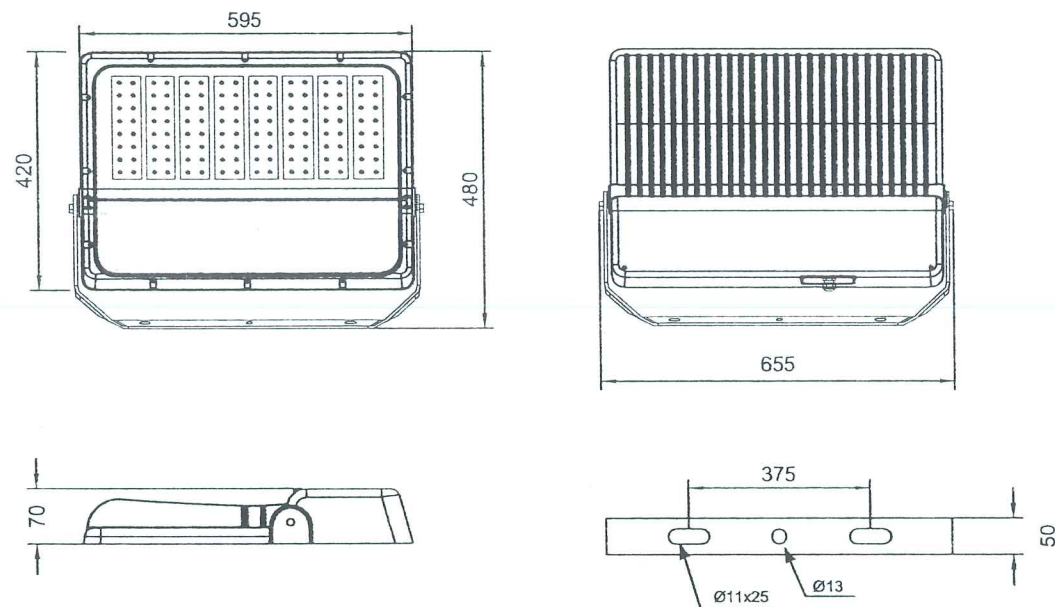


* YÊU CẦU THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA BỘ ĐÈN LED 200W:

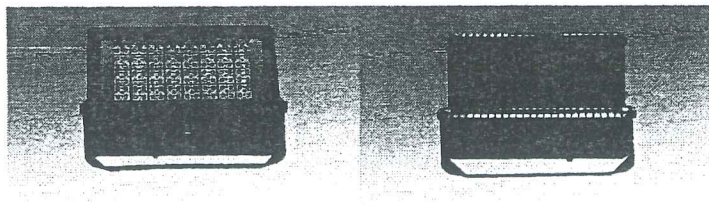
- Trên thân đèn phải có tên đèn và logo đúc nổi chính hãng của Nhà sản xuất (nhằm tránh hàng giả, hàng nhái kém chất lượng).
- Đầu đèn phải có cơ cấu điều chỉnh độ nghiêng góc chiếu của bộ đèn từ -30° đến +30° để phù hợp nhiều loại đường, các vị trí đường giao cắt và các loại cầu đèn.
- Thân đèn bằng nhôm đúc áp lực cao nguyên khối có nhiều cánh tản nhiệt, giúp module LED tản nhiệt trực tiếp trên toàn bộ thân đèn. Thân đèn được sơn tĩnh điện chất lượng cao loại chuyên dụng ngoài trời chịu tia UV và yếu tố thời tiết khắc nghiệt, chống bám bụi (màu ghi xám).
- Ngăn linh kiện có chốt sẵn vị trí để gắn thiết bị điều khiển thông minh đến từng đèn.
- Thấu kính quang học bằng nhựa PC chuyên dụng chống lão hóa, góc chiếu bán rộng $\geq 145^\circ$.
- Cụm quang học phải có chụp kính bảo vệ bằng thủy tinh cường lực an toàn, chịu nhiệt, để ngăn côn trùng và bụi bẩn bám vào bề mặt module LED và Lens.
- Zoăng đèn bằng Silicon tổng hợp chất lượng cao, chịu nhiệt chống lão hóa, bền theo thời gian, đảm bảo độ kín khít của bộ phận quang học và ngăn linh kiện.
- Đèn có tính năng Dimming 5 cấp công suất tại đèn và có cổng 0-10V/ 1-10V/ DALI để chờ kết nối điều khiển thông minh từ Trung tâm điều khiển chiếu sáng.
- Sử dụng chip LED siêu sáng hiệu suất cao Ultra High Power 5050, công nghệ LED SMD, có tính năng tự bảo vệ ngắt mạch khi bị quá nhiệt, quá áp, quá dòng.
- Hiệu suất phát quang của bộ đèn ≥ 130 lumen/W (4000K).
- Nhiệt độ màu 4000K $\pm 3\%$ (ánh sáng trắng tự nhiên NW).
- Chỉ số hiện thị màu Ra ≥ 70 , TCVN 10485:2015 (IEC 62717:2014).
- Nhiệt độ môi trường vận hành của đèn: 18°C đến 40°C.
- Nhiệt độ bề mặt vỏ bộ đèn $< 60^\circ\text{C}$ (sau thời gian tối thiểu 30 phút kể từ khi đèn hoạt động).
- Điện áp đầu vào: 185–265VAC/ 50Hz theo TCVN 10485:2015 (IEC 62717:2014).
- Độ kín của khối quang học và ngăn linh kiện (không được dùng keo dán cố định): $\geq \text{IP66}$
- Chỉ số IK (độ chịu va đập) $\geq \text{IK08}$.
- Có bộ bảo vệ chống xung điện áp $\geq 10\text{kV}$
- Có bộ bảo vệ chống xung dòng điện $\geq 10\text{kA}$
- Cấp bảo vệ: cấp 1 theo TCVN 7722-2-3:2019 (IEC 60598-2-3:2002).
- Đèn phải có dây nối đất đạt chuẩn để đảm bảo chống sét hiệu quả.
- Tuổi thọ của bộ đèn $\geq 50.000\text{h}$ ở nhiệt độ Ta = 25°C, theo TCVN 10885-2-1:2015.
- Hệ số duy trì quang thông của LED $\geq 0,7$.
- Đèn được cài đặt công suất như sau: khi bật đèn hoạt động 100% công suất, sau 4 tiếng Dim xuống 70%, sau 6 tiếng Dim xuống 50%, sau 10 tiếng tăng lên 70%, sau 11 tiếng tăng lên lại 90% cho đến khi trời sáng và tắt đèn (hoặc cài đặt theo yêu cầu của Chủ đầu tư).
- Thời gian bảo hành: 5 năm cho cả bộ đèn.
- Bộ đèn phải có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn Quốc tế: IEC, CE, ENEC, RoHS.
- Bộ đèn phải có Giấy chứng nhận hợp quy phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 19:2019/BKHCN theo Thông tư 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/03/2017 và Thông tư 06/2020/TT-BKHCN ngày 10/12/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ (có ghi rõ model và công suất của bộ đèn).
- Bộ đèn phải có file IES bằng dữ liệu về phân bố cường độ sáng trong không gian để làm cơ sở tính toán và kiểm tra trên phần mềm chiếu sáng quốc tế DIALUX.
- Bộ đèn phải có Giấy chứng nhận bằng dữ liệu về phân bố cường độ sáng LM79-2008 Test Report bởi các phòng LAB đạt chuẩn.
- Các module LED sử dụng cho bộ đèn phải có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn IEC và CE theo đúng mã hàng trên module; phải có bản Test Report LM80-08 TM21 L90 của chip LED (tại 85 độ C sau 120.000h hệ số duy trì quang thông còn $\geq 90\%$) và Test Report LM82-12 của khối module LED (khối LED).
- Bộ đèn phải được Công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng theo Quyết định số 4889/QĐ-BCT ngày 27/12/2018 của Bộ công thương.
- Bộ đèn phải có Giấy đăng ký kiểu dáng công nghiệp hợp pháp tại Việt Nam do Cục sở hữu trí tuệ cấp, không sử dụng hàng giả hàng nhái kém chất lượng.
- Bộ đèn phải có Kết quả thử nghiệm Quatest của Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng Việt Nam.



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	CÔNG TY CỔ PHẦN CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	HỒ CHÍ MINH, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC	CHIẾU SÁNG	
		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI			CHI TIẾT ĐÈN LED 200W (TỜ SỐ: 01/01)	
LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI	PHÓ GIÁM ĐỐC	NGUYỄN QUANG HOÀI	TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH			BẢN VẼ SỐ:	HCM-CT_CS_150
		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN			TỔNG SỐ BẢN VẼ:	01
						MÃ SỐ SẢN PHẨM:	HCM-CT-IDECO

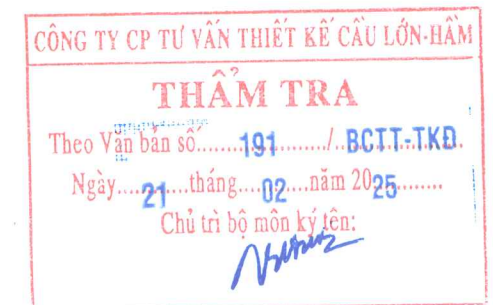
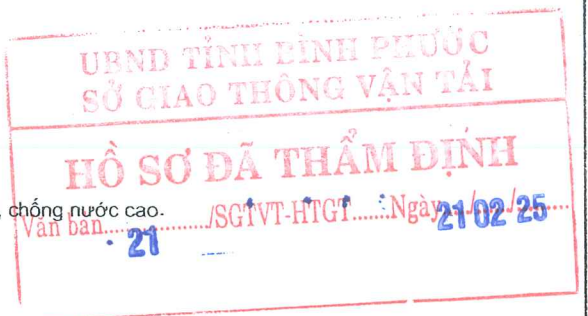
BỘ ĐÈN PHA LED 345W TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT TẠI ĐÈN**Kiểu dáng và kích thước đèn (tham khảo):****Kiểu dáng đèn chiếu sáng**

(MANG TÍNH CHẤT THAM KHẢO)

**YÊU CẦU KỸ THUẬT:**

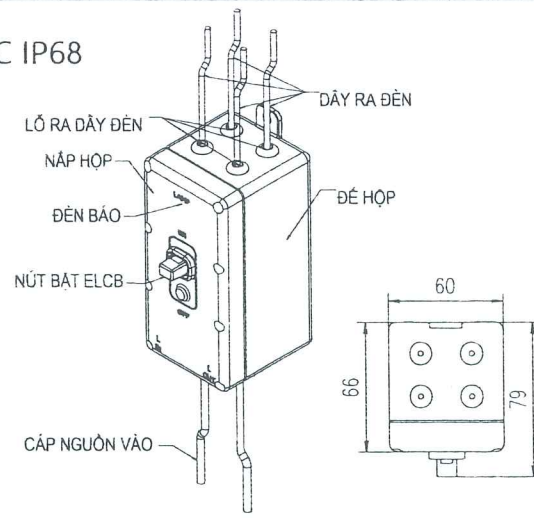
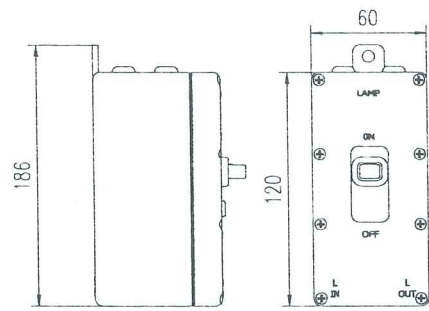
Sử dụng đèn pha LED 345W dimming 5 cấp công suất tại đèn.

- Thân đèn bằng nhôm đúc áp lực cao nguyên khối có nhiều cánh tản nhiệt, giúp module LED tản nhiệt trực tiếp trên toàn bộ thân đèn. Thân đèn được sơn tĩnh điện chất lượng cao loại chuyên dụng ngoài trời chịu tia UV và yếu tố thời tiết khắc nghiệt, chống bám bụi (màu ghi xám).
- Thấu kính quang học bằng nhựa PC chuyên dụng chống lão hoá, góc chiếu bán rộng (có nhiều loại để lựa chọn).
- Cụm quang học phải có chụp kính bảo vệ bằng thủy tinh trong suốt cường lực an toàn, chịu nhiệt, giúp không bị côn trùng và bụi bám vào bề mặt module LED và thấu kính quang học (lens).
- Zoăng đèn bằng Silicon tổng hợp chất lượng cao, chịu nhiệt chống lão hoá, bền theo thời gian, đảm bảo độ kín khít của bộ phận quang học và ngăn linh kiện đạt IP66 lâu dài.
- Đèn có tính năng Dimming 5 cấp công suất tại đèn và có cổng 0-10V/ 1-10V/ DALI để kết nối điều khiển thông minh bằng máy tính hoặc Smart phone trên trang web và Trung tâm điều khiển chiếu sáng.
- Driver lập trình NFC quét không dây, tích hợp tính năng CLO duy trì quang thông không đổi trong suốt quá trình vận hành của bộ đèn.
- Sử dụng chip LED siêu sáng hiệu suất cao Ultra High Power 5050, công nghệ LED SMD, có tính năng tự bảo vệ ngắt mạch khi bị quá nhiệt, quá áp, quá dòng.
- Hiệu suất phát quang của bộ đèn ≥ 130 lumen/W (4000K).
- Nhiệt độ màu 4000K $\pm 3\%$ (ánh sáng trắng tự nhiên NW).
- Chỉ số hiện thị màu Ra ≥ 70 .
- Nhiệt độ môi trường vận hành của đèn: 18°C đến 55°C.
- Nhiệt độ bề mặt vỏ bộ đèn $< 60^\circ\text{C}$ (sau thời gian tối thiểu 30 phút kể từ khi đèn hoạt động).
- Điện áp đầu vào: 185~265VAC/ 50Hz theo TCVN 10485:2015 (IEC 62717:2014).
- Độ kín của khối quang học và ngăn linh kiện (ngăn chứa bộ điện) $\geq \text{IP66}$ có khả năng chống bụi, chống nước cao.
- Chỉ số IK (độ chịu va đập) $\geq \text{IK08}$.
- Có bộ bảo vệ chống xung điện áp $\geq 10\text{kV}$.
- Cấp bảo vệ: cấp 1.
- Đèn phải có dây nối đất đạt chuẩn để đảm bảo chống sét hiệu quả.
- Tuổi thọ của bộ đèn $\geq 50.000\text{h}$ ở nhiệt độ Ta = 25°C.
- Hệ số duy trì quang thông của LED $\geq 0,7$.
- Đèn được cài đặt công suất như sau: khi bật đèn hoạt động 100% công suất, sau 4 tiếng Dim xuống 70%, sau 6 tiếng Dim xuống 50%, sau 10 tiếng tăng lên 70%, sau 11 tiếng tăng lên lại 90% cho đến khi trời sáng và tắt đèn (hoặc cài đặt theo yêu cầu của Chủ đầu tư).
- Bộ đèn phải có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn Quốc tế: IEC, CE, ENEC, RoHS.
- Bộ đèn phải có Giấy chứng nhận hợp quy phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 19:2019/BKHCN theo Thông tư 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/03/2017 và Thông tư 06/2020/TT-BKHCN ngày 10/12/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ (có ghi rõ model và công suất của bộ đèn).
- Bộ đèn phải có file IES bảng dữ liệu về phân bố cường độ sáng trong không gian để làm cơ sở tính toán và kiểm tra trên phần mềm chiếu sáng quốc tế DIALUX.
- Bộ đèn phải có Giấy chứng nhận bằng dữ liệu về phân bố cường độ sáng LM79-2008 Test Report bởi các phòng LAB đạt chuẩn.
- Các module LED sử dụng cho bộ đèn phải có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn IEC và CE theo đúng mã hàng trên module; phải có bản Test Report LM80-08 TM21 L90 của chip LED (tại 85 độ C sau 120.000h hệ số duy trì quang thông còn $\geq 90\%$) và Test Report LM82-12 của khối module LED (khối LED).
- Thời gian bảo hành: 5 năm cho cả bộ đèn.

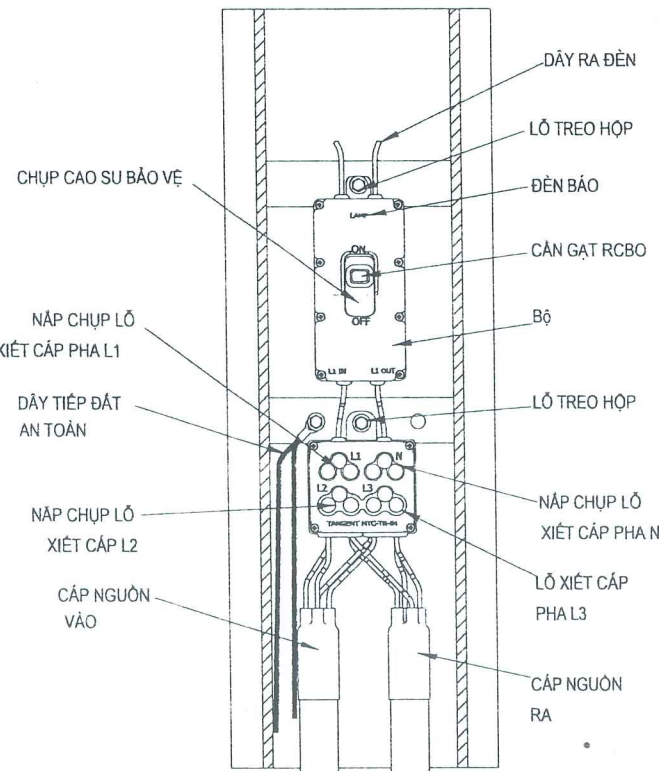
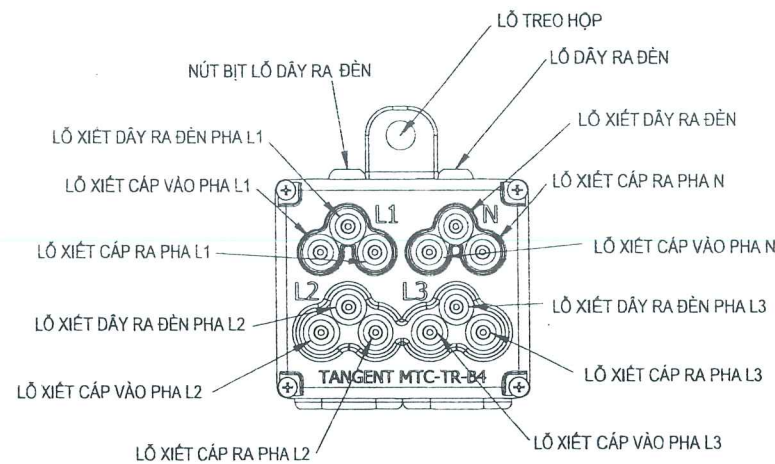
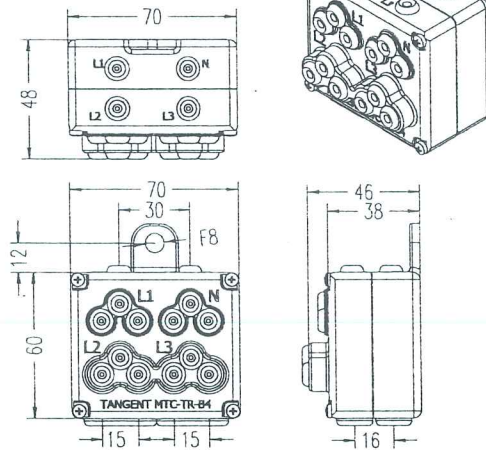


ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	Q Q
--	--	-----------	------------------	---

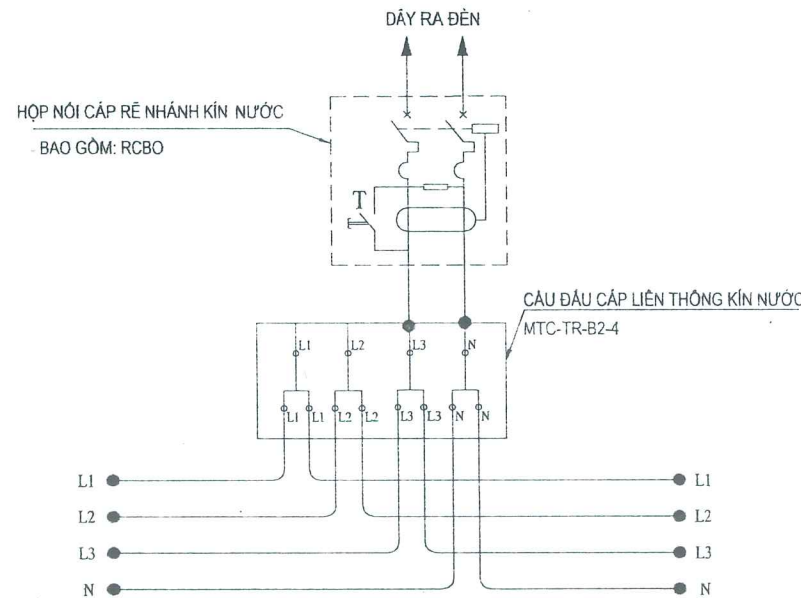
HỘP NỐI CÁP RẾ NHÁNH KÍN NƯỚC IP68
2 NHÁNH LÊN ĐÈN



BỘ ĐẦU CÁP LIÊN THÔNG KÍN NƯỚC IP68

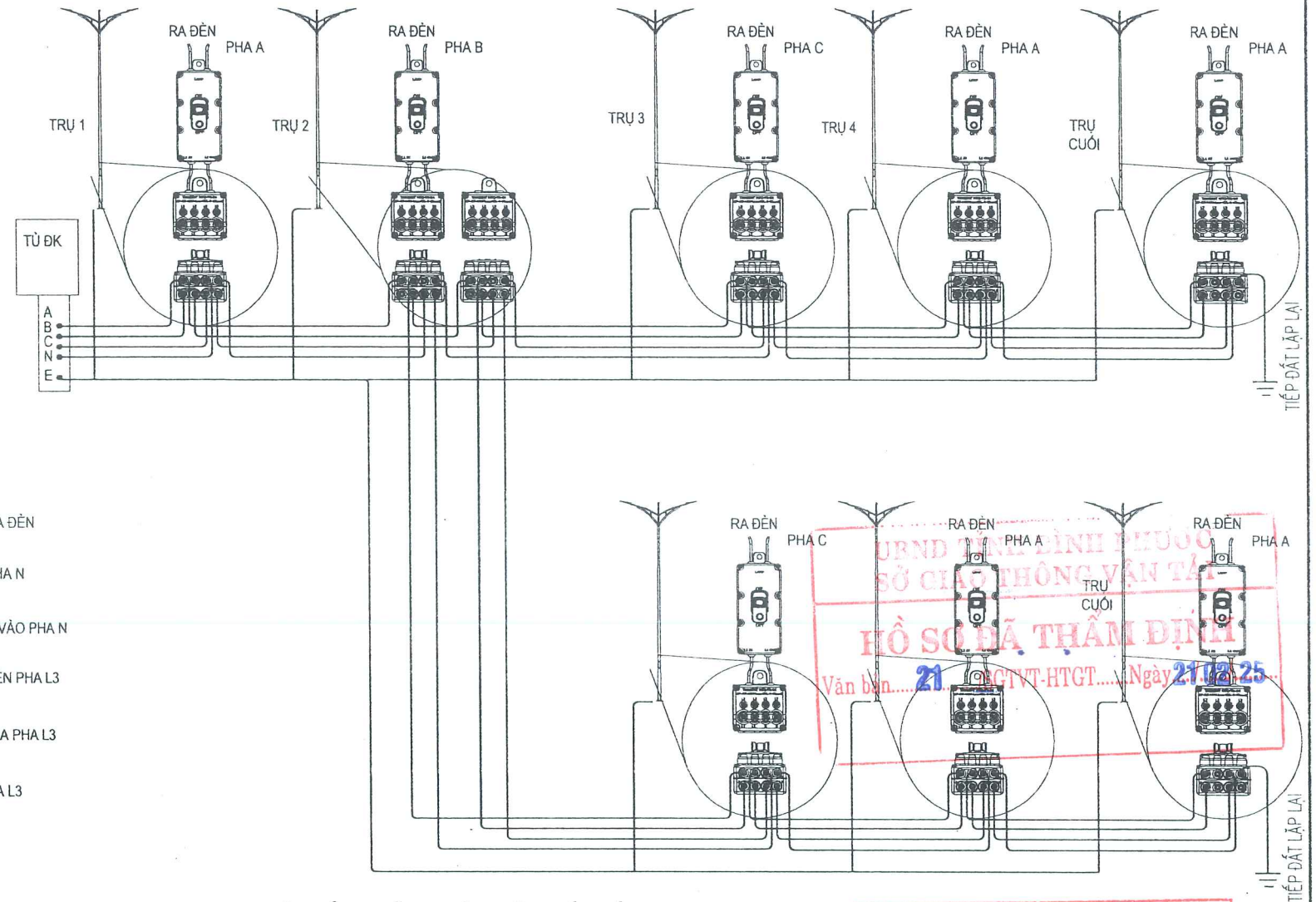


CHI TIẾT LẮP RÁP TRONG TRỤ



SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẦU NỐI TẠI TRỤ

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẦU NỐI HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG ĐIỆN HÌNH



ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT HỘP NỐI CÁP
RẾ NHÁNH KÍN NƯỚC IP68

ĐIỆN ÁP ĐỊNH MỨC	220Vac
MẠNG ĐIỆN	2P 2 DÂY
DÒNG LỚN NHẤT QUA CẦU ĐẦU	65A
ĐÈN BẢO NGUỒN	CÓ
HỆ SỐ BẢO VỆ	IP 68
TIẾT DIỆN DÂY NGUỒN VÀO RA	10->25mm ²
TIẾT DIỆN DÂY RA ĐÈN	2,5mm ²
SỐ NGÓ RA ĐÈN	01
ĐỒNG CẮT VÀ BẢO VỆ	ELCB

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT RCBO

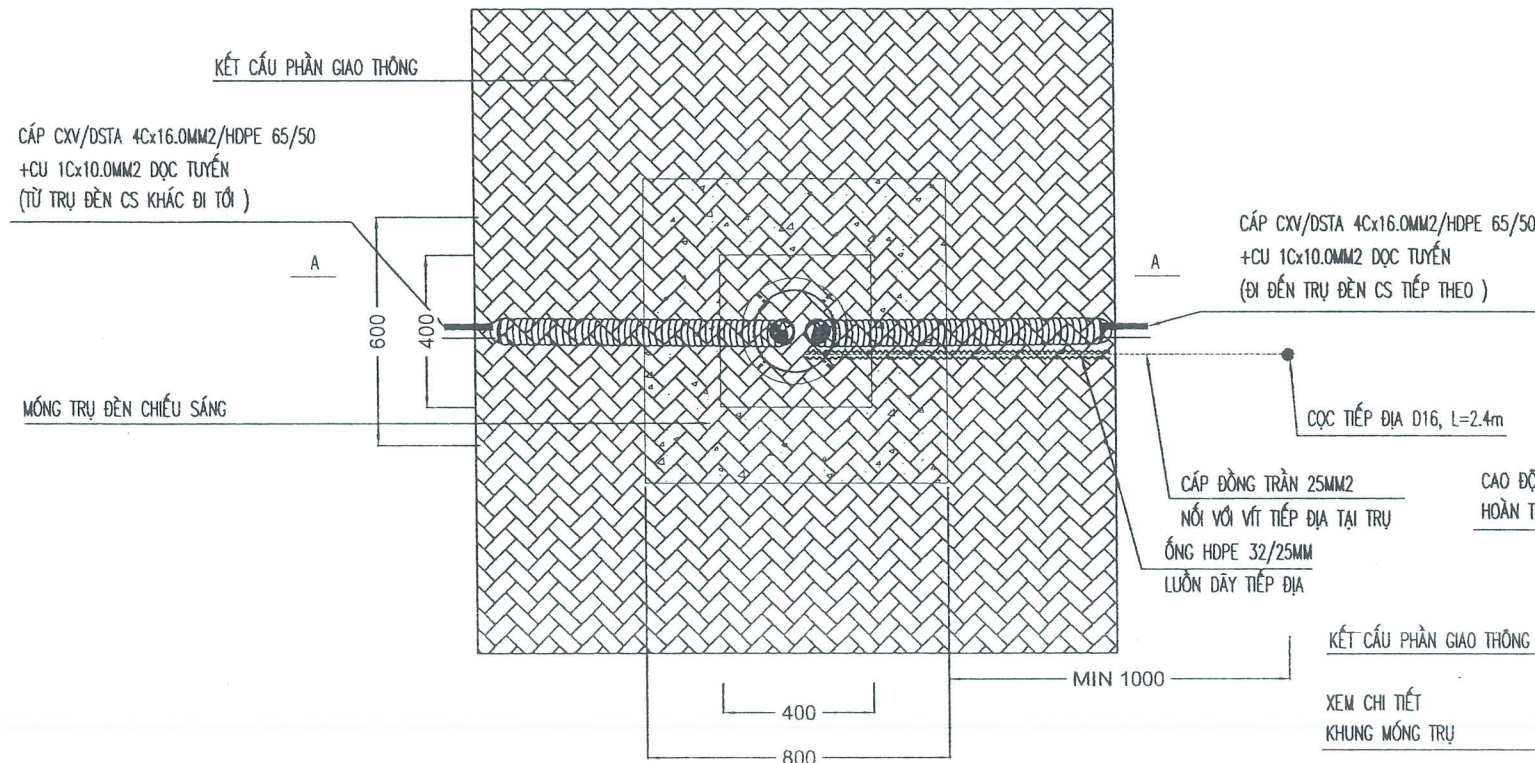
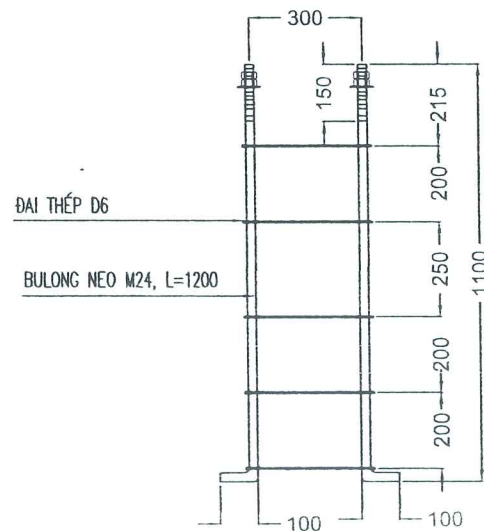
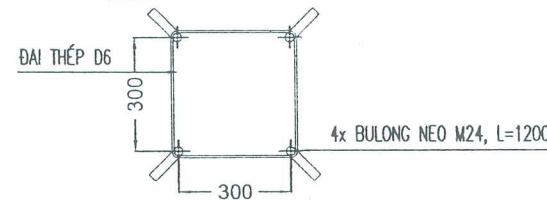
ĐIỆN ÁP ĐỊNH MỨC	220Vac
LOẠI	2P 2E
DÒNG ĐIỆN KHUNG	30A
DÒNG ĐIỆN ĐỊNH MỨC	60A
DÒNG RÒ ĐỊNH MỨC	30mA
DÒNG RÒ KHÔNG TÁC ĐỘNG	15mA
DÒNG CẮT (IC)	2,5KA

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT BỘ ĐẦU CÁP
LIÊN THÔNG KÍN NƯỚC IP68

ĐIỆN ÁP ĐỊNH MỨC	380Vac
MẠNG ĐIỆN	4 vào-4 ra
DÒNG LỚN NHẤT QUA CẦU ĐẦU	65A
ĐÈN BẢO NGUỒN	KHÔNG
HỆ SỐ BẢO VỆ	IP 68
TIẾT DIỆN DÂY NGUỒN VÀO RA	10->25mm ²

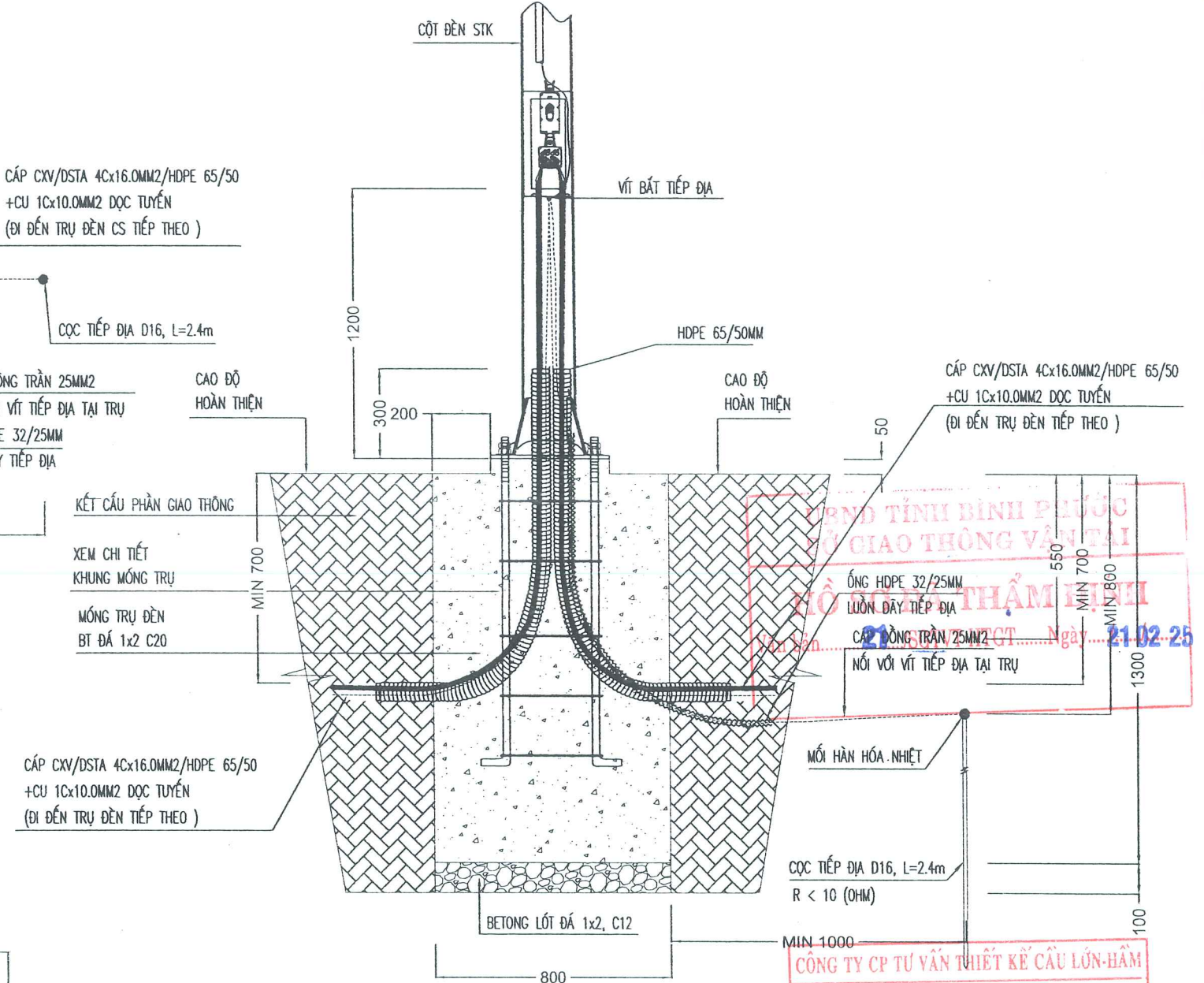
TMC-B3

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN NGUYỄN QUANG ANH	NGUYỄN QUANG ANH	NGUYỄN QUANG ANH	NGUYỄN QUANG ANH	CHIẾU SÁNG
LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)	TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	KIỂM TRA BÙI VĂN MAI	BÙI VĂN MAI	BÙI VĂN MAI	BÙI VĂN MAI	CHI TIẾT ĐẦU NỐI TRONG TRỤ CHIẾU SÁNG (TỜ SỐ: 01/01)
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG BÙI VĂN MAI	CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ HOÀNG ĐỨC THÀNH	CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ HOÀNG ĐỨC THÀNH	CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ HOÀNG ĐỨC THÀNH	TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV
		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NGUYỄN HỮU CHUYỀN	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NGUYỄN HỮU CHUYỀN	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NGUYỄN HỮU CHUYỀN	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NGUYỄN HỮU CHUYỀN	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_170 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01
						LẦN XUẤT BẢN: 01
						LẦN CHỈNH SỬA: 00
						MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

MẶT BẰNG MÓNG TRỤ CHIẾU SÁNG 12M TRÊN DẢI PHÂN CÁCH
TỶ LỆ 1/20MẶT CẮT B-B KHUNG THÉP MÓNG TRỤ ĐÈN CS
TỶ LỆ 1/20MB KHUNG THÉP MÓNG TRỤ ĐÈN CS
TỶ LỆ 1/20

THỐNG KÊ VẬT LIỆU CHÍNH CHO 1 MÓNG TRỤ

TT	VẬT TƯ – QUY CÁCH	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
1	BÊ TÔNG LÓT ĐÁ 1x2 C12	M3	0,064
2	BÊ TÔNG MÓNG ĐÁ 1x2 C20	M3	0,84
3	VÁN KHUÔN MÓNG TRỤ	M2	4,56
4	KHUÔN BULONG M24x300x300–1200MM	BỘ	01
5	ĐÀO ĐẤT MÓNG TRỤ	M3	0,896

MC A-A MÓNG TRỤ CHIẾU SÁNG 12M TRÊN DẢI PHÂN CÁCH
TỶ LỆ 1/20

YÊU CẦU KỸ THUẬT :

- KÍCH THƯỚC GHI TRÊN BẢN VẼ ĐƠN VỊ LÀ MM'
- ĐẦU BU LÔNG MÓNG PHẢI MẠ KẼM
- MỖI BU LÔNG MÓNG PHẢI CÓ 2 ĐAI ỐC M24 VÀ 1 ĐAI ỐC CHỖM CẦU, CÁC ĐAI ỐC PHẢI ĐƯỢC MẠ KẼM
- KÍCH THƯỚC TRÊN ĐƯỜNG ĐỊNH VỊ BẰNG KÍCH THƯỚC MẶT BÍCH ĐỂ CỘT
- LỖ Ô VAN PHẢI THỰC HIỆN TRÊN MÁY ĐỘT DẬP, KHÔNG THỜI BẰNG HÀN HƠI HOẶC HÀN ĐIỆN
- DÙNG THÉP CT3 CÓ R_a = 2100 (kg / cm²) THEO TCVN 1916 – 1995, MẠ KẼM NHÚNG NÓNG DÀY 80 MICROMET THEO TCVN 5408 : 2007
- BU LÔNG , ĐAI ỐC CHẾ TẠO THEO TCVN 1916 – 1995 DÙNG QUE HÀN E42 HOẶC LOẠI TƯƠNG ĐƯƠNG, CHIỀU CAO MỐI HÀN 6MM
- KHI THI CÔNG PHẢI ĐỒNG BỘ CÙNG VỚI CÁC HẠNG MỤC KHÁC
- KHI THI CÔNG ĐỔ BÊ TÔNG MÓNG TRỤ PHẢI ĐẶT CỘT THÉP NẰM GIỮA TÂM HỐ MÓNG, ĐẦU BU LÔNG MÓNG M24 NHỎ LÊN MẶT PHẪNG ĐỂ LÀ 45 ± 5MM

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LƯN-HÀM

THẨM TRA

Theo Văn bản số: 191 / BCTT-TKĐ

Ngày: 21 tháng 02 năm 2025.

Chủ trì bộ môn ký tên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH



CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)

CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	PHÓ GIÁM ĐỐC
NGUYỄN QUANG HOÀI	

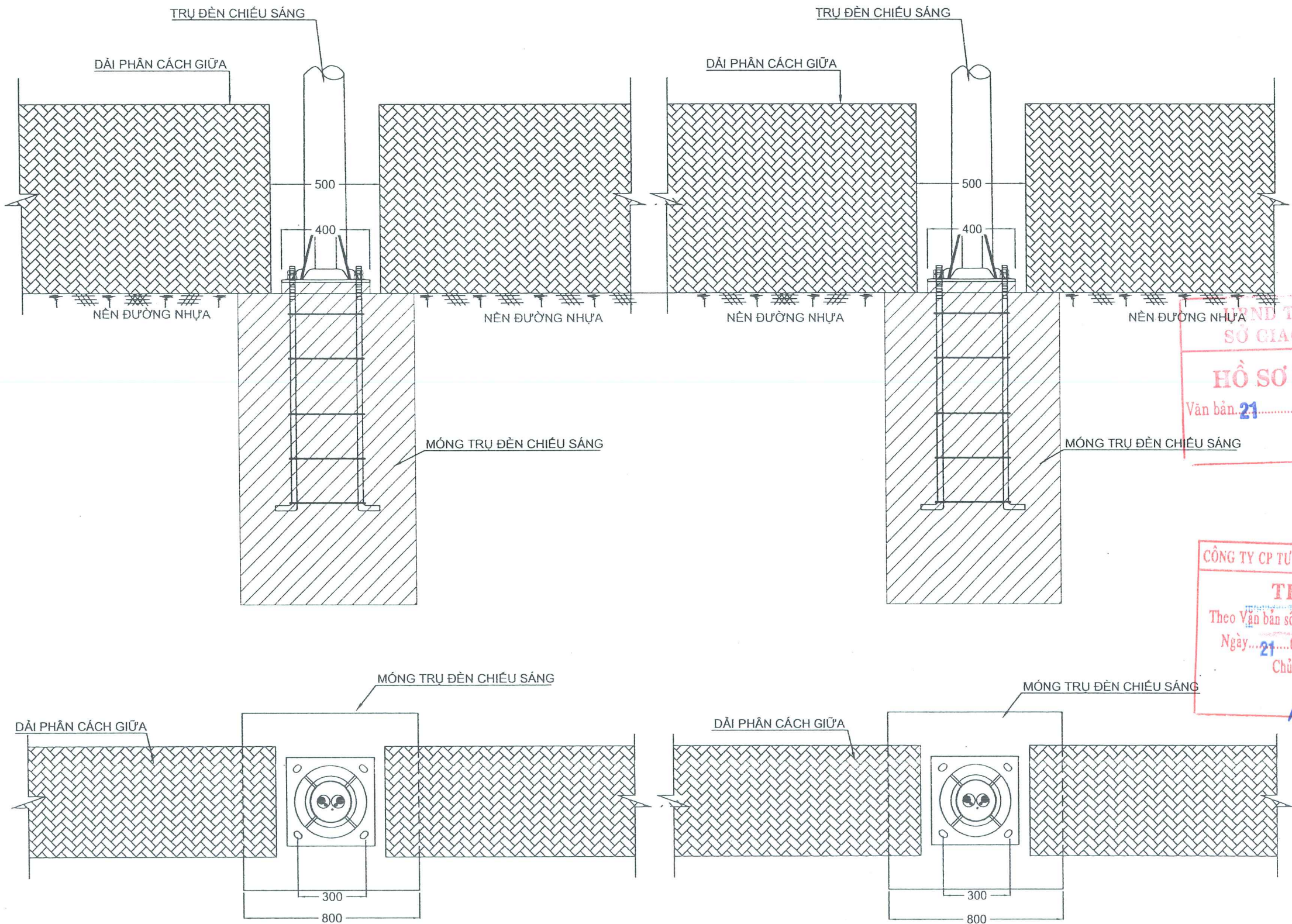
CHIẾU SÁNG

CHI TIẾT MÓNG TRỤ CHIẾU SÁNG 12M
(TỜ SỐ: 01/01)

TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_180	TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01
LẦN XUẤT BẢN:	01	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO	
LẦN CHỈNH SỬA:	00		

CHI TIẾT BỐ TRÍ TRỤ CHIẾU SÁNG TRÊN DẢI PHÂN CÁCH GIỮA ĐIỂN HÌNH

TL: 1/20



UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Văn bản. 21...../SGTVT-HTGT.....Ng 21.02.25.....

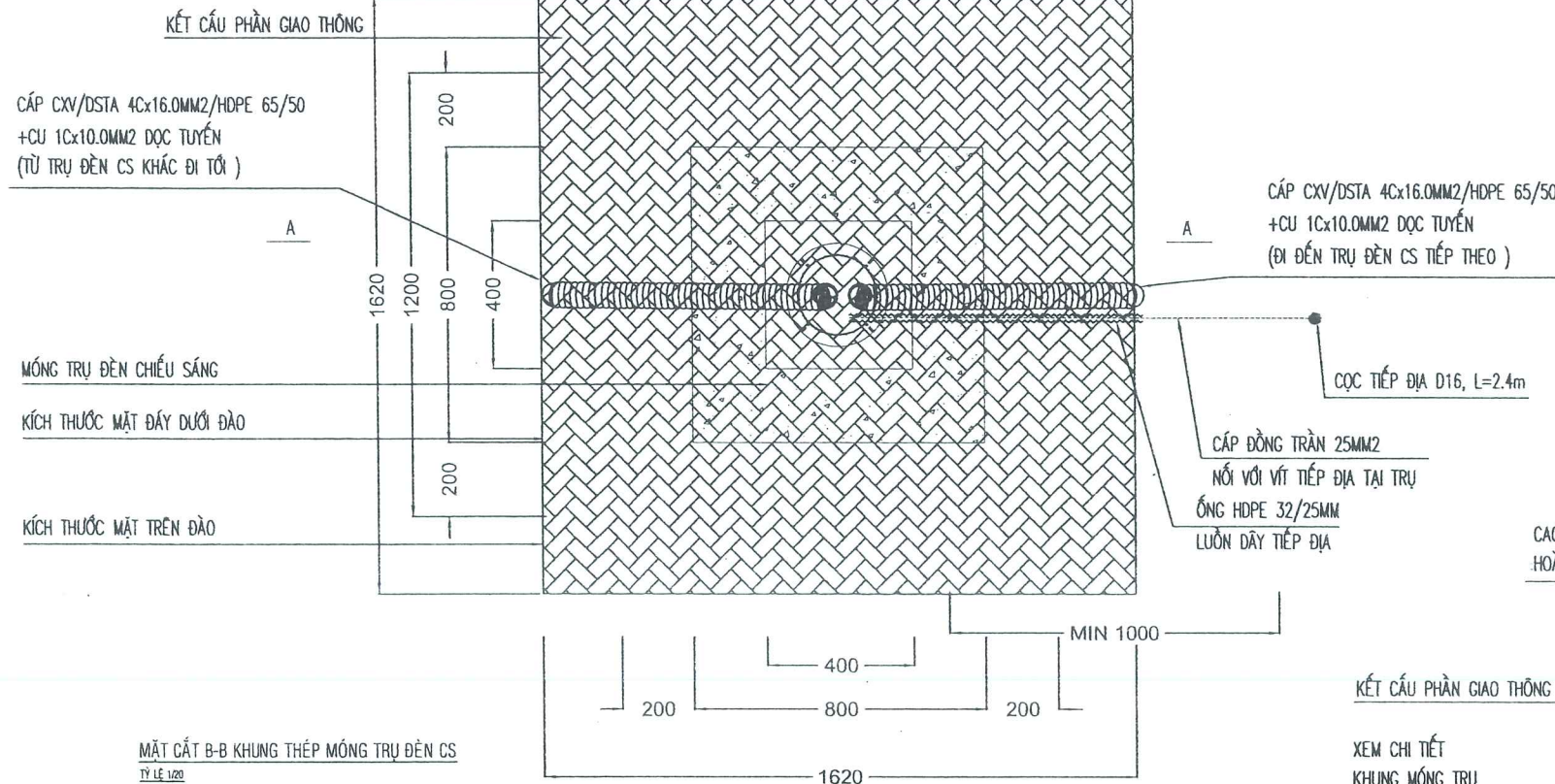
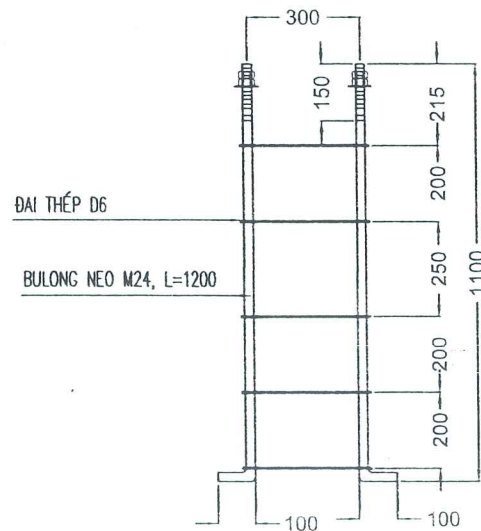
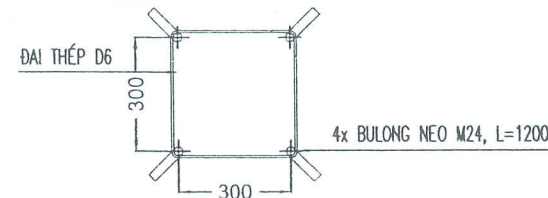
CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số.....191...../ BCTI-TKD..
Ngày...21...tháng...02...năm 2025.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
[Signature]

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC
[Signature]
NGUYỄN QUANG HOÀI

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) IDECO CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	<i>[Signature]</i>	CHIẾU SÁNG BỐ TRÍ MÓNG TRỤ 12M TRÊN DẢI PHÂN CÁCH (TỜ SỐ: 01/01) TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV LẦN XUẤT BẢN: 01 LẦN CHỈNH SỬA: 00 BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_190 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01 MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO
		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI	<i>[Signature]</i>	
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI	<i>[Signature]</i>	
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH	<i>[Signature]</i>	
		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN	<i>[Signature]</i>	

MẶT BẰNG MÓNG TRỤ CHIỀU SÁNG 10M

TỶ LỆ 1/20

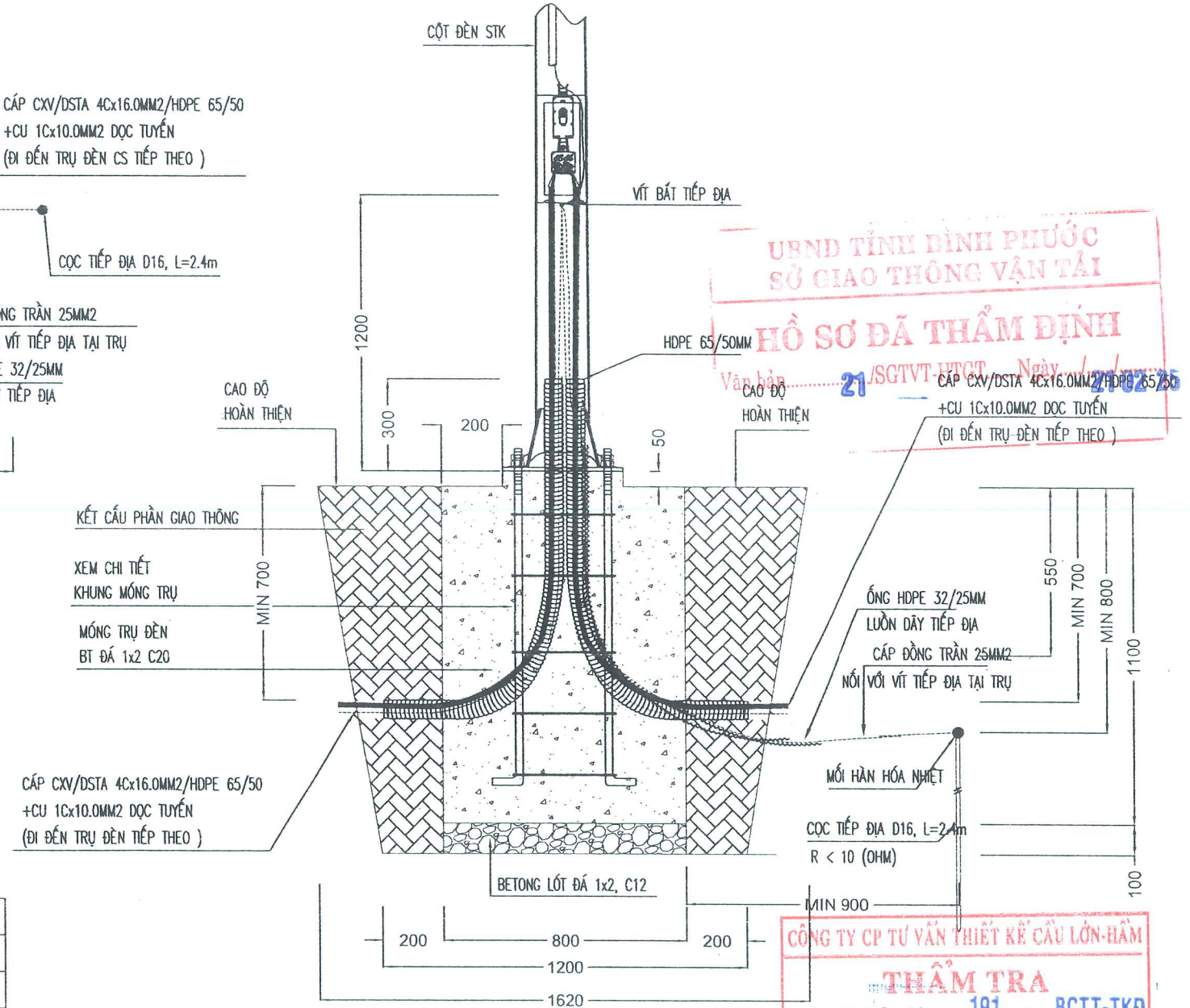
MẶT CẮT B-B KHUNG THÉP MÓNG TRỤ ĐÈN CS
TỶ LỆ 1/20MB KHUNG THÉP MÓNG TRỤ ĐÈN CS
TỶ LỆ 1/20

THỐNG KÊ VẬT LIỆU CHÍNH CHO 1 MÓNG TRỤ

TT	VẬT TƯ - QUY CÁCH	ĐƠN VỊ	KHOẢNG LƯỢNG
1	BÊ TÔNG LÓT ĐÁ 1x2 C12	M3	0,064
2	BÊ TÔNG MÓNG ĐÁ 1x2 C20	M3	0,712
3	VÁN KHUÔN MÓNG TRỤ	M2	3,92
4	KHUNG BULONG M24x300x300-1200MM	BỘ	01
5	ĐÀO ĐẤT MÓNG TRỤ	M3	2,403
6	ĐẤP ĐẤT MÓNG TRỤ	M3	1,627

MC A-A MÓNG TRỤ CHIỀU SÁNG 10M

TỶ LỆ 1/20



YÊU CẦU KỸ THUẬT :

- KÍCH THƯỚC GHI TRÊN BẢN VẼ ĐƠN VỊ LÀ MM'
- ĐẦU BU LÔNG MÓNG PHẢI MẠ KẼM
- MỖI BU LÔNG MÓNG PHẢI CÓ 2 ĐAI ỐC M24 VÀ 1 ĐAI ỐC CHỖM CẦU, CÁC ĐAI ỐC PHẢI ĐƯỢC MẠ KẼM
- KÍCH THƯỚC TRÊN ĐƯỜNG ĐỊNH VỊ BẰNG KÍCH THƯỚC MẶT BÍCH ĐỂ CỘT
- LỖ Ø VÁN PHẢI THỰC HIỆN TRÊN MÁY ĐỘT DẬP, KHÔNG THỜI BẰNG HÀN HÔI HOẶC HÀN ĐIỆN
- DỪNG THÉP CT3 CÓ Ra = 2100 (kg / cm2) THEO TCVN 1916 - 1995, MẠ KẼM NHÚNG NÓNG DÀY 80 MICROMET THEO TCVN 5408 : 2007
- BU LONG , ĐAI ỐC CHẾ TẠO THEO TCVN 1916 - 1995 DỪNG QUE HÀN E42 HOẶC LOẠI TƯƠNG ĐƯƠNG, CHIỀU CAO MỖI HÀN 6MM
- KHI THI CÔNG PHẢI ĐỒNG BỘ CÙNG VỚI CÁC HÀNG MỤC KHÁC
- KHI THI CÔNG ĐỒ BÊ TÔNG MÓNG TRỤ PHẢI ĐẶT CỐT THÉP NẪM GIỮA TÂM HỒ MÓNG, ĐẦU BU LÔNG MÓNG M24 NHỎ LÊN MẶT PHẲNG ĐỂ LÀ 45 ± 5MM

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH



CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)

CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIỀU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYỀN

NGUYỄN QUANG ANH

BÙI VĂN MAI

BÙI VĂN MAI

HOÀNG ĐỨC THÀNH

NGUYỄN HỮU CHUYỀN

NGUYỄN QUANG ANH

BÙI VĂN MAI

BÙI VĂN MAI

HOÀNG ĐỨC THÀNH

NGUYỄN HỮU CHUYỀN



Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

PHÓ GIÁM ĐỐC

NGUYỄN QUANG HOÀI

CHIỀU SÁNG

CHI TIẾT MÓNG TRỤ CHIỀU SÁNG 10M

(TỜ SỐ: 01/01)

TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV

BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_200

TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01

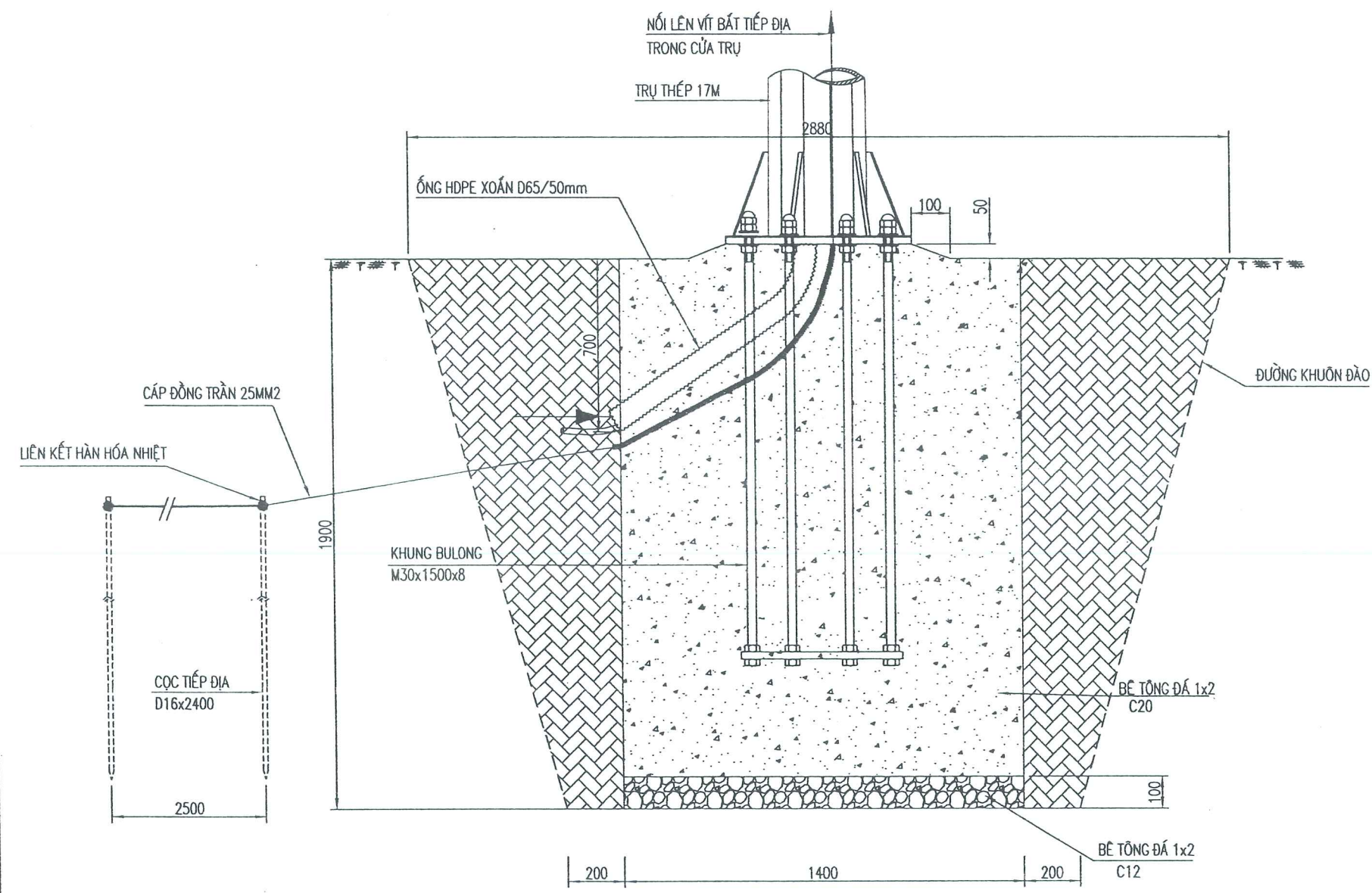
LẦN XUẤT BẢN: 01

MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

QUOC CUONG

EIP_HATANG02501.CT HCM - CHON THANHHA THIET KE2 FL11 BAN VE2 CADIV DIEN CHIEU SANGBAN VE CHIEU SANGHCM-CT_090-200-CHI TIET CHIEU SANG V2.DWG May20, 2025-3:18 PM

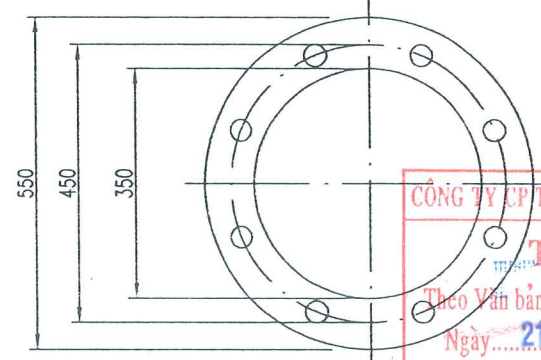
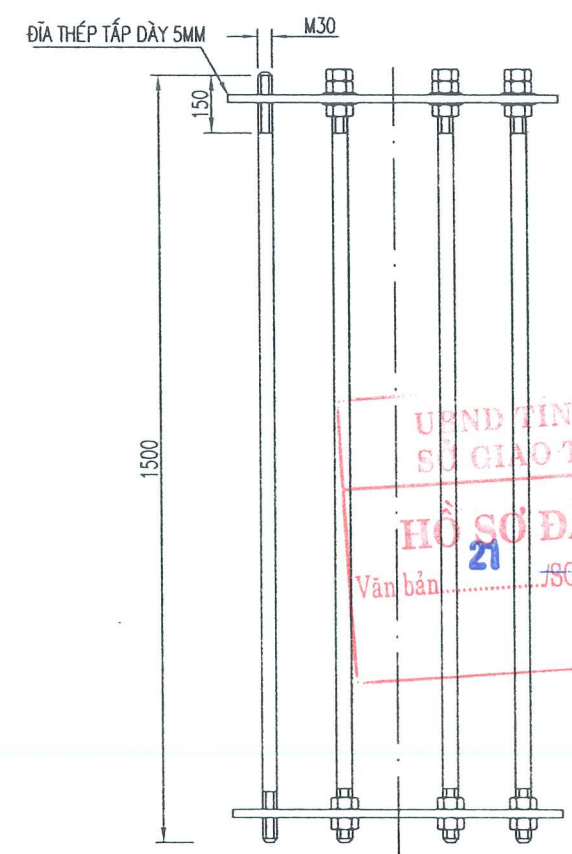
CHI TIẾT MÓNG TRỤ ĐÈN CAO 17M
Tỷ lệ 1:20



THỐNG KÊ VẬT LIỆU CHÍNH CHO 1 MÓNG TRỤ

TT	VẬT TƯ – QUY CÁCH	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
1	BÊ TÔNG LÓT ĐÁ 1x2 C12	M3	0,196
2	BÊ TÔNG MÓNG ĐÁ 1x2 C20	M3	3,528
3	VÁN KHUÔN MÓNG TRỤ	M2	10,64
4	KHUNG BULÔNG M30x1500x8 THANH	BỘ	01
5	ĐÀO ĐẤT MÓNG TRỤ	M3	10,588
6	ĐẤP ĐẤT MÓNG TRỤ	M3	6,864

BU LÔNG MÓNG TRỤ 17m - M30x1500MM
Tỷ lệ 1:20

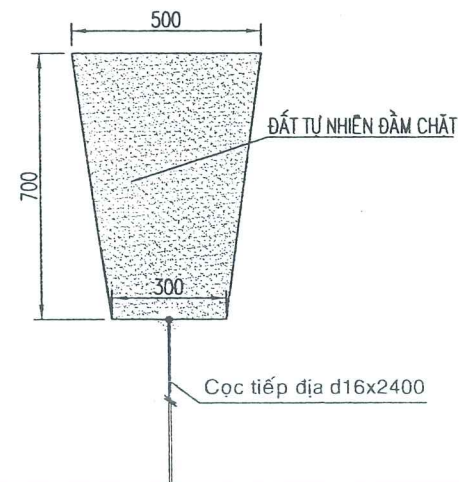


YÊU CẦU KỸ THUẬT:

- KÍCH THƯỚC GHI TRÊN BẢN VẼ LÀ MM.
- ĐẦU BU LÔNG MÓNG PHẢI MẠ KẼM.
- MỖI BU LÔNG MÓNG CÓ 2 ĐAI ỐC M30 VÀ 1 ĐAI ỐC CHÓM CẦU, CÁC ĐAI ỐC PHẢI ĐƯỢC MẠ KẼM.
- KÍCH THƯỚC LỖ TRÊN DƯỠNG ĐỊNH VỊ BẰNG KÍCH THƯỚC MẶT BÍCH ĐẾ CỘT.
- LỖ Ô VÁN PHẢI THỰC HIỆN TRÊN MÁY ĐỘT DẬP, KHÔNG THỎI BẰNG HÀN HƠI HOẶC HÀN ĐIỆN.
- DỪNG THÉP CT3 CÓ RA = 2100 (KG/CM2) THEO TCVN 1651-2:2018, MẠ KẼM NHÚNG NÓNG DÀY 80 MICRO MET THEO TCVN 5408:2007
- BU LÔNG, ĐAI ỐC CHẾ TẠO THEO TCVN 1916-1995 VÀ TCVN 3223:1989 – VỀ QUE HÀN THÉP CACBON VÀ HỢP KIM THẤP.
- KHI THI CÔNG PHẢI ĐỒNG BỘ CÙNG VỚI CÁC HẠNG MỤC KHÁC.
- ĐIỆN TRỞ TẠI VỊ TRÍ TRỤ ĐÈN PHẢI ĐẢM BẢO $R \leq 10$ OHM TRONG MỌI ĐIỀU KIỆN THỜI TIẾT TRONG NĂM

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHỢN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC CHỖ CHỮ CHỮ ĐÓNG CHỮ CHỖ CHỮ CHỮ ĐÓNG CHỮ CHỖ CHỮ CHỮ ĐÓNG CHỮ CHỖ CHỮ CHỮ ĐÓNG CHỮ	CHIỀU SÁNG CHI TIẾT MÓNG TRỤ CHIỀU SÁNG 17M (TỶ SỐ: 01/01)		
		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_210
		CHỦ TRÍ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIỀU SÁNG	BÙI VĂN MAI		TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01		
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH		LẦN XUẤT BẢN:	01	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO
		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN		LẦN CHỈNH SỬA:	00	

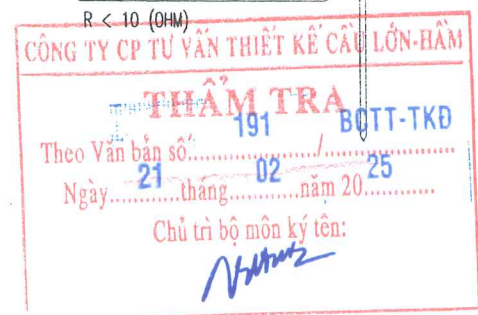
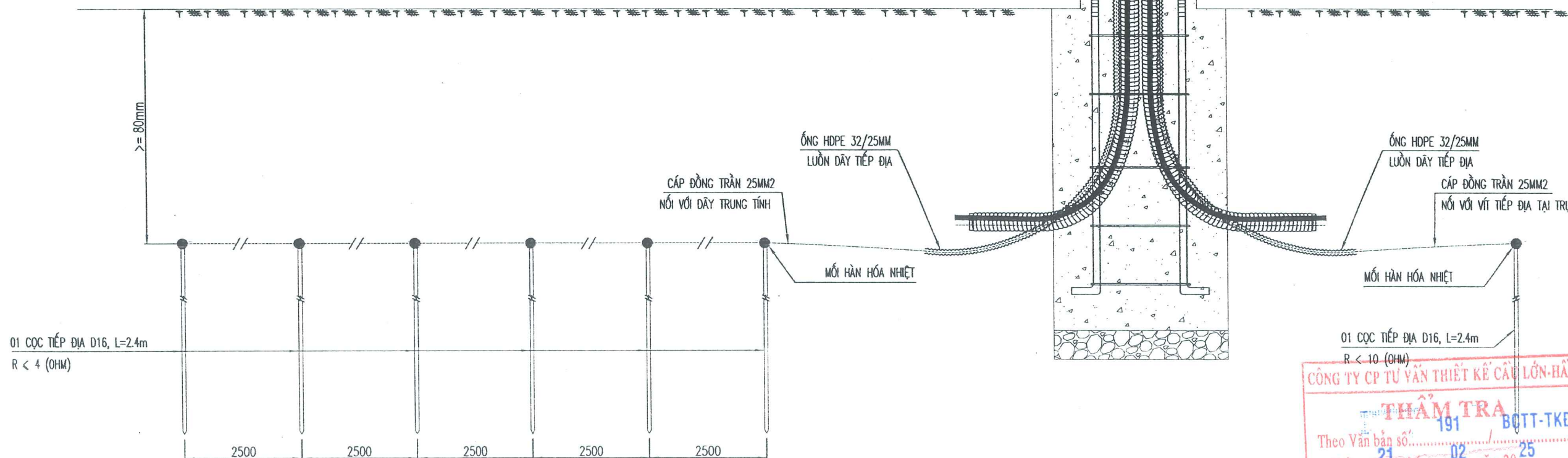
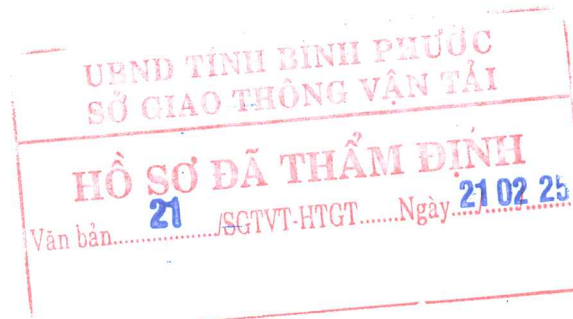
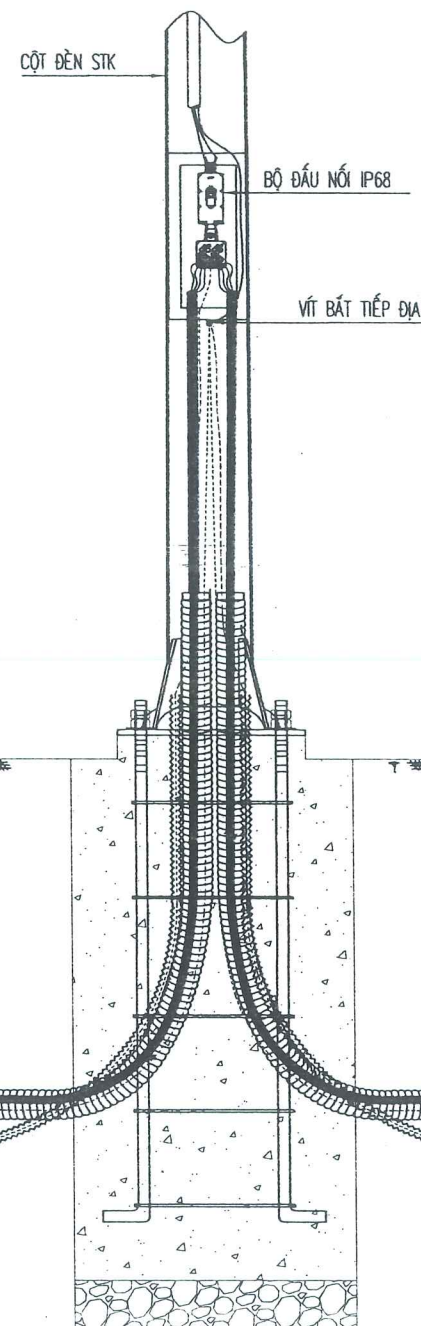
CHI TIẾT MƯƠNG TIẾP ĐỊA

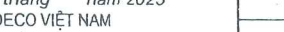


GHI CHÚ:

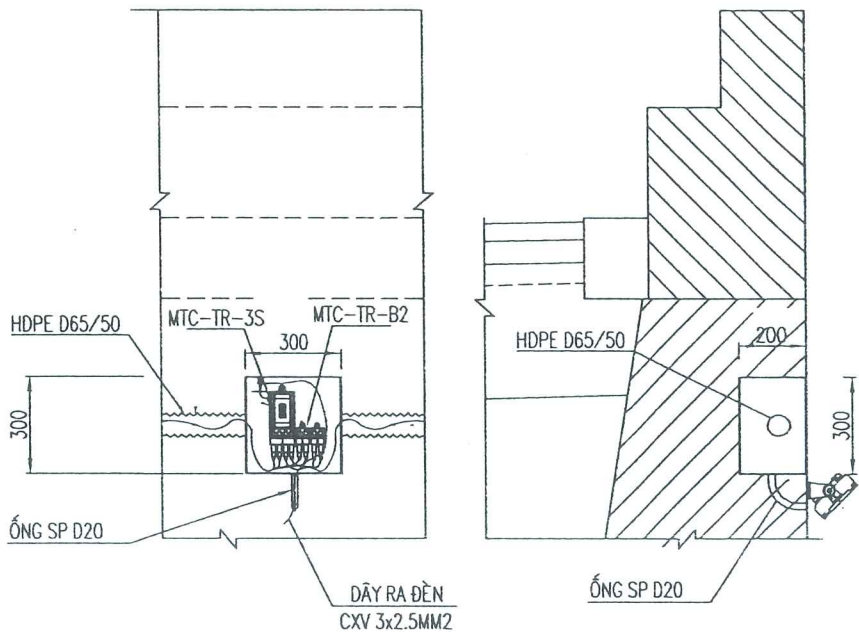
- KÍCH THƯỚC TRONG BẢN VẼ GHI BẰNG MM
- VỊ TRÍ LẮP ĐẶT TIẾP ĐỊA LẮP LẠI XEM TRÊN BẢN VẼ MẶT BẰNG BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG
- TẠI VỊ TRÍ CỘT CỐ TIẾP ĐỊA LẮP LẠI - DÂY TRUNG TÍNH NGUỒN ĐƯỢC NỐI VỚI DÂY TIẾP ĐỊA
- TẤT CẢ CÁC CỌC TIẾP ĐỊA ĐƯỢC MẠ KẼM NHÚNG NÓNG

CHI TIẾT HỆ THỐNG TIẾP ĐỊA LẮP LẠI
TỶ LỆ 1/20

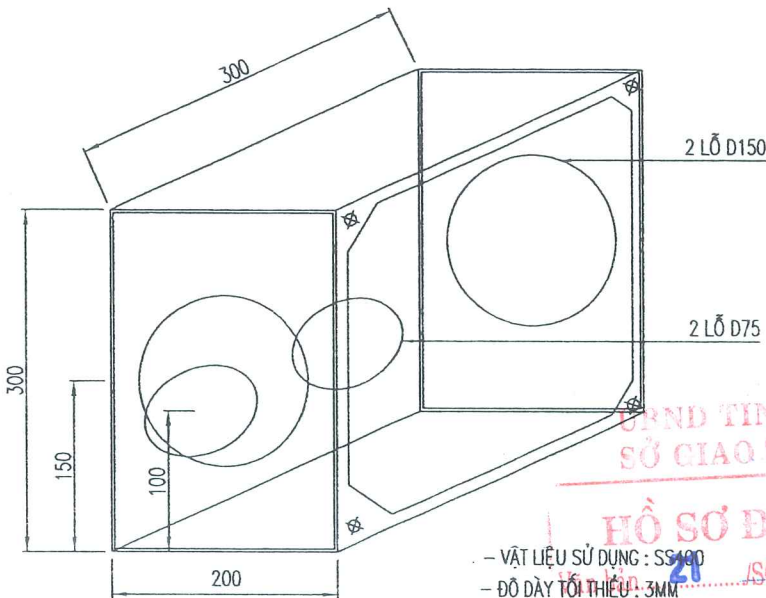


ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH		Tp. Hồ Chí Minh, ngày... tháng... năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM (PHÓ GIÁM ĐỐC)  NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG		
		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI			CHI TIẾT TIẾP ĐỊA LẬP LẠI (TỜ SỐ: 01/01)		
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI			TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_220
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH					TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01
		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYỀN					MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

CHI TIẾT ĐẦU NỐI CÁP, HỘP CÁP

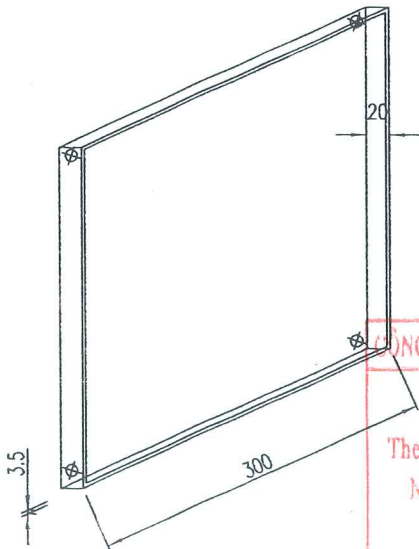


HỘP ĐẦU CÁP



- VẬT LIỆU SỬ DỤNG: SS400
- ĐỘ DÀY TỐI THIỂU: 3MM

NẮP HỘP LUỒN CÁP



CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số...191.../ BCIT-TKD
Ngày...21...tháng...02...năm 2025...
Chủ trì bộ môn ký tên: *Như*

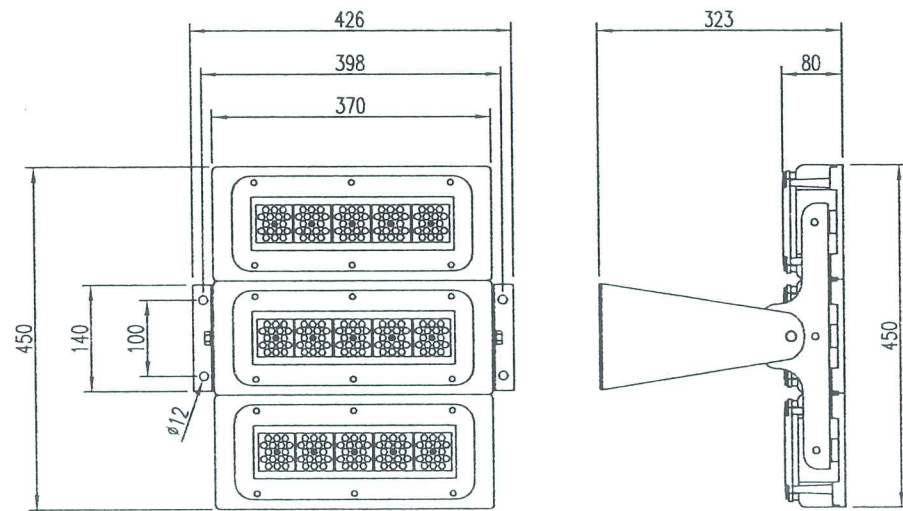
GHI CHÚ:

- Kích thước bản vẽ ghi theo đơn vị mm
- Ống luồn cáp được đặt sẵn trong quá trình thi công hầm
- Cao độ lắp hộp đầu cáp và đèn được định theo cao độ mặt đường

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	<i>Aut</i> Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC <i>chun</i> NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG CHI TIẾT LẮP ĐẶT ĐÈN HÀM CHUI (TỜ SỐ: 01/01)
			KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		
			CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI	<i>B. Văn Mai</i>	TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_230 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01
			CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH		
			QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYỀN	<i>Chun</i>	LẦN XUẤT BẢN: 01 LẦN CHỈNH SỬA: 00 MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

BỘ ĐÈN CHIẾU SÁNG HẦM LED 240W
(THAM KHẢO)

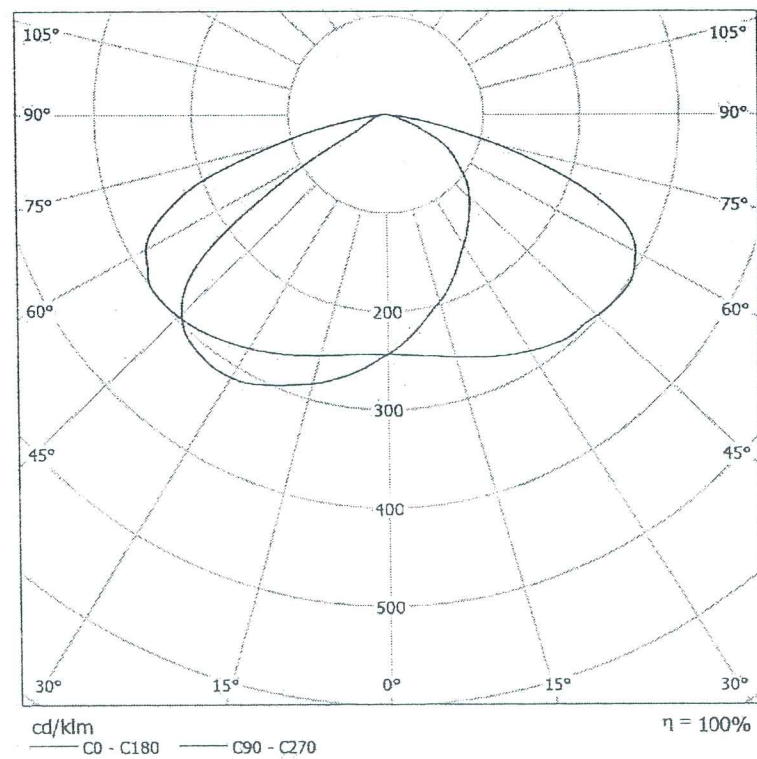
KÍCH THƯỚC ĐÈN



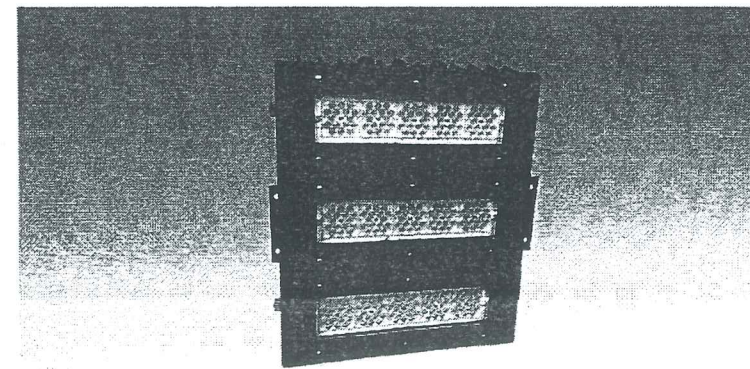
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Công suất : 240W
- Điện áp ngõ vào : 185-265V - 50/60Hz
- Nguồn sáng : LED / 4000K $\pm$ 5%, CRI $\geq$ 70 Ra
- Quang thông : 32.600 lumen
- Giao tiếp điều khiển : Ngõ ra cố định/ Lập trình được, có thể điều chỉnh Dimming tiết giảm công suất 5 mức tại đèn và kết nối 1-10V / DALI
- Cấp cách điện : Class I
- Chống sét lan truyền : 10kV
- Nhiệt độ làm việc : 0°C đến 50°C
- Độ ẩm làm việc : lên đến 95%
- Tuổi thọ bộ đèn : Tối thiểu 50.000h
- Vật liệu vỏ đèn : Nhôm đúc áp lực cao
- Kính đèn : Đèn phải có kính bảo vệ bằng thủy tinh trong suốt cường lực, chịu nhiệt.
- Chỉ số chống va đập : IK08
- Chỉ số kín nước / bụi : IP66
- Tay đèn bằng thép chịu lực sơn tĩnh điện, có cơ cấu xoay để điều chỉnh góc chiếu.
- Đèn phải đáp ứng các tiêu chuẩn: IEC 60598-2-3:2002, IEC 62722-2-1:2014, IEC 62717:2014, IEC 61347-1:2015, IEC 60598-1:2008, IEC 62384:2006, IEC 61000-3-2:2014, IEC 61000-3-3:2013, IEC 61000-4-2:2014, IEC 61000-4-3:2014, IEC 61000-4-4:2014, IEC 61000-4-5:2014, IEC 61000-4-6:2014, IEC 61000-4-8:2014, IEC 61000-4-11:2014, CISPR 15:2013, IEC 61547:2009, IEC 62493:2009, IESNA LM-79-2008, IESNA LM-80-2008
- Nhà cung cấp sản phẩm phải có chứng nhận tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001:2015
- Nhà cung cấp sản phẩm phải có chứng nhận tiêu chuẩn quản lý môi trường ISO 14001:2015
- Đèn phải được chứng nhận hợp chuẩn theo Điều 28, Mục 02, Chương III của Luật Chất lượng Sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 và theo quy định tại Thông tư 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và công nghệ.
- Đèn phải được dán Nhãn tiết kiệm năng lượng của Bộ Công Thương chứng nhận.
- Đèn phải có Bảng dữ liệu về phân bố cường độ sáng trong không gian IES để làm cơ sở tính toán chiếu sáng bằng phần mềm Dialux, đáp ứng các chỉ tiêu theo quy định tại Mục 5.2 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07-7:2016/BXD về các công trình hạ tầng kỹ thuật công trình chiếu sáng. Kèm theo giấy chứng nhận của Phòng LAB quốc tế đạt chuẩn.

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ ÁNH SÁNG

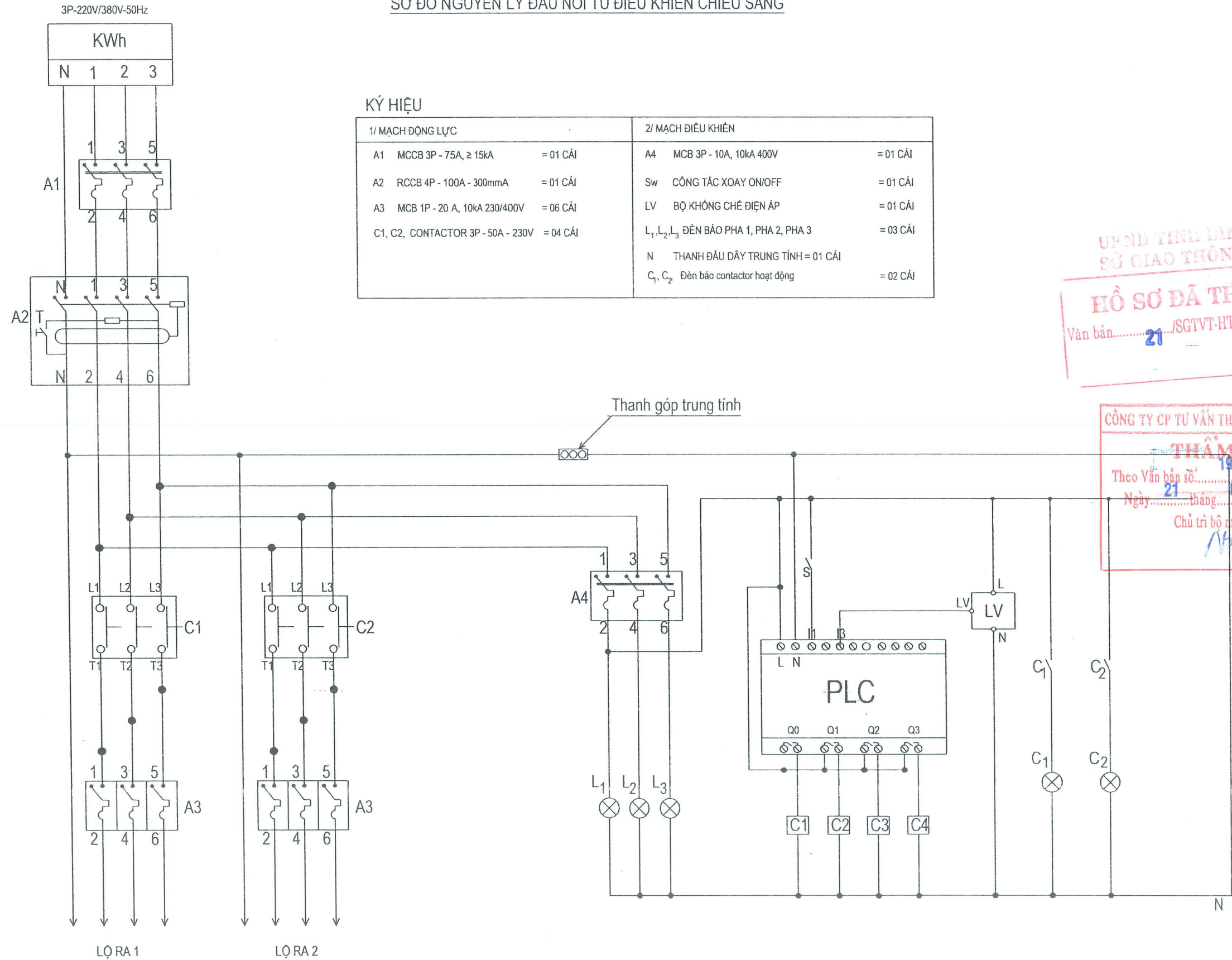


HÌNH ẢNH BỘ ĐÈN (THAM KHẢO)



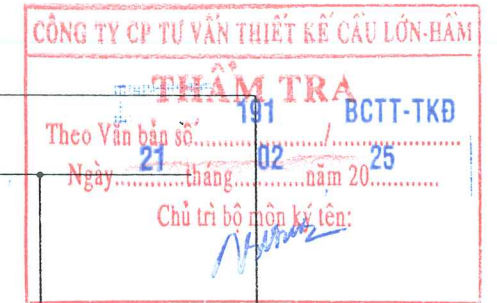
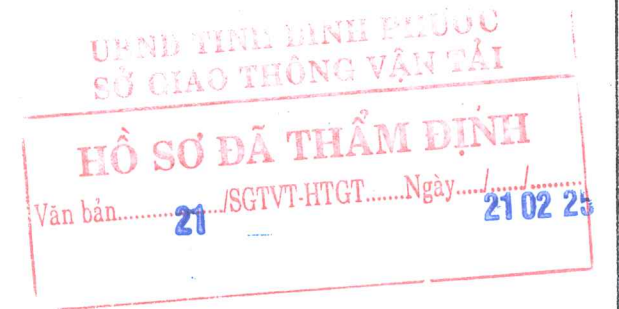
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN ITCV GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	CÔNG TY CỔ PHẦN DECO VIỆT NAM TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC	CHIẾU SÁNG CHI TIẾT ĐÈN PHA HẦM CHUI LED 240W (TỜ SỐ: 01/01)		
		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_240
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI		TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01		
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH		LẦN XUẤT BẢN:	01	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO
		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN		LẦN CHỈNH SỬA:	00	
					NGUYỄN QUANG HOÀI		

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẦU NỐI TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG



KÝ HIỆU

1/ MẠCH ĐỘNG LỰC	2/ MẠCH ĐIỀU KHIỂN
A1 MCCB 3P - 75A, ≥ 15kA = 01 CÁI	A4 MCB 3P - 10A, 10kA 400V = 01 CÁI
A2 RCCB 4P - 100A - 300mA = 01 CÁI	Sw CÔNG TÁC XOAY ON/OFF = 01 CÁI
A3 MCB 1P - 20 A, 10kA 230/400V = 06 CÁI	LV BỘ KHÓNG CHẾ ĐIỆN ÁP = 01 CÁI
C1, C2, CONTACTOR 3P - 50A - 230V = 04 CÁI	L ₁ , L ₂ , L ₃ ĐÈN BẢO PHA 1, PHA 2, PHA 3 = 03 CÁI
	N THANH ĐẦU DÂY TRUNG TÍNH = 01 CÁI
	C ₁ , C ₂ Đèn báo contactor hoạt động = 02 CÁI

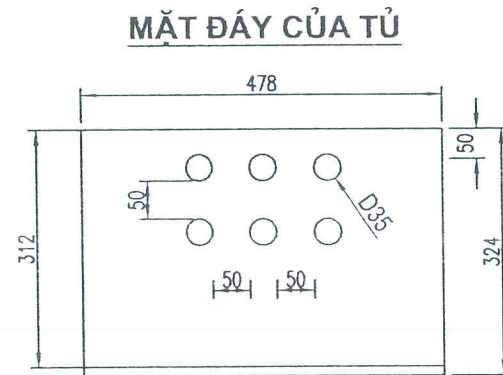


LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH		Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC	CHIẾU SÁNG SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ TỦ CHIẾU SÁNG (TỜ SỐ: 01/01)
			KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI			
			CHỦ TRÍ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI			
			CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH			
			QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYỀN			
						NGUYỄN QUANG HOÀI	
							TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV
							BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_250
							TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01
							LẦN XUẤT BẢN: 01
							MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO
							LẦN CHỈNH SỬA: 00

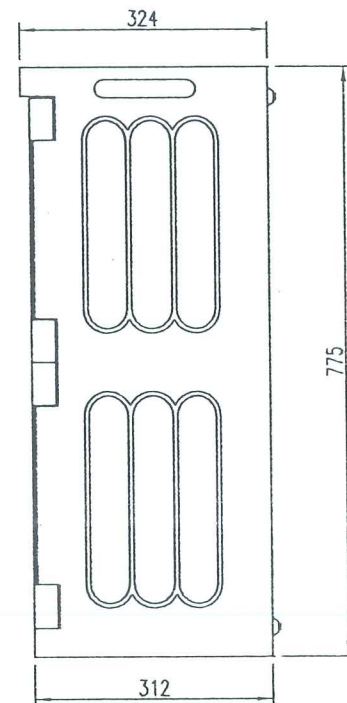
CHI TIẾT TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG

MÔ TẢ:

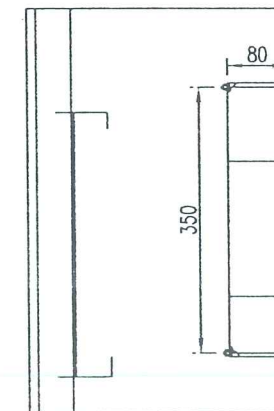
- KÍCH THƯỚC: 775 X 478 X 324 MM
- TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIA LÂM 2 NGĂN:
 - + NGĂN CHỨA THIẾT BỊ ĐIỆN CHIẾU SÁNG: 320X478X324MM
 - + NGĂN CHỨA ĐIỆN KẾ 3 PHA: 455X478X324MM
- VẬT LIỆU CHẾ TẠO VỎ TỦ LÀ NHỰA TỔNG HỢP COMPOSITE DÀY 3MM
- VỎ TỦ SƠN MÀU GHI
- KÍCH THƯỚC BẢN VẼ LÀ MM



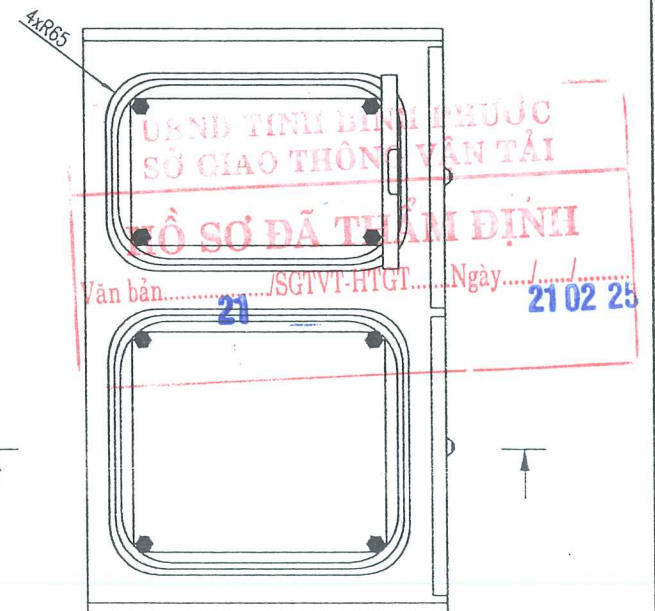
MẶT HÔNG CỦA TỦ



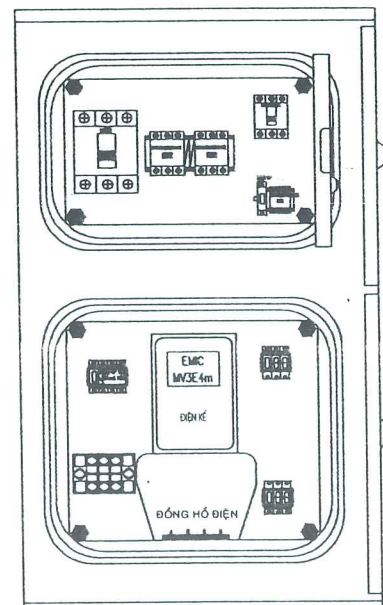
B - B



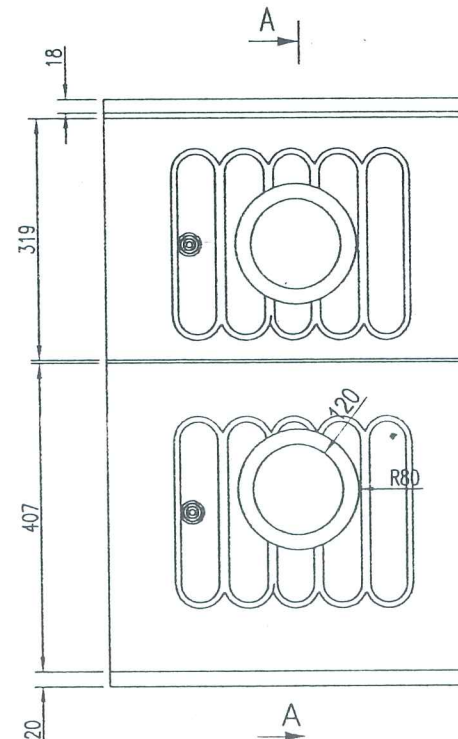
CỬA TRONG TỦ



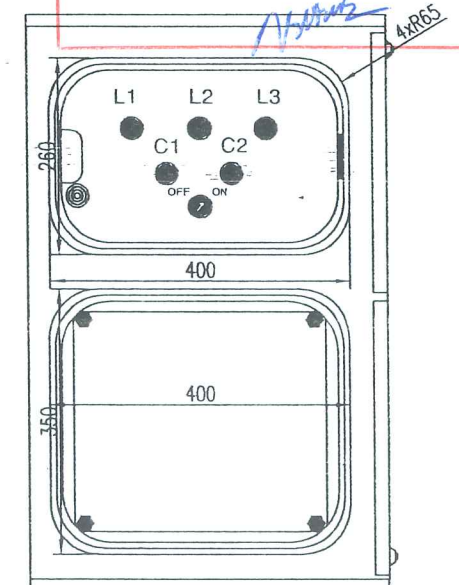
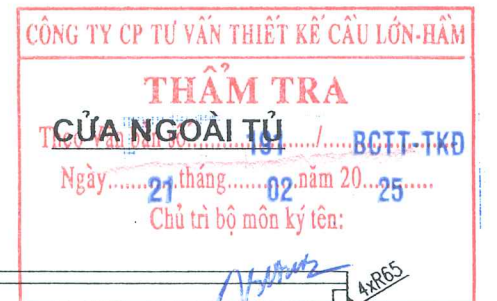
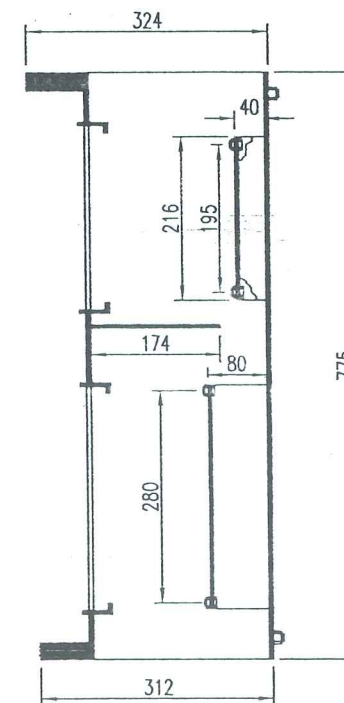
SƠ ĐỒ BỐ TRÍ THIẾT BỊ ĐIỆN



MẶT TRƯỚC CỦA TỦ

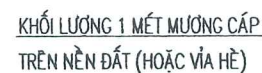


MẶT CẮT A-A



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG	
		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		CHI TIẾT TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG (TỜ SỐ: 01/01)	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG		BÙI VĂN MAI	TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV		BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_260 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ		HOÀNG ĐỨC THÀNH	LẦN XUẤT BẢN: 01		MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO	
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG		NGUYỄN HỮU CHUYÊN	LẦN CHỈNH SỬA: 00			

Tỷ lệ 1:10
500



TT	HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
1	ĐÀO MƯƠNG CẤP	M3	0,1
2	LẤP ĐẤT MƯƠNG CẤP	M3	0,098
3	BẰNG CẢNH BÁO CẤP NGẦM	MÉT	1

Tỷ lệ 1:10



TT	HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
1	ĐÀO MƯƠNG CẤP	M3	0,056
2	LẤP ĐẤT MƯƠNG CẤP	M3	0,052
3	BĂNG CẢNH BÁO CẤP NGẦM	MÉT	1

Tỷ lệ 1:10



TT	HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
1	ĐÀO MƯƠNG CẤP	M3	0,056
2	LẤP ĐẤT MƯƠNG CẤP	M3	0,05
3	BĂNG CẢNH BÁO CẤP NGẦM	MÉT	1

ISO 9001:2015
IDECO CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN

NGUYỄN QUANG ANH	
BÙI VĂN MAI	
BÙI VĂN MAI	
HOÀNG ĐỨC THÀNH	
NGUYỄN HỮU CHUYÊN	

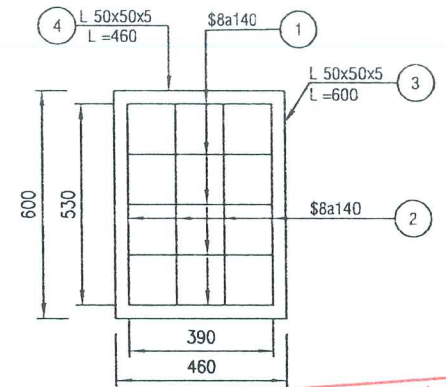
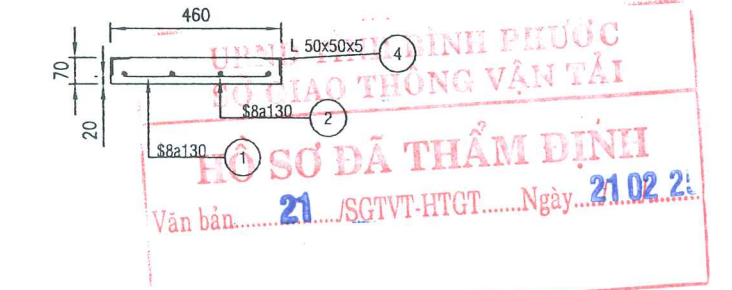
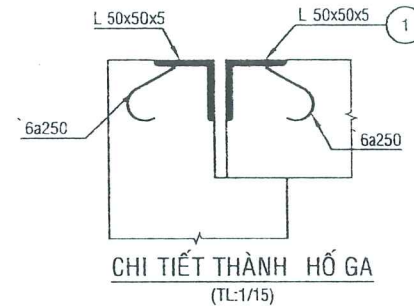
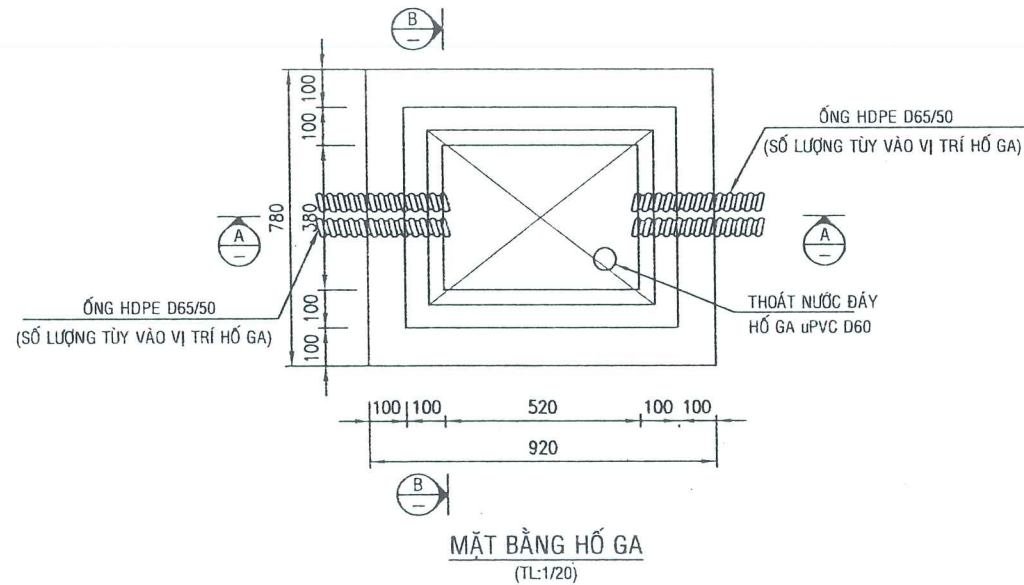
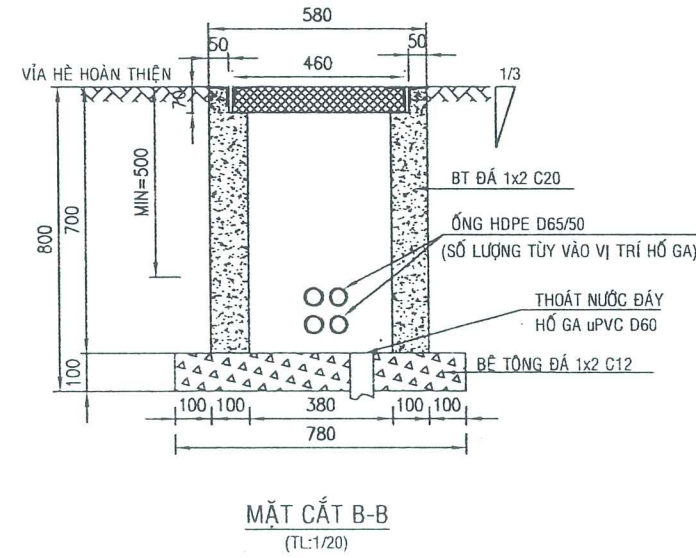
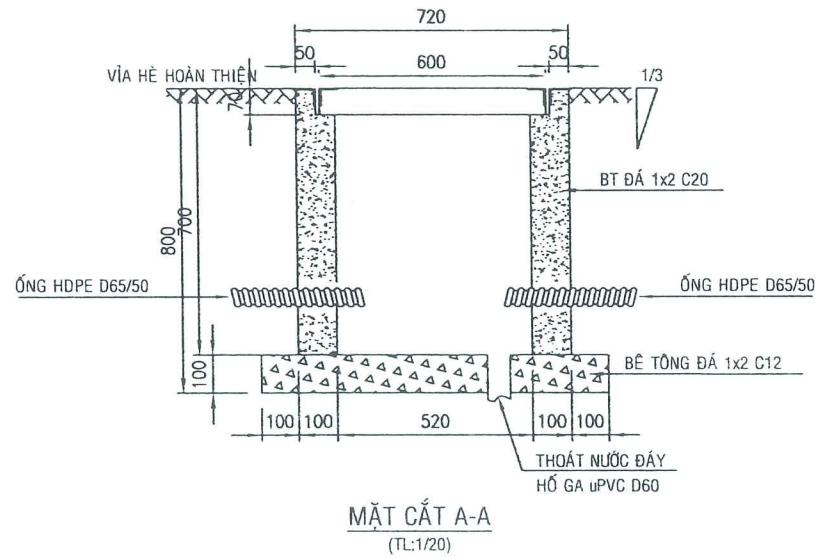


Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

CHIẾU SÁNG

CHI TIẾT MƯƠNG CẤP CHIẾU SÁNG
(TỜ SỐ:01/01)

TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_280 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01
LẦN XUẤT BẢN:	01	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO
LẦN CHỈNH SỬA:	00	

CHI TIẾT HỐ GA KÉO CÁP
TỶ LỆ: 1/20CHI TIẾT CỐT THÉP NẮP ĐẠN
(TL:1/20)

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP (TÍNH CHO 01 HỐ GA)

TÊN C.KIỆN	TÊN THÉP	(mm)	HÌNH DÁNG + KÍCH THƯỚC (mm)	SỐ THANH	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	TỔNG CH.DÀI (m)	KL/1MDÀI (Kg/m)	TRG. LƯỢNG (Kg)
NẮP BỂ CÁP	1	8	530	4	530	2.12	0.395	0.837
	2	8	380	5	380	1.9	0.395	0.751
	3		L 50x50x5	2	600	1.2	3.77	4.524
	4		L 50x50x5	2	460	0.92	3.77	3.468

- TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG THÉP \$8 : 1.588kg
- TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG THÉP HÌNH : 7.992kg

GHI CHÚ :

- BT ĐÁ 1x2 M250 BẢO VỆ CỐT THÉP TỪ (2 - 3) cm
- KÍCH THƯỚC ĐÚNG TRONG BẢN VẼ LÀ MM TRỪ TRƯỜNG HỢP GHI CỤ THỂ
- SỐ LƯỢNG ỐNG VÀO RA TÙY THUỘC VÀO TỪNG VỊ TRÍ CỤ TRÊN MẶT BẰNG.

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số.....191.....BCTT-TKD
Ngày.....21 tháng.....02 năm 20.....25
Chủ trì bộ môn ký tên:
Như

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH



CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN
KIỂM TRA
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

NGUYỄN QUANG ANH
BÙI VĂN MAI
BÙI VĂN MAI
HOÀNG ĐỨC THÀNH
NGUYỄN HỮU CHUYỀN

Qu
B
B
H
A

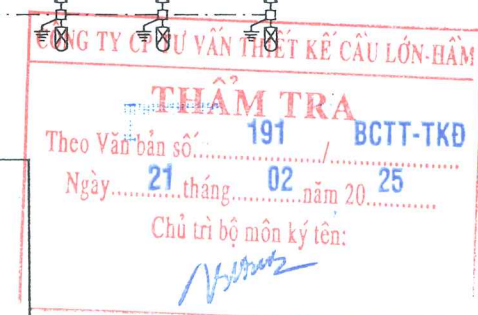
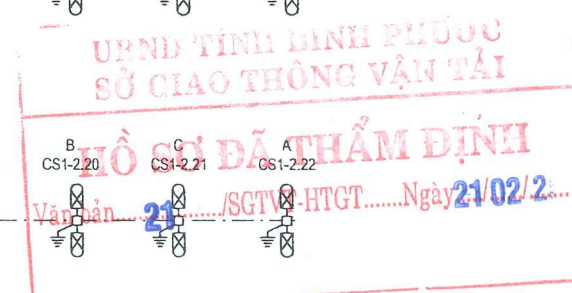


Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC
chun
NGUYỄN QUANG HOÀI

CHIẾU SÁNG

CHI TIẾT HỐ GA LƯƠN CÁP NGẦM
(TỶ SỐ: 01/01)

TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV
LẦN XUẤT BẢN: 01
LẦN CHỈNH SỬA: 00
BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_290
TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01
MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO



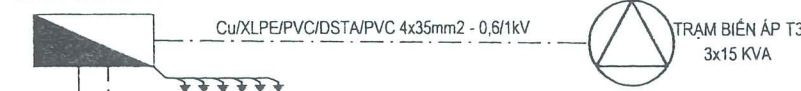
TT	TỦ CHIẾU SÁNG CS1	SỐ LƯỢNG	CÔNG SUẤT (kW)
		ĐÈN 200W	
01	LỘ RA 1	44	8,8
02	LỘ RA 2	44	8,8
TỔNG CỘNG		88	17,6

TT	TỦ CHIẾU SÁNG CS2	SỐ LƯỢNG	CÔNG SUẤT (kW)
		ĐÈN 200W	
01	LỘ RA 1	46	9,2
02	LỘ RA 2	44	8,8
TỔNG CỘNG		90	18

 TRỤ THIẾP MẠ KÈM CAO 12M, LẮP 02 ĐÈN LED 200W
 TIẾP ĐỊA HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG
 TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG LẮP ĐẶT MỚI
 TRẠM BIẾN ÁP 3P 3x15kVA 22/0,4kV XÂY DỰNG MỚI
 CÁP NGẦM CXY/DSTA-0,6/1kV – LƯỚI TRONG ỐNG NHỰA HDPE

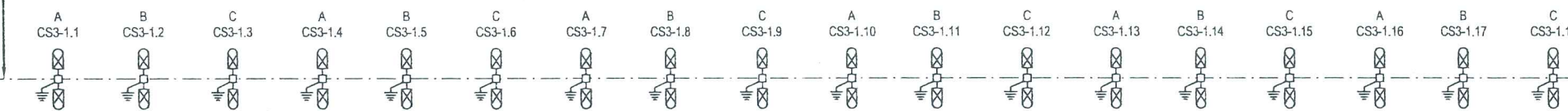
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC	CHIẾU SÁNG SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẦU NỐI HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG (TỜ SỐ: 01/04)
LIÊN DANH  CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)  CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	KIỂM TRA BÙI VĂN MAI CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG BÙI VĂN MAI CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ HOÀNG ĐỨC THÀNH QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NGUYỄN HỮU CHUYÊN	    	TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BẢN VẼ BẢN VẼ SỐ: HCM-CT-CS-300 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 04 LẦN XUẤT BẢN: 01 LẦN CHỈNH SỬA: 00 MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

TỦ ĐIỀU KHIỂN CS3

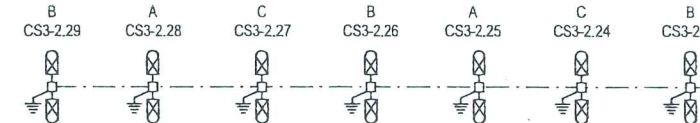
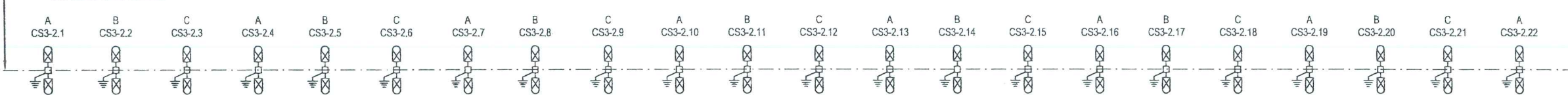


SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẦU NỐI HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG
TỦ ĐIỆN CHIẾU SÁNG TỦ CS3

Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x16mm2 - 0,6/1kV
DÂY ĐỒNG TRẦN C10MM2



Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x16mm2 - 0,6/1kV
DÂY ĐỒNG TRẦN C10MM2

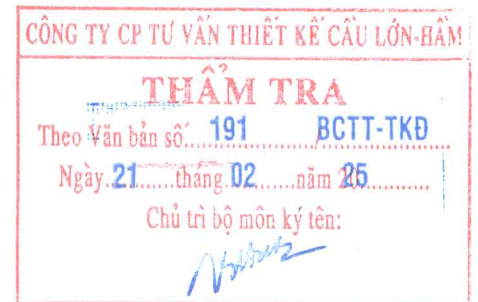
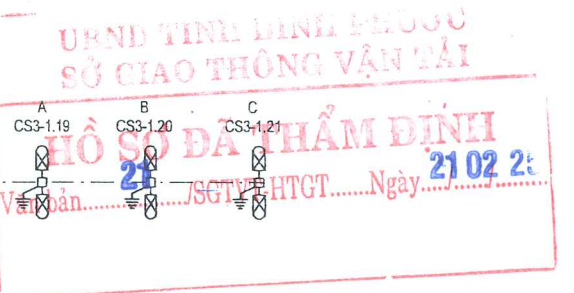


THỐNG KÊ CÔNG SUẤT TỦ CHIẾU SÁNG CS3

TT	TỦ CHIẾU SÁNG CS3	SỐ LƯỢNG	CÔNG SUẤT.
		ĐÈN 200W -	(kW)
01	LỘ RA 1	42	8,4
02	LỘ RA 2	58	11,6
TỔNG CỘNG		100	20

KÝ HIỆU CHIẾU SÁNG:

- TRỤ THÉP MẠ KẼM CAO 12M, LẮP 02 ĐÈN LED 200W
- TIẾP ĐỊA HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG
- TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG LẮP ĐẶT MỚI
- TRẠM BIẾN ÁP 3P 3x15kVA 22/0,4kV XÂY DỰNG MỚI
- CÁP NGẦM CXV/DSTA-0,6/1kV - LƯỠN TRONG ỐNG NHỰA HDPE



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG	
		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẦU NỐI HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG (TỜ SỐ: 02/04)	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG		BÙI VĂN MAI	TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BẢN VẼ		BẢN VẼ SỐ: HCM-CT-CS-300 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 04	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ		HOÀNG ĐỨC THÀNH	LẦN XUẤT BẢN: 01		MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO	
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG		NGUYỄN HỮU CHUYÊN	LẦN CHỈNH SỬA: 00			
LIÊN DANH						
 CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)						
 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM						

TỦ ĐIỀU KHIỂN CS4

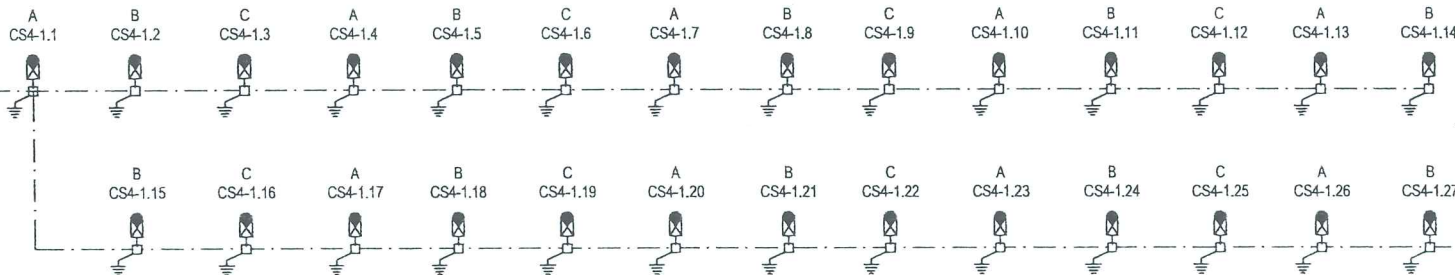
Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x35mm² - 0,6/1kV

Nguồn điện hạ thế
hiện hữu

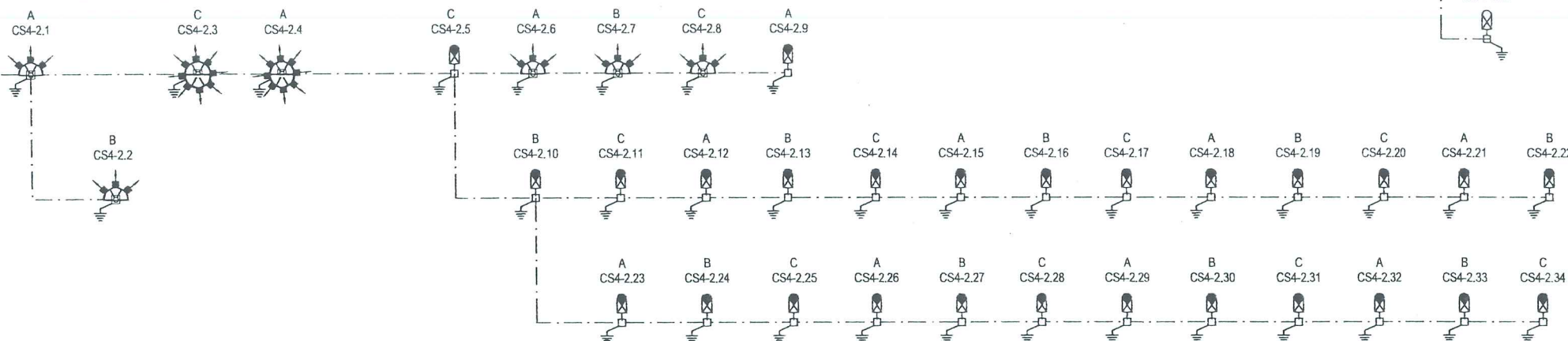
SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẦU NỐI HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG

TỦ ĐIỆN CHIẾU SÁNG TỦ CS4

Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x16mm² - 0,6/1kV
DÂY ĐỒNG TRẦN C10MM²



Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x16mm² - 0,6/1kV
DÂY ĐỒNG TRẦN C10MM²



KÝ HIỆU CHIẾU SÁNG:

- TRỤ THÉP MẠ KẼM CAO 12M, LẮP 01 ĐÈN LED 200W
- TRỤ THÉP MẠ KẼM CAO 12M, LẮP 02 ĐÈN LED 200W
- TRỤ THÉP MẠ KẼM CAO 10M, LẮP 01 ĐÈN LED 200W
- TRỤ THÉP MẠ KẼM CAO 17M, LẮP 03 ĐÈN PHA LED 345W
- TRỤ THÉP MẠ KẼM CAO 17M, LẮP 08 ĐÈN PHA LED 345W
- TIẾP ĐỊA HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG
- TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG LẮP ĐẶT MỚI
- CÁP NGẦM CXV/DSTA-0,6/1kV - LƯƠN TRONG ỐNG NHỰA HDPE

THỐNG KÊ CÔNG SUẤT TỦ CHIẾU SÁNG CS4

TT	TỦ CHIẾU SÁNG CS4	SỐ LƯỢNG		CÔNG SUẤT (kW)
		ĐÈN 200W	ĐÈN 345W	
01	LỘ RA 1	50		10
02	LỘ RA 2	27	31	16,095
TỔNG CỘNG		77	31	26,095

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM

THẨM TRA

Theo Văn bản số: 191 / BCTT-TKĐ

Ngày: 21 tháng 02 năm 2025

Chủ trì bộ môn ký tên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH

CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)

CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN: NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA: BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG: BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ: HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG: NGUYỄN HỮU CHUYÊN

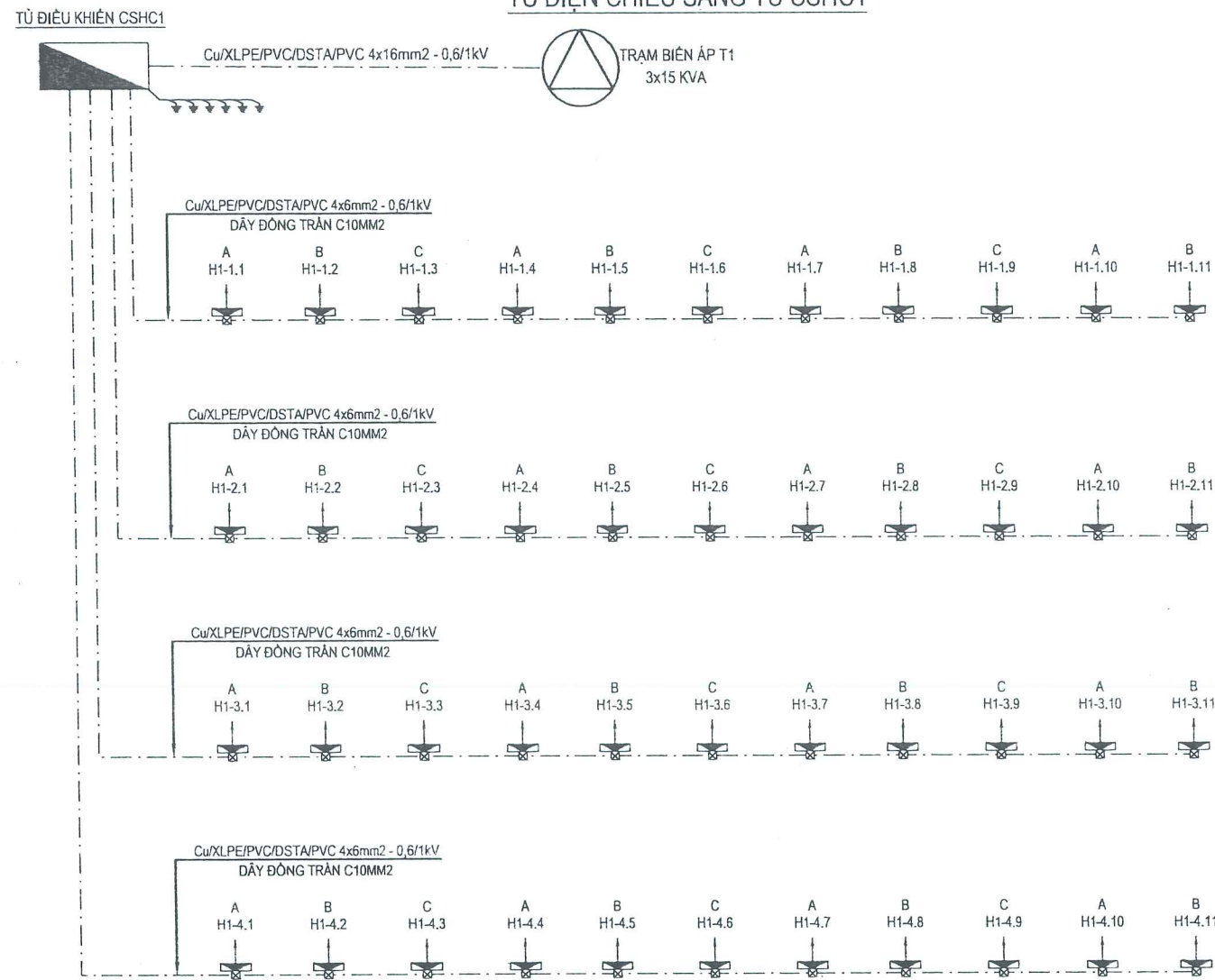
TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC:
NGUYỄN QUANG HOÀI

CHIẾU SÁNG
SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẦU NỐI
HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG
(TỜ SỐ: 03/04)

TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BẢN VẼ
BẢN VẼ SỐ: HCM-CT-CS-300
TỔNG SỐ BẢN VẼ: 04
LẦN XUẤT BẢN: 01
LẦN CHỈNH SỬA: 00
MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẦU NỐI HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG

TỦ ĐIỆN CHIẾU SÁNG TỦ CSHC1



THỐNG KÊ CÔNG SUẤT TỦ CHIẾU SÁNG CSHC1

TT	TỦ CHIẾU SÁNG CSHC1	SỐ LƯỢNG	CÔNG SUẤT (kW)
		ĐÈN 240W	
01	LỘ RA 1	11	2,64
02	LỘ RA 2	11	2,64
03	LỘ RA 3	11	2,64
04	LỘ RA 4	11	2,64
TỔNG CỘNG		44	10,56

THỐNG KÊ CÔNG SUẤT TỦ CHIẾU SÁNG CSHC2

TT	TỦ CHIẾU SÁNG CSHC2	SỐ LƯỢNG	CÔNG SUẤT (kW)
		ĐÈN 240W	
01	LỘ RA 1	11	2,64
02	LỘ RA 2	11	2,64
TỔNG CỘNG		22	5,28

THỐNG KÊ CÔNG SUẤT TỦ CHIẾU SÁNG CSHC3

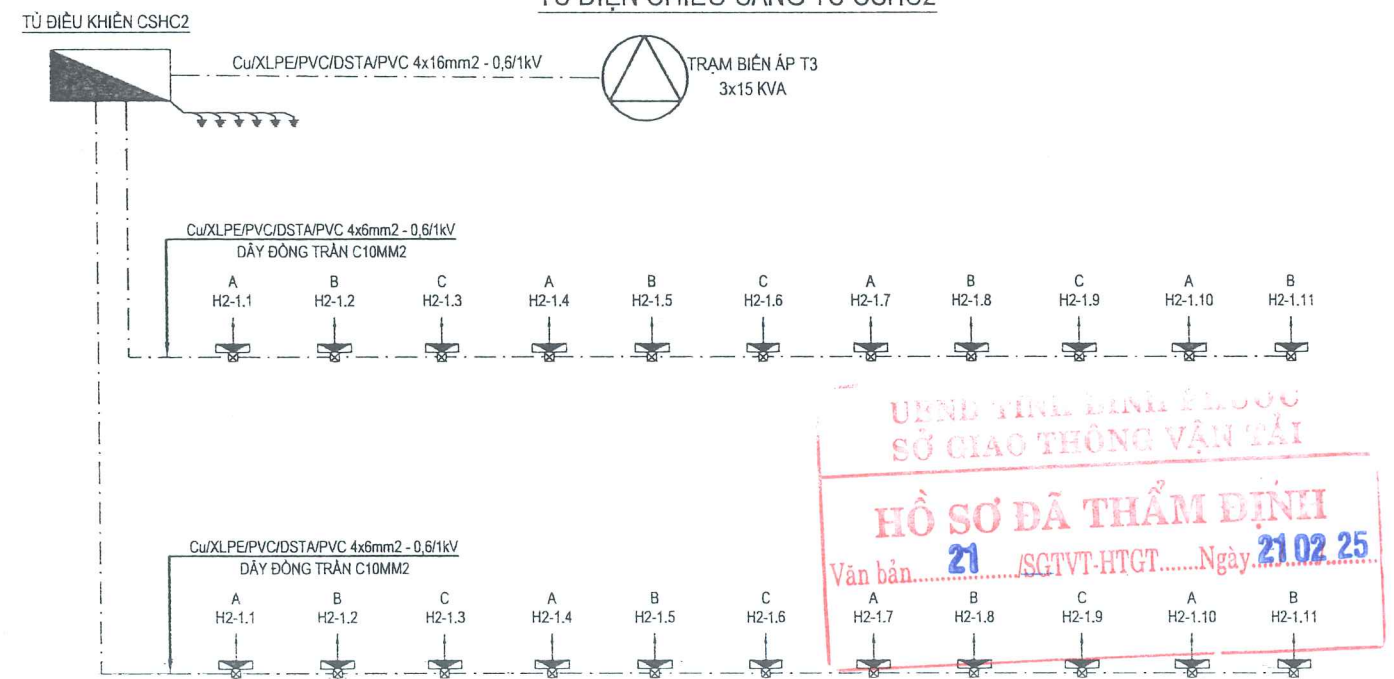
TT	TỦ CHIẾU SÁNG CSHC3	SỐ LƯỢNG	CÔNG SUẤT (kW)
		ĐÈN 240W	
01	LỘ RA 1	11	2,64
02	LỘ RA 2	11	2,64
TỔNG CỘNG		22	5,28

KÝ HIỆU CHIẾU SÁNG:

- ĐÈN PHA HẠM CHUI LED 240W
- TIẾP ĐỊA HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG
- TỦ ĐIỀU KHIỂN CHIẾU SÁNG LẮP ĐẶT MỚI
- TRẠM BIẾN ÁP 3P 3x15kVA 22/0,4kV XÂY DỰNG MỚI
- CÁP NGẦM CXV/DSTA-0,6/1kV - LUỒN TRONG ỐNG NHỰA HDPE

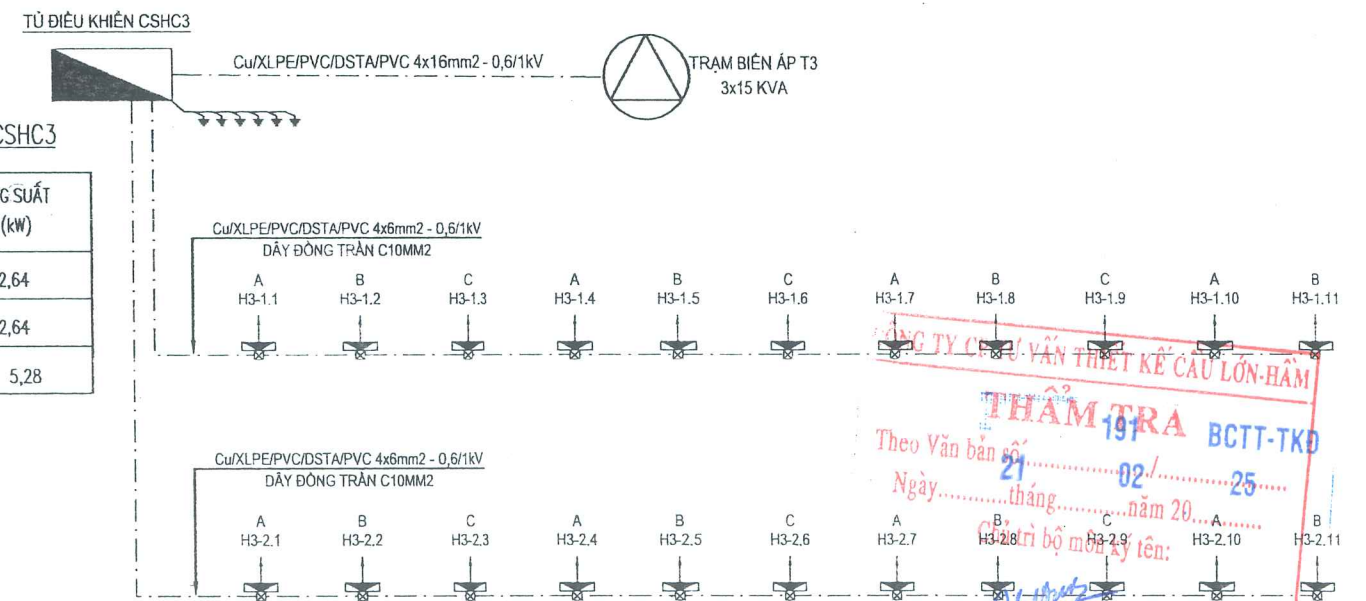
SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẦU NỐI HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG

TỦ ĐIỆN CHIẾU SÁNG TỦ CSHC2



SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẦU NỐI HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG

TỦ ĐIỆN CHIẾU SÁNG TỦ CSHC3



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH



CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)



CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUÁ ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYỀN

NGUYỄN QUANG ANH

BÙI VĂN MAI

BÙI VĂN MAI

HOÀNG ĐỨC THÀNH

NGUYỄN HỮU CHUYỀN

Tp Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

PHÓ GIÁM ĐỐC

NGUYỄN QUANG HOÀI

CHIẾU SÁNG

SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ ĐẦU NỐI
HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG
(TỜ SỐ: 04/04)

TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BẢN VẼ

BẢN VẼ SỐ: HCM-CT-CS-300

TỔNG SỐ BẢN VẼ: 04

LẦN XUẤT BẢN: 01

LẦN CHỈNH SỬA: 00

MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

KÝ HIỆU:	
	Đường dây trên không 3 pha 22kV hiện hữu
	Đường dây trung thế trên không kéo mới 3ACXH.50mm ² + AC.50mm ²
	Cầu chì tự rơi có tải LBFCO 100A
	Tiếp địa trung thế
	Trụ BTLT Hiện hữu
	Trụ BTLT 14m Đơn, đôi xây dựng mới
	Trạm biến áp lắp mới 3x15kVA 22/0,4kV

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢIHỒ SƠ BẢN THIẾT KẾ
Vấn bản.....SGTVT-HĐT.....Ngày.....
21/02/25ĐƯỜNG DÂY 22KV TRÊN KHÔNG LẮP MỚI
3ACXH.50MM² 24kV + AC.50mm²TRẠM BIẾN ÁP T1
3x15KVA
22/04kVXDM:
- BTLT 2x14m
- Móng M14-bt2
- XIND-2.4
- 03 Bộ dừng dây pha
- 01 Bộ dừng dây trung hòaXDM:
- BTLT 14m
- Móng M14-ba
- XIT-2.4
- 03 Sứ đứng
- 01 U+sứ ống chỉXDM:
- BTLT 14m
- Móng M14-ba
- XIT-2.4
- 03 Sứ đứng
- 01 U+sứ ống chỉXDM:
- BTLT 14m
- Móng M14-ba
- XIT-2.4
- 03 Sứ đứng
- 01 U+sứ ống chỉXDM:
- BTLT 14m
- Móng M14-ba
- XIT-2.4
- 03 Sứ đứng
- 01 U+sứ ống chỉXDM:
- BTLT 2x14m
- Móng M14-bt2
- XIND-2.4
- 06 Bộ dừng dây
- 02 Bộ dừng dây

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM

THẨM TRA

Theo Văn bản số.....191...../BCTT-TKĐ
Ngày.....tháng.....năm 20.....
21/02/25
Chủ trì bộ môn kỹ tên:.....ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH



CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)

CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN

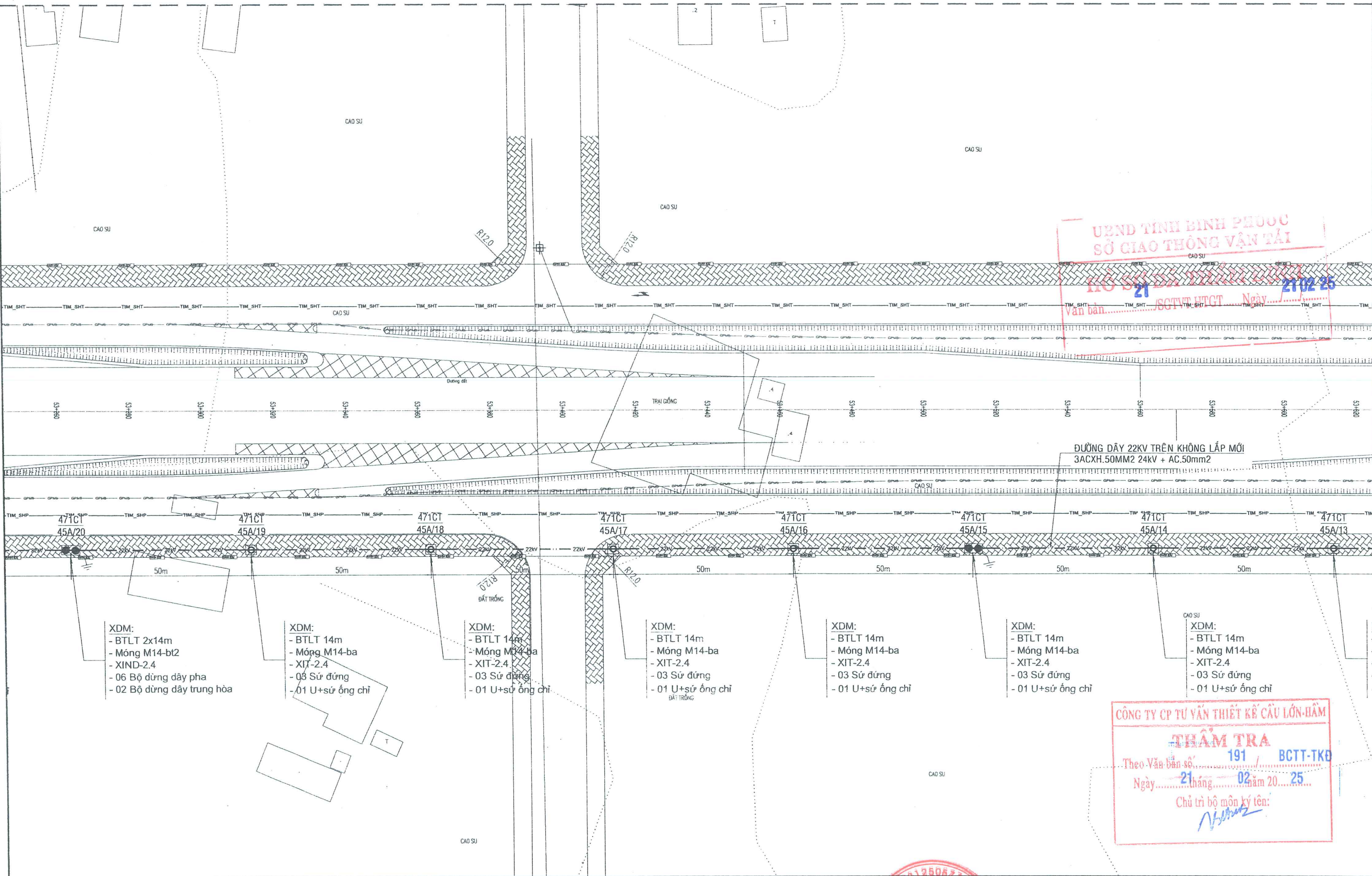
TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC
NGUYỄN QUANG HOÀI

CHIẾU SÁNG

MẶT BẰNG ĐZ VÀ TRẠM BIẾN ÁP GIAI ĐOẠN 1
(TỜ SỐ: 01/12)

TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CD_010
LẦN XUẤT BẢN:	01	TỔNG SỐ BẢN VẼ: 12
LẦN CHỈNH SỬA:	00	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

QUỐC CƯƠNG



XDM:
- BTLT 2x14m
- Móng M14-ba
- XIND-2.4
- 06 Bộ dừng dây pha
- 02 Bộ dừng dây trung hòa

XDM:
- BTLT 14m
- Móng M14-ba
- XIT-2.4
- 03 Sứ đứng
- 01 U+sứ ống chỉ

XDM:
- BTLT 14m
- Móng M14-ba
- XIT-2.4
- 03 Sứ đứng
- 01 U+sứ ống chỉ

XDM:
- BTLT 14m
- Móng M14-ba
- XIT-2.4
- 03 Sứ đứng
- 01 U+sứ ống chỉ

XDM:
- BTLT 14m
- Móng M14-ba
- XIT-2.4
- 03 Sứ đứng
- 01 U+sứ ống chỉ

XDM:
- BTLT 14m
- Móng M14-ba
- XIT-2.4
- 03 Sứ đứng
- 01 U+sứ ống chỉ

XDM:
- BTLT 14m
- Móng M14-ba
- XIT-2.4
- 03 Sứ đứng
- 01 U+sứ ống chỉ

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-BẦM
THẨM TRA
Theo Văn bản số 191 BCTT-TKB
Ngày 21 tháng 02 năm 2025
Chủ trì bộ môn ký tên: *[Signature]*

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH



CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)



CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ ĐẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUÁ ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

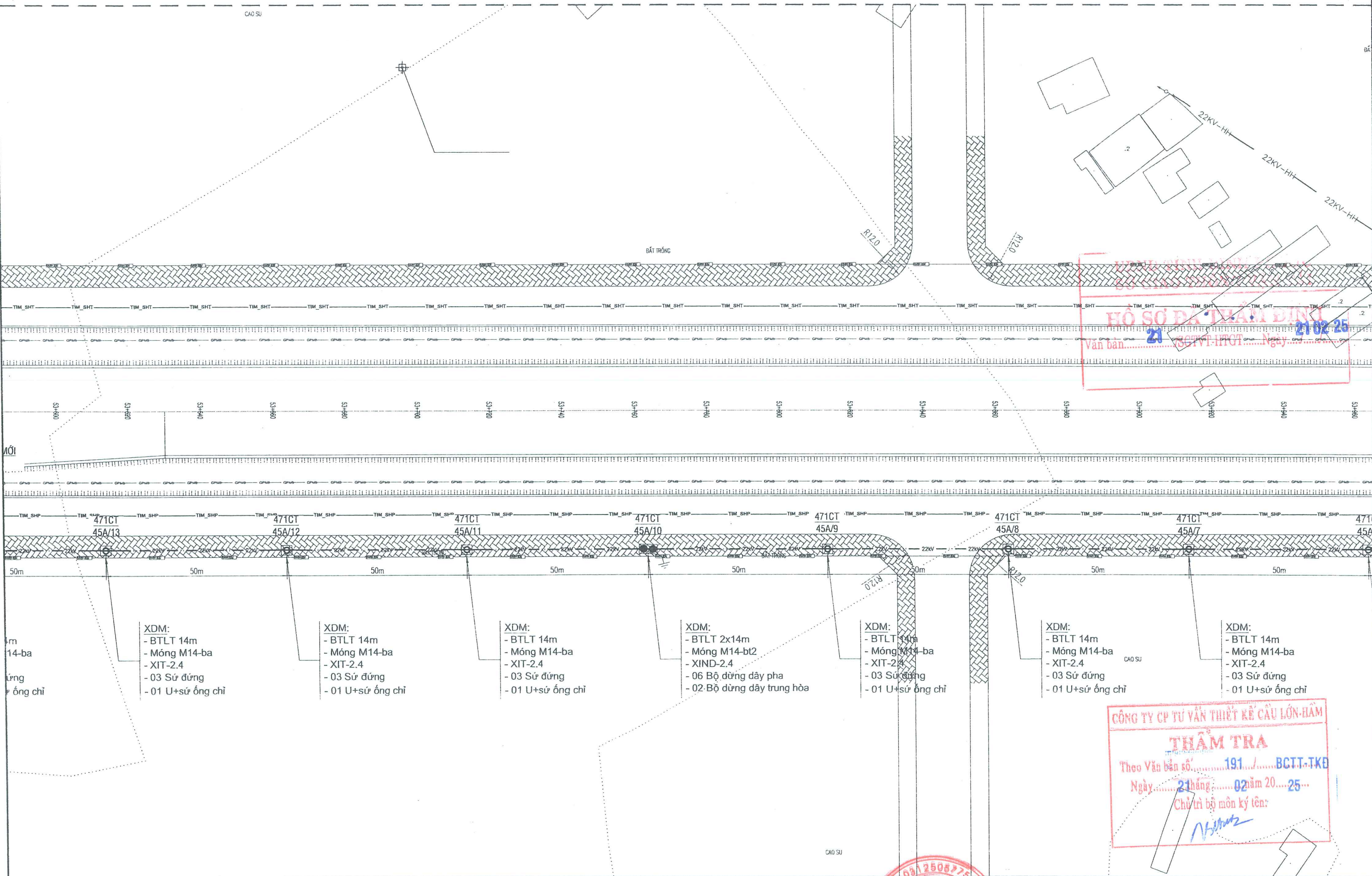
BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN

[Signature]
Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC
[Signature]
NGUYỄN QUANG HOÀI

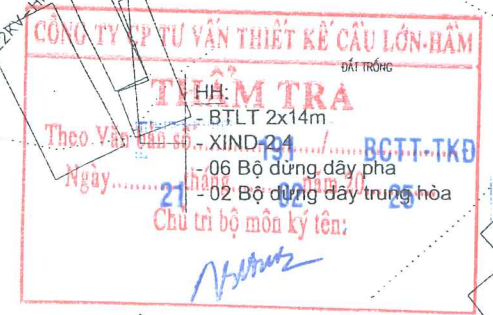
CHIẾU SÁNG	
MẶT BẰNG ĐZ VÀ TRẠM BIẾN ÁP GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 02/12)	
TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV
LẦN XUẤT BẢN:	01
LẦN CHỈNH SỬA:	00
BẢN VẼ SỐ:	HCM-CT_C010
TỔNG SỐ BẢN VẼ:	12
MÃ SỐ SẢN PHẨM:	HCM-CT-IDECO

QUỐC CƯƠNG



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN KIỂM TRA CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN QUANG ANH BUI VĂN MAI BUI VĂN MAI HOÀNG ĐỨC THÀNH NGUYỄN HỮU CHUYÊN	Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG MẶT BẰNG ĐZ VÀ TRẠM BIẾN ÁP GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 03/12)
LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG				TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV LẦN XUẤT BẢN: 01 LẦN CHỈNH SỬA: 00
					BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CD_010 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 12 MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

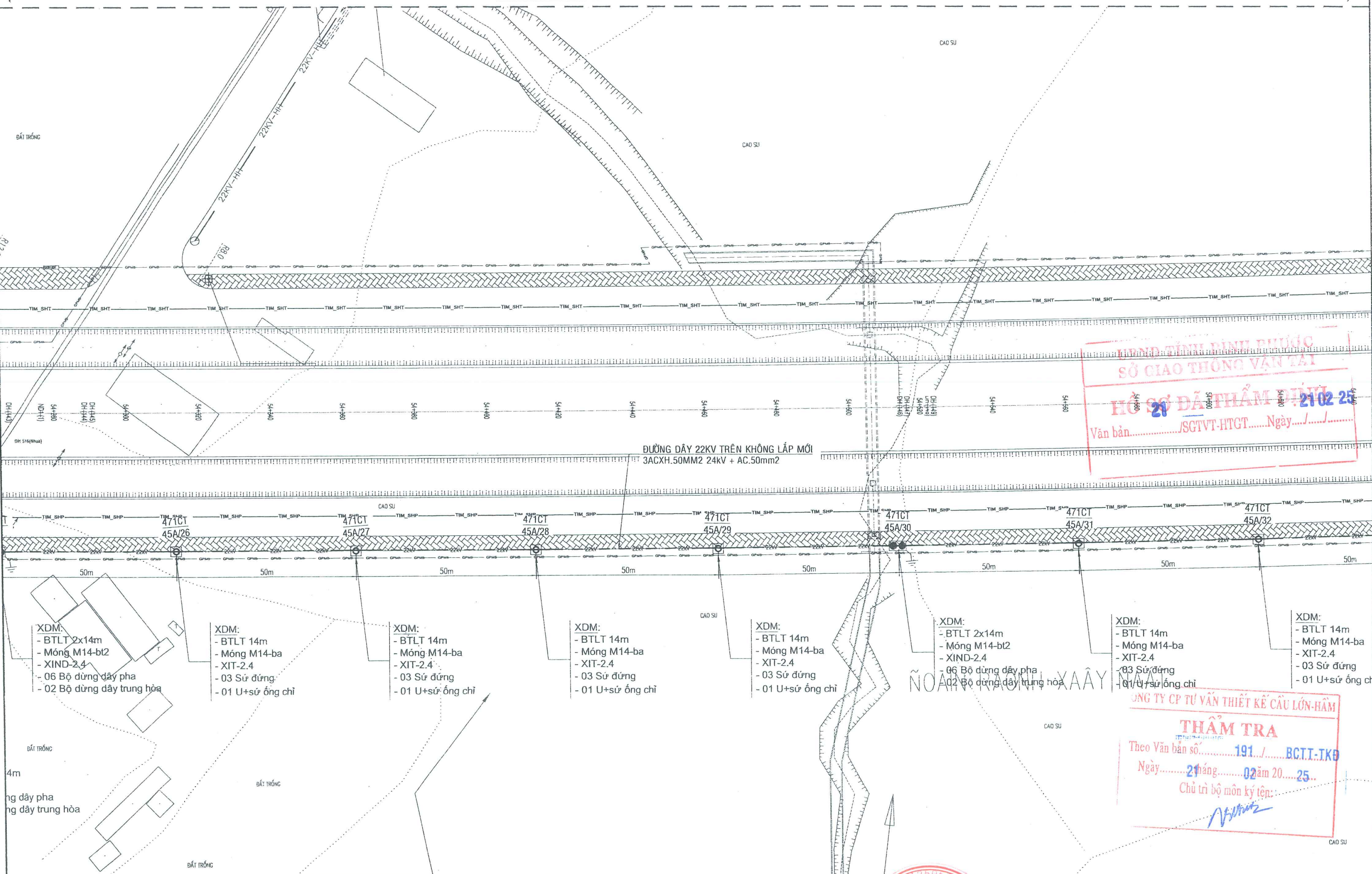
CHON TUAN4 TJET KE2 E11 BAN VE2 CARIV DIEN CHIEI SANGIBAN VE TRAM BIEN APHCM-CT 010-MAT BANG DZ+TBA.DWG May19, 2025-5:47 PM



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH		TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM - PHÓ GIÁM ĐỐC 	CHIẾU SÁNG	
LIÊN DANH  CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)			KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI			MẶT BẰNG ĐZ VÀ TRẠM BIẾN ÁP GIAI ĐOẠN (TỜ SỐ: 04/12)	
 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM			CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI			TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CĐ_010 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 12
			CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH				
			QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN				

QUỐC CƯƠNG

E:\P_HATANG\2025\01_CT HCM - CHON THANHHA THIET KE2_F1.1_BAN VE2_CADIV_DIEN CHIEU SANGBAN VE TRAM BIEN AP\HCM-CT_01A-MAT BANG ĐZ-TBA.DWG May/19, 2025-5:47 PM

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH



CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)



CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN

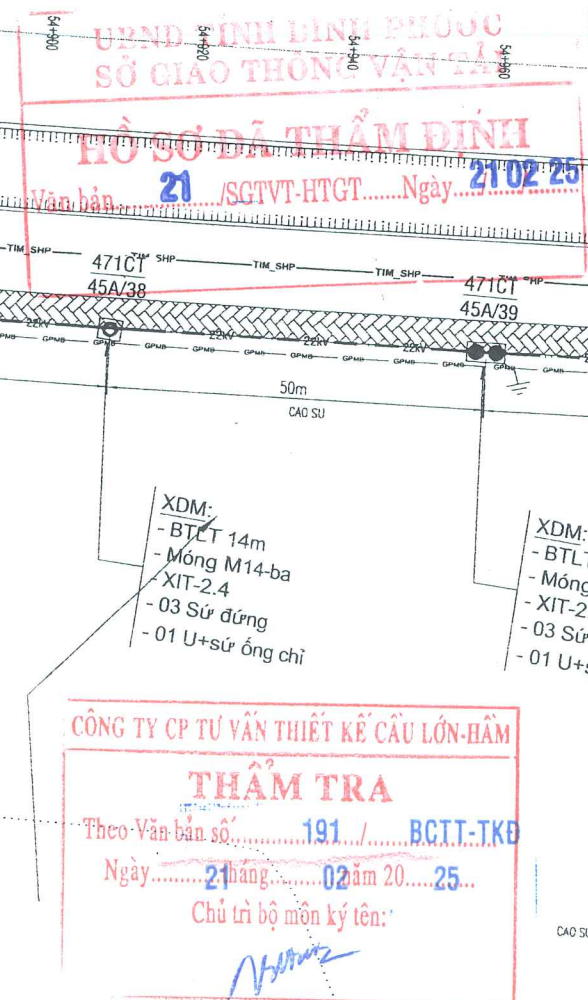
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	CHỖ CHỮ CHỮ ĐÓNG
NGUYỄN QUANG HOÀI	

CHIẾU SÁNG

MẶT BẰNG ĐZ VÀ TRẠM BIẾN ÁP GIAI ĐOẠN 1
(TỜ SỐ: 05/12)

TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ:	HCM-CT_CD_010
LẦN XUẤT BẢN:	01	TỔNG SỐ BẢN VẼ:	12
LẦN CHỈNH SỬA:	00	MÃ SỐ SẢN PHẨM:	HCM-CT-IDECO

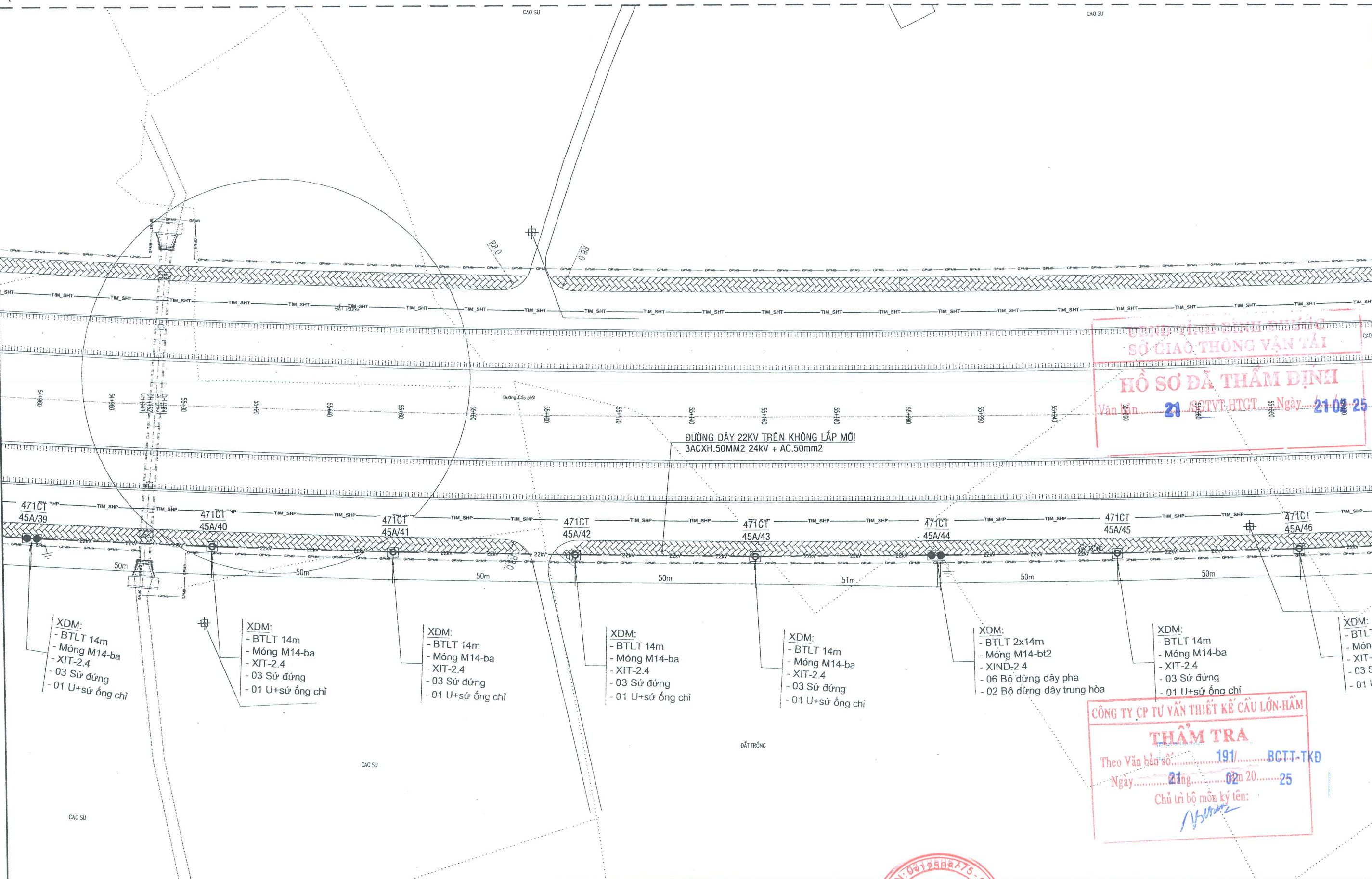
C:\Users\ADMINISTRATOR\Desktop\BANG DZ+TBA.DWG May-9, 2025-6:47 PM



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN KIỂM TRA CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN QUANG ANH BÙI VĂN MAI BÙI VĂN MAI HOÀNG ĐỨC THÀNH NGUYỄN HỮU CHUYÊN	<i>Aut</i> <i>Đ. Mai</i> <i>Đ. Mai</i> <i>H. Thành</i> <i>Quang</i>	Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC <i>Chum</i> NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG MẶT BẰNG ĐZ VÀ TRẠM BIẾN ÁP GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 06/12) TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_C0_010 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 12 LẤN XUẤT BẢN: 01 LẤN CHÍNH SỬA: 00 MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO
LIÊN DANH  CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)  CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM						

QUỐC CƯƠNG

E:\P_HATANG\202501_CT HCM - CHON THANH4 THIET KET FL11 BAN VE2 CADIV_DIEN CHIEU SANG BAN VE TRAM BIEN AP HCM-CT_010-MAT BANG DZ-TBA.DWG May19, 2025-5:47 PM



CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 191/BCTT-TKD
Ngày 21/02/2025
Chủ trì bộ môn ký tên: *[Signature]*

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH

CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)

CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYỀN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC
[Signature]
NGUYỄN QUANG HOÀI

CHÍNH PHỦ HỒ CHÍ MINH

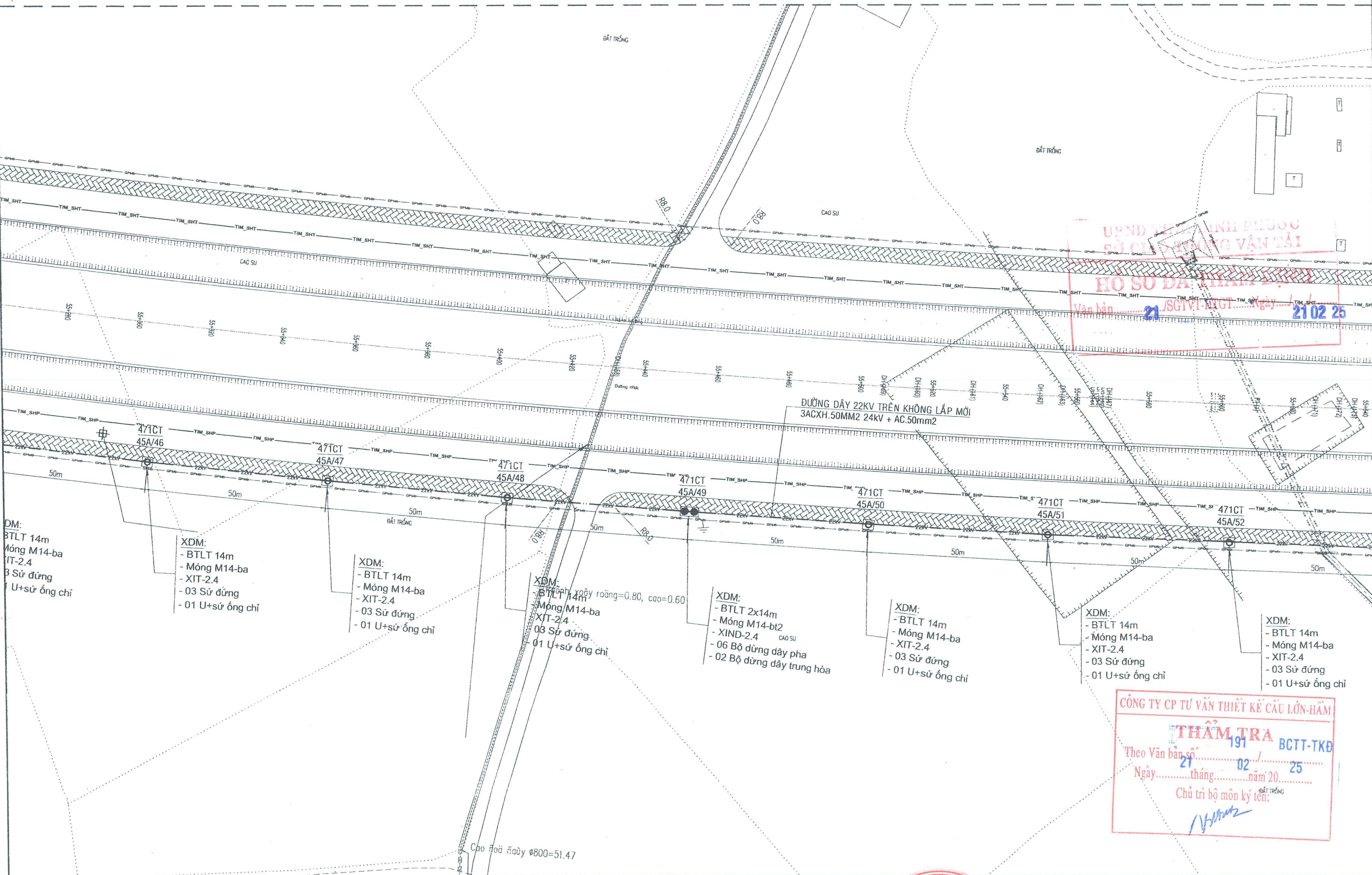
CHIẾU SÁNG

MẶT BẰNG ĐZ VÀ TRẠM BIẾN ÁP GIAI ĐOẠN 1
(TỜ SỐ: 07/12)

TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ:	HCM-CT_CD_010
LẦN XUẤT BẢN:	01	TỔNG SỐ BẢN VẼ:	12
LẦN CHỈNH SỬA:	00	MÃ SỐ SẢN PHẨM:	HCM-CT-IDECO

QUỐC CƯƠNG

EXP_HATANG02501_CT HCM - CHON THANHHA THIET KE2.FLV BAN VE2 CADIV_DIEN CHIEU SANGBAN VE TRAM BIEN APCHICT_01AMAT BANG DZ+TBA.DWG May19, 2025-5:47 PM



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC		THỰC HIỆN NGUYỄN QUANG ANH		TỜ CHỖ CHỈ MINH, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC		CHIẾU SÁNG MẶT BẰNG ĐZ VÀ TRẠM BIẾN ÁP GIAI ĐOẠN (TỜ SỐ: 08/12)	
LIÊN DANH		BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG		KIỂM TRA BÙI VĂN MAI		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG BÙI VĂN MAI		TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV	
CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)				CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ HOÀNG ĐỨC THÀNH		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ HOÀNG ĐỨC THÀNH		BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CD_010	
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM				QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NGUYỄN HỮU CHUYỀN		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NGUYỄN HỮU CHUYỀN		TỔNG SỐ BẢN VẼ: 12	
						NGUYỄN QUANG HOÀI		MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO	

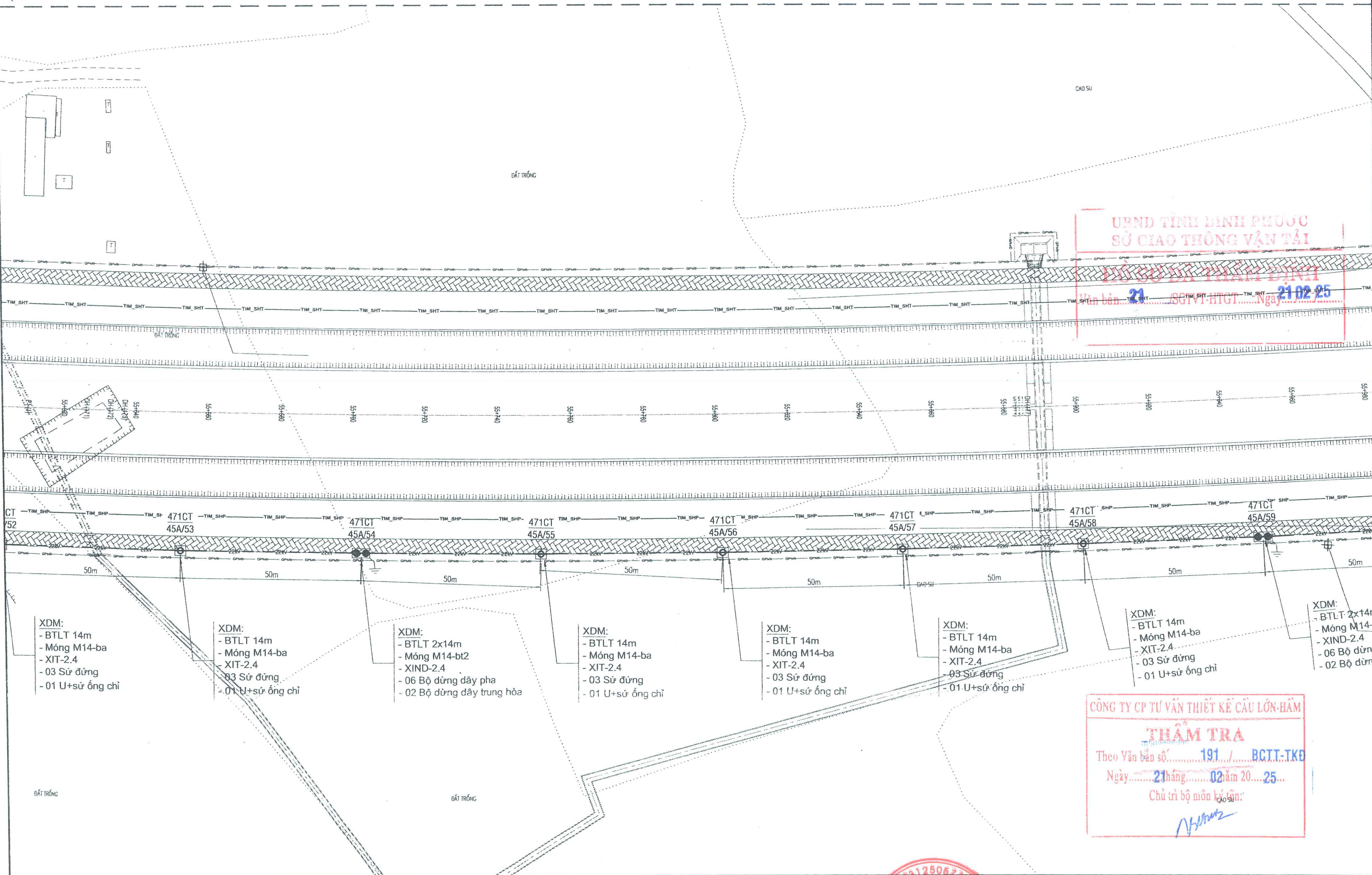
BÌNH DƯƠNG

MẶT BẰNG ĐZ VÀ TRẠM BIẾN ÁP GIAI ĐOẠN 1

BÌNH PHƯỚC

QUỐC CƯƠNG

E:\P_HATANG02501_CT HCM - CHON THANH4 THIET KE2.FL1: BAN VE2 CADIV_DIEN CHIEU SANG BAN VE TRAM BIEN AP\CHIEU CT_O1\MAT BANG DZ+TBA.DWG May 19, 2025-5:47 PM

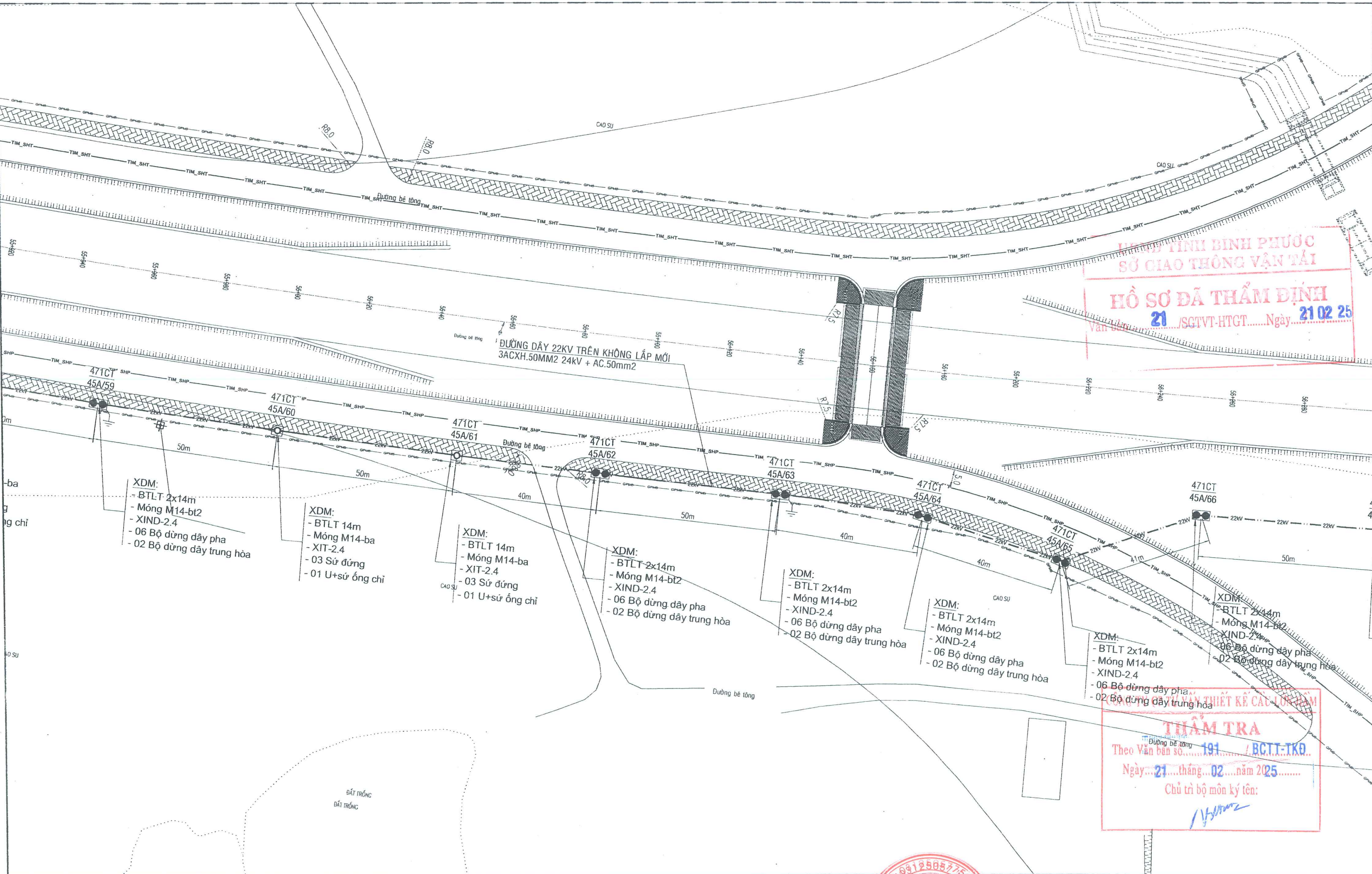


CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-BÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 191/BCIT-TKĐ
Ngày: 21 tháng 02 năm 2025
Chủ trì bộ môn kiến trúc: *[Signature]*

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH		Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC 	CHIẾU SÁNG		
LIÊN DANH  CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)  CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM			KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI			MẶT BẰNG ĐZ VÀ TRẠM BIẾN ÁP GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 09/12)		
			CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI			TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV		
			CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH			BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CB_010 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 12		
			QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN			LẦN XUẤT BẢN: 01 LẦN CHỈNH SỬA: 00		
					NGUYỄN QUANG HOÀI		MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO		

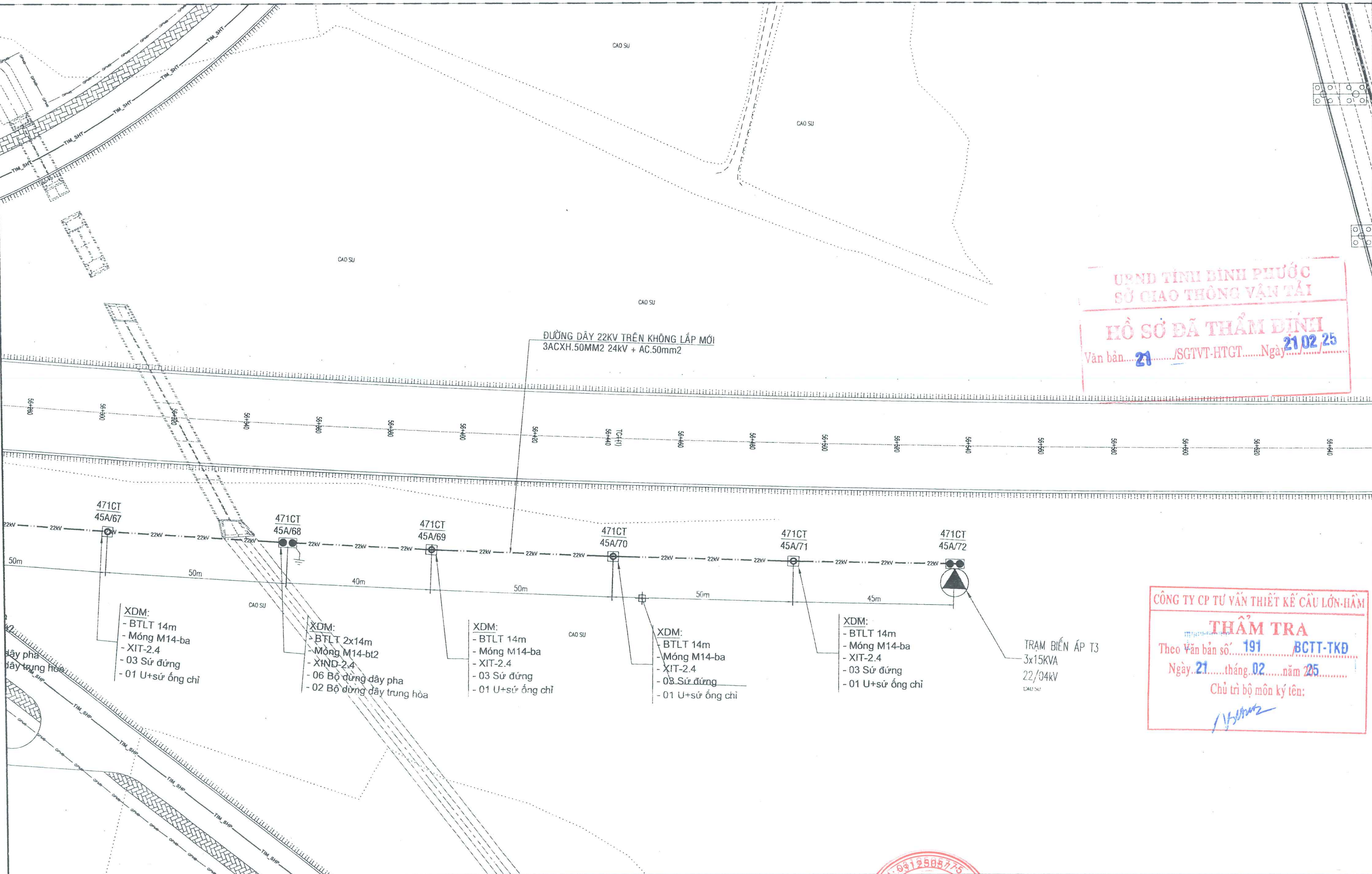
QUỐC CUÔNG

E:\P_HATANG\2025\01_CT HỒM - CHON THANHHA THIET KE2_FU11_BAN VE2_CAD\DIEN CHIEU SANG\BAN VE TRAM BIEN AP\HCM-CT_010-MAT BANG ĐZ-TBA.DWG May 19, 2025-5:47 PM



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ ĐẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN KIỂM TRA CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIỀU SÁNG CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN QUANG ANH BÙI VĂN MAI BÙI VĂN MAI HOÀNG ĐỨC THÀNH NGUYỄN HỮU CHUYÊN	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIỀU SÁNG MẶT BẰNG ĐZ VÀ TRẠM BIẾN ÁP GIAI ĐOẠN 1 (TỶ SÓ: 10/12)
LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG				TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV LẦN XUẤT BẢN: 01 LẦN CHỈNH SỬA: 00 BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CD_010 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 12 MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

QUỐC CƯƠNG



E:\P_HATANG\202501_C1 HCM- CHON THANH4 THIET KE2, FL1, BAN VE2 CADIV DIEN CHIEU SANGBAN VE TRAM BIEN AP HCM-CT_010-MAT BANG DZ-TBA.DWG May19, 2025-5:47 PM

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC		THỰC HIỆN NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG	
LIÊN DANH		BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG		KIỂM TRA BÙI VĂN MAI		MẶT BẰNG ĐZ VÀ TRẠM BIẾN ÁP GIAI ĐOẠN 1 (TỜ SỐ: 11/12)	
CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)				CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG BÙI VĂN MAI		TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_C0_010 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 12
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM				CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ HOÀNG ĐỨC THÀNH		LẦN XUẤT BẢN: 01	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO
				QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NGUYỄN HỮU CHUYÊN		LẦN CHỈNH SỬA: 00	

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG - PHẦN ĐƯỜNG DÂY TRUNG THỂ VÀ TRẠM BIẾN ÁP

BẢNG TỔNG HỢP VẬT LIỆU VÀ CẤU KIỆN
PHẦN ĐƯỜNG DÂY TRUNG THỂ

STT	Tên hạng mục	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
A.1	PHẦN ĐƯỜNG DÂY TRUNG THỂ NỘI			
I	Phần móng trụ, móng neo			
1	Móng M14-ba	Móng	52	
2	Móng M14- bt2 (trụ ghép)	Móng	20	
II	Phần trụ			
1	Trụ BTLT 14m (1100kgf, Fph = 2Fđt)	Trụ	52	
2	Trụ ghép BTLT 14m (1100kgf, Fph = 2Fđt)	Trụ	20	
III	Phần tiếp địa			
1	Bộ tiếp địa lắp lại DZ trung thể trụ 14m	Bộ	14	
IV	Phần xà			
1	Bộ xà sắt XIT-2,4m	Bộ	52	
2	Bộ xà sắt XIND 2,4m trụ ghép 14m	Bộ	21	
V	Phần cách điện			
1	Sứ đứng 24kV + chân sứ đứng	Bộ	158	
2	Bộ dừng dây pha ACXH.50mm2	Bộ	123	
3	Bộ dừng dây trung hòa AC.50mm2	Bộ	38	
4	Uclevis + SOC	Bộ	52	
VI	Phần dây dẫn và phụ kiện			
1	Dây ACXH.50mm2	Mét	11.047	
2	Dây AC.50mm2	kg	718	
3	Giáp buộc đầu sứ đơn ACX.50mm2 - 24kV	Bộ	158	
4	Kẹp quai 2/0 + hotline 2/0	Cái	3	
5	Biển số trụ - bảng báo nguy hiểm	Cái	72	
VII	Phần thiết bị đường dây trung thể nội			
1	LA 18kV-10kA	Bộ	3	
2	LBFCO 100A	Bộ	3	

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG
PHẦN TRẠM BIẾN ÁP

Stt	Tên vật liệu	Đơn vị	Số lượng (1 trạm)	Khối lượng (3 trạm)
A	PHẦN THIẾT BỊ			
I	Máy biến áp:			
1	MBA 1 pha 15kVA - 12,7/2x0,23kV	Máy	3	9
II	Thiết bị bảo vệ, đo đếm:			
1	LA 18kV - 10kA	Cái	3	9
2	FCO 27kV-100A	Cái	3	9
3	MCCB 3 cực 100A - 690V	Cái	1	3
4	TI 100/5A - 600V	Cái	3	9
5	Điện kế 3 pha gián tiếp 5A-220V	Cái	1	3
B	PHẦN VẬT LIỆU LẮP ĐẶT			
1	Xà đỡ LA gồm: Xà composite 750x75x6 dài 2,4m: 1 đũa Thanh chống composite dẹp 40x10 dài 920mm (0,7kg/m): 2 thanh	Bộ cái	1 2	3 6
2	Giá treo MBA 3x15kVA	Cái	1	3
3	Cáp đồng bọc CV50mm2 - 600V	Mét	42	126
4	Cáp đồng trần C25mm2	Kg	7	21
5	Cọc tiếp đất Φ16x2400 & kẹp mạ đồng	Bộ	4	12
6	Kẹp split-bolt A35-50/C10-50	Cái	16	48
7	Đầu cosse ép Cu 50mm2	Cái	8	24
8	Đầu cosse ép Cu 25mm2	Cái	1	3
9	Nắp chụp LA	Cái	3	9
10	Nắp chụp sứ cao MBA	Cái	3	9
11	Thùng điện kế & cầu dao đôi lớn+2 bảng bakelit: 1000x500x600; 2 ly	Thùng	1	3
12	Tủ bù hạ thế 15kVAR	Thùng	1	3
13	Ống nhựa PVC Φ114	Mét	12	36
14	Co PVC Φ114	Cái	6	18
15	Đai thép Inox 0,4x20x1200 + khoá đai	Bộ	9	27
16	Bảng tên trạm	Bảng	1	3
17	Ống PVC Φ21-3000	Mét	3	9

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Vấn bản 21/1/SGTVT-HTGT3...Ngày 21/02/25
CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số: 191/27/BCTT-TKD
Ngày 21/02/25 năm 2025
Chủ trì bộ môn Kỹ thuật: *Nguyễn Quang Hoàng*

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH
CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

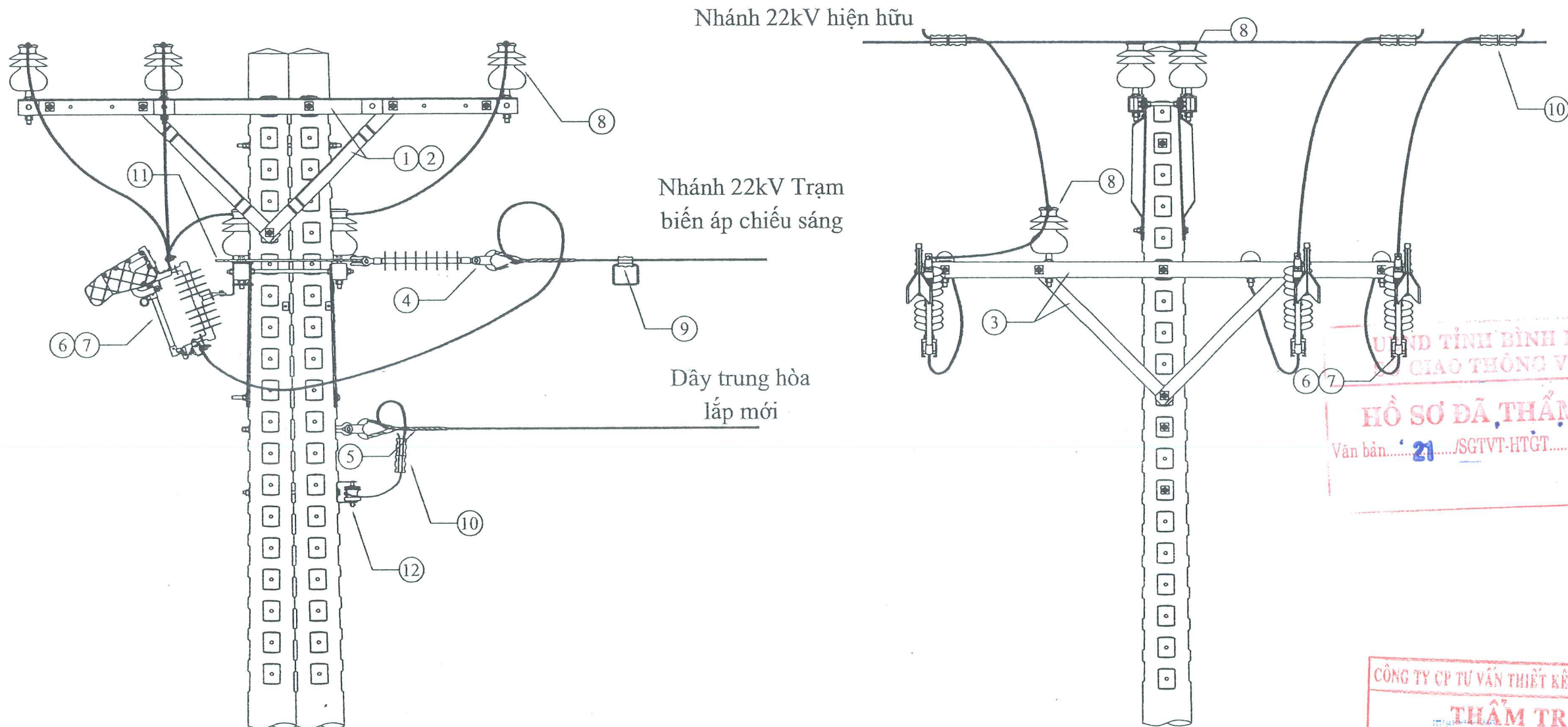
BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NGUYỄN HỮU CHUYỀN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC
NGUYỄN QUANG HOÀI

CHIẾU SÁNG
MẶT BẰNG ĐZ VÀ TRẠM BIẾN ÁP GIAI ĐOẠN 1
(TỜ SỐ: 12/12)
TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV
BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CB_010
TỔNG SỐ BẢN VẼ: 12
LẦN XUẤT BẢN: 01
LẦN CHỈNH SỬA: 00
MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

KẾT CẤU TRỤ ĐẦU NỐI ĐẦU TUYẾN



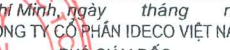
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
CƠ QUAN CHÁO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Văn bản: **21** /SGTVT-VTGT.....Ngày: **21-02-25**

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số: **191** / BCTT-TKD
Ngày: **21** tháng **02** năm **2025**
Chủ trì bộ môn ký tên:
[Signature]

Mục	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Xà sắt XIND - 75x75x8 - 2.400; 4 ốp 100	cây	2	
2	Thanh chống sắt L63x63x6 - 920	cây	4	
3	Bộ xà composite 2.400 lắp LBFCO	bộ	1	
4	Bộ dùm dây trung hòa	bộ	1	
5	Bộ dùm dây pha	bộ	3	
6	LBFCO 24kV kèm bass	cái	3	
7	Đầu coss ép đồng nhôm 50mm2	cái	6	
8	Sứ đứng 24kV + ty sứ đứng	cái	8	
9	Kẹp quai ép tiếp địa	bộ	3	
10	Nối ép WR	cái	8	
11	Thanh nối 60x6-700 + Bu lông	bộ	3	
12	Khung đỡ 1 sứ + Sứ ống chỉ	bộ	1	

QUOC CUONG

E:\P_HATANG\02501_CT HCM - CHON THANH4_THIET KE2_FL11_BAN VEC CADIV_DIEN CHIEU SANGIBAN VE TRAM BIEN APICOM-CT_020-CHI TIET TBA.DWG May19, 2025-5:38 PM

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH		TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC   NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG		
			KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI			CHI TIẾT ĐẦU TRỤ TRUNG THỂ (TỶ SỐ: 01/02)		
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI			TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV		BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_320		
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH			TỔNG SỐ BẢN VẼ: 02					
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN			LẦN XUẤT BẢN:	01		MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO		
			LẦN CHỈNH SỬA:	00					



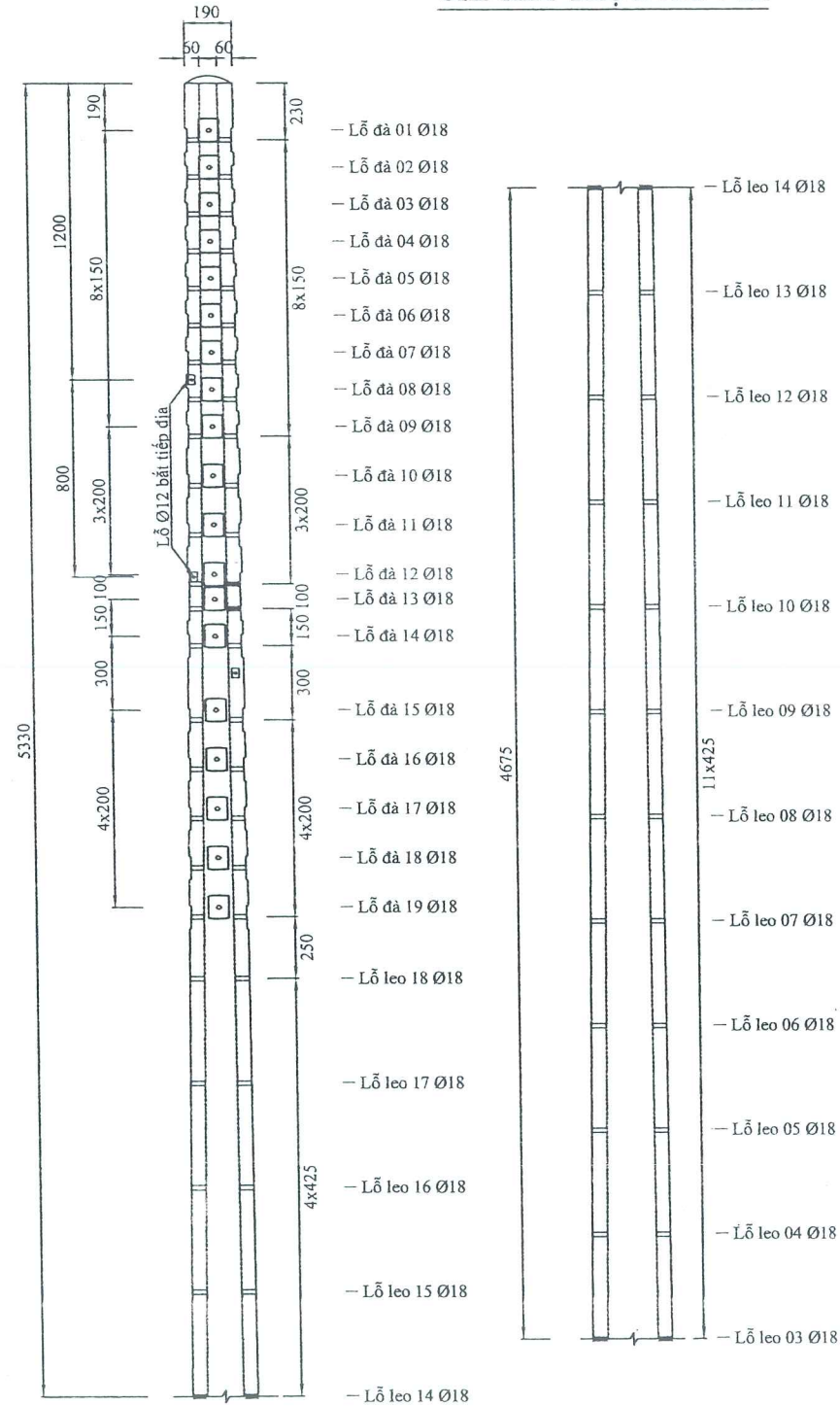
LIÊN DANH

CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)

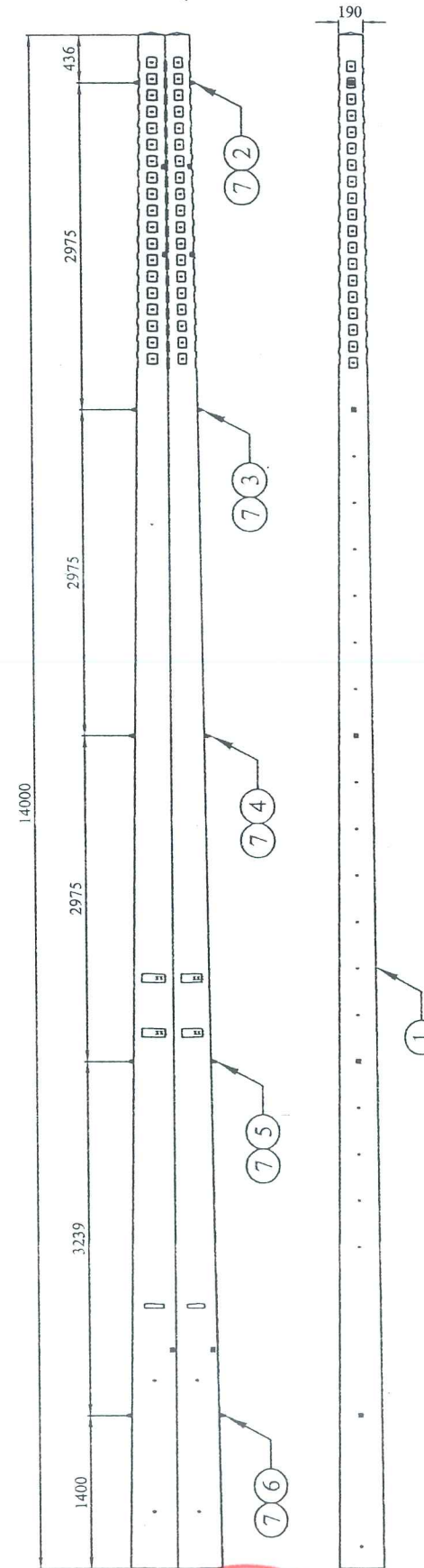


CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

CHI TIẾT TRỤ BTLT 14m



- Trụ loại BTLT 14m lực chịu đầu trụ 11 kN.
- Hệ số tải trọng K = 2

KẾT CẤU TRỤ BÊ TÔNG LY TÂM 2x14m
(LIÊN KẾT BẰNG BU LÔNG)UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢIBẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG
LIÊN KẾT TRỤ BTLT 14M

Vấn bản 21 /SGTVT-HTGT Ngày 21-02-25

Mục	Nội dung	Đơn vị	Số lượng
1	Trụ BTLT 14m	cây	2
2	Bu lông 16x550/550 - 04 đai ốc	cái	1
3	Bu lông 16x650/650 - 04 đai ốc	cái	1
4	Bu lông 16x750/750 - 04 đai ốc	cái	1
5	Bu lông 16x800/800 - 04 đai ốc	cái	1
6	Bu lông 16x900/900 - 04 đai ốc	cái	1
7	Long đèn vuông phi 18 - 40x40x4	cái	10

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM

THẨM TRA

Theo Văn bản số 191 / BCTT-TKĐ

Ngày 21 tháng 02 năm 2025

Chủ trì bộ môn ký tên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LIÊN DANH



CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)

CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN

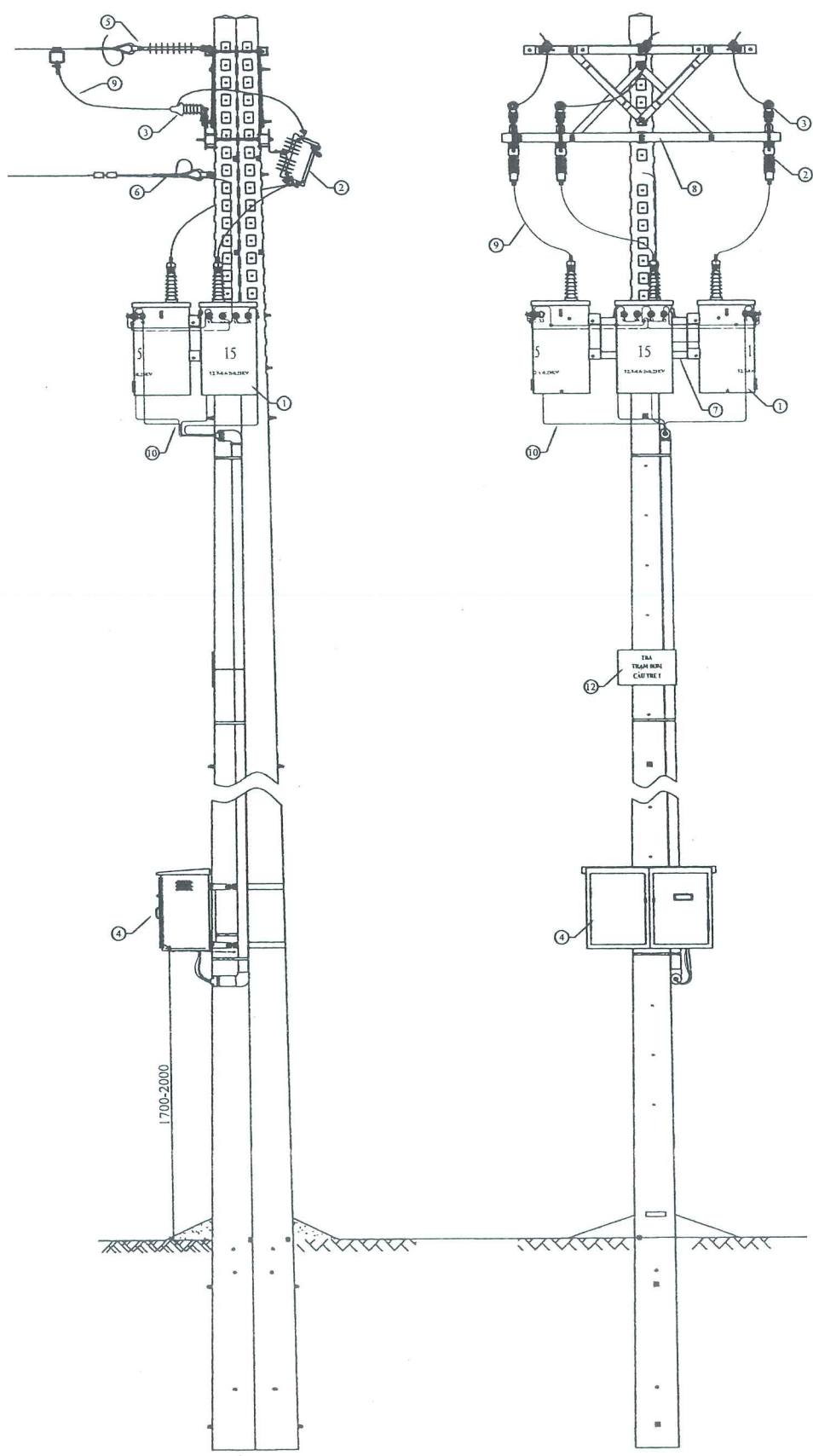
THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN

CHIẾU SÁNG

CHI TIẾT TRỤ BTLT 14M
(TỜ SỐ: 01/01)

TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ:	HCM-CT_CS_330
LẦN XUẤT BẢN:	01	TỔNG SỐ BẢN VẼ:	01
LẦN CHỈNH SỬA:	00	MÃ SỐ SẢN PHẨM:	HCM-CT-IDECO

KẾT CẤU TRẠM BIẾN ÁP 3x15KVA



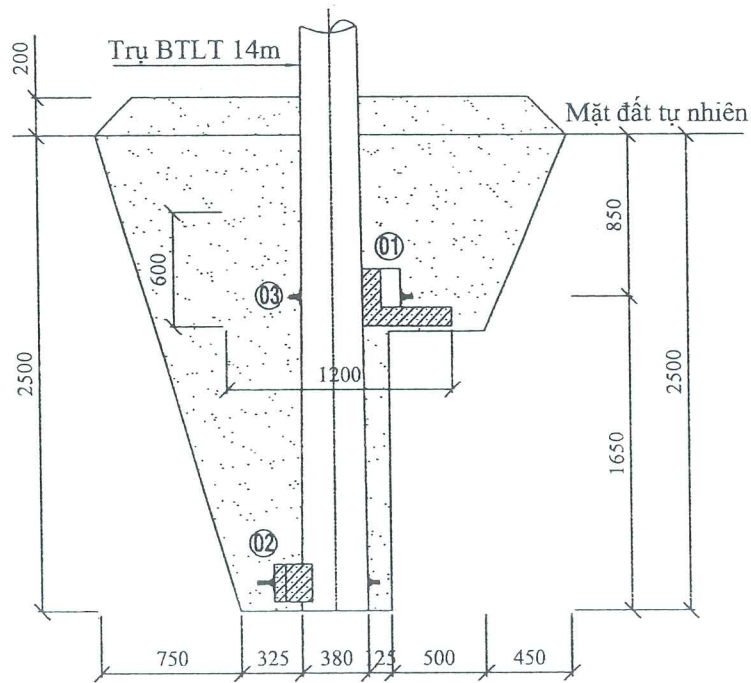
Mục	Nội dung	Đơn vị	Số lượng
1	MBA 1 pha 12.7/0.23kV 15kVA (siêu giảm tổn thất)	máy	3
2	FCO 27kV-100A polymer (bao gồm bass)	Văn bộ	21
3	LA 18kV-10kA polymer (bao gồm bass)	bộ	3
4	Bộ thùng đựng thiết bị bảo vệ, đo lường	bộ	1
5	Bộ dùm dây pha ACXH-50mm2	bộ	3
6	Bộ dùm dây trung hòa AC-50mm2	bộ	1
7	Bộ giá lắp trạm cụm 3 máy biến thế 1 pha	bộ	1
8	Bộ đà composite lắp FCO - LA	bộ	1
9	Bộ dây trung thế trạm biến áp	bộ	1
10	Bộ dây hạ áp trạm biến áp	bộ	1
11	Bộ tiếp địa trạm biến áp	bộ	1
12	Bảng tên trạm biến áp	bộ	1

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ QUẢN LÝ VÀO TÀI
HỒ SƠ BÀN THẨM ĐỊNH
Vấn đề... 21 /SGTVT-HTGT... Ngày... 21.02.25

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số... 191 / BCTT-TKD
Ngày... 21 / tháng... 02 / năm 2025
Chủ trì bộ môn ký tên:

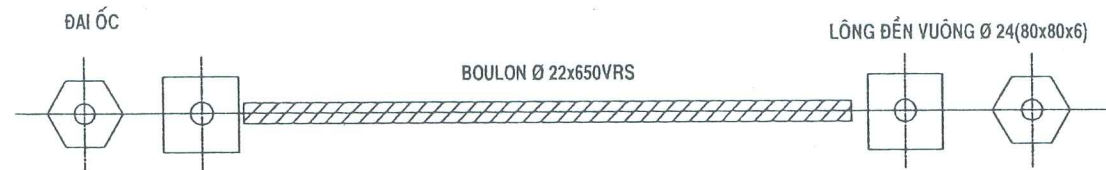
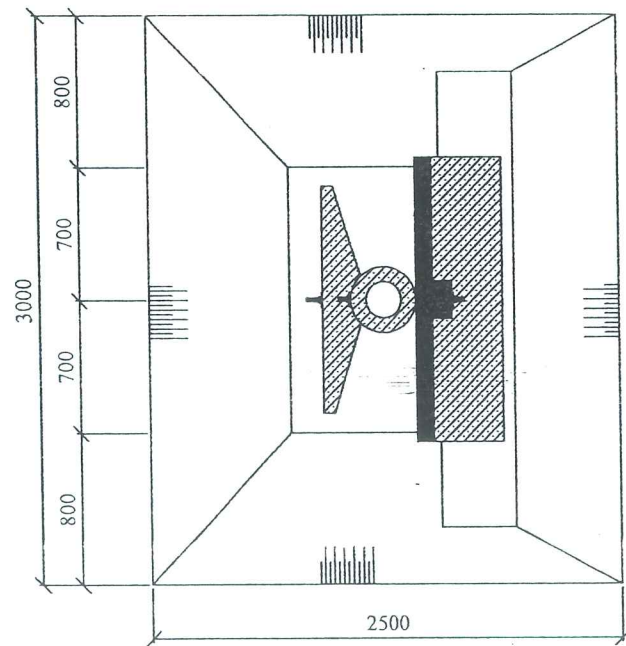
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	Quang Anh	Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG		
LIÊN DANH			KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI	Bui Van Mai		KẾT CẤU TRẠM BIẾN ÁP 3x15KVA (TỜ SỐ: 01/01)		
 CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)			CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI	Bui Van Mai		TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV		BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_340 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01
 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM			CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH	Hoang Duc Thanh		LẦN XUẤT BẢN: 01		MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO
			QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN	Nguyen Huu Chuyen		LẦN CHỈNH SỬA: 00		

MÓNG ĐÀ CẢN M14-BA

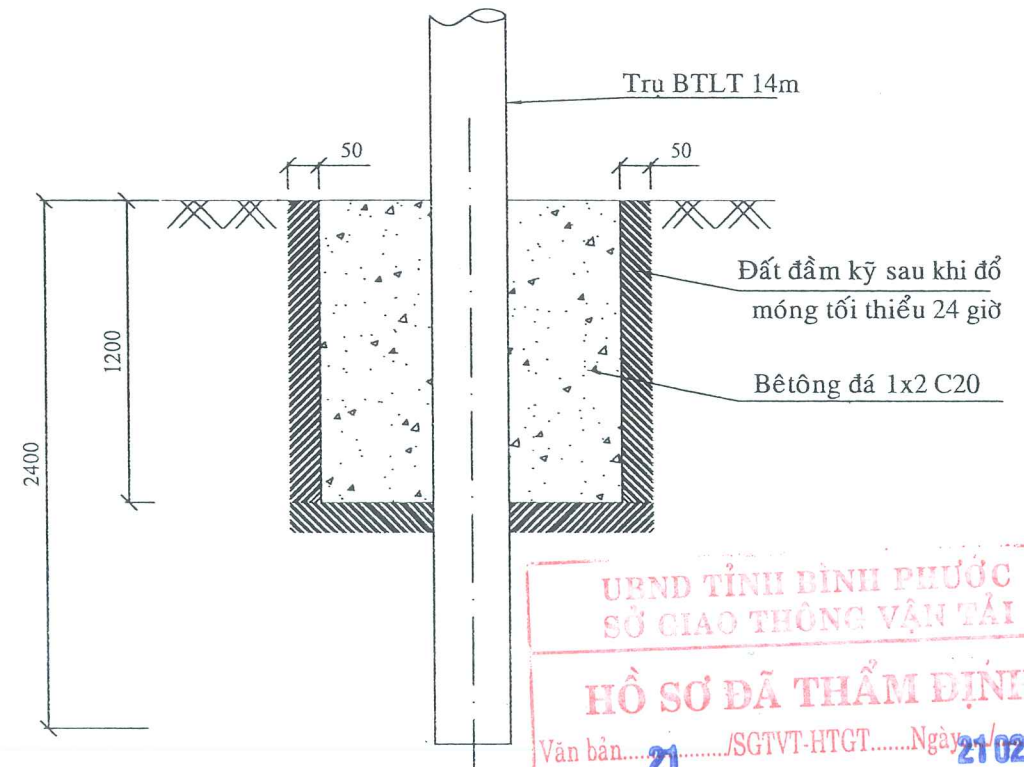


BẢNG KHỐI LƯỢNG MÓNG TRỤ M14-BA

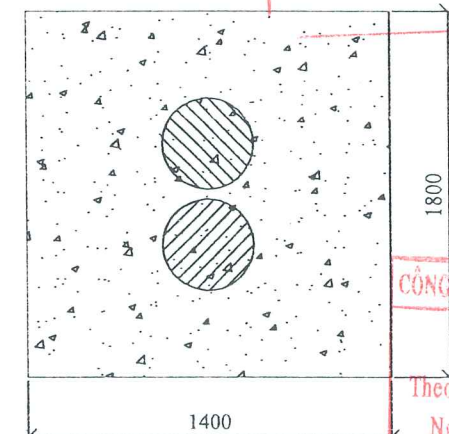
STT	Hạng mục	Đơn vị	Số lượng
01	Đà cản BTCT 1.5m	Cái	01
02	Đà cản BTCT 1.2m	Cái	01
03	BOULON 22x650VRS + long đèn	Bộ	02
04	Khối lượng đất đào	m³	6.2
05	Khối lượng đất đắp	m³	6.2



MÓNG GIẾNG TRỤ GHÉP M14-BT



UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
Văn bản...21.../SGTVT-HTGT...Ngày...21/02/25...



CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số...191.../BCTT-TKD
Ngày...21...tháng...02...năm 20...25...
Chủ trì bộ môn ký tên: /Hanh

BẢNG KÊ KHỐI LƯỢNG MÓNG

SỐ T.T	HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
			M12BT
1	BÊTÔNG C20 đá 1x2	M3	2,688
2	ĐẤT ĐÀO	M3	5,376
3	ĐẤT ĐẮP	M3	2,688
- TRONG QUÁ TRÌNH ĐẬP ĐẤT KHÔNG ĐỂ HỒ MÓNG NGẬP NƯỚC . - PHẢI ĐƯỢC NGHIỆM THU PHẦN ĐẤT VÀ THEO DÕI THỜI GIAN ĐỔ BÊTÔNG. - BÊTÔNG PHẢI TRỘN MÁY, SAU 21 NGÀY KỂ TỪ LÚC ĐỔ BÊTÔNG MỚI ĐƯỢC KÉO DÂY.			

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

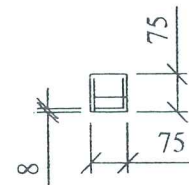
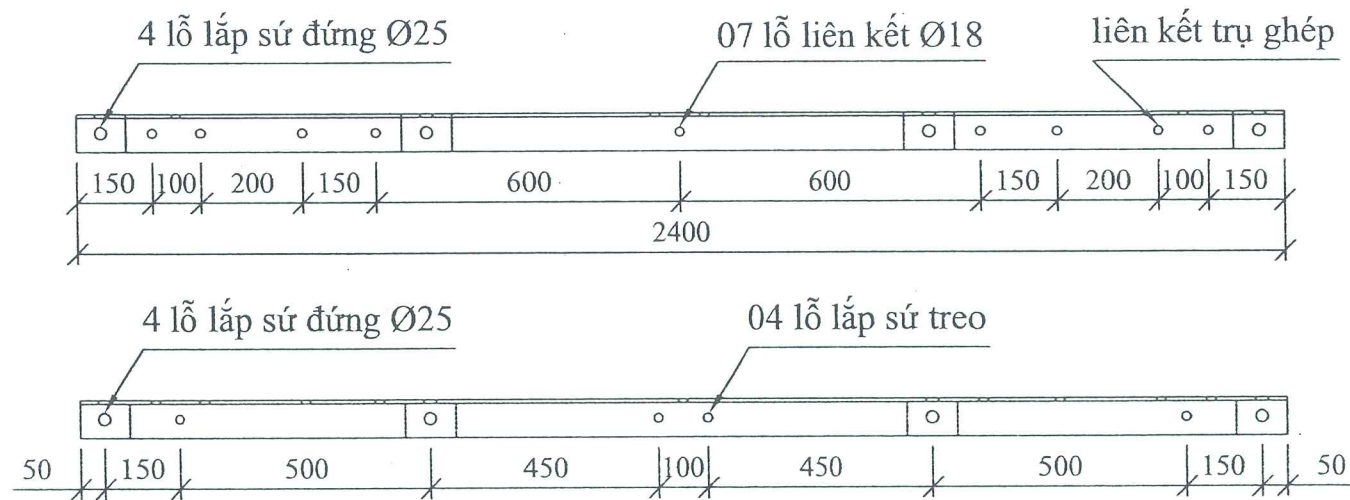
LIÊN DANH
CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH)
IDECO CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

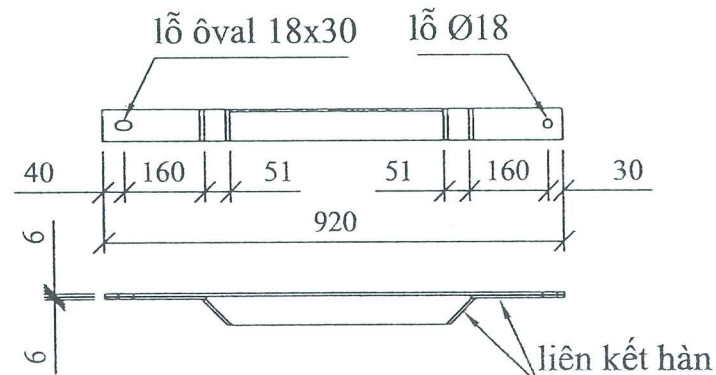
THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYỀN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC
NGUYỄN QUANG HOÀI

CHIẾU SÁNG
CHI TIẾT MÓNG TRỤ TRUNG THỂ M14-BA VÀ M14-BT2
(TỜ SỐ: 01/01)
TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV
BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_350
TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01
LẦN XUẤT BẢN: 01
LẦN CHỈNH SỬA: 00
MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO



Xà sắt L75x75x8 - 2.400; 4 ốp 100 (25,26kg)

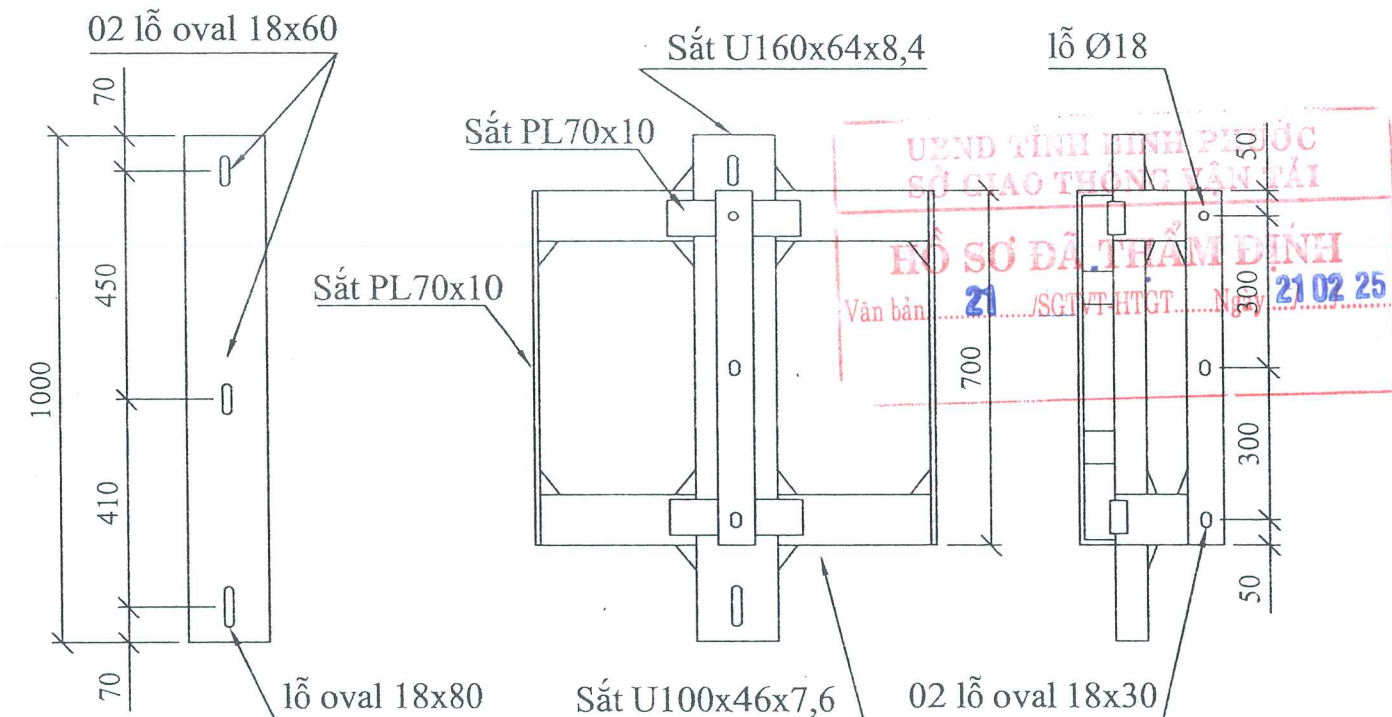
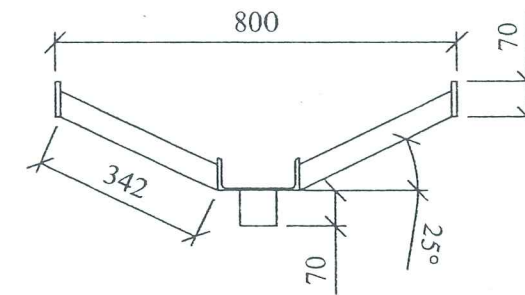


Thanh chống sắt L63x63x6 - 920 (5,3kg)

GHỊ CHÚ:

- Vật liệu chế tạo bằng thép CT3, các chi tiết kim loại được mạ kẽm nhúng nóng theo TCVN 5408-91.
- Bề mặt xà, thanh chống phải trơn nhẵn, không có vết xước và khuyết tật.
- Độ dày trung bình tối thiểu lớp tráng kẽm: 80µm.
- Lớp tráng kẽm phải đều và bám dính chắc vào kim loại nền.
- Khối lượng tổng 30,56kg (sắt L75x75x8: 9,02kg/m; sắt L63x63x6: 5,772 kg/m).

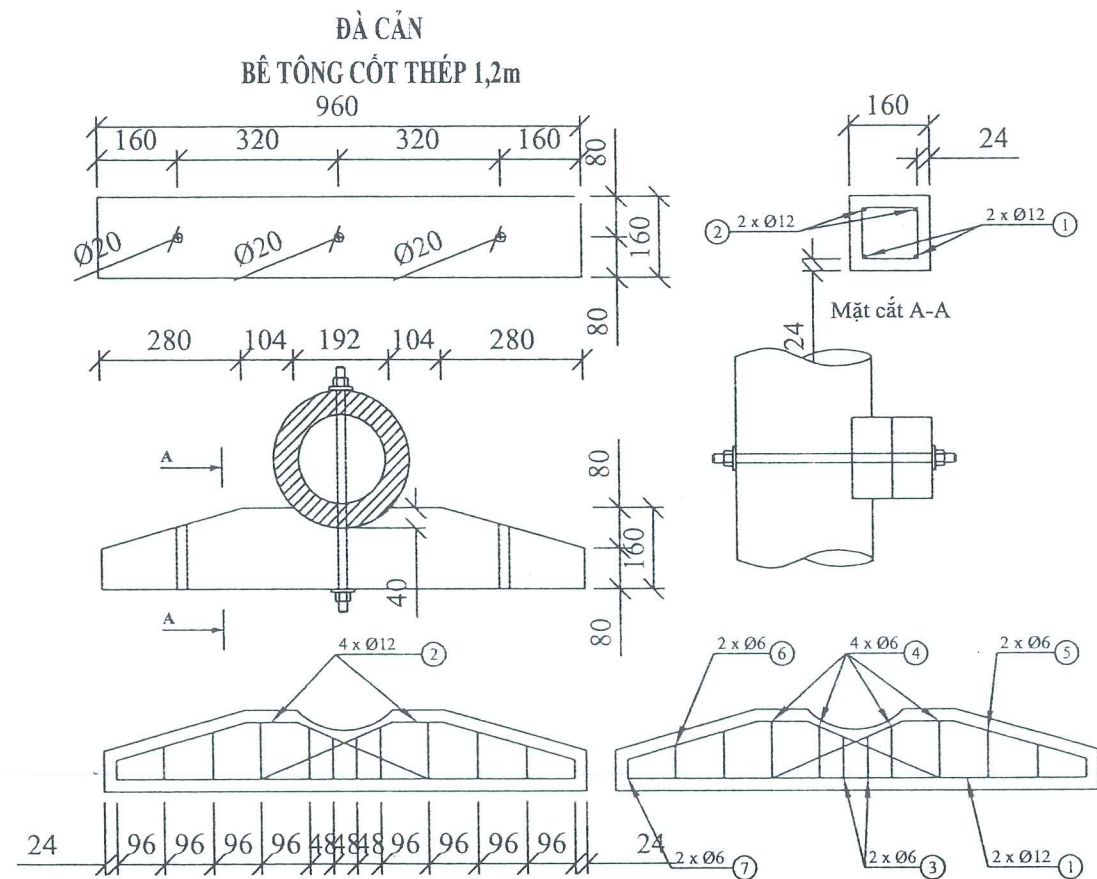
GIÁ TREO MÁY BIẾN ÁP 15kVA



Chi tiết sắt U lắp trụ

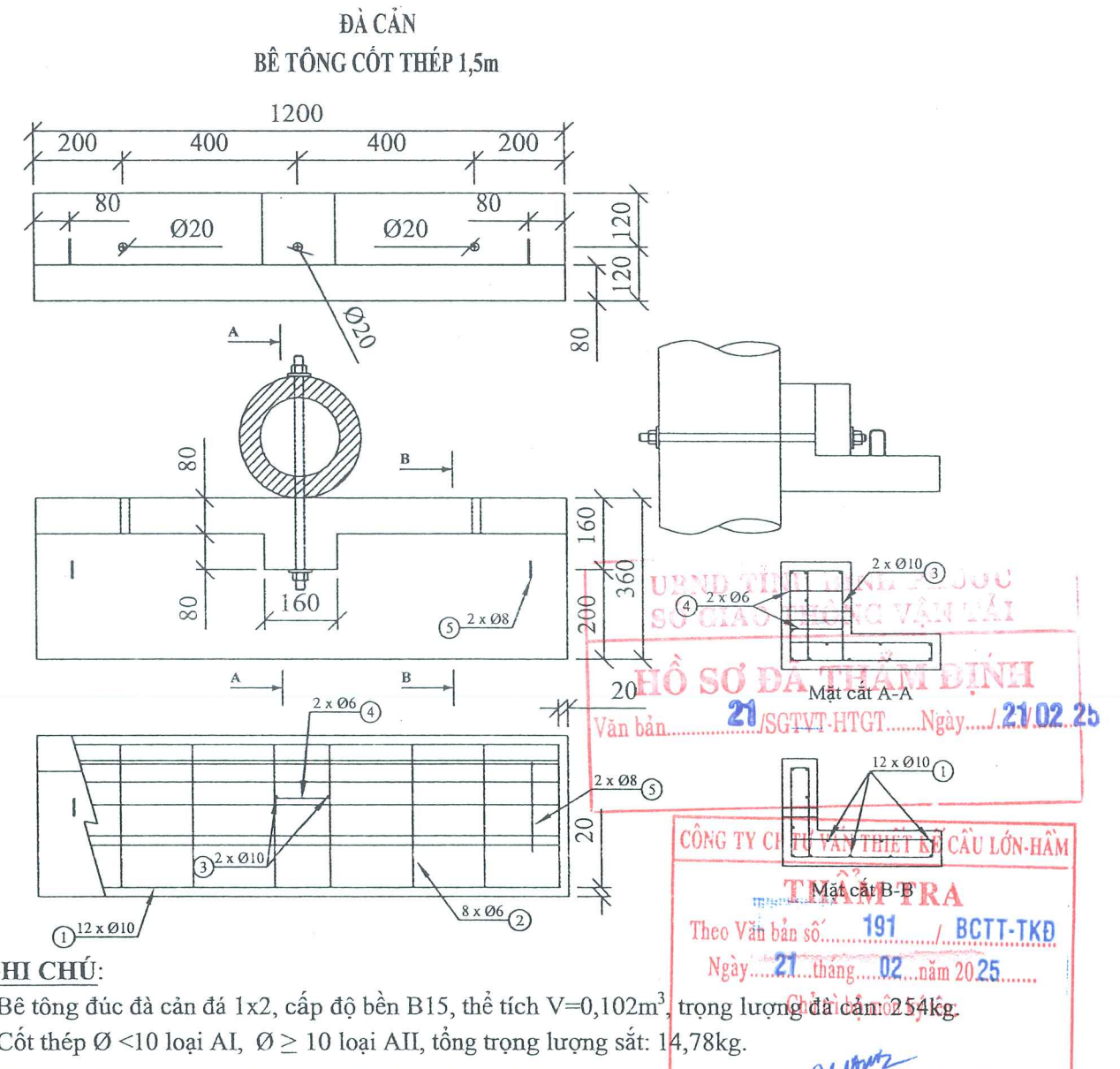


ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC CHỮ KÝ NGUYỄN QUANG HOÀI	CHIẾU SÁNG		
		KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		CHI TIẾT GIÁ TREO MÁY BIẾN ÁP 15KVA (TỜ SỐ: 01/01)		
LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI	CHỮ KÝ NGUYỄN QUANG HOÀI	TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_360
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH		TỔNG SỐ BẢN VẼ:	01	
		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN		MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO		

**GHI CHÚ:**

- Bê tông đúc đà cản đá 1x2, cấp độ bền B15, thể tích $V=0,04m^3$, trọng lượng đà cản: 98kg.
- Cốt thép $\varnothing < 10$ loại AI, $\varnothing \geq 10$ loại AII, tổng trọng lượng sắt: 7,29kg.

Số hiệu	Hình dạng	Ø (mm)	Số lượng	Chiều dài/thanh (mm)	Tổng chiều dài (m)	Tổng trọng lượng (kg)
1		12	2	1.300	2,60	2,31
2		12	4	944	3,78	3,35
3		6	2	600	1,20	0,27
4		6	4	700	2,80	0,62
5		6	2	640	1,28	0,28
6		6	2	570	1,14	0,25
7		6	2	500	1,00	0,22

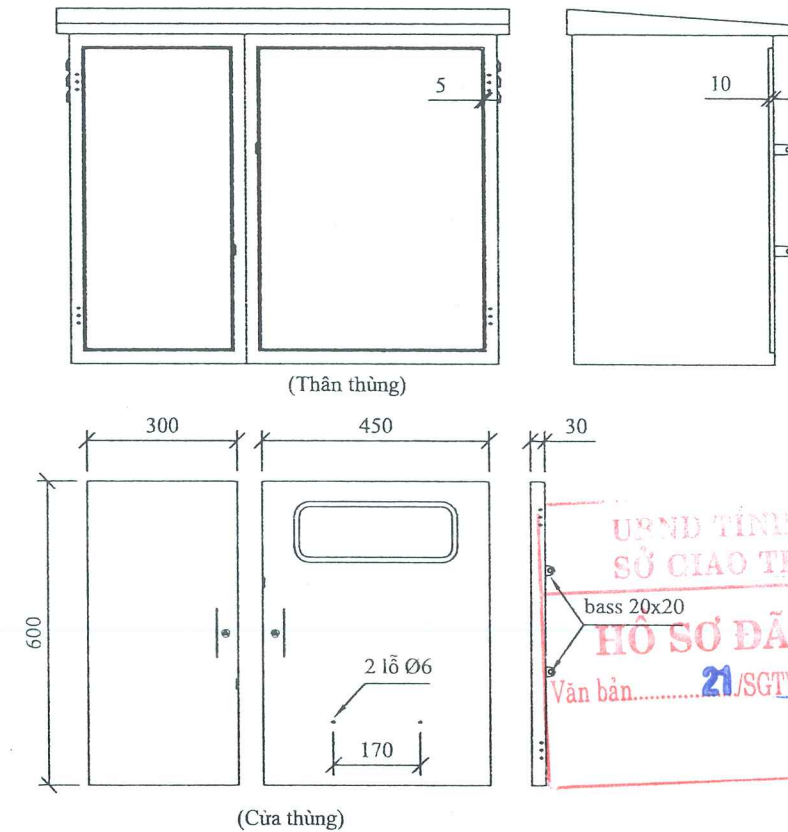
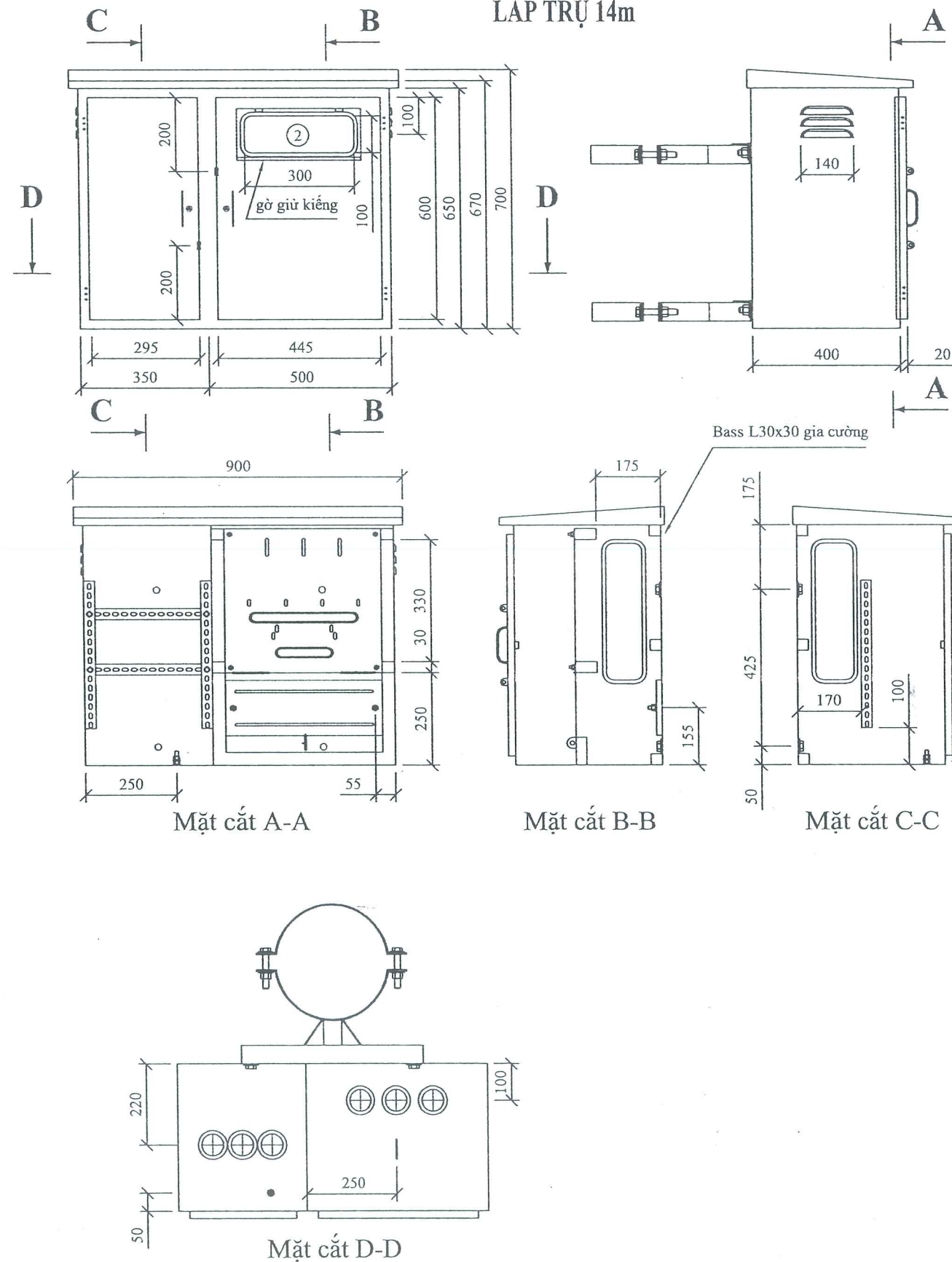
**GHI CHÚ:**

- Bê tông đúc đà cản đá 1x2, cấp độ bền B15, thể tích $V=0,102m^3$, trọng lượng đà cản: 254kg.
- Cốt thép $\varnothing < 10$ loại AI, $\varnothing \geq 10$ loại AII, tổng trọng lượng sắt: 14,78kg.

Số hiệu	Hình dạng	Ø (mm)	Số lượng	Chiều dài/thanh (mm)	Tổng chiều dài (m)	Tổng trọng lượng (kg)
1		10	12	1.450	17,40	10,74
2		6	8	1.480	11,84	2,63
3		10	2	550	1,10	0,68
4		6	2	540	1,08	0,24
5		8	2	650	1,30	0,51

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	Quản lý chất lượng Quản lý chất lượng Quản lý chất lượng TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC	CHIẾU SÁNG		
					CHI TIẾT ĐÀ CẢN BÊ TÔNG CỐT THÉP (TỜ SỐ: 01/01)		
LIÊN DANH Logo of TEDI SOUTH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) Logo of IDECO CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI	TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC	TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV	BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_370
		CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI		TỔNG SỐ BẢN VẼ:	01	
		CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH		LẦN XUẤT BẢN:	01	MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO
		QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYỀN		LẦN CHỈNH SỬA:	00	

THÙNG CẦU DAO ĐIỆN KẾ
LẮP TRỤ 14m



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ DÃ THẨM ĐỊNH
Văn bản.....**21**/SGTVT-HTGT.....Ngày...../21/02/25

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số.....**191**...../BCH-TKĐ
Ngày.....**21** tháng.....**02** năm 20.....**25**.....
Chủ trì bộ môn ký tên:
Văn

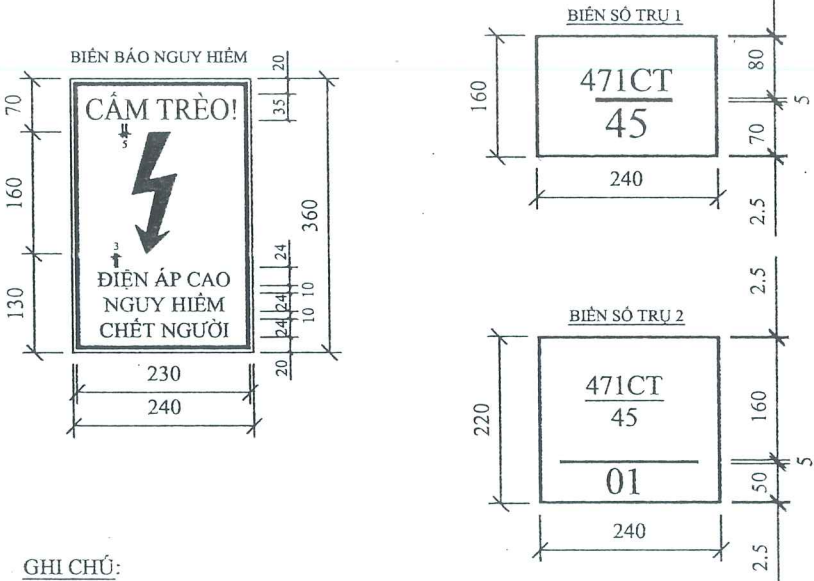
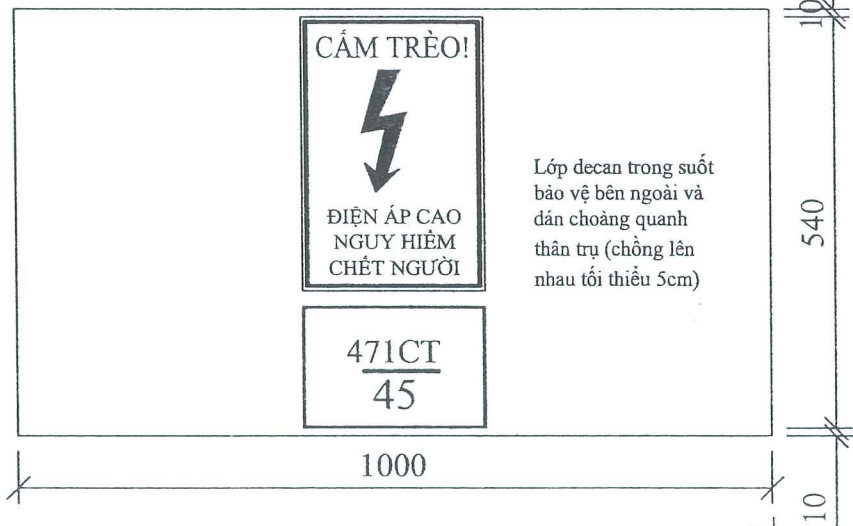
GHI CHÚ:

- Thùng sơn tĩnh điện 3 lớp; vật liệu chế tạo thùng, vách ngăn bằng thép tấm dày 2mm.
- Vách ngăn, nắp thùng, đáy thùng liên kết hàn với thân thùng và gia cường bằng các bass sắt L30x30; các vị trí cạnh thùng lắp cửa tạo gờ 10mm.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN TVTK GTVT PHÍA NAM (TEDI SOUTH) CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM	DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH	T.P. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM PHÓ GIÁM ĐỐC <i>Nguyễn Quang Hoài</i>	CHIẾU SÁNG CHI TIẾT THÙNG CẦU DAO ĐIỆN KẾ (TỜ SỐ: 01/01)
			KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI		
			CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI		TỶ LỆ BẢN VẼ: XEM BV
			CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH		
			QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN		BẢN VẼ SỐ: HCM-CT_CS_390 TỔNG SỐ BẢN VẼ: 01 LẦN XUẤT BẢN: 01 LẦN CHỈNH SỬA: 00 MÃ SỐ SẢN PHẨM: HCM-CT-IDECO

BIỂN BÁO SỐ TRỤ VÀ
BIỂN BÁO NGUY HIỂM (DÁN DECAL)

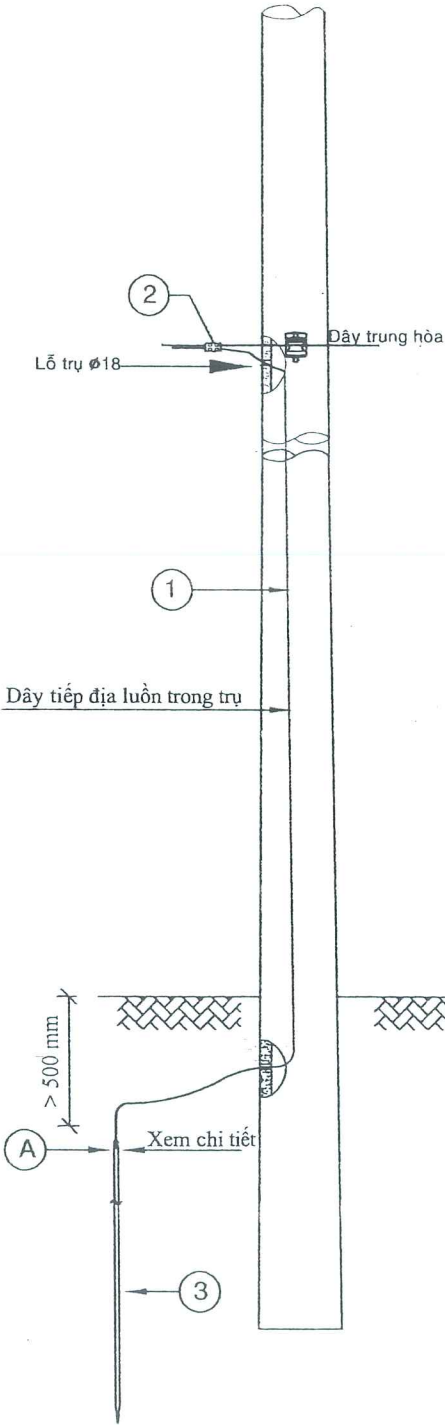
CÁCH THỰC HIỆN DÁN LÊN TRỤ



GHI CHÚ:

- Màu sắc: nền trắng, chữ đen, tia sét, dấu gạch ngang phân cách số trụ và khung viền màu đỏ.
- Đặt trên trụ cách mặt đất từ 2,0m đến 2,5m, đặt chỗ dễ nhìn; đặt cả trên 2 trụ đối với trụ PI.
- Phải vệ sinh sạch và thêm 2 lớp sơn trên mặt trụ trước khi dán; đảm bảo độ bám dính không dưới 3 năm.
- Quy cách đánh số trụ:
 - Số trụ: thực hiện theo quy định hiện hành của Công ty Điện lực Sóc Trăng.
 - Sử dụng biển số trụ 1, cho số trụ từ trực chính đến các nhánh rẽ cấp 4.
 - Sử dụng biển số trụ 2, cho số trụ từ trực chính đến các nhánh rẽ từ cấp 4 trở lên.
- Quy cách biển báo: kích thước hình ảnh và cỡ chữ thực hiện đúng theo hình vẽ 1b tại phụ lục II của Thông tư số 31/2014/TT-BCT ngày 02/10/2014 của Bộ Công thương.

BỘ TIẾP ĐỊA TRUNG ÁP



GHI CHÚ:

- Áp dụng cho trụ hiện hữu, trụ không đặt trạm biến áp.
- Ở vị trí tiếp đất ruộng nước, cọc tiếp đất được đóng sâu tối thiểu 1,00 m.

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỒ SƠ ĐÃ THẨM ĐỊNH
VĂN BẢN
Ngày 21/02/2025

MỤC	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Cáp đồng trần xoắn C-25 mm2	kg	3	
2	Nối ép WR	Cái	2	
3	Cọc tiếp địa 16x2400 + kẹp tiếp địa	Bộ	1	

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
THẨM TRA
Theo Văn bản số 191/BCTT-TKD
Ngày 21 tháng 02 năm 2025
Chủ trì bộ môn ký tên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC
TP. HỒ CHÍ MINH - THỦ DẦU MỘT - CHƠN THÀNH
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

BƯỚC: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

THỰC HIỆN	NGUYỄN QUANG ANH
KIỂM TRA	BÙI VĂN MAI
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ ĐIỆN, CHIẾU SÁNG	BÙI VĂN MAI
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ	HOÀNG ĐỨC THÀNH
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	NGUYỄN HỮU CHUYÊN

Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN IDECO VIỆT NAM
PHÓ GIÁM ĐỐC
NGUYỄN QUANG HOÀI

CHIẾU SÁNG	
BIỂN BÁO SỐ TRỤ VÀ TIẾP ĐỊA TRUNG THỂ (TỶ SỐ: 01/01)	
TỶ LỆ BẢN VẼ:	XEM BV
LẦN XUẤT BẢN:	01
LẦN CHỈNH SỬA:	00
BẢN VẼ SỐ:	HCM-CT_CS_400
TỔNG SỐ BẢN VẼ:	01
MÃ SỐ SẢN PHẨM:	HCM-CT-IDECO